Lư Tô Vỹ

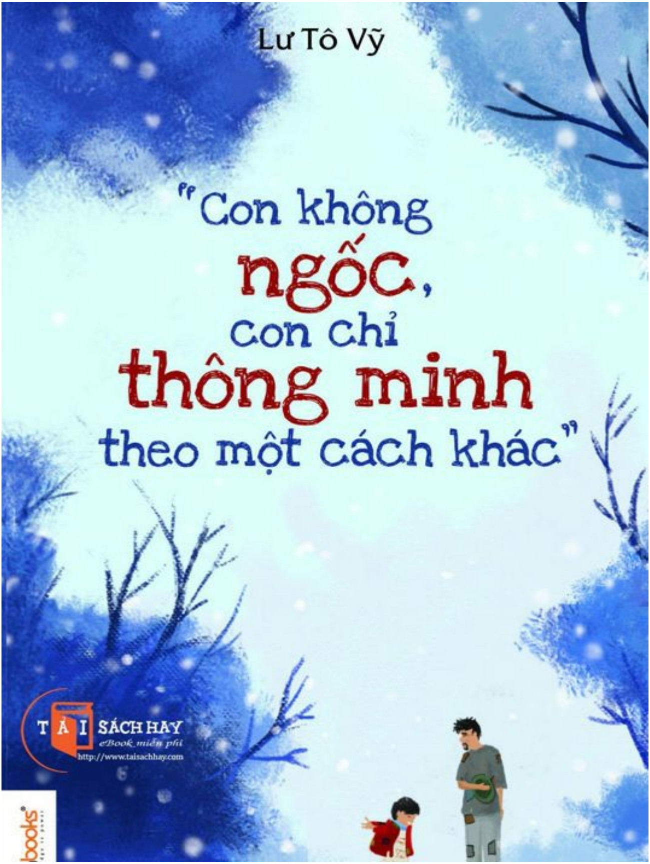
Từ một "đứa trẻ chậm phát triển trí não" trở thành thiên tài

"Con không ngốc, con chỉ thông minh theo một cách khác"

Đã bán 100.000 bản tại Đài Loan



alphabooks


Lư Tô Vỹ
"Con không ngốc, con chỉ thông minh theo một cách khác"
TẢI SÁCH HAY
eBook miễn phí
http://www.taisachhay.com
books

CON KHÔNG NGỐC CON CHỈ THÔNG MINH THEO CÁCH CỦA CON

Tác giả: Lưu Tô Vỹ

Tạo ebook: Tô Hải Triều

MỤC LỤC

CON KHÔNG NGỐC

CON CHỈ THÔNG MINH THEO CÁCH CỦA CON

LỜI GIỚI THIỆU

LỜI DẪN

MÓN QUÀ CỦA CUỘC SỐNG

Phần thứ nhất

Sinh mệnh được nhặt lại

Đứa con cầu tự

Trải nghiệm tình yêu

Được sống thật tốt biết bao!

Đứa trẻ không biết xem giờ

Tôi không muốn học tiếp nữa!

Nỗ lực không bao giờ từ bỏ

Mẹ lên lớp học cùng tôi

Hương vị của đùi gà

Cái giá của tình bạn

Con lợn bị chấn thương sọ não

Phần thứ hai

CHÚ CHIM LẠC LOÀI BAY CHẬM

Chị cả thi đỗ Đại học Sư phạm

Kinh nghiệm thành công

Huynh đệ trời sinh

Người bạn tốt tên Thành

Hô một tiếng kinh động cả thế giới

Nước mắt của chị cả

Học lại lớp giáo dục đặc biệt

Dằn vặt

Lệ rơi ở trường Cao đẳng Công nghiệp Đông Nam

Nhìn thấy niềm hy vọng mới!

Kỳ thi đại học thất bại

Phần thứ ba

NHÌN THẤY THIÊN TÀI TRONG CHÍNH MÌNH

Chờ đợi cho đến ngày tháng thuộc về chúng ta!

Rèn luyện trong quân đội

Thất tình

Tôi thi đỗ rồi!

Năm thứ nhất kinh dị

Nhìn thấy thiên tài trong chính mình

Trưởng thành cùng con cái

Cảm ơn cha mẹ

Chặng đường trưởng thành trong nghề nghiệp

Lời kết cho cuốn sách

LỜI GIỚI THIỆU

Với một người từng được cho là IQ chỉ đạt 70 mà nói, cuộc sống là một chuỗi những may mắn không ngờ, bởi anh ta không biết rằng IQ 70 là thấp kém, là thiểu năng. Khi chẳng may lật giở những trang hồ sơ học bạ chuyển trường, anh ta còn nghĩ chí ít mình cũng có được một bài kiểm tra đạt yêu cầu 60 điểm. Tôi hy vọng rằng sự may mắn này có thể được truyền bá và lan tỏa khắp mọi nơi, khiến mỗi đứa trẻ, mỗi người đều nhận được sự ưu ái của vị thần “may mắn”, nhìn thấy thiên tài trong chính mình, hưởng thụ và tận dụng tài năng thiên phú của bản thân cũng như dùng nó để báo đáp ơn dưỡng dục của cha mẹ và xã hội!

Cuộc sống là một món quà được bọc bên ngoài bởi nhiều lớp giấy khác nhau, chỉ có một số ít người may mắn – những người luôn giữ trong đầu một thái độ tích cực và suy nghĩ đúng đắn mới có thể xé toang từng lớp giấy để tận mắt nhìn thấy món quà này. Nó không chỉ thuộc về một ai đó, mà mỗi người trong chúng ta đều có một phần, đáng tiếc là không phải ai

cũng biết đến sự tồn tại của nó! Đến nay, tôi muốn dùng trái tim cảm tạ, chia sẻ lại chặng đường khi bản thân đã bóc được món quà đó, với một mong muốn duy nhất: xin bạn cũng hãy tin rằng, có một phần quà chưa được mở ra đang thuộc về bạn!

Tôi đã rơi nước mắt nhiều lần khi đọc cuốn tự truyện này. Nửa đầu cuốn sách cho tôi thật nhiều cảm xúc về tình cảm gia đình thiêng liêng cao quý: tình cha con, mẹ con, tình chị em... Những dòng hồi ức đó có thể làm tan chảy cả những trái tim băng giánhất bởi một Tình Yêu thực sự được viết hoa, Tình Yêu làm con người khác động vật và Tình Yêu thực sự cứu rỗi thế giới đang ngày càng băng hoại này.

IQ chỉ có 7O?

Bài kiểm tra 1 điểm? Không sao cả! Có điểm là tốt rồi! Lần đầu tiên, đứa con trở thành thiểu năng sau một trận viêm não Nhật Bản của mình có điểm: dù chỉ là 1 điểm, người cha và mẹ đã thưởng cho con cả 1 chiếc đùi gà!

Hành trình Lư Tô Vỹ vươn lên để trở thành 1 trong 3 sinh viên xuất sắc nhất của Học Viện Cảnh Sát dù vẫn mang những tổn thương sau trận viêm não là hành trình của cả gia đình anh: của bố mẹ, của chị cả, chị hai đã đồng hành cùng anh với tình thương yêu vô bờ bến, những hy sinh cao cả đó của họ đã làm người đọc cảm động vô cùng!

Nếu như nửa đầu cuốn sách tác động đến tình cảm của người đọc thì nửa sau tác động đến lý trí của họ. Quá trình học tập của Lư Tô Vỹ khiến tôi nhớ lại kỷ niệm thời học sinh của mình. Tôi nhớ năm lớp 10, tôi học Toán không còn tốt như lớp 9, lúc đó tôi đã học "điên cuồng" để cải thiện môn này, vì tính tôi vốn hiếu thắng, không muốn thua kém bạn nào. Tôi đã viết khẩu hiệu: "Không học là tự sát" lên tập mình, thầy giáo của tôi lúc đó là thầy Ngô Xuân Long đã viết bên dưới câu khẩu hiệu đó: "Học không đúng phương pháp cũng là tự sát.

Hơn 20 năm sau, một lần nữa, tôi được nghe lại điều mà trước đây thầy tôi đã dạy: Phải học đúng phương pháp. Khám phá năng lực của bản thân mình và trau

dồi năng lực đó đúng phương pháp là điều mà tôi đã lĩnh hội được qua phần sau của cuốn tự truyện này.

"Con không ngốc, con chỉ thông minh theo một cách khác thường mà thôi!" Sự động viên, khích lệ bền bỉ của cha và mẹ đã nuôi lớn tâm hồn và tri thức của Lư Tô Vỹ. Tôi ước sao nhiều bậc cha mẹ sẽ đọc được cuốn sách này, để khơi dậy thiên tài trong con cái họ, như cha mẹ Lư Tô Vỹ đã làm!

Tháng 01/2015

Nhà văn Trần Thị Hồng Hạnh

LỜI DẪN

Tái xuất hoành tráng, tiến bộ mỗi ngày Lư Mỹ Quý - Khoa Giáo dục Nhi đồng, Học viện Sư phạm Công lập Thành phố Đài Bắc - trực thuộc Sở Nghiên cứu Phát triển Nhi đồng Đài Loan. Tôi thích nói với người khác rằng tôi chính là "chị cả" của Lư Tô Vỹ. Nếu có thể xuất hiện với tư cách là chị cả của Vỹ, đồng thời xuất hiện trước mặt những người bạn quan tâm đến Vỹ và thuật lại "trang sử cuộc đời" với bao lần vấp ngã rồi lại đứng lên của cậu ấy, tôi tuyệt đối sẽ chẳng nề hà gì. Nhưng nếu bảo tôi quay đầu nhìn lại – và không cảm thấy vui mừng xen lẫn tự hào vì những thành tựu mà Vỹ đạt được cho tới ngày hôm nay, hay thờ ơ với từng câu từng chữ lay động lòng người của cậu ấy, thì tôi nghĩ đó là sự lừa dối, bởi chặng đường trưởng thành của Vỹ có quá nhiều "trắc trở" và "thử thách", với quá nhiều những điều nói ra nghe có vẻ hài hước thú vị, nhưng rồi lại lấy đi những giọt nước mắt vì xúc động của độc giả…

Ngày hôm đó, tôi ngồi trên chuyến tàu Doanh Quang từ Đài Bắc đi về Tiêu Khê, nén nước mắt lần đọc

từng trang hồi ký thuở ấu thơ, thậm chí đôi lần không kìm được tiếng nấc nghẹn ngào. Rất sợ ánh mắt dò xét của những người xung quanh dành cho một "người lớn mít ướt", thế nên có vài lần tôi phải vờ chạy vào phòng vệ sinh để lau khô những dòng nước mắt loang ướt má. Qua đôi mắt nhòa lệ, tôi chăm chú đọc những trang Vỹ viết về những điều cậu thua thiệt hơn hẳn so với mọi người, đều đều tựa như đang đếm từng món đồ trân quý trong nhà mình, kể lại chặng đường gian nan để phát hiện ra "thiên tài" trong bản thân mình của một cậu bé từng bị phán đoán IQ chỉ đạt 70.

Vỹ là đứa con mà mẹ tôi đã cầu tự xin được trong lúc hoạn nạn. Vừa ra đời, cậu ấy đã bất đắc dĩ phải đóng vai "người phi thường", một vai diễn thường phải chịu nhiều tổn thương. Có lẽ ông trời không quá đỗi tàn nhẫn, cho nên trong những ngày tháng lâm trọng bệnh thập tử nhất sinh, cậu ấy vẫn kiên nhẫn, lạc quan tin vào câu nói: "Sống được một ngày, thì lãi thêm được một ngày" và còn có thể dùng một trái tim bình hòa để "hưởng thụ" tất thảy những dư vị cay đắng và nỗi giày vò mà cuộc sống này đã "ban tặng" cho mình.

Một đứa bé đến xem giờ cũng không biết, một học sinh phải học lớp "giáo dục đặc biệt"; một thanh niên phải mất bảy năm, thi năm lần mới đỗ được đại học, một chàng sinh viên đọc tiếng Anh mà nghe như tiếng Đức, thế nhưng bằng những lời động viên "không tồi chút nào" hay "chí ít vậy là cũng 'có điểm rồi'", Vỹ dần xây dựng nên những điểm khác biệt của riêng mình. Lời cha nói khi xưa như vang vọng bên tai tôi: "Nếu em của con là lợn, thì nó cũng là con lợn thông minh nhất thế giới!"; "Người khác bị chấn thương sọ não thì ngày càng ngốc, em của con lại ngày càng khôn hơn". Và hiện thực cũng chứng minh rằng, nhờ có hiệu ứng Pygmalion1 của những lời động viên "Vỹ rất thông minh, đã thế còn ngày càng thông minh hơn", em trai tôi từ một "kẻ thiểu năng" đã từng bước tiến tới bục cao của một "người thông minh". Một khi bó đuốc mà ông trời ban tặng được nhóm lên, tiềm năng trong mỗi đứa trẻ sẽ bùng cháy. Vỹ là như vậy và tôi tin rằng rất nhiều trẻ em cũng có khả năng này.

"Người đẹp lãng tai" Heather Whitestone2 từng mang theo triết lý "mọi chuyện đều có thể biến thành sự thực" đến Đài Loan để chia sẻ câu chuyện cuộc đời

của cô ấy. Với một cô gái bị điếc hoàn toàn tai phải, thính lực tai trái chỉ đạt 5% và cần tới sự trợ giúp của máy trợ thính cùng kỹ năng đọc môi, tôi tin rằng con đường của cô ấy còn gian nan hơn gấp trăm ngàn lần so với người bình thường. Vậy mà cuối cùng cô ấy đã thành công! Động lực lớn nhất giúp cô thành công chính là người mẹ của mình. Daphne Gray đã tỉ mỉ ghi chép lại câu chuyện của Heather Whitestone, cô ấy nói rằng các bậc cha mẹ trên thế gian này có hai trách nhiệm đối với con cái: thứ nhất là tạo cho chúng một nền tảng vững chắc; thứ hai là ban cho chúng một đôi cánh, để có thể bay cao.

Ông Chu Huyền, cha của Chu Đình Đình, một thiếu nữ Nam Kinh tuy bị câm nhưng được mệnh danh là thần đồng, cho rằng: "Phàm là những điều có thể thưởng thức, chúng ta đều có thể nhìn thấy tình yêu đích thực. Thứ nhu cầu bản chất nhất trong nhân tính, đó chính là khát vọng nhận được sự tôn trọng và đánh giá cao từ mọi người." Dưới sự động viên của cha, Đình Đình không những phá kỷ lục thế giới Guinness lúc tám tuổi: thuộc nằm lòng chuỗi hơn 1000 số sau dấu phẩy của số Pi, mà còn lập kỷ lục khi thi

đỗ vào trường Đại học Sư phạm Liêu Ninh, Trung Quốc năm 16 tuổi. Sau khi tốt nghiệp, cô theo học thạc sĩ chuyên ngành Tâm lý học tại Gallaudet, trường đại học dành cho các đối tượng thiểu năng thính giác hàng đầu tại Mỹ.

"Tôi không ngốc, tôi chỉ thông minh theo một cách khác người mà thôi". Dưới sự dìu dắt đầy tình thương yêu của các giáo viên và quá trình bổ trợ kỹ năng chuyên nghiệp, Vỹ đã phát huy được ưu thế trí tuệ của mình. Như lời vị giáo sư từng đề xướng khái niệm trí tuệ đa nguyên – H. Gardner, mọi người đều có trí tuệ, tài năng và sở trường của riêng mình, nó đang ẩn sâu và chờ đợi được "thức tỉnh". Nhìn thấy thiên tài trong chính mình chính là đập vỡ viên gạch che đậy kho báu cuộc sống! Hy vọng rằng sẽ có ngày càng nhiều giáo viên và các bậc phụ huynh có thể phát hiện ra kho báu trí tuệ trong con em mình.

Vỹ từng nói: "Không có gì không học được, chỉ là do chúng ta chưa tìm ra phương pháp học tập thích hợp nhất với bản thân mà thôi". Sự kỳ diệu của cuộc đời đến từ việc chúng ta nhìn sâu vào chính mình. Cái số

mệnh từng bị “vứt đi rồi nhặt lại” của Vỹ, sau khi cậu ấy “nhìn thấy thiên tài trong chính mình” đã “xuất hiện trở lại một cách hoành tráng”; một loạt kỹ năng “thưởng thức chính mình”, “yêu thương chính mình”, “bảo vệ chính mình”, “phát huy chính mình”, “hiểu rõ chính mình” và “biết được chính mình” đã được đúc kết bởi chính những giọt mồ hôi và nước mắt của cậu ấy.

Tôi biết tại sao Heather Whitestone, Chu Đình Đình lại thành công và càng hiểu rõ Vỹ đang làm gì, tôi tin rằng bạn cũng biết tại sao Vỹ lại viết nhiều điều về “chính mình” như vậy. Đọc và hồi tưởng lại chặng đường trưởng thành của Vỹ mà mắt ngấn lệ, tôi hy vọng rằng sẽ có ngày càng nhiều người sau khi nhìn thấy chính mình, biết được chính mình và phát triển chính mình sẽ sống và làm việc một cách say mê hơn, mang tới cho bản thân niềm hy vọng mới và một cuộc sống mới ngày càng tiến bộ.

Tôi xin dành tặng một lời tuyên dương cho cậu em trai không bao giờ bỏ cuộc trước sóng gió cuộc đời của mình và hy vọng rằng các bạn có thể lan truyền sự tự

tin và kinh nghiệm thực tiễn tích lũy được từ cuốn sách này để một truyền mười, mười truyền trăm, để tinh thần này có thể tỏa ánh hào quang trong cuộc sống và sinh mệnh của mỗi chúng ta!

Ngày 16 tháng 2 năm 2004

MÓN QUÀ CỦA CUỘC SỐNG

Với một người từng được cho là IQ chỉ đạt 70 mà nói, cuộc sống là một chuỗi những may mắn không ngờ, bởi anh ta không biết rằng IQ 70 là thấp kém, là thiểu năng. Khi chẳng may lật giở những trang hồ sơ học bạ chuyển trường, anh ta còn nghĩ chí ít mình cũng có được một bài kiểm tra đạt yêu cầu 60 điểm. Tôi hy vọng rằng sự may mắn này có thể được truyền bá và lan tỏa khắp mọi nơi, khiến mỗi đứa trẻ, mỗi người đều nhận được sự ưu ái của vị thần "may mắn", nhìn thấy thiên tài trong chính mình, hưởng thụ và tận dụng tài năng thiên phú của bản thân cũng như dùng nó để báo đáp ơn dưỡng dục của cha mẹ và xã hội!

Cuộc sống là một món quà được bọc bên ngoài bởi nhiều lớp giấy khác nhau, chỉ có một số ít người may mắn – những người luôn giữ trong đầu một thái độ tích cực và suy nghĩ đúng đắn mới có thể xé toang từng lớp giấy để tận mắt nhìn thấy món quà này. Nó không chỉ thuộc về một ai đó, mà mỗi người trong chúng ta đều có một phần, đáng tiếc là không phải ai cũng biết đến sự tồn tại của nó! Đến nay, tôi muốn

dùng trái tim cảm tạ, chia sẻ lại chặng đường khi bản thân đã bóc được món quà đó, với một mong muốn duy nhất: xin bạn cũng hãy tin rằng, có một phần quà chưa được mở ra đang thuộc về bạn!

Điều gì về tôi cũng hết sức bình dị, một gia đình bình dị, công việc bình dị, một vai trò và nguyện vọng bình dị, biến cố cũng bình dị, chỉ là tôi buộc phải đi con đường vòng xa hơn người khác mới có thể đến được cái đích mình muốn. Sự bình dị của tôi, khiến tôi giống với rất nhiều người, mỗi một người, mỗi một cơ duyên, một sự kiện nhìn có vẻ như là sự sắp đặt kỳ diệu của ông trời, nhưng trên thực tế chẳng có bất cứ sức mạnh nào có thể khống chế được tất cả những điều này. Chúng đều xảy ra ngẫu nhiên, tất cả lựa chọn và kết quả đều ngẫu nhiên mà thành, không có bất cứ duyên cớ nào, kết quả dù có thuận theo ý muốn của chúng ta hay không, đó đều là một món quà quý giá!

Có một ước muốn bình dị mà đôi lúc tôi cố tình che giấu: tôi mong chờ mọi việc xảy ra thuận lợi, như ý, bình an, khỏe mạnh, không bất ngờ, cho đi ít nhưng

tham lam muốn giành lại nhiều hơn. Tôi sẽ dùng sự biện giải lanh lợi đầu môi, hợp lý hóa sự ngu dốt vô phương cứu chữa của mình để khiến người khác tưởng rằng tôi giỏi trù định và tính toán. Trên thực tế, đó chỉ là do tôi có tài ăn nói khéo léo mà thôi, tôi vì thiên vị thị hiếu của mình mà không chấp nhận ý kiến bất đồng, độc đoán, ích kỷ và không tuân phục mọi thứ quy phạm đạo đức.

Tôi viết những điều này trước khi các bạn đọc tác phẩm của tôi, chỉ hy vọng độc giả đừng tưởng tượng thái quá những điểm tốt của tôi mà đánh giá thấp chính mình. Tôi cũng giống như bao người khác, thường mất ngủ vì một chuyện vặt vãnh nào đó, thi thoảng làm những chuyện vi phạm phép tắc, đã thế còn tự cho mình là đúng. Những điều này tôi không dám nói là một phần của sự "bình dị", ý tôi muốn nói, đúng là tôi có chút đặc biệt, nhưng hoàn toàn không giống với tưởng tượng của một số người cho rằng tôi là một vị thầy giáo hoàn hảo và không tầm thường. Thực ra tôi là một người làm công việc giáo dục nhưng lại thường xuyên phạm lỗi, chỉ là phải thủ một vai diễn mà bản thân chưa thể đóng đạt mà thôi.

Có rất nhiều người sẽ ngưỡng mộ và khích lệ tôi, ủng hộ cha mẹ tôi. Nhưng dù là cha mẹ của ai chăng nữa, họ đều có thể tỏ ra hoàn hảo trước mặt những người khác. Trên thực tế, mỗi một gia đình, mỗi bậc cha mẹ đều không hoàn hảo như vậy, họ thường có một số cách nghĩ hoặc thói quen rất khác biệt, thậm chí là xung đột với chúng ta. Học cách chấp nhận sự khác biệt giữa người với người là một bài học quan trọng trên đường đời. Bạn hãy thử tìm hiểu bối cảnh và môi trường đã sản sinh ra cá tính, quan niệm và suy nghĩ của họ, đừng nên tìm cách chỉ trích, đánh giá hay cố tạo ảnh hưởng để thay đổi điều gì ở họ!

Đôi lúc khó tránh khỏi có chút bất lực, hy vọng rằng họ chỉ là hàng xóm hoặc những người xa lạ chứ không phải cha mẹ ruột của mình, nhưng đây là mối nhân duyên cả đời, là điều chúng ta không thể lựa chọn. Vậy tại sao không dùng một cách nhìn khác để đối xử với cơ duyên này?

Mỗi khi đọc những bài viết miêu tả sự nhung nhớ của ai đó dành cho cha mẹ, chúng ta đều cố gắng nghĩ về những điều tích cực và cất giấu đi những điều ở cha

mẹ mà bản thân không thích, tôi cũng không phải ngoại lệ. Trong tác phẩm của tôi, tuy họ hiện lên một cách chân thực, nhưng đó cũng chỉ là một phần, giống với bậc sinh thành của tất cả các độc giả, mặc dù có những trải nghiệm sáng lạn đáng tự hào, nhưng cũng khó tránh khỏi có một số việc kể ra phải hối hận. Vì vậy, tuyệt đối đừng đem những bối cảnh, tình huống được thuật lại trong chuyện để so sánh với cha mẹ mình, vì xét cho cùng, sự tưởng tượng và hồi ức luôn đẹp nhất, chúng ta khó tránh khỏi việc luôn cảm thấy lãnh đạm với hiện thực. Trong suy nghĩ và quan sát của tôi, đại đa số các bậc phụ huynh đều chỉ có thể học được cách diễn vai của mình trong quá trình trưởng thành của con cái! Vì vậy, các bạn hãy trân trọng những khác biệt của cha mẹ mình!

Trong cuộc đời, nếu có thể gặp được một người thầy tốt, cuộc sống của chúng ta sẽ có những bước ngoặt trọng đại. Quá trình trưởng thành của tôi tựa như một cuộc đua tiếp sức mà thầy cô đã không ngừng chạy bên, đưa từng bó đuốc giúp tôi vượt lên. Tôi cảm ơn sự may mắn của chính mình, bởi nếu như thiếu đi bất kỳ bó đuốc nào, con đường của tôi nhất định đã

khác. Nhưng trong công việc giáo dục, với sứ mệnh nỗ lực để diễn vai "quý nhân" trong cuộc đời của mỗi đứa trẻ, rất ít người có thể thực sự làm được điều đó.

Có lẽ khái niệm ân sư trong mắt tôi sẽ khác rất nhiều so với các bạn học khác. Nếu như bạn cảm thấy đường thầy cô3 của mình không tốt, hoặc giả chúng ta cũng nên thử hỏi chính mình, liệu có phải từ trước tới nay chúng ta chỉ mong muốn và chờ đợi sự gần gũi và khai phá từ phía các thầy cô, mà chưa bao giờ chủ động tiếp cận gần gũi với họ? Trong quá khứ có lẽ chúng ta đã đánh mất rất nhiều, vậy tại sao không bắt đầu phát hiện, tìm kiếm "quý nhân" của mình trên giảng đường, trong công việc và cuộc sống hàng ngày ngay từ giây phút này?

Tôi viết những điều trên, trước tiên là vì không muốn dẫm phải vết xe đổ của những người đi trước. Xét cho cùng, qua việc chia sẻ câu chuyện từ thiểu năng trở thành thiên tài này, tôi không muốn "tự mua dây buộc mình", rồi từ đó đánh mất sự tự tại và tĩnh lặng trong cuộc sống, mà chỉ mong mỗi người đều có cơ hội nhìn thấy được thiên tài trong chính mình, phát

hiện ra món quà trong cuộc sống và cố gắng hết sức vì bản thân!

Sự độc đáo của sinh mệnh đến từ việc chúng ta đào sâu soi lại chính mình. Khi giữ một cái nhìn nông cạn và thiển cận để nhìn nhận tính hoàn thiện nội tại của cuộc đời, chúng ta sẽ càng cảm thấy chán nản, mệt mỏi. Khi phải theo đuổi, cạnh tranh, thắng thua, thành bại và chiếm hữu, chúng ta sẽ phát hiện ra một điều: mọi thứ chỉ là một cuộc chơi, không có thắng thua, không có được mất, nó chỉ đơn thuần là một hành trình mà thôi, chỉ đợi chúng ta trải nghiệm, trải nghiệm và trải nghiệm chuyến hành trình mang tên Mỹ và Thiện này, tất thảy đều xảy ra vào giây phút chúng ta đưa tầm mắt vào bên trong để nhìn nhận bản thân mình, tất cả cái đẹp đều sẽ tự khắc tỏa hương thơm ngát!

Nhìn thấy thiên tài trong chính mình, thấy được vẻ đẹp và sự độc đáo của bản thân, trong phút chốc cuộc đời của chúng ta sẽ đổi khác. Trong xã hội hiện đại chúng ta theo đuổi quá nhiều những mục tiêu không thuộc về mình, mà không biết bản thân mình

thực sự muốn gì! Tại sao không dừng lại, xem xét lại bản thân rồi mới tiếp tục xuất phát? Nhất định bạn sẽ phát hiện ra rằng, chính bản thân bạn đã là một món quà, một kho báu vô giá!

PHẦN THỨ NHẤT

SINH MỆNH ĐƯỢC NHẶT LẠI

Bị một trận sốt viêm màng não kịch liệt, mặc dù may mắn giữ lại được mạng sống, nhưng tất cả những năng lực tôi có được trước đó đã mất hết, bao gồm cả trí nhớ và khả năng đọc viết. Tám tuổi, tôi không biết xem đồng hồ, không thể tự mình đến lớp, ngay cả việc đếm từ 0 đến 9 cũng phải rất vất vả mới làm được. Khi người khác được 9 điểm mà vẫn bị ăn đòn, thì tôi lại được ăn đùi gà vì đã rất nỗ lực để đạt 1 điểm. Tôi vẫn có gia đình, người thân luôn thương yêu và quan tâm đến tôi, nhưng tôi không còn thông minh như trước, tôi trở thành "nhân vật đặc biệt" trong mắt bạn học và thầy cô!

Đứa con cầu tự

“Con cầu thần khấn Phật! Phận con gái mới đáng thương làm sao, vì gia đình này, con xin nguyện từ bỏ cả tính mệnh của mình và đứa bé trong bụng, hoặc là làm cho con lỡ sẩy, hoặc xin ban cho con một đứa con cầu tự, để có thể bảo vệ gia đình này, xin mang đến cho con một cốt nhục ân đức… ”

Đây là những lời mà trước khi tôi ra đời, mẹ đã hằng ngày tụng niệm trước ban thờ Phật.

Trước khi mẹ mang thai tôi, gia đình tôi từng là một gia đình mà ai ai trong dòng tộc cũng ngưỡng mộ. Bố trở về từ Nhật Bản, mới hơn 20 tuổi đã trở thành Hội trưởng Hội Nông nghiệp của huyện Bình Khê, tuổi trẻ tài cao, bố trở thành một nhân vật quan trọng trong toàn huyện. Nhưng có lẽ cũng vì tuổi đời còn trẻ nên đã vô tình đắc tội với phe cánh trong ban lãnh đạo, trong một vụ án cá nhân biển thủ quỹ hội rồi bỏ trốn, bố không những mất đi tất cả, mà còn bị xử tù. Thậm chí sản nghiệp của cả gia tộc cũng vì việc này mà bị tra xét niêm phong để bù đắp cho khoản quỹ bị mất. Vì cuộc sống, mẹ tôi khi đó đang bụng mang dạ chửa

bất đắc dĩ phải đi làm trong một hầm quặng. Để có thêm chút thu nhập, có thêm ít tiền để người già trẻ nhỏ trong nhà có cơm ăn, mẹ phải ngậm đắng nuốt cay, cắn răng đẩy xe chở quặng. Đó là một công việc vô cùng nặng nề và mệt mỏi, đã vậy còn một ngày làm liền hai ca, thường xuyên mệt đến mức chân tay rã rời, đẩy xe lên đỉnh dốc rồi lại bị lăn xuống. Nếu gặp phải ngày mưa thì càng dễ ngã, toàn thân ướt sũng, rất nhiều lần phẫn uất, mẹ muốn chết đi cho rồi, nhưng nghĩ đến cụ ngoại đang nằm nhà lay lắt với căn bệnh hen suyễn và ba đứa nhỏ, mẹ lại đành cắn răng làm công việc mà cánh đàn ông cũng chưa chắc đã làm tốt này.

Dù phải làm lụng cả ngày trời, khi về đến nhà cũng đã quá nửa đêm vậy mà vẫn còn một đống việc đang chờ mẹ – giặt quần áo cho cả nhà, nấu thức ăn cho lợn, gà, vịt, mệt tới độ không còn sức lết được tới giường, gục xuống và thiếp đi ngay tại bếp. Sự vất vả của mẹ còn không được ông nội thấu hiểu, ông thường lôi việc cha làm liên lụy đến cả gia tộc để trút giận lên mẹ, hở một chút là chỉ trích chửi rủa mẹ trước mặt mọi người: "Con đàn bà đen đủi, sao không chết

quách đi cho rồi!"

Nỗi oán hận chất chứa trong lòng không dám nói ra và sự mệt mỏi cùng cực mà mẹ phải chịu đựng, tôi khi đó chỉ là một thai nhi vô tri vô giác nên không có chút ký ức gì. Nhưng những câu chuyện này trong quá trình trưởng thành của tôi lại tựa như được phát thanh tự động, hết lần này đến lần khác bật ra từ miệng của mẹ!

Niềm hy vọng có thể sinh ra một "đứa con cầu tự" mang đến may mắn và niềm vui cho mọi người là động lực sống duy nhất của mẹ lúc bấy giờ. Ông nội lại không nghĩ như vậy khi nhìn thấy thân hình chỉ còn da bọc xương vì điều kiện sống thiếu thốn của mẹ, ông bèn xỉa xói rằng mẹ chỉ biết đẻ con gái, thậm chí còn ngầm thỏa thuận với hàng xóm, nếu mẹ đẻ ra con gái, ông sẽ lập tức bán cho họ với giá 100 tệ.

Ngày tôi chào đời trời mưa như trút, mẹ vẫn tất tả đội mưa đi làm. Quản đốc và những người thợ làm cùng đều cảm thấy thương tình, thi nhau khuyên ngăn bảo mẹ về nhà nghỉ ngơi. Thế nhưng mẹ vẫn khóc nghẹn,

khẩn cầu quản đốc cho mẹ được tiếp tục làm. Quản đốc cuối cùng cũng đành đồng ý, chấp nhận để mẹ xuống hầm quặng, nhưng giao ước trước rằng, nếu đang làm mà cảm thấy đau bụng thì nhất định phải kêu lên để mọi người giúp đỡ. Một sản phụ sắp tới ngày lâm bồn, khệ nệ vác bụng bầu đẩy một toa xe nặng cả trăm cân, cắn răng cắn lợi gồng mình giữa trời mưa tầm tã. Sau này mẹ từng nói rằng, không hiểu tại sao ngã lên ngã xuống như vậy, ngày ba bữa thì chỉ ăn có một, cũng chưa từng có lấy một giấc ngủ ngon, vậy mà cái thai trong bụng lại không bị sẩy.

Ông thầy bói mù nhà bên nhiều lần an ủi mẹ rằng, muốn đẻ ra một đứa con tài giỏi thì cha mẹ bắt buộc phải chịu khổ trước đã: "Đào à, nỗi khổ nhọc của cháu không vô ích đâu, nhất định phải nhẫn nại, không được nghĩ quẩn đâu nhé!" Mẹ nói với tôi: "Nếu không phải vì con thì đã mấy lần mẹ quyết buông tay, để toa xe lăn ngược đè chết cho xong!"

Và cũng chính nhờ ý niệm mạnh mẽ phải sinh được một "đứa con cầu tự" đó đã giúp cho mẹ, trước khi sinh tôi một ngày, lết được về đến nhà trong đêm đen

mưa gió sau khi đẩy nốt toa xe cuối cùng.

Mẹ nói rằng khi bắt đầu trở dạ, mẹ dường như còn chưa kịp cảm thấy đau đớn gì thì tôi đã chui ra rồi. Có lẽ do quá mệt mỏi, nên chẳng còn cảm giác gì.

Khi đó ông nội còn ba lần đến trước cửa phòng, vạch rèm vải bên ngoài thúc giục: "Nhanh lên đi chứ, tao còn lấy 100 tệ để uống rượu hâm!"

Mẹ nước mắt giàn giụa ôm lấy bà ngoại khóc lóc. Bà ngoại vừa an ủi mẹ, vừa cùng quỳ gối cầu xin ông trời, làm ơn để con gái bà sinh được bé trai, một bé trai thực sự!

Trời còn chưa sáng tỏ, chị hai tôi khi đó mới năm tuổi khư khư cầm cán chổi đứng canh trước cửa phòng, quyết không cho bất cứ ai cướp lấy tôi mang đi! Cuối cùng mãi đến hơn mười giờ, tôi mới cất tiếng khóc chào đời. Biết là con trai, chị hai lập tức hoa chân múa tay, chạy đi khắp nơi để báo tin: "Mẹ cháu sinh con trai, sinh con trai! Không bị bán đi nữa rồi!"

Chị hai của tôi, từ bé đã vì tôi mà phải chịu nhiều khổ

cực. Chị thường bảo với tôi rằng: “Lúc cậu vẫn chưa ra đời, chị đã chuẩn bị liều chết vì cậu rồi, may mà cậu là con trai, nếu là con gái thì chị nguyện bị bán cho người khác để cậu được ở lại!”.

Đối với tôi tình chị em máu mủ ruột già này là cả tấm ân tình của cuộc đời; còn đối với chị hai, giây phút tôi sinh ra cũng là lúc chị bắt đầu phải thay tôi gánh chịu muôn vàn vất vả!

Sự ra đời của tôi không hề mang lại bất cứ niềm vui nào cho cả gia tộc. Khi đó tất cả tài sản trong nhà đều đã bị tịch thu bán đấu giá, nhưng vẫn chẳng thể bù đắp cho số tiền lớn đã bị cuỗm đi. Tất cả đồ đạc quý giá và tiền vàng của bạn bè trong dòng họ đều đã huy động để bồi thường. Mười tám ngày sau khi tôi ra đời, chúng tôi đã không còn chốn dung thân ở quê nhà Bình Khê, đành khăn gói ít quần áo đơn giản đi theo quản đốc đến khu quặng ở một thôn miền núi tên là Tam Dân, huyện Đào Nguyên. Nơi đó chỉ có dãy nhà lợp bằng mái tranh đơn sơ, dùng đèn dầu, không giống như Bình Khê, một nơi phồn hoa nhờ mỏ than. Mẹ kể rằng khi đó nửa đêm thường hay sờ thấy thứ

gì đó lành lạnh mềm mềm, đốt đèn lên mới biết là con rắn to bằng cả cánh tay, có khi sáng thức dậy mới nhìn thấy cả con rắn cuộn tròn nằm bên cạnh. Khi đó cha không ở nhà, mẹ sợ rắn chui vào trong chăn nên phần lớn thời gian đành ôm các con ngồi đợi trời sáng.

Sau khi sinh ra tôi, vì mưu sinh mẹ không những chẳng có tiền để bồi bổ, mà khi tôi còn chưa đầy tháng, mẹ đã phải cùng cánh đàn ông xuống hầm quặng làm việc. Để giữ được công việc này, tất cả những việc đàn ông làm, mẹ cũng chấp nhận làm, không những thế còn phải cố gắng làm tốt hơn người khác, vì chỉ có như vậy mới được phép xuống hầm. Thông thường đàn bà chỉ có thể đứng ngoài cửa hầm để đón xe chở quặng, tiền lương chỉ bằng một nửa so với làm trong hầm, mẹ đành vào hầm cùng các công nhân khác, gánh gỗ trần, đóng cọc, đào than, đẩy xe toa, việc gì cũng đến tay. Tiếc là dù mẹ có cố gắng bao nhiêu, tiền lương cũng chỉ được bằng sáu bảy phần so với người khác.

Vậy mà những việc này còn chưa thấm vào đâu, điều làm mẹ buồn phiền và lo lắng hơn cả, đó là cứ mỗi lần

đến ngày phát lương, ông nội đều tranh đến lĩnh trước. Vì bà ngoại và bốn đứa con, mẹ phải thường xuyên cầm theo gậy gỗ đến đòi tiền ông, còn bị chửi là "con đàn bà điên". Mẹ đành nhờ kế toán nhất định từ sau để cho mẹ đến lĩnh, bà ngoại và ông cũng vì chuyện này mà cạch mặt, không ở cùng nhau nữa.

Những đứa con trong các gia đình làm việc trong khu quặng đa số đều mang họ khác nhau, điều này cũng chẳng có gì kỳ lạ, bởi khi phải làm việc trong điều kiện công trường vô cùng tồi tàn, cánh công nhân thường xuyên đối mặt với nguy hiểm và bất trắc. Rất nhiều người vì cuộc sống mà đoản mệnh, phải để lại vợ con bơ vơ một mình, được một thời gian, những người vợ đó cũng đành phải cải giá. Nếu như người chồng thứ hai chẳng may chết đi, thì họ lại phải dắt díu theo một đám trẻ đi cải giá tiếp. Bài vị tổ tiên của nhà tôi có cả họ Liêu, họ Vương, họ Tô, họ Lô, chúng tôi chưa từng đi tìm hiểu mối quan hệ phức tạp này. Giống như ông nội đầu tiên cưới bà nội, bà nội qua đời thì lại cưới bà ngoại, vì vậy các bác, chú, cô, thím, dì, nhiều khi cũng thực sự khó phân biệt hay xưng hô rạch ròi cho được.

Sau khi không ở chung với bà ngoại nữa, ông nội liền dọn đến ở với con ruột, còn bà ngoại ở cùng bố mẹ tôi. Để giúp đỡ mẹ chút ít, bà ngoại cũng đến công trường phụ việc đun nước tắm cho công nhân. Vì vậy trong ký ức thời thơ ấu, thường chỉ có chị hai chăm sóc bế bồng tôi. Còn chị cả, do tư chất thông minh và thành tích học tập vượt trội, cô giáo chủ nhiệm cho rằng nếu chị cùng cả nhà chuyển về nơi khỉ ho cò gáy như thôn Tam Dân thì sau này chắc chắn tài năng của chị ấy sẽ bị mai một, thế nên cô giáo năm lần bảy lượt khuyên nhủ bố mẹ, hy vọng hai người đồng ý để chị cả sống nhờ nhà chú dì ở Bản Kiều. Chính vì vậy mà hồi nhỏ, ấn tượng về chị cả trong tôi như là một vị khách quý, chỉ có dịp lễ tết, nghỉ hè mới thấy chị trở về nhà. Mỗi bận sắp đến ngày chị về, lũ trẻ trong nhà đứa nào đứa nấy nhấp nhổm chờ đợi. Trời vừa sáng, chúng tôi liền trèo đèo lội suối, đi mấy cây số mới ra tới bến đỗ trên đường quốc lộ để đứng chờ.

Trong đám trẻ con, tình cảm giữa chị cả và chị hai là thân thiết nhất. Thường ngày vì chị cả không có nhà, mẹ và bà ngoại thì ra khỏi nhà đi làm từ khi trời còn chưa sáng, chuyện lớn chuyện nhỏ trong nhà đều đến

tay chị hai, vậy nên mỗi ngày mẹ đều đặt một đồng năm hào bên cạnh gối để khi tỉnh dậy chị nhét vào ống trúc tiết kiệm. Có một lần chị cả về nhà nghỉ lễ vài ngày, đến ngày phải trở lại Bản Kiều, chị hai khệ nệ ôm ống trúc chứa đầy những đồng năm hào nhất quyết bảo chị cả nhận lấy, nhưng chị cả quyết không nhận, hai người ôm nhau khóc lóc sụt sùi. Chị hai nói: "Ở trên núi này chẳng có gì để mua, cần tiền làm gì? Cho chị đấy, cho chị đấy!"

Kỳ thực, để chị cả còn nhỏ như vậy đã phải rời nhà đi ở trọ đèn sách bố mẹ cũng không đành lòng, nhưng vì tương lai của chị, đó là lựa chọn duy nhất. May thay chú dì không có con gái, chị cả lại rất ngoan ngoãn và hiểu chuyện nên chú dì rất quý, yêu thương chị như con ruột. Trong nhà tôi xếp thứ tư, ở trên ngoài chị cả, chị hai ra thì còn một anh ba nữa. Anh tôi chính trực thật thà, vì là cháu đích tôn nên ngay từ bé ông nội vô cùng yêu chiều anh, nhưng bà ngoại thì hoàn toàn ngược lại. Vì vậy ngày nhỏ tôi thường hay bịa chuyện để bà ngoại la mắng anh, nhưng anh dường như lại chẳng bao giờ để bụng, chỉ cần bên ngoài có thứ gì hay ho hoặc đồ ăn ngon, anh nhất

định sẽ mang về chia cho tôi. Trong gia đình trọng nam khinh nữ này, mặc dù anh cũng là con trai như tôi, đã vậy còn là đích tôn, nhưng mọi người đối xử với anh khác tôi rất nhiều. Bà ngoại và cha mẹ dường như dành toàn bộ tình yêu và sự chú ý cho tôi, anh chỉ đứng nhìn từ xa, giả vờ như không có gì. So với anh, sự quan tâm chú ý mà tôi nhận được quả thật quá nhiều.

Trong ký ức ấu thơ, ngày cha được mãn hạn tù, tôi đã không còn nhớ rõ. Ngược lại, khung cảnh ngày mẹ dẫn đến trại thăm cha thì tôi vẫn nhớ như in. Khi khung cửa sổ sắt xuất hiện một người đàn ông cao ráo, đầu trọc, đen nhám và gầy gò, mẹ bảo tôi gọi "cha" đi. Lúc đó tôi vẫn còn nhỏ, không những sợ hãi phát khóc mà còn tè dầm luôn trên bậc phòng thăm hỏi. Cũng chính vì hình ảnh này luôn khắc ghi trong đầu, nên sau này tôi đã đăng ký thực tập ở trại giam khi theo học năm thứ ba chuyên ngành Phòng chống Tội phạm Học viện Sỹ quan Cảnh sát. Mỗi khi nhìn thấy một bà mẹ nào đó dắt con đến trước khung cửa kính phòng thăm hỏi và bảo đứa bé gọi người bên trong bằng cha, là tôi lại không kìm được nước mắt.

Vì cha tôi trước đây từng lâm cảnh tù tội, nên tôi càng thấu hiểu nỗi đau đớn khổ sở mà người nhà phải gánh chịu bên ngoài khi trong nhà có ai đó ở tù.

Vì điều này, tôi từng âm thầm tự hứa với mình, sau này nếu có cơ hội, tôi sẽ để chế độ hình phạt sao cho phù hợp với nhân tính và kỳ vọng của xã hội, để không còn những người như cha tôi, chỉ vì lỗi lầm của cấp dưới, không những phải bồi thường toàn bộ gia sản mà còn bị tống giam. Nhưng tiếc thay, những quy định pháp luật này chẳng ai có thể thay đổi được. Mẹ tôi dù không bị nhốt vào sau song sắt, nhưng bà cũng phải chịu vô số những nỗi đau về cả thể chất lẫn tinh thần. Tôi thường nghĩ, có lẽ tất cả nỗi khổ trên đời này cũng chẳng thể sánh với những bi kịch mà mẹ đã từng trải qua, hay những nỗi đau mà mẹ phải nén chịu. Hơn thế nữa, nỗi khổ thực sự không chỉ là những trải nghiệm đau đớn không bao giờ muốn quay đầu nhìn lại, mà còn là những ký ức luôn lưu giữ trong đáy sâu con tim. Những nỗi đau khi xưa thường nhức nhối khôn nguôi, chực chờ bùng phát, tựa như đã vĩnh viễn nhốt mẹ tôi vào ngục tù tối tăm của tâm hồn.

Tôi của ngày thơ ấu là một đứa bé được nuông chiều và không hiểu chuyện, hiếu thắng mà lại hay mít ướt. Mỗi lần tết đến xuân về, chị cả đều cùng chúng tôi ngồi chơi bài ăn tiền. Bà ngoại biết tôi thua là sẽ ăn vạ, thế nên bà đành làm "ngân hàng" của tôi, tôi thua bao nhiêu thì bà sẽ cho bấy nhiêu. Vậy mà đến khi thua tôi vẫn lăn ra khóc toáng lên, tôi cũng không hiểu vì sao mình khóc. Tiền mỗi lần chơi chỉ có thể nhiều lên chứ không bao giờ ít đi, nhưng chỉ cần vớ phải lá bài xấu, biết phải bù tiền của mình cho người khác là tôi liền ấm ức, không ngăn nổi nước mắt. Đương nhiên, không chỉ có chơi bài, ngày thường chỉ cần gặp phải những chuyện không được như mong muốn tôi cũng khóc liền. Thông thường chỉ cần tôi khóc một tiếng là anh ba liền bị ăn mắng, chị hai sẽ nhường nhịn và dỗ dành tôi, người phải chịu tội nhiều nhất vì cái tính khí ẩm ương của tôi là chị hai. Cũng vì lẽ đó mà sau này trưởng thành, tôi luôn có mặc cảm tội lỗi sâu sắc với gia đình và anh chị của mình. Cho đến nay tôi vẫn thường nghĩ, rốt cuộc tôi phải làm gì mới có thể chuộc lại lỗi lầm và sự ngu ngốc khi xưa mình đã gây ra?

Thế nhưng đấy mới chỉ là những chuyện nhỏ, phiền phức lớn mà tôi gây ra vẫn còn chưa bắt đầu!

Nhìn thấy chính mình:

Nhìn lại chặng đường đã qua trong cuộc đời, phần lớn những ký ức của chúng ta đều từ lời kể của cha mẹ, đặc biệt là mẹ. Nỗi khổ sở mà cha mẹ từng trải qua, từ lâu đã âm thầm bắt rễ trong thẳm sâu cuộc đời chúng ta, chi phối những gì chúng ta theo đuổi hay trốn tránh. Những trải nghiệm, suy nghĩ và cảm xúc đến từ cha mẹ, nếu như chúng ta có thể phân biệt được đâu là những điều thuộc về cha mẹ và bản thân không cần đến, chúng ta có thể dễ dàng nhìn thấy chính mình. Đối với mọi thứ thuộc về cha mẹ, chúng ta không cần đưa ra bất cứ sự đánh giá nào cả, chỉ cần có một trái tim thấu hiểu là đủ.

Trải nghiệm tình yêu

Tết năm đó chị cả về nhà, khi ấy cha đã mãn hạn tù và cũng xin vào làm công nhân ở mỏ quặng nên gia cảnh cũng có đôi phần cải thiện. Chuyên ngành mà khi xưa cha học bên Nhật chính là khai thác khoáng sản, vì thế chẳng bao lâu sau cha đã được thăng chức lên làm tổng công trình sư. Mẹ cũng không cần phải ra công trường bon chen làm việc nữa, em gái út lúc này cũng đã ba tuổi. Năm đó cả nhà sum họp, chúc tụng vui vẻ, tôi vẫn là đối tượng được mọi người nuông chiều và khiến cả nhà đau đầu nhiều nhất, vẫn là một thằng nhóc mà mỗi khi đánh bài nhất định phải chơi đến khi thắng mới chịu ngừng.

"Được rồi! Ván cuối nhé! Đã mười hai giờ rồi đấy!" "Kệ! Kệ! Phải chơi tiếp cơ! Chơi đến khi con ù mới được!" Mẹ đã giục mấy lần rồi, bình thường ở nơi vùng núi cô quạnh này, trước mười hai giờ mọi người đã say giấc nồng. Từ trước đến nay chưa ai thức đến tận mười hai giờ cả, thực ra mọi người đều đã mệt, chẳng qua chỉ vì chiều tôi nên mới đành thức cùng mà thôi.

"Lần nào cũng thế này! Từ sau không chơi cùng Vỹ nữa đâu, tiền lúc nãy chị thắng giờ lại thua sạch bong rồi!"

Tôi dương dương đắc ý ôm lấy ống tiền, hí hửng nhảy tới nhảy lui, còn chị cả trông bộ dạng rất bực bội.

"Em mới thua nhiều nhất! Lần sau em không chơi bài nữa đâu!" Chị hai quá xui, chơi bài gần như lần nào cũng thua.

"Đức Văn, em thắng hay thua?" Thấy anh ba chẳng nói năng gì, chị cả liền hỏi.

"Còn hỏi gì chứ, rõ ràng là thua rồi!"

Chị cả rất không phục, liền quay sang cằn nhằn với mẹ: "Bọn con thua một mình Vỹ thật không công bằng, bọn con phải chơi tiếp, Vỹ chơi bẩn quá! Cứ thua là ngoạc mồm ăn vạ! Thế là bọn con lại phải trả tiền. Còn thắng thì cũng vẫn phải đưa tiền cho nó!"
"Được rồi được rồi! Mẹ đang ngủ, đừng làm ồn nữa, mau đi ngủ đi!" Mẹ đưa ra thông điệp cuối cùng, mấy đứa chúng tôi đành nhanh chóng dọn dẹp, lúc sau, cả

nhà đều chen chúc trên giường rồi từ từ chìm vào giấc ngủ.

Tám giờ sáng hôm sau, mọi người đều lục tục dậy, chỉ mình tôi vẫn ngủ say.

“Vỹ! Dậy đi! ‘Đại phú ông’ dậy chơi bài tiếp nào!” Chị hai gọi không được, liền chạy qua lay tôi dậy, nhưng lay được một lúc, nhìn bộ dạng nửa tỉnh nửa mê vẫn ì ra không dậy của tôi, chị bèn thọc luôn bàn tay lạnh như băng của mình vào người tôi cù lấy cù để. Khi vừa chạm bàn tay vào người tôi, chị phát hiện ra hình như có gì đó không ổn, quay ra kêu to: “Mẹ ơi, Vỹ sốt rồi hay sao ấy!”

“Làm gì có chuyện đó! Đêm qua mặt tươi roi rói nghịch ngợm nô đùa, sao có thể sốt được?”

Mẹ bỏ dở việc dưới bếp lên xem tôi thế nào, nhẹ nhàng áp trán lên trán tôi, phát hiện ra đúng là tôi đang lên cơn sốt thật. Thế là mẹ trách chị hai: “Đều là do bọn con! Tối qua mẹ bảo mặc thêm áo vào thì không nghe, giờ Vỹ cảm rồi thấy chưa!”, rồi kéo tôi dậy để cho tôi ăn.

Mãi mới lờ đờ thức giấc, tôi chỉ cảm thấy rất đau đầu và buồn ngủ nhưng vẫn miễn cưỡng bò dậy, nuốt được một ít cháo xong lại muốn lăn ra ngủ.

Đây chính là gia đình của tôi, bất cứ chuyện gì xảy ra, kết quả đều là Vỹ không bị ăn mắng, mà người chịu tội chắc chắn là chị hai. Việc này mọi người đều đã quen rồi.

"Mỹ! Mang túi thuốc ra đây cho mẹ!" Thấy tôi đã húp xong bát cháo, mẹ bèn gọi chị hai lấy thuốc cho tôi uống.

"Mỹ" là tên gọi ở nhà của chị hai, thực ra, tên đầy đủ của chị là "Mỹ Anh", khi còn nhỏ chẳng biết tại sao mọi người đều không gọi chị là "Mỹ Anh" hay là "Anh". Không gọi "Mỹ" thì sẽ gọi là "Tố Mỹ", vì chị cũng mang họ "Tố" giống như bà ngoại.

Uống thuốc xong một lúc, cơn sốt quả có thuyên giảm và tôi lại có thể chạy nhảy khắp nơi. Thế nhưng cũng chỉ cầm cự được đến bữa tối, khi mọi người bắt đầu đánh bài, tôi lại cảm thấy rất buồn ngủ và muốn đi nằm. Mẹ cảm thấy có điều gì đó là lạ, liền nhỏm qua

sờ trán, quả nhiên là cơn sốt lại ập đến!

“Mỹ! Đi lấy thuốc qua đây!”

Cứ như vậy, mỗi ngày tôi đều uống thuốc hạ sốt rồi đi ngủ, ban ngày trừ việc cảm thấy hơi mệt ra, tôi cũng chẳng thấy gì khác lạ. Nhưng cứ đến tối là tôi lại sốt cao, cứ như vậy đến tận mùng ba Tết. Cha mẹ thấy thời gian tôi sốt càng ngày càng lâu, tình trạng càng lúc càng bất thường nên quyết định đưa tôi đến trạm xá khám bệnh.

Trạm xá nằm trên phố Tam Dân. Từ công trường đến phố này buộc phải đi một chặng đường rất xa, đã vậy còn phải vượt qua một ngọn núi để đến được tiệm tạp hóa trên quốc lộ, ở đó mới có xe đi đến phố Tam Dân. Vì nơi này ít người thưa dân, thông thường phải đứng chờ một đến hai tiếng mới có một chuyến xe. Tôi chỉ nhớ rằng, khi đó tiết trời băng giá, lại không ngớt mưa phùn, cha đội mưa cõng tôi lầm lũi bước đi trên dải đường dốc. Mặc dù mặt và lưng lạnh run lẩy bẩy, nhưng phía ngực tôi do thấm đẫm mồ hôi lưng cha nên chỉ thấy nóng ran một mảng.

Vì trời đang mưa nên cha không thể đặt tôi xuống để nghỉ. Khi mệt, cha chỉ có thể chống tay vào đầu gối, khom lưng thở dốc một chút. Thế nhưng chỉ cần cha khom lưng xuống là vũng nước mưa đọng trên áo mưa lại đổ tràn xuống cổ, hơi nước lạnh làm tôi giật mình tỉnh giấc. Khi tỉnh dậy tôi bắt đầu ưỡn người đòi xuống, vì đi bộ trong tình trạng như vậy thật sự không thoải mái, thế nên cha đành dừng lại một chút, đợi đến khi tôi lại hôn mê và gục xuống, cha mới lại đứng thẳng lưng, nặng nhọc đi tiếp. Trên người cha có một mùi hương rất lạ, là mùi thuốc lá lưu lại trên từng sợi áo, quện cùng mùi dầu tóc, mùi mồ hôi đan xen với tiếng cha thở dốc đều đều. Chính vào thời khắc này, khoảng cách tồn tại giữa hai cha con từ khi còn nhỏ bỗng dưng biến mất, thay vào đó là sự gần gũi chưa từng có của tình phụ tử. Là do cảm giác nóng lạnh đan xen, cùng với những mùi hương tỏa ra giữa tiết trời lạnh lẽo, hòa nhịp cùng hơi thở của cha đã mang tới cho tôi một cảm xúc không thể quên trong đời.

Vị bác sĩ trong trạm xá Tam Dân có biệt danh "bác sĩ man rợ". Do trước đây từng du học ở Nhật, nơi mọi người luôn có thái độ cung kính với những y bác sĩ,

thế nên khi vừa đến nơi, cha liền chụm chân, khom lưng cúi chào theo phản xạ rồi đứng sang một bên chờ đợi chỉ thị của bác sĩ. Nhờ căn bệnh của mình, tôi đã được quen biết và có một mối quan hệ tốt đẹp kéo dài hàng chục năm với vị "bác sĩ man rợ" hết sức thân thiện và yêu nghề này. Ấn tượng của tôi khi đó là ông dùng bông tẩm rượu chà xát khắp người tôi để hạ sốt, hết ấn huyệt rồi lại tiêm. Sau khi xử lý xong cha lại cõng tôi trở về, trời bên ngoài lúc này đã tối đen như mực, bà ngoại, mẹ, chị cả, chị hai, anh ba đều đứng chờ ngoài cửa, lo lắng muốn biết bệnh tình tôi ra sao. Lúc mẹ dang tay đỡ lấy tôi, cha mới đứng thẳng người vặn lưng vặn cổ răng rắc, rồi chầm chậm đáp: "Bác sĩ nói chắc là cảm cúm, ngày mai nếu vẫn chưa hạ sốt thì lại đưa đến trạm xá, có lẽ không sao đâu!"

Quả nhiên, đến tối tôi đã hạ sốt và thèm ăn vô cùng, liền một lúc chén sạch hai bát ô tô cháo, sau bữa ăn lại tiếp tục cãi cọ tranh nhau chơi bài với mọi người. Cha mẹ nhìn tôi có vẻ đỡ hơn nên cũng thấy an tâm phần nào, bắt chị cả, anh ba và chị hai chơi cùng tôi, cả nhà dường như cùng thở phào nhẹ nhõm.

Đêm hôm đó, hình như mẹ trằn trọc không ngủ, thỉnh thoảng quay ra xem tôi có lên cơn sốt lại hay không. Dưới sự chăm sóc cẩn thận của cả nhà, tôi đã trải qua một đêm bình an vô sự. Chỉ có điều chẳng kéo dài được bao lâu. Sáng hôm sau, ngay trước khi bà ngoại chuẩn bị đi làm, tiện tay sờ thử trán tôi, thấy hình như tôi bắt đầu sốt trở lại, bà lập tức gọi cha dậy. Cha vừa nghe thấy liền lồm cồm bò dậy, dùng nhiệt kế đo thử: "38,5 độ!", sau đó cha lôi túi thuốc bác sĩ kê ra cho tôi uống.

Nghe thấy tôi sốt trở lại, dây thần kinh vừa được thả lỏng của mẹ giờ lại căng lên như dây đàn: "Có phải đưa xuống núi khám bác sĩ không anh?"

Cha cũng không biết làm thế nào, thở dài một tiếng: "Cứ uống nốt thuốc rồi để xem thế nào, không được thì lại đi khám vậy!" Cũng may là sau khi uống thuốc, cơn sốt lại bớt phần hung hãn. Đến chiều tôi lại bắt đầu nói cười, nhưng chưa kịp sẩm tối, có lẽ thuốc hạ sốt đã hết tác dụng, người tôi lại nóng như đổ lửa. Lần này cha cảm thấy không thể để chậm trễ hơn, liền bảo mẹ chuẩn bị gùi vải để cõng tôi xuống núi. Mẹ

không đành lòng để cha vất vả một mình cõng tôi xuống núi, nên đòi đi cùng thay phiên. Vốn dĩ cha không an tâm khi để một mình bà ngoại ở nhà cùng đám trẻ, nên bảo mẹ ở nhà, nhưng mẹ kiên quyết đòi đi theo nên đành để bà ngoại và chị hai trông nhà, em gái chưa đầy ba tuổi cũng ngoan ngoãn nằm im, cha mẹ đội mưa gió cõng tôi xuống núi trong đêm tối mịt mùng.

Trời tối như mực, nhiệt độ cũng theo đó giảm sâu, tôi phủ phục trên lưng cha, chiếc chăn mỏng đắp trên người không đủ ngăn cơn run rẩy. Chưa đi được bao xa, mồ hôi của cha đã ướt đẫm lưng áo, mẹ đề nghị đổi lượt, cha vẫn kiên trì cõng tôi đến tận lưng chừng núi mới trao tay. Cả chặng đường cha mẹ không ai nói lời nào, nhưng đến khi phát hiện mẹ vừa đi đằng sau vừa lặng lẽ lau nước mắt, cha bèn quay lại an ủi. Lúc này, mẹ không kìm được bật khóc thành tiếng, vừa khóc vừa lẩm bẩm: "Tội nghiệp nó quá, lúc mang bầu em ngã lên ngã xuống, đến tháng đẻ cũng không yên ổn, sữa cũng chẳng có mà uống, chỉ ăn mỗi cháo..."

Cha muốn an ủi mẹ, nhưng lại không biết nói gì, đành im lặng trầm mặc.

Cha cõng tôi đến đúng đoạn nước chia dòng thì dừng lại, mẹ đưa tay ra đỡ rồi cõng tôi. Lưng cha nóng hầm hập, nhưng khi nằm trên lưng mẹ tôi lại cảm thấy từng đợt cóng lạnh, đầu nóng như lửa thiêu mà toàn thân lại như bị ngâm trong nước đá. Đường núi tối tăm, từng hạt mưa phùn rơi nghiêng hắt lên mặt, trước kia cứ mỗi lần đi trên đoạn đường này trong đêm tôi đều sợ đến phát run, vậy mà giờ đây, trong tim tôi chỉ ngập tràn cảm giác hạnh phúc và an toàn.

Cha mẹ đều đang ở cạnh, chưa bao giờ gần gũi đến thế. Tôi cảm nhận một cách sâu sắc hơi ấm của tình thương ruột thịt, nước mắt lăn dài vì cảm động, nghĩ rằng dù bây giờ mình có chết đi cũng chẳng có gì tiếc nuối.

Chặng đường núi như dài bất tận, gió tạt rừng cây xào xạc liên hồi, thế giới bên ngoài đang bị nhấn chìm trong mưa gió bão bùng. Tôi khép hờ đôi mắt, tim đột nhiên sáng lên, cả thế giới trở nên tĩnh mịch lạ

thường.

Tình yêu là sự run rẩy mãnh liệt của nội tâm, là giây phút tĩnh lặng, chỉ có tiếng đập đều đều của những con tim, của mẹ, của cha, và của tôi...

Nhìn thấy chính mình:

Mỗi đứa trẻ đều từng có được tất cả tình yêu của bố mẹ, nhưng không hiểu sao chỉ tới khi lâm bệnh, chúng ta mới có thể cảm thấy rung động một cách sâu sắc trước thứ tình cảm thiêng liêng này. Tôi tin rằng, mỗi người trong chúng ta đều từng được yêu thương sâu đậm, chỉ là chúng ta đã mong đợi quá nhiều, nên tất cả những tình cảm đó đều đã bị che mờ đi!

Trong hành trình tìm kiếm của cuộc đời, điều chúng ta cần là gì? Chúng ta nỗ lực như vậy, khát vọng thực sự là gì? Chúng ta đã từng gặp nó! Đã từng trải qua nó! Chỉ là chúng ta không biết rằng điều chúng ta thực sự cần là những gì bản thân đã từng trải qua và đã từng có, đó chính là “tình yêu”!

Được sống thật tốt biết bao!

Ngoài việc chạy khắp nơi khám bệnh, uống thuốc nam, cầu thần khấn Phật, đổi cửa nhà, rời giường ngủ… mọi thứ có thể làm đều đã làm, mọi điều cần thử đều đã thử. Thế nhưng bệnh của tôi vẫn không hề có chuyển biến tích cực, cha mẹ lo lắng vô cùng. Trong khoảng thời gian này, tôi thường phải mặc chiếc áo khoác quý nhất của bà ngoại, trong túi nhét đầy các loại bùa chú, thế nhưng bệnh tình vẫn lúc tốt lúc xấu, có đôi khi còn hét lên như bị ma nhập. Trong ấn tượng của tôi khi đó, chỉ cần tôi mở mắt là sẽ nhìn thấy một người rất to cao, mặt đỏ hồng, bên ngoài khoác một chiếc áo lục mãng bào, tay cầm một chiếc đao lớn đứng bất động trước cửa. Mỗi lần nhìn thấy tôi liền khóc toáng lên: "Ông mặt đỏ! Ông mặt đỏ lại đến kìa!"

Một vị thầy mo trên núi bảo với cha mẹ rằng, phải đưa tôi đến miếu Ân Chủ Công ở Tam Hiệp, cầu khấn Quan Thánh Đế Quân ban phước cứu giúp thì mới tai qua nạn khỏi. Vậy mà bệnh của tôi vẫn ngày càng nặng, thời gian tỉnh táo ngày càng ít, tay chân

thường xuyên co giật, răng nghiến chặt không rời, hoàn toàn chẳng thể ra ngoài. Vì quá thương tôi, bà ngoại đành thay cháu đến miếu Ân Chủ Công ở Tam Hiệp quỳ lạy cầu khấn ngày đêm và nguyện rằng chỉ cần tôi khỏe mạnh trở lại, nhất định bà sẽ tự mình hoàn nguyện, thậm chí còn xin cả bùa hộ thân và tàn nhang trở về, nhưng bệnh của tôi vẫn ngày càng trở nặng.

Thần Phật cầu được cũng đã cầu, bùa chú xin về cũng đã xin, các loại thuốc thang đông y tây y cũng đã uống hết, đối mặt với bệnh tình không chút chuyển biến của tôi, cha mẹ lo lắng âu sầu ngày đêm, cuối cùng quyết định đưa tôi xuống bệnh viện lớn để xét nghiệm xem sao. Chúng tôi từ thôn đi về thị trấn, chuyển qua mấy lượt xe đò để đến Trung Lịch, Đào Nguyên. Khi đó bệnh viện lớn nhất tại khu vực Đào Nguyên là Bệnh viện Thánh Bảo Lộc. Xếp hàng lấy số cấp cứu rồi đợi rất lâu mới đến lượt, trong phòng bệnh cơ man các phụ huynh tay ẵm những đứa bé đang lên cơn sốt, tiếng khóc lóc xen lẫn tiếng trò chuyện huyên náo, bác sĩ chạy qua chạy lại luôn chân luôn tay. Chờ rất lâu mới đến lượt tôi được xét

nghiệm, bác sĩ nhìn thấy tôi tứ chi co rút, mắt chuyển trắng dã, liền nói với cha mẹ rằng rất có khả năng tôi đã bị "Viêm não Nhật Bản", một căn bệnh đang bùng phát dữ dội thành dịch khi đó, yêu cầu cha mẹ lập tức chuyển tôi lên bệnh viện Đài Đại (một bệnh viện trực thuộc Học viện Y học của Đại học Đài Loan).

Theo lời cha tôi kể lại sau này, khi đến bệnh viện Đài Đại, đầu tiên các bác sĩ giúp tôi hạ sốt và tiến hành chẩn đoán sơ bộ, đợi đúng ba ngày sau mới đưa tôi vào phòng bệnh, kết quả đúng theo chẩn đoán của các bác sĩ bệnh viện Thánh Bảo Lộc, đúng là viêm não Nhật Bản. Bác sĩ bệnh viện Đài Đại nói rằng bệnh tình của tôi đã kéo dài quá lâu, nên dù có may mắn cứu sống được thì cũng rất có khả năng trở thành người thực vật hoặc bị thiểu năng trí tuệ, bảo cha mẹ chuẩn bị sẵn sàng tâm lý.

Mẹ tôi khi đó tiếng phổ thông nói không sõi, căn bản không hiểu thế nào là "người thực vật", liền dùng tiếng miền núi nói to với bác sĩ: "Là người, dù người thế nào cũng không quan trọng, chỉ cần không biến thành quỷ là được rồi!"

Vì trong nhà còn có người già và trẻ em cần chăm sóc nên cha bảo mẹ về nhà trước rồi tự mình quay về công trường huy động một số chú bác thân thiết cùng đến thay phiên trông nom tôi. Mỗi ngày không uống thuốc thì là tiêm ven, trải qua một tuần liền như vậy, cuối cùng tôi cũng tỉnh lại. Thế nhưng khi tỉnh lại tôi không còn nói được nữa, cũng chẳng tài nào nhận ra cha, sau đó không lâu, mắt tôi dần mờ đục và lại mê man bất tỉnh, cha thấy vậy thì lo lắng vạn phần. Bác sĩ năm lần bảy lượt nói với cha rằng, tình trạng của tôi như vậy đã là lạc quan hơn nhiều so với dự liệu, các tri giác thần kinh đều vẫn hoàn hảo, chỉ là ý thức vẫn chưa hồi phục lại. Đến khi đó cha mới yên tâm phần nào.

Thời đó không có điện thoại, tất nhiên cũng chẳng thể gửi thư, vì thế tin tôi đã tỉnh lại là do chú Thủy Nguyên mất ba bốn tiếng đồng hồ trở về báo cho bà ngoại và mẹ tôi biết. Chú Thủy Nguyên sau này kể với tôi rằng, vừa nghe tin tôi đã tỉnh lại, mẹ tôi nước mắt lưng tròng quỳ sụp xuống lạy trời. Sau này, có nhiều lúc tôi nghĩ rằng, cái mạng của tôi có lẽ là do chư vị thần Phật cảm thương lòng thành của mẹ mà

giáng ân tạo phúc, giữ lại trên trần gian.

Nằm trong viện được ba tuần, trải qua không biết bao lần kiểm tra và hút tủy xét nghiệm, tôi mới được ra viện. Khi ra viện, bác sĩ bảo cha rằng: "Thằng bé này sống được là tốt rồi, đừng kỳ vọng rằng nó có thể học được cái gì, và cùng lắm chỉ có thể sống được thêm ba năm mà thôi!" Vì khi đó bác sĩ cho rằng tôi đã bỏ lỡ mất thời gian then chốt nhất để điều trị nên một phần màng não đã bị hoại tử do sốt cao. Có thể cả đời này tôi sẽ không thể nói lại hoặc không thể tự chăm sóc bản thân, ngay cả đại tiểu tiện cũng phải có người giúp, đọc sách hay đi học thì không cần phải vội, để xem sau này thế nào đã!

Thế nhưng tôi vẫn có vẻ rất ổn, mắt vẫn nhìn được, miệng vẫn ăn đều, tay chân vẫn cử động linh hoạt, đại tiểu tiện thời gian đầu quả thật có bị mất cảm giác nhưng sau này cũng dần khống chế được. Khi về nhà cũng dần nhận biết được hết mọi người xung quanh. Qua một thời gian cũng bắt đầu nói được một số từ đơn giản, cha mẹ vẫn cho rằng tôi chẳng có điều gì bất thường. Lúc đầu họ vẫn bao dung mỗi lần tôi gọi

nhầm tên hoặc không thể kể ra tên một đồ vật nào đó. Giống như chị hai, chị ấy không cần tôi nhận ra mình, chỉ cần tôi phát ra thành tiếng, dù đó là "chỉ" hay "chịn", chị vẫn cho rằng tôi đang gọi chị; bà ngoại cũng vậy, dù nhiều khi chẳng biết tôi gọi "mẹ" là để ám chỉ bà hay mẹ, chỉ cần tôi gọi "Mẹ" một tiếng là bà lại cảm động đến mức ôm chầm lấy tôi rồi khóc. Thấy bà khóc, tôi cũng khóc theo, chẳng cần biết là tại sao.

Về ký ức của tôi trước và sau khi lâm bệnh, đều là do cha mẹ và chị hai kể lại, những ngày tháng đó hoàn toàn không còn tồn tại trong ký ức của tôi, tôi chẳng thể suy nghĩ, cũng chẳng có cảm xúc gì về nó, đầu óc trống rỗng, cả ngày chỉ biết khóc. Mỗi lần tôi khóc, cha mẹ, bà ngoại, thậm chí cả nhà lại cuống lên, hết dỗ tôi ăn rồi nựng tôi ngủ, nếu không thì sẽ dẫn tôi đi dạo bộ! Khi đó, chỉ cần tôi chìm vào giấc ngủ, mẹ đều đến bên kéo chăn rồi dùng ngón tay đặt lên trước mũi, xem tôi có còn thở hay không. Thói quen này cho đến tận bây giờ mẹ vẫn không sửa được. Con tôi sau này vì không biết rốt cuộc bà nội đang làm gì nên nhiều khi cũng bắt chước theo, chỉ cần thấy tôi đang

ngủ là nó lại bò tới sờ sờ lên mũi tôi. Mấy lần làm tôi thức giấc, tôi hỏi nó đang làm gì, nó liền bảo: "Con cũng không biết, con học theo bà nội mà!"

Thực ra, trước khi bị bệnh tôi vốn đã được nuông chiều, sau khi mắc bệnh, mọi người lại càng cưng chiều hết mực. Thời gian đó chỉ cần tôi và các anh chị cãi nhau, không cần biết ai đúng, mẹ đều sẽ chạy đến kéo anh chị sang một bên rồi mắng cho một trận. Còn nhớ có lần, mẹ kéo em gái tôi ra ngoài cửa, không biết mẹ đã nói gì, chỉ thấy nó nói "Mẹ đừng lo nhiều quá như thế! Nếu phải chết thì anh ấy đã chết lâu rồi, sao có thể còn sống đến bây giờ chứ!"

Về sau tôi mới biết, thì ra lúc đó mẹ nói rằng: "Không được cãi nhau với anh con, anh con có thể chết bất cứ lúc nào đấy!" Thì ra cha mẹ luôn ghi nhớ lời nói của vị bác sĩ năm xưa, rằng tôi cùng lắm chỉ có thể sống được thêm ba năm. Vì vậy, đúng vào ngày tôi xuất viện tròn ba năm, mẹ nói với tôi rằng: "Từ hôm nay trở đi, con mới bắt đầu sống có 'lãi' đấy nhé!"

Sống thêm một ngày, là lãi thêm một ngày! Thì ra

hạnh phúc cũng có thể giản đơn đến vậy. Nếu tính như vậy thì trong nháy mắt, tôi đã lãi được bao kinh nghiệm trong quãng đời hàng chục năm của mình, bất luận những trải nghiệm đó có là gì đi nữa, đó cũng đều là sự nhận được, là món quà ông trời ban tặng miễn phí, vậy nên hãy đừng so đo tính toán làm gì.

Còn nhớ khi tôi khỏi bệnh trở về nhà, cha đưa tôi đến hoàn nguyện ở Hàng Thiên Cung, ngôi đền nằm ở phía đông đường Dân Quyền. Hình như hôm đó đúng vào ngày lễ hội, mọi người kéo đến rất đông, tôi cầm bó hương đứng nghe tụng kinh, lúc một lại quỳ xuống rồi lại đứng lên cầu bái, được một lúc thì chân tôi mềm nhũn ra, chú Thủy Nguyên đành bế tôi ngồi lên bệ cột. Khi đó tôi cảm thấy thời gian dường như trôi thật chậm, hương khói nồng đặc đến mức làm tôi gần ngạt thở, tự nhiên tôi lại hy vọng vị pháp sư cao to, mặt đỏ, mặc áo lục mãng bào kia sẽ xuất hiện để tôi ngắm lại lần nữa, có lẽ nhờ được ông ấy bảo vệ, tôi mới không bị ma quỷ dẫn lối lôi xuống địa ngục.

Đối với thần linh, trước nay tôi chưa bao giờ dám nói mình không tin, bởi thần linh là nơi cha mẹ ký thác

tâm linh của họ khi hoàn toàn bó tay trước bệnh tình của tôi. Giờ đây khi khỏi bệnh, làm sao tôi có thể lãng quên một điều rằng, sự xuất hiện của ông ấy đã giúp cha mẹ có được niềm hy vọng nhỏ nhoi để cõng tôi đi trong đêm tối dặm trường?

Được sống thật tốt biết bao! Cũng may là khi đó tôi đã không chết, nếu không tôi sẽ không có cơ hội để trải nghiệm biết bao cay đắng, thất bại, không được thưởng thức những trái ngọt trong cuộc đời.

Được sống thật tốt biết bao! Dù cho định mệnh nào đang chờ đợi phía trước, tôi cũng sẽ sải rộng đôi cánh để đón tiếp bằng một trái tim hân hoan!

Được sống thật tốt biết bao!

Tôi lãi được mấy chục năm! Vậy đã là quá đủ! Nhưng nếu ông trời ban cho tôi thêm vài chục năm nữa, tôi sẽ càng nhiệt thành dâng hiến cho đời.

Được sống thật tốt biết bao!

Nhìn thấy chính mình:

Trong mắt chúng ta hay trong mắt người khác, bất luận chúng ta tốt hay xấu, chỉ cần được sống là đã chẳng có gì quý giá hơn rồi. Và khi đã có được bảo vật quý giá nhất trên thế giới này, những thứ quý giá khác đều trở nên thật nhỏ bé.

Có thể bạn đã từng cận kề cái chết, kỳ thực, mỗi thời khắc của cuộc sống chúng ta đều có thể đã từng vô tình lướt qua lưỡi hái tử thần, chỉ là chúng ta đã không hề hay biết mà thôi! Khi có cơ hội ăn mừng bản thân trở về từ cõi chết, chúng ta mới hiểu rõ sự quý giá của sinh mạng; và khi đã thấu hiểu sự quý giá của sinh mạng, những việc đáng để so đo tính toán sẽ chẳng còn bao nhiêu!

Mỗi giây phút đều đáng để chúc mừng, đừng vì nó đến quá dễ mà bỏ qua. Hãy chúc mừng nó! Được sống thật tốt biết bao!

Đứa trẻ không biết xem giờ

Từ khi trở về nhà, tôi như một chú búp bê thủy tinh chỉ cần gió thổi là có thể rơi xuống vỡ tan, đặc biệt đối với bà ngoại và mẹ, có thể nói là tôi được "nâng như nâng trứng, hứng như hứng hoa". Họ hầu như không cho tôi ra ngoài, phần lớn thời gian tôi chỉ có thể loanh quanh trong nhà, khó khăn lắm mới thỉnh thoảng được đến điểm phúc lợi của công trường mua ít bánh kẹo, nhưng vẫn phải có người cùng đi. Thậm chí hàng xóm trước đây đến thăm nhà, mẹ và chị hai đều bắt tôi nói rõ tên của từng người và phải trả lời xem đang chơi trò gì, giống như tôi vẫn là một đứa bé mới bắt đầu bập bẹ học nói.

Làm người bệnh trong khoảng một hai tháng, sức khỏe của tôi dần dần hồi phục, bắt đầu có thể chầm chậm trò chuyện đơn giản với mọi người và tự xử lý được sinh hoạt của bản thân. Cả ngày tôi phải một mình chơi với em gái, đến khi nhìn thấy những đứa trẻ khác đi học, dường như rất vui vẻ, tôi bắt đầu muốn lên lớp. Chị hai phát hiện thấy tôi có vẻ rất muốn đi học, bèn lấy cho tôi những cuốn sách trước kia tôi

từng đọc. Vậy nhưng dù chị hai có dạy hoặc tôi có cố gắng thế nào đi chăng nữa, tôi đều chẳng thể nhớ được, ngay cả những con số đơn giản tôi cũng không có ấn tượng gì. Chị hai dường như nhận thấy vấn đề của tôi liền nói với cha, vậy mà cha lại tỏ ra rất lạc quan, không những chẳng lo lắng gì mà còn bảo chị hai cứ từ từ, không cần phải vội.

Nhưng chị hai rất sốt ruột: "Cha, Vỹ bây giờ đến tên mình cũng không biết viết. Con dạy nó học toán, số 6 và số 9 cũng phải nghĩ ngợi rất lâu, như thể cứ gặp số 6 là nó lại quên tuốt mọi thứ vậy. Đến em Phương bây giờ cũng đã học được rồi. "

"Đừng lo! Vì sốt cao nên não bộ bị tổn hại thôi, lần trước bác sĩ cũng nói vậy, sẽ có một số năng lực bị thoái hóa hoặc mất đi, giờ đây Vỹ chẳng những có thể bắt đầu nói chuyện, chân cũng biết đi, tay cũng có thể hoạt động bình thường, vậy là cha đã rất vui rồi. Con chưa nhìn thấy đấy thôi, so với những đứa trẻ khác trong bệnh viện, Vỹ được các bác sĩ coi là kỳ tích rồi! Trễ mất mấy tuần liền mới đi khám, vậy mà não vẫn chưa bị hỏng!"

Vừa nói, cha vừa mỉm cười xoa đầu tôi, sau đó cha cũng nhẹ nhàng vuốt tóc chị hai, khóe mắt ngấn lệ. Đối với cha, gần hai tháng nay trái tim ông đã bị giày vò rất nhiều, lôi được đứa con từ Quỷ môn quan trở về, như vậy đã là quá đủ! Nhưng cha vẫn không kể với chị hai việc bác sĩ nói tôi chỉ có thể sống tối đa thêm ba năm, bởi dù sao chị vẫn chỉ là một đứa trẻ.

Nghỉ ngơi tiếp một tuần, cha mẹ quyết định thứ Hai tuần sau đưa tôi trở lại trường học. Sau khi biết được tin này, tôi vui mừng khôn tả. Thế nhưng cha lại chẳng hề cảm thấy vui lây, hai người lặng nhìn cặp sách và đồng phục đã chuẩn bị sẵn cho tôi, sắc mặt ưu tư: Đi học rồi, cái gì cũng không biết thì phải làm sao? Làm thế nào để theo kịp các bạn? Nỗi lo của bà ngoại và mẹ cũng không ít hơn cha là bao: "Vỹ bây giờ như vậy, không biết có bị các bạn bắt nạt không? Trường cách xa nhà như thế, chẳng may bị ngất ra đấy thì ai đến giúp cơ chứ?"

"Cha! Con đã học trung học rồi, nếu em Vỹ đi học ở trường thì ai chăm sóc cho nó?" Chị hai cũng có nỗi niềm riêng của mình. Ngày xưa để chị hai có thể học

cùng tôi, cha mẹ đã tốn rất nhiều công sức mới khiến ban giám hiệu nhà trường phá lệ cho tôi đi học sớm, giờ tôi bị như vậy, chị hai sao có thể không lo lắng được chứ? Bây giờ chị hai đã lên trung học, muốn đến trường trung học phải chuyển hai lần xe để đến Đại Khê, hằng ngày chưa đến năm giờ sáng đã phải rời khỏi nhà, kể cả nếu phải cuốc bộ một tiếng đồng hồ đi đường núi xuống Tam Dân thì khi đó cũng mới sáu giờ hơn, tôi đến trường sớm như vậy để làm gì chứ?

Cha gom lại những câu hỏi trên, rồi suy nghĩ và sắp xếp kỹ lưỡng.

Thứ Hai, cha tự mình đưa tôi đi học, trước khi vào trường, ông đưa tôi đến trạm xá của vị “bác sĩ man rợ”, cảm ơn sự giúp đỡ trước kia của ông, sau đó kể lại chi tiết những lời dặn dò của bác sĩ trường Đại học Đài Loan, hy vọng sau này nếu bệnh của tôi chẳng may tái phát, ông ấy có thể kịp thời chữa trị trước cho tôi. Vị bác sĩ thân thiện đồng ý, bảo cha yên tâm. Sau đó, cha lại đưa tôi đến nhà một người bạn mở tiệm mỳ cách đó không xa – Bác Khôn, nhờ bác ấy

mỗi ngày chuẩn bị sẵn cho tôi cơm trưa và làm người liên lạc khẩn cấp nếu lỡ tôi xảy ra chuyện. Mọi việc sắp xếp xong, cha mới dẫn tôi vào trường.

Vừa vào đến cửa lớp, các bạn đã dành cho tôi một tràng pháo tay nhiệt liệt. Để tiện chăm sóc, cô chủ nhiệm sắp xếp cho tôi ngồi ở bàn đầu. Khi đó sĩ số lớp rất đông, mỗi bàn vốn chỉ có thể đủ chỗ cho hai người thì phải ba bạn ngồi ghép, tôi ngồi ở giữa hơi chật chội, nhưng vẫn có cảm giác rất thích thú.

Cha và cô chủ nhiệm trò chuyện rất lâu sau mới bước vào lớp, cha cúi đầu trước mặt cả lớp, nói với mọi người tình trạng bệnh tình của tôi, mong cả lớp có thể quan tâm giúp đỡ, đừng để tôi vận động mạnh. Cha còn chuẩn bị sẵn kẹo chia cho các bạn, cả lớp vui như mở hội!

Ngoài ra, cha còn nhờ cậy sự giúp đỡ của thầy hiệu trưởng và cô chủ nhiệm, hy vọng tôi được miễn tham gia chào cờ để không bị phơi nắng ngoài trời. Ngày hôm đó, cô giáo còn giảng một tiết học đặc biệt về con đường truyền nhiễm của bệnh viêm não Nhật

Bản. Tôi vẫn nhớ cô giáo tôi là người ở huyện Phục Hưng, trên mặt có nhiều mụn cám, tính cách vô cùng hoạt bát nhiệt tình. Sau khi tốt nghiệp trường cao đẳng sư phạm, cô tự nguyện trở về quê dạy học, cho đến bây giờ tôi vẫn nhớ như in tên của cô – cô giáo Cao A Kim.

Nhờ căn bệnh của mình, tôi được hưởng rất nhiều chế độ đãi ngộ đặc biệt ở trường, bài tập về nhà ít hơn, được quan tâm nhiều hơn. Ấn tượng khá sâu đậm khi đó là môn tính nhẩm ở học kỳ hai năm lớp hai, mỗi lần lên lớp cô giáo đều lấy ra một chiếc đồng hồ bằng gỗ lớn chuyên dùng để giảng dạy, cô cầm kim đồng hồ kéo qua kéo lại để cả lớp đồng thanh trả lời xem mấy giờ mấy phút, sau đó cô bắt đầu dạy cách đếm thời gian. Qua vài tuần dạy cả lớp xem đồng hồ, cô vẫn chưa phát hiện ra điều gì bất thường nơi tôi. Mãi cho tới một hôm, cô yêu cầu tất cả mọi người cất hết sách vở để làm bài tập trắc nghiệm trên giấy. Cô đi qua đi lại gần bàn, tôi cố giả vờ viết một cách chăm chú. Sau đó, cô giật mình khi nhìn thấy bài trắc nghiệm của tôi: "Lư Tô Vỹ, em không biết viết tên của mình sao?"

Đó là vì tôi chỉ viết được mấy vần đầu, những chữ ở giữa thì ngả nghiêng không rõ, đằng sau thì mất hẳn!

Cô lại hỏi: "Em có biết xem giờ không?"

Hơi thấy sợ, tôi bèn gật gật đầu.

"Biết thật không?"

Tôi sợ quá, lại lắc lắc đầu!

Cô bước lên bảng, lấy đồng hồ gỗ ra, quay kim giờ rồi hỏi tôi:

"Đây là mấy giờ mấy phút?"

"Một, hai, ba, bốn..."

"Lư Tô Vỹ! Những con số này em cũng không biết à?"

Cô bắt đầu hơi bực, giọng nói cũng cao hơn.

"Có, có ạ!" Sợ cô nổi trận lôi đình, tôi lắp bắp cố trả lời thật

nhanh.

Cô chỉ ngón tay vào ba giờ, tôi nhẩm tính trong bụng: một, hai,

ba!

“Ba!”

Cô lại chỉ vào số chín, tôi do dự hồi lâu, trả lời không chắc chắn:

“Tám? Chín?”

Dường như cô đã hiểu ra điều gì đó.

“Lư Tô Vỹ! Em ngồi xuống!”

Bắt đầu từ hôm đó, bài tập về nhà môn Văn của tôi bắt đầu không giống với các bạn khác, cô giáo yêu cầu tôi chép tên của mình mười lần. Buổi chiều khi tan học, cô yêu cầu bạn học ở gần nhà thông báo để cha đến đón tôi, rồi bắt tôi ở lại, lấy những thẻ số môn toán ra dạy tôi học đếm lại. Cũng may là trước khi trở lại lớp, chị hai đã dạy trước cho tôi cách đếm, ngoài việc đôi khi đọc nhầm giữa 6 và 9 ra, cả mười con số tôi đều nhớ được.

Tiếp theo, cô Kim dạy tôi đếm kim phút, cô căn cứ theo thứ tự số dạy tôi một lượt, cách này có vẻ hơi phức tạp thì phải! “1 là 5 phút, 2 là 10 phút, 3 là 15 phút...”

Cô vẫn rất kiên nhẫn dạy tôi, tôi cũng rất nghiêm túc muốn học, nhưng chẳng hiểu tại sao tôi không thể tập trung được!

“Lư Tô Vỹ! Em phải tập trung vào! Không học được gì cũng không sao, nhưng chí ít phải viết được tên của mình, phải nhìn được giờ. Phải chăm chỉ, em hiểu không?”

Cô nhẹ nhàng mỉm cười, da đầu tôi giật giật, đầu óc không hiểu tại sao bỗng trống rỗng, tôi rất muốn khóc, nhưng lại không dám! Tiếp theo cô dạy tôi xem giờ. Lúc đầu cô chỉ kéo kim giờ theo số chẵn, chẳng bao lâu sau tôi đã học được; nửa tiếng (30 phút), cũng khá dễ dàng. Nhưng sau đó thời gian mà cô chỉnh không phải số chẵn, cũng chẳng phải nửa tiếng nữa, tôi bắt đầu căng thẳng, chỉ có thể miễn cưỡng nhìn kim giờ.

"Bảy giờ… Bảy giờ..."

"Lư Tô Vỹ! Nếu nhất thời không nhớ ra thì phải tính lại từ đầu, 5, 10, 15, 20.... Đây là bao nhiêu?"

"Hai mươi... lăm phút!"

"Tốt lắm, đúng như vậy!"

Tay cô lại điều chỉnh kim đồng hồ, tôi len lén nhìn ra bên ngoài, chỉ mong cha sớm xuất hiện!

"Mấy giờ? Mấy phút?"

"Tám giờ..."

"Nào, đọc cùng cô, 5, 10, 15, 20... Như vậy là?"

"45 phút!"

"Như vậy em đã biết rồi chứ? Bây giờ không nhắc nữa nhé, em thử xem!"

Cô lại quay kim đồng hồ: "Mấy giờ? Mấy phút?"

"Sáu giờ..."

Cô giáo xòe năm ngón tay ra.

“Năm phút ạ!”

“Năm cái đầu em ấy! 5, 10, 15, 20, 25… 6 giờ 25 phút chứ!”

Cô giáo bắt đầu mất kiên nhẫn. Trời dần chuyển tối, ánh sáng đỏ phía cuối chân trời le lói chiếu vào phòng học, hắt lên khuôn mặt cô, làm nổi bật lên đôi mắt to dài và ngũ quan cân đối. Tôi chỉ liếc nhìn cô một cái, rồi chẳng dám ngó lên nữa!

Trời bắt đầu tối hẳn, cô đi ra bật đèn điện, ánh sáng vàng gạo đáng lẽ sẽ mang đến cảm giác ấm áp an toàn, nhưng chẳng hiểu sao từ đầu đến chân tôi là từng đợt lạnh đến run người, ngày càng không thể tập trung được. Cô giáo dường như quên mất tôi là một đứa trẻ đang mang bệnh, bắt đầu trở nên nghiêm khắc như khi dạy các bạn khác. Cô dùng thước kẻ gõ mạnh lên bàn:

“Chuyên tâm vào nào! Bây giờ cô sẽ hỏi em, không trả lời được thì ăn đòn!”

Cô quay một vòng kim đồng hồ: “Mấy giờ mấy phút đây?”

“Tám...”

“Vẫn là tám giờ hả? Đây là chín giờ chứ! Giơ tay ra!”

“Vụt!” Cô đánh vào lòng bàn tay, đau đến mức tôi lập tức rụt lại xoa lấy xoa để. Cơn đau vẫn chưa dịu đi, cô lại quay thêm một vòng kim rồi hỏi: “Nói nhanh! Mấy giờ? Mấy phút?”

Đầu óc tôi trống rỗng, đành nhẩm tính từ đầu, do dự mãi một lúc lâu mới dè dặt trả lời: “Bảy giờ ạ!”

“Bảy giờ? Nhìn kỹ xem nào!”

“Tám giờ!”

“Tám giờ là thế nào? Kim giờ là kim ngắn kia cơ mà!”

“Một, hai, ba… ba giờ ạ!”

“Bao nhiêu phút?”

“Bảy... bảy...”

"Xòe tay ra!"

Lại vụt một tiếng! Tôi đau đến nỗi chẳng nghe thấy cô giảng gì nữa, nước mắt bắt đầu tuôn ra!

Hình như cô không có ý định tạm nghỉ giải lao, lớn tiếng trách mắng: "Đã không học được, lại còn dám khóc à?"

Tôi đưa đôi mắt nhòe ướt ngước lên nhìn cô quay tiếp đồng hồ.

"Mấy giờ? Mấy phút?"

Nước mắt vẫn lã chã rơi, tôi xoa xoa tay, xòe ra trước mặt, nấc nghẹn từng lời: "Em không biết, không biết ạ..."

Cô tức đến nỗi đánh rơi cả thước chỉ bảng xuống đất, vì rơi quá mạnh, cái que tội nghiệp đập xuống đất rồi nảy bật vào bục giảng.

Tôi giật mình, sợ đến nỗi không dám thở mạnh, cúi gằm mặt len lén nhìn cô.

Cô giậm chân bình bịch: "Không biết, không biết! Cô

dạy em bốn tiếng rồi đấy em biết không? Đến xem giờ em cũng không biết thì sau này làm thế nào?”

Cô vừa nói vừa lùi ra sau, chẳng may va phải rồi ngồi luôn xuống ghế, bật khóc bất lực.

Lúc mới đầu tôi sợ quá không dám nói gì. Đến khi nhìn thấy cô lùi lại, ngồi phịch xuống ghế khóc rưng rức, tôi cũng khóc theo, bàn tay sưng vù, cả một bụng ấm ức cùng áp lực mấy tiếng đồng hồ bất chợt tuôn trào như thác đổ, tôi vừa khóc rống lên vừa kêu:

“Em có cố ý đâu ạ! Cô ơi, huhuhu!!!”

Cũng không biết là khóc trong bao lâu, đột nhiên tôi nghe thấy tiếng khóc của một ai đó âm thầm vang lên, tiếng nấc nghẹn như bị chặn lại nơi cổ họng. Tôi và cô giáo cùng nín khóc, hướng ánh mắt về phía cửa...

Cha đang đứng ngoài cửa, ngại ngùng dùng tay quệt nước mắt. Cô giáo cũng thấy hơi ngại, lập tức nở một nụ cười nhã nhặn, đứng dậy ra cửa chào cha, không quên nhanh tay gạt lệ. Cha lại cúi thấp người, cất tiếng chào cô: “Cô giáo! Cảm ơn cô đã nhọc lòng vì thằng

Vỹ nhà tôi!" Vừa nói đoạn, nước mắt ông lại chảy ra.

Tim tôi bỗng nhiên thấy nhẹ bẫng! Tôi biết mình được giải cứu rồi!

Cha và cô giáo trò chuyện, tôi cũng chẳng có hứng thú lắng nghe, dán mắt nhìn vào cái đồng hồ gỗ với kim giờ và kim phút to bản.

"Mấy giờ mấy phút? Nói đi!"

"Mấy giờ mấy phút?"

"Mấy giờ?"

Tôi tự hỏi tự trả lời, nhưng đầu óc hoàn toàn không hưởng ứng. Trong hành trình của đời mình, có đôi khi tôi lặng người nhìn lên chiếc đồng hồ. Tôi quả thực không hiểu là ai đã rảnh rỗi phát minh ra thứ máy móc khiến cả thế giới trở nên căng thẳng đến vậy?

Nhìn thấy chính mình:

Trên con đường vạn dặm của cuộc đời, tôi luôn để tâm đến việc mình không biết ghép từ, không biết tính toán cộng trừ nhân chia, không biết tiếng Anh, không

biết nhạc lý, không biết ca hát, không biết đủ thứ....

Cho tới tận khi trưởng thành, tôi mới yên tâm rằng "không biết" cũng chẳng phải chuyện gì quá nghiêm trọng. Nghiêm trọng nhất là khi bản thân chúng ta không hiểu mình "biết" những thứ gì. Chỉ cần chúng ta "biết" làm một thứ mà cả thế giới này không làm được, hoặc ít người làm được là đủ!

Bạn biết làm gì? Và bạn có hiểu rõ không?

Tôi không muốn học tiếp nữa!

Cha cúi chào cô giáo lần nữa rồi dắt tôi về nhà.

Cha đeo cặp sách rồi nắm lấy tay tôi, bóng dáng của hai cha con xuyên qua dãy hành lang lớp học tịch mịch không một bóng người. Phòng học tối om, những tia sáng yếu ớt còn lại cuối ngày hắt lên bàn ghế, dường như tôi vẫn đang nhìn thấy, vẫn đang nghe thấy hình bóng các bạn ngồi trong đó, cùng với âm thanh chạy nhảy vui đùa giữa giờ ra chơi. Vậy nhưng khi ngoảnh đầu nhìn lại sân trường và sân tập thể dục, lại lạnh lẽo bốn bề, chỉ có tiếng xào xạc của đám lá cây bị gió lay thổi liên hồi, bỗng một suy nghĩ lóe lên trong đầu tôi – Từ nay mình sẽ không đến trường nữa.

"Con không muốn đi học nữa!"

Bàn tay thô ráp ấm áp của cha nắm chặt tay tôi, khiến cho suy nghĩ vừa mới manh nha bị chặn nghẹn nơi cuống họng, không sao thốt nổi nên lời!

"Vỹ! Cha dắt con đi ăn mì gan lợn nhé, Bác Khôn nấu ngon lắm đấy!"

Dường như cha cảm nhận được điều tôi muốn nói. Ông vừa kể đến bát mì nóng hổi, tôi đã quên béng luôn chuyện này, tâm trí lúc này chỉ còn tiếng sôi ùng ục của dạ dày.

Lúc ăn mì, tôi cứ mải nhìn cha. Tôi nghĩ, cha nhất định sẽ nói điều gì đó chứ nhỉ? Vậy mà chẳng có gì xảy ra, cha vẫn nhẹ nhàng vừa gắp mì vừa hàn huyên với bác Khôn, cứ cảm ơn mãi về việc bác đã quan tâm đến tôi. Bát mì nóng hổi đã hết veo, cả người lấm tấm mồ hôi, trong lòng dâng tràn cảm giác mãn nguyện, tôi cũng quên luôn chuyện mình chẳng biết xem giờ.

Từ trường tiểu học Tam Dân có thể ngồi xe khách của Cục Quốc lộ để đến trạm Phân Thủy Luân (dưới chân núi chỗ công trường khai quặng), hai cha con có thể tiếp tục leo đường núi để về nhà, nhưng do có rất ít chuyến xe nên cha quyết định đi bộ về nhà. Cha cầm đèn pin, nắm lấy tay tôi, đường núi thật yên tĩnh, chỉ đôi khi vẳng lên tiếng chó sủa và nghe thấy tiếng gió vần cỏ cây. Cha như đang nghĩ đến điều gì, chỉ lặng lẽ rảo bước, trầm ngâm không nói. Thỉnh thoảng tôi ngước lên nhìn, mong đợi cha nói điều gì đó. Lúc

này trông cha tựa hồ như một người khổng lồ, cao to lừng lững đi bên cạnh tôi. Con đường khi đó vẫn chưa có đèn, không cẩn thận sẽ vấp phải viên đá nào đó mà trật chân, cũng do tôi vừa đi vừa ngước nhìn cha nên đã bất cẩn suýt ngã. "Cẩn thận!" Cha nắm chặt tay kéo tôi đứng dậy. Đợi đến khi tôi đứng vững rồi, cha đột nhiên như một chiếc đài cát sét vừa được cắm điện, bắt đầu kể lại câu chuyện hồi tiểu học, cha gặp được một vị thầy giáo người Nhật yêu thương cha như con đẻ của mình. Cha nói, thầy giáo này không chỉ thường xuyên cho cha đồ ăn, áo mặc, sau khi cha học hết tiểu học, thầy còn nhờ vào mối quan hệ của mình để bảo lãnh đưa cha đến Nhật Bản du học. Tiền tiêu vặt mỗi tháng là một đồng, nhưng cha luôn tiêu pha hết sức tiết kiệm, nghĩ mọi cách để tích lại năm hào gửi về cho nhà. Đồ ăn không đủ, cha và bạn học đi ăn trộm bí trong kho nhà người ta, sau đó trốn vào hầm phòng không nướng lên ăn, có vài lần suýt ngạt thở mà chết. Thời tiết Nhật Bản lạnh lẽo, lúc quần áo không đủ mặc, thầy giáo lớp cha bắt mọi người cởi hết trang phục, dùng băng tuyết tưới ướt lên người nhau, sau đó lại bắt cả lớp chạy bộ quanh sân

vận động cho đến khi toàn thân ướt đẫm mồ hôi mới được trở về phòng học. Quãng thời gian đó, điều tiếc nuối lớn nhất và duy nhất của cha là khi bà nội bệnh mất cha không hề hay biết, ngay cả phút cuối cha cũng không được nhìn mặt bà.

Cứ như vậy, người cha ngày thường nghiêm túc ít nói của tôi bộc bạch về những câu chuyện trong quá trình trưởng thành của mình, dường như ông đã dẫn tôi đi vào tuổi ấu thơ và chặng đường trưởng thành với vô vàn những khốn khó do chiến tranh loạn lạc gây nên. Tôi lắng nghe trong sự nhập tâm và nỗi xúc động dâng trào, thi thoảng lại nhìn cha lấy tay gạt nước mắt. Bất giác tôi nắm lấy bàn tay thô ráp to lớn của cha, có lẽ là do tôi muốn an ủi cha, hoặc cũng có thể là muốn cảm ơn cha vì đã kể cho tôi tất cả những chuyện này.

Cả chặng đường nghe cha kể về hành trình trưởng thành của mình, chẳng mấy chốc hai cha con đã đi đến tiệm tạp hoá nhỏ ở Phân Thủy Luân. Lúc này cha nói phải nghỉ một lát rồi đi vào tiệm. Ông chủ vừa nhận ra cha liền lập tức đứng dậy chào đón, vừa hỏi

thăm cha vừa xoa đầu tôi, còn nhân tiện bốc một nắm kẹo trong lọ nhét vào tay tôi. Cha thấy vậy liền vội vàng lấy tiền ra định trả nhưng ông chủ đã ngăn lại rồi quay sang nghiêm túc nói với tôi: "Vỹ à! Tính mạng của cháu là do cha mẹ gắng nhặt trở về. Sau này nhất định phải hiếu thuận với cha mẹ nghe chưa!"

Tôi vừa ngậm kẹo vừa ngước mắt lên nhìn ông gật gật đầu, ý là cháu biết rồi! Ông chủ mỉm cười, xoa xoa đầu tỏ ý mãn nguyện. Lúc này, ông ấy đột nhiên nhìn thấy chiếc cặp sách trên lưng tôi, bèn hỏi cha:

"Vạn à, sao thằng Vỹ tan học muộn thế?"

"Là thế này, có một chút bài vở chưa theo kịp, thế là cô giáo bảo ở lại để bổ túc thêm!" Câu trả lời của cha có chút không thoải mái. Có lẽ để tránh bị ông chủ dò hỏi thêm, cha vội cảm ơn ông rồi kéo tay tôi rời đi.

Đi mãi đi mãi, hai cha con đi vào con đường núi mà xe tải chở than hay đi qua. Đây là một đoạn dốc lên, hai bên đường là vườn trà bát ngát, chẳng hề có một bóng nhà dân, còn yên tĩnh hơn cả đoạn đường lúc

trước, ngay đến tiếng chó sủa cũng không còn. Cha đi một đoạn, bỗng thở dài một tiếng, dường như muốn nói chuyện gì đó hệ trọng, tôi bắt đầu đề cao cảnh giác. Quả nhiên, cha đã mở lời:

"Vỹ à! Việc hôm nay con không học được, cũng đừng để bụng, ngày trước năm lớp hai con đã biết xem đồng hồ rồi, do bị bệnh nên đầu óc chưa phản ứng kịp mà thôi! Cô Kim là một cô giáo tốt, con thật may mắn khi gặp được một người thầy như vậy. Vừa xong cha cũng đã kể cho con nghe câu chuyện hồi nhỏ của cha, cũng là vì cảm động với sự nhiệt tình của cô Kim nên mới nhớ về thầy giáo Nhật Bản đã dạy dỗ cha trong suốt quá trình trưởng thành, cha con ta đều rất may mắn đấy!"

Vì là đoạn lên dốc, cha và tôi đều thở hổn hển nên khi leo được đến đoạn cua giảm tốc thì dừng lại nghỉ một chút.

Một lúc sau, cha lại nói với tôi: "Vỹ này, cô giáo tốt như vậy, dạy một mình con còn vất vả hơn dạy mười đứa. Vì vậy con nhất định phải hết sức ngoan ngoãn

và kính trọng cô nhé!" Sau đó, cha lại chẳng nói gì nữa.

Ở vùng rừng núi hoang vắng và chìm trong đêm tối này, qua ánh sáng mờ nhạt của chiếc đèn pin, tôi nhìn thấy ánh mắt sâu thẳm những nỗi niềm của cha, trong lòng dậy lên một cảm giác khó nói thành lời. Tôi cảm thấy hình như cha đang chờ đợi câu trả lời của tôi, nhưng tôi lại chẳng biết nên nói thế nào, chỉ biết miễn cưỡng bật ra một câu:

"Con sẽ như cha, sẽ kính trọng thế này ạ!"

Tôi khom lưng cúi chào để cho cha xem, chứng minh rằng tôi thực sự rất kính trọng cô Kim.

Cha nheo mắt mỉm cười như dành cho tôi một lời khen tặng, đặt tay lên vai tôi và nói:

"Vỹ, sự kính trọng mà người Nhật Bản dành cho thầy giáo đó là phải đứng cách xa ba thước khi đi sau lưng thầy, phải tuyệt đối tránh dẫm lên bóng của thầy cô, con hiểu không?"

Khi đó tôi không hiểu rõ sự kỳ vọng và ẩn ý trong

câu nói của cha, chỉ là tôi đã nhớ lời cha dặn và quyết định từ nay về sau nhất định sẽ tôn trọng thầy cô theo cách như vậy.

Mỗi lần trở về nhà, bà ngoại và mẹ đều đã đứng chờ ngoài cửa.

Đối với tôi và mọi người trong gia đình, hôm đó quả là một ngày dài đằng đẵng!

Do hai cha con về muộn hơn ngày thường rất nhiều, sợ mẹ lo lắng nên khi vừa về đến nhà, cha liền giải thích ngắn gọn nguyên nhân về trễ. Mẹ nghe xong mới biết tôi bị cô bắt ở lại học thêm vì không biết xem giờ. Nhưng cha không hề nhắc đến việc tôi bị cô phạt dùng thước chỉ đánh vào tay, tôi nghĩ cha không muốn để bà ngoại và mẹ thương xót và buồn rầu nên đã cố tình không kể. Mẹ là một người phụ nữ có cá tính kiên cường, không bao giờ chịu khoan nhượng. Tối hôm đó chị hai đưa tôi đi tắm gội, vừa tắm xong quay ra đã thấy trên bàn ăn trong phòng khách xuất hiện một chiếc đồng hồ bằng giấy bìa cứng. Tôi dán mắt vào đồng hồ, chẳng hiểu sao tay lại cảm thấy đau. Tôi

xoa dụi lòng bàn tay, bắt đầu nước mắt lưng tròng:

"Mẹ... con không muốn học xem giờ nữa đâu!"

Vừa nói xong, tôi liền chạy qua trốn vào lòng bà ngoại, vòng đôi tay ôm lấy thân hình gầy gò của bà rồi khóc tu tu. Mẹ thấy vậy thì giật mình, bèn lo lắng truy hỏi cha rốt cục đã xảy ra chuyện gì. Lúc này cha mới kể với mẹ rằng cô Kim bắt tôi ở lại, do không dạy được nên cô rất sốt ruột, thế là dùng thước chỉ đánh vào tay tôi. Nhưng do trước kia mẹ chưa từng chính thức đi học bao giờ, cha sợ mẹ hiểu nhầm dụng tâm của cô, thế nên lại cường điệu nhấn mạnh việc sau đó cô giáo cũng đã bật khóc vì cảm thấy rất dằn vặt.

Nghe xong lời giải thích của cha, mặc dù mẹ có vẻ miễn cưỡng chấp nhận nhưng hình như vẫn rất khó có thể tha thứ. Mẹ xót xa kéo tôi ra khỏi lòng bà, từ từ lật tay tôi xem những vết tấy đỏ xen lẫn gân xanh, vừa chảy nước mắt vừa nhẹ nhàng xoa lên tay tôi. Bà ngoại thì lụi cụi đi lấy thuốc nước chuyên dành để xoa bóp vết thương, cẩn thận xoa lên lòng bàn tay tôi. Thứ thuốc nước được ngâm bằng rượu khiến cho tay

tôi càng đau hơn. Trong một thoáng, như bị nỗi ấm ức và buồn bã dồn nén trong tim sai khiến, tôi trút ra hết những lời đã muốn nói với cha trên cả chặng đường về trong nước mắt:

“Mẹ... con không muốn đi học nữa đâu, con không muốn… không muốn… ”

Tôi vừa nói xong, xung quanh đột nhiên trở nên yên ắng khác thường! Sự mệt mỏi cả ngày dài khiến tôi mơ màng chìm vào giấc ngủ trong vòng tay êm ái ấm áp của mẹ.

Vì thương tôi quá nên mẹ trằn trọc cả đêm không ngủ. Trong đêm tối, đợi tôi ngủ say giấc, mẹ vẫn thi thoảng mở lòng bàn tay tôi ra để xoa thuốc. Nỗi sợ hãi và cảm giác bất lực của những ngày tháng năm lần bảy lượt kéo tôi từ Quỷ môn quan về trước đây lại một lần nữa ập đến. Thấy đứa con bé bỏng của mình chịu ấm ức, người mẹ chảy tràn những giọt nước mắt yêu thương và xót xa, một trái tim như vậy, một tình cảm như vậy, mãi cho đến khi trở thành người làm cha, trong những đêm lặng ngắm khuôn mặt ngây thơ

thuần khiết của con mình, tôi mới thấu hiểu trọn vẹn.

Nhìn thấy chính mình:

Tình yêu là gì?

Trên chặng đường trưởng thành, tình yêu vẫn luôn hiện diện xung quanh chúng ta, nhưng chúng ta thường không nhận thấy sự hiến dâng và dụng tâm của thầy cô, cha mẹ cũng như người thân. Nhưng những tình yêu mà chúng ta được trải nghiệm sẽ luồn chảy trong thẳm sâu cuộc đời ta vào một thời gian và không gian khác. Chúng ta rất khó để thấy cảm động ngay lập tức bởi tình yêu, nhưng tình yêu sẽ gieo một hạt giống xuống ký ức. Cùng với sự tưới mát vun dưỡng của thời gian và không gian, trong thời khắc mà chúng ta không hề được biết trước, nó sẽ dấy lên từng đợt sóng cảm động từ trong nội tâm sâu thẳm của mỗi người.

Tình yêu là gì?

Tình yêu, chính là tất cả những gì mà chúng ta đang được trải qua!

Nỗ lực không bao giờ từ bỏ

Buổi sáng, sau cả một đêm trằn trọc không ngủ, mẹ nhẹ lay tôi dậy mà ngập ngừng không nỡ. Khi mở mắt tôi đã ngửi thấy mùi cơm mẹ nấu dưới bếp, mẹ dường như cũng không có ý bắt tôi đến lớp, tôi bèn giả vờ thử đứng bên thành giường nói vọng vào: "Con không muốn đi học!"

"Vỹ à... " Tôi đoán mẹ vốn dĩ định khuyên hoặc khích lệ tôi, nhưng câu nói vẫn nghẹn lại nơi cổ họng, không thoát ra được. Nhìn thấy mẹ khóc, nước mắt tôi cũng lại lã chã rơi xuống. Do thường ngày tôi đi học cùng chị hai, khoảng năm giờ sáng đã phải dậy, vì phải chuẩn bị bữa sáng và mấy việc vặt, mẹ lại càng phải dậy sớm hơn. Vì thế lúc này nhà đã sáng đèn, chị hai đã đánh răng rửa mặt thay quần áo đứng chờ cạnh giường. Tôi ti hí mắt nhìn chị hai một cái, rồi lại khép mắt thiếp đi lúc nào không biết. Trong khung cảnh mơ hồ, tôi chỉ nghe thấy tiếng bà ngoại, mẹ và chị hai nói chuyện, nghe thấy tiếng chị hai lạch cạch bước ra ngoài cửa, và cuối cùng là tiếng cha cũng tham gia thảo luận, tôi nghe đoạn được đoạn mất tiếng cha nói

dứt khoát. Xét cho cùng cha vẫn là người chủ gia đình, bàn bạc một hồi lâu, cuối cùng đã đưa ra một quyết định trọng đại, đến lúc này tôi có không muốn tỉnh táo cũng rất khó. Cha nói:

"Không đọc sách cũng không sao cả, khi gặp chuyện mà sợ sệt né tránh mới là không thể tha thứ. Việc gì càng sợ hãi thì càng phải dũng cảm đối mặt!"

Cha được tiếp thu nền giáo dục của Nhật Bản, nên hiểu rất rõ tình yêu thương của người thầy; nhưng mẹ trước nay chưa từng đi học nên luôn chỉ cảm thấy nể sợ thầy cô. Mặc dù mẹ không dám phản đối quyết định của cha, nhưng cảm giác không nỡ khiến mẹ bật khóc! Tiếng mẹ nấc nghẹn:

"Cái mạng nó được vớt lại, chết lúc nào cũng chẳng biết trước được. Đi đến trường, nếu không học tiếp được, cô giáo lại đánh nó thì làm sao? Lúc nãy em vừa kiểm tra tay nó, mấy vết sưng vẫn chưa xẹp hết kia kìa!"

Cha nhất thời cũng khó đưa ra quyết định, nhưng cha biết rằng một khi chấp nhận để tôi ở nhà nghỉ ngơi, rồi

lại đổi ý đưa tôi đến trường sẽ không phải là việc dễ dàng; nếu phải bắt ép tôi đi học, hai người cũng không nỡ. Trầm ngâm một lúc lâu, cha đã có giải pháp hay:

“Đào này, hôm nay em cứ đưa Vỹ đến trường, nếu Vỹ sợ quá thì em cứ ở lại trường cùng với con. Hôm nay chỉ học nửa ngày, đến trưa lại đưa con về!”

“Vậy cũng được! Nhưng con út thì phải làm sao?”

Mẹ đưa mắt nhìn bé út đang say giấc, nó mới ba tuổi, không thể bỏ mặc chẳng ai chăm sóc.

“Thế này là được! Bà ngoại hôm nay không cần phải đi làm, việc đun nước coi lò để con đến nhờ tổ trưởng điều người khác làm thay!”

“Vẫn phải tiếp tục đi học!” Tất nhiên là tôi chẳng hề thích quyết định này chút nào. Nhưng chẳng bao lâu sau khi quyết định của cha được đưa ra, mẹ liền nhẹ nhàng lay tôi tỉnh dậy và giúp tôi thay đồ. Bà ngoại thì dùng khăn mặt để lau mặt cho tôi, tôi chẳng hề có chút cơ hội nào để phản kháng. Đợi đến khi tôi ăn

sáng xong, mẹ lại dắt tay tôi đi trên con đường nhỏ đến trường. Thường ngày đều là chị hai dắt tôi đi, mẹ và bà ngoại thì đứng tựa vào khung cửa, dõi theo đến tận khi đến đoạn nước chia dòng, nhìn thấy hai chị em vẫy vẫy tay mới đi vào nhà. Hôm nay mẹ đích thân đưa tôi đi, bà ngoại vẫn đứng ngoài hiên cửa dõi theo hai mẹ con đến tận sườn núi mới vào nhà. Dáng hình gầy nhỏ của bà, đứng ở tít đầu bên kia của dốc núi, đằng sau là tấm sắt được sơn thành màu đen, căn nhà lợp gỗ rêu phong, tôi cảm thấy khung cảnh này có một dư vị thật kỳ lạ. Tôi ngước đầu nhìn mẹ, có lẽ cảm xúc của mẹ lúc này còn nhiều hơn.

"Vỹ, mẹ ngày nào cũng đứng ngoài cửa nhìn con đi học, mà ngày nào nước mắt cũng rơi. Nhất là vào những hôm mưa, con với chị Mỹ đội áo mưa, mẹ bảo bà là trông con giống một cây nấm tý hon, thực sự không nỡ để con vất vả đến trường! Nhưng nếu không học thì sau này làm sao có thể làm nên trò trống gì được? Thật tội nghiệp cho con, con không nên sinh ra trên thế giới này, vừa ra đời là nhà có biến cố. Từ bé cứ gặp phải hết chuyện này đến chuyện nọ, đói khát vất vả nên mới bị viêm não. Mẹ phải dẫn con

đi học, nhìn con bị cô giáo phạt, thực sự không đành lòng!" Nước mắt mẹ lăn dài trên gò má khắc khổ, vừa nói vừa dắt tôi đi về phía trước. Tôi chẳng biết lúc này nên nói điều gì để an ủi mẹ. Sau đó mẹ cũng không nói gì nữa. Trên cả chặng đường hai mẹ con đều chìm trong im lặng. Thỉnh thoảng tôi ngước lên nhìn, chỉ thấy mẹ liên tục lấy tay lau nước mắt, tôi không biết mẹ đang nghĩ gì. Đợi xe, ngồi xe, mãi đến khi đến cổng trường, mẹ vẫn không mở lời.

Đối với tôi mà nói, con đường này rõ ràng chứa quá nhiều hồi ức. Ban đầu nơi đây là một vùng đất hoang vắng nguyên sơ, nhờ công trường khai thác than nên mới ngày càng có nhiều người đổ về đây. Núi rừng mặc dù không có thay đổi gì nhiều, nhưng để tiện vận chuyển, người ta cũng mở rộng đường và rải lên đó từng lớp sỏi đá vụn. Trăm ngàn lần đi trên con đường này đều là những lần tôi sinh bệnh phải đi khám chữa, có những ngày phải đi tới ba bốn lần. Nó không chỉ là một con đường mà còn là một đoạn hồi ức của tôi. Dường như mẹ vẫn đang chìm đắm trong những ký ức quá khứ. Đi mãi đi mãi mới đến tiệm tạp hóa nhỏ ở Phân Thủy Luân, nếu không phải dắt tôi theo, cha

mẹ, chị hai rất ít khi ngồi xe. Giá vé là 1,5 Đài tệ, khi đó năm hào có thể mua được ba cái kem. Cha mẹ thấy tiếc nên thường đi bộ một tiếng đồng hồ để đến được thôn Tam Dân.

Cuối cùng, hai mẹ con cũng đến được cổng trường, mẹ hít một hơi thật sâu rồi thở mạnh, nắm lấy tay tôi và nói: "Vỹ, mẹ con mình đi nào!"

Về sau tôi mới biết được, đó là lần đầu tiên mẹ bước vào cánh cổng trường. Từ bé mẹ đã muốn đi học, nhưng do khi đó gia đình trọng nam khinh nữ, mẹ chỉ có thể lén một mình đến cổng trường nhìn các bạn cùng tuổi đang ngồi học. Rất nhiều lần mẹ bị ông nội phát hiện và lôi về nhà mắng cho một trận. Vì thế, giây phút được đặt chân vào cổng trường, tâm trạng mẹ trăm ngàn hỗn loạn, không cất nên lời.

Mẹ chỉ biết nói những từ quốc ngữ đơn giản, cô Kim thì dường như hoàn toàn chẳng hiểu mẹ đang nói gì, hai người đều chỉ sợ đối phương hiểu nhầm, thế là cứ cật lực biểu đạt thiện ý. Cô giáo cũng châm chước để mẹ và tôi ngồi ở dãy bàn cuối của lớp học. Mẹ trông

có vẻ khá hưng phấn, trong giờ học rất chú ý và nghiêm túc, thỉnh thoảng dùng ngón tay để chỉ cho tôi chỗ cô vừa giảng đến.

Trên đường tan học trở về nhà, mẹ đeo cặp sách của tôi, vui vẻ khấp khởi như một đứa trẻ lần đầu tiên được đến trường. Mẹ bảo đi học thật thú vị, mong rằng ngày nào cũng được như vậy. Trong thoáng chốc, tôi cũng có thể cảm nhận được niềm vui của mẹ, nhưng tôi vẫn không thể hiểu được tại sao dù không biết chữ, mẹ vẫn biết được cô giảng đến chỗ nào? Tôi tò mò hỏi, mẹ cười bảo, là do mẹ liếc trộm xem các bạn khác lật đến trang nào, chỉ tay vào chỗ nào, rồi đoán mò ra phần mà cô đang giảng thôi!

Về đến nhà, buổi tối mẹ bảo chị hai dạy chữ. Mẹ và tôi giống như hai học sinh, chị hai đọc một chữ, tôi học một chữ. Nghe mẹ uốn cứng cả lưỡi để đọc, bỗng nhiên tôi cảm thấy việc đi học cũng rất thú vị, thế là cũng đọc theo mẹ. Mẹ thấy tôi rất nghiêm túc nên thần thái cũng trở nên nhẹ nhõm vui vẻ. Trước khi đi ngủ, không biết mẹ giấu gì ở sau lưng đi đến chỗ tôi thì thầm:

“Vỹ! Mẹ muốn học cách xem đồng hồ, con học cùng mẹ được không?”

“Vâng ạ!” Tôi gật gật đầu.

Mẹ giơ ra chiếc đồng hồ bằng bìa cứng hôm qua tự làm, bảo chị hai đóng vai cô giáo. Mẹ giả vờ mình không biết xem giờ, còn cố ý lật lên lật xuống và hỏi tôi làm sao để phân biệt giữa đỉnh và đáy của đồng hồ. Không khí học tập rất vui vẻ.

Chị hai bắt đầu dạy từ những số giờ chẵn, nửa tiếng, mười lăm phút, ba mươi phút, bốn lăm phút. Mẹ cũng dần phát hiện ra tôi rất khó tập trung, đã thế vừa nhìn qua là quên mất, kim ngắn, kim dài cũng hay nhầm lẫn. Mẹ nghĩ ra một phương pháp, đó là cắt kim giờ bằng giấy cứng to hơn, còn kim phút thì cắt nhỏ và mảnh hơn, kim giờ bôi sáp nến thành màu đỏ, còn kim phút được tô đen. Mẹ không nói là kim giờ mà dùng tiếng miền núi – “Đại cá ngộc”, còn kim phút là “Trúc cao”.

Hình như tôi bắt đầu vỡ ra một chút. Tôi nhìn cái kim ngắn màu đỏ tròn trịa kia trước, sau đó mới nhìn sang

cái kim đen dài mảnh. Sau khi nhìn được một lúc, đột nhiên tôi đã hiểu được tất thảy, ngoài 5, 6, 9 thỉnh thoảng vẫn hay đọc nhầm ra, đại khái việc xem giờ giấc đã không thành vấn đề nữa. Nhưng kim phút chỉ số 1 tức là 5, số 2 là 10, số 3 là 15, lúc này tôi vẫn thấy đôi chút khó khăn. Cha nhìn thấy ba mẹ con đang học, hào hứng đứng đằng sau để "dự giờ". Mẹ và chị hai bắt đầu gặp bế tắc. Lúc nãy mẹ dùng ngón tay, năm ngón tay trên một bàn tay, hai bàn tay là 10 ngón, ba bàn tay là 15 ngón, cứ như vậy giơ ra một bàn tay, rồi một bàn tay cho tôi xem, nhưng tôi vẫn ngây ra chưa hiểu lắm.

Bỗng nhiên mẹ nghĩ ra một sáng kiến, hỏi tôi: "Vỹ! Cái tàu hỏa đồ chơi tự chạy của con đâu, lấy ra đây đi!"

Tôi chạy ra lấy chiếc tàu hỏa đồ chơi, mẹ cũng đi xuống nhà bếp mang mấy bao diêm lên, đổ hết que diêm dọc theo viền tròn đếm phút của đồng hồ, cứ một ô thì đặt một que diêm, chiếc đồng hồ được bao quanh bởi những que diêm màu đen chĩa ra viền ngoài tựa như vầng mặt trời. Mẹ cầm lấy tay tôi rồi với lấy

chiếc tàu hỏa đồ chơi di chuyển quanh phía bên ngoài của vòng diêm, nói với tôi:

“Vỹ này, con nhìn xem! Tàu hỏa chuẩn bị chạy rồi nhé! Trạm thứ nhất sẽ chạy đến ô 5 phút, con đếm thử xem có bao nhiêu que diêm?”

“5 que ạ!”

“Giờ lại đến trạm thứ hai rồi, bao nhiêu que nào?”

“10 que!”

“Trạm thứ ba thì sao?”

“15 que!”

Tối hôm đó tôi phấn khích tới mức không muốn đi ngủ, đòi mẹ hỏi bài tiếp, nhưng mẹ thấy cũng rất muộn rồi, bèn đồng ý rằng ngày mai khi tan học về nhà, nhất định sẽ cùng tôi chơi trò tàu hỏa đến ga.

Cha, tư chất thông minh từ nhỏ, đứng một bên nhìn mẹ dạy tôi học, không nén nổi lời khen ngợi:

“Vợ mình không đi học quả là đáng tiếc, nếu em đi

học rồi theo nghề giáo, thế giới hẳn sẽ bớt đi rất nhiều kẻ dốt!”

Dường như mẹ cũng nghĩ như vậy, mẹ thường nói với tôi rằng: “Nếu mẹ là đàn ông thì bây giờ đã không đến nỗi vất vả thế này! Nếu mẹ mà biết chữ với cầm bút thì... Hừm! Nếu như mẹ được cho đi học...”

Nhìn thấy chính mình:

Biết chữ giúp chúng ta mở ra cánh cửa khổng lồ của tri thức, vào những năm 50 cho đến năm 70 của thế kỷ XX, nó còn mở ra cánh cửa hy vọng cho mỗi một cá nhân. Trong thời đại này, những người không biết chữ chỉ còn là thiểu số, tiếng Anh đã trở thành một cánh cửa tri thức khác, nhưng nó chưa chắc đã là cánh cửa hy vọng!

Trên con đường học tập của bản thân, chúng ta đều từng trải qua những sự giày vò khác nhau, phải chăng chúng ta sẽ lùi bước hoặc hoảng sợ, tự mình đóng lại cánh cửa tri thức này? “Không có gì là không học được, chỉ là do chúng ta chưa tìm thấy phương pháp

thích hợp nhất với mình mà thôi!"

Hãy tin tưởng chính mình! Dù là bất cứ lĩnh vực hay chuyên ngành nào đi chăng nữa, chỉ cần không từ bỏ nỗ lực, bạn đều sẽ tìm được tài năng thiên phú và sở trường của bản thân, đều sẽ tìm được niềm hy vọng của chính mình! Hãy cố gắng lên!

"Ông trời chỉ trì hoãn sự thành công của bạn thêm một chút thời gian mà thôi! Ông trời chưa từng khiến cho những ai thực sự nỗ lực phải thất vọng!" Hãy cố gắng lên!

Mẹ lên lớp học cùng tôi

Ngày hôm sau, được sự đồng ý của cha, mẹ lại cùng tôi đến trường. Mặc dù ở nhà có rất nhiều việc cảm thấy không an tâm, nhưng để tôi có thể nhanh chóng thích nghi với trường lớp, cha cũng cảm thấy việc mẹ có thể lên lớp cùng chắc chắn sẽ giúp ích cho việc học tập của tôi.

Lúc mới đầu khi mẹ xuất hiện trong lớp học, thầy cô và bạn học đều tỏ ra dè dặt. Dần dần, có một vài bạn hoạt bát bắt đầu thấy rất tò mò về mẹ. Chẳng bao lâu sau, chỉ cần chuông báo hết giờ vừa vang lên là sẽ có một đám nhóc tì vây quanh mẹ hỏi này hỏi kia. Chúng tò mò hỏi tại sao mẹ không ở nhà hay đi làm, mà lại ngồi trong lớp học cùng bọn trẻ, mẹ luôn mỉm cười trả lời:

“Sau khi bị bệnh, não Vỹ bị hỏng rồi! Bây giờ phải có người kèm cặp bạn ấy học hành, thầy cô vất vả quá nên cô đến học cùng với Vỹ!”

Tôi vẫn chẳng thể hiểu được, mẹ không biết chữ thì có thể giúp tôi bằng cách nào nhỉ?

Đến giờ lên lớp mẹ ngồi học rất nghiêm túc. Những chỗ chưa hiểu, đợi sau khi hết giờ mẹ sẽ đi hỏi các bạn trong lớp, cứ như chính mẹ mới là học sinh của lớp, còn tôi đến chỉ để dự giờ kèm cặp thôi vậy. Khi ngồi học tôi không nói chuyện riêng hay quậy phá gì cả, không ngồi đờ đẫn thì lại cầm bút hí hoáy vẽ vời, thỉnh thoảng mẹ phải quay sang nhắc tôi chú ý, nhưng tôi vẫn chỉ có thể chuyên tâm thêm một chút xíu, rồi sau đó lại lơ đễnh ngay. Mẹ thì hoàn toàn ngược lại, dường như chỉ sợ lọt mất một chữ của cô giáo. Mẹ có thể tính toán đơn giản, biết ghi sổ hàng hóa, nhưng những chữ phức tạp hơn đôi chút thì không biết nhiều, mẹ vất vả vẽ theo từng nét viết của cô giáo trên bảng vào tập vở. Chữ mẹ viết, cô giáo nhìn thấy cảm động vô cùng, cô còn đặc biệt nán lại cuối giờ để sửa lỗi cho mẹ, còn khen mẹ là một bà mẹ tuyệt vời. Trên đường trở về nhà, mẹ còn nhờ lớp trưởng và cũng là hàng xóm của nhà tôi, bạn Nghĩa, đọc văn để mẹ nghe. Hơn một tiếng đồng hồ đi trên đường, ban đầu giọng mẹ phát âm khô cứng gượng gạo, giờ đã có thể đọc hết bài văn một cách trôi chảy, cậu bạn nhỏ đi cùng tán thưởng bằng một tràng pháo tay. Dọc đường

mẹ bắt tôi phải đọc cùng, tôi đọc mà hồn treo trên mây, mẹ giờ đã biết đọc, còn tôi vẫn chẳng tụng được câu nào ra hồn!

Sau khi về đến nhà, mẹ nhanh chóng làm xong cả đống việc nhà rồi lấy bút vở ra, nhờ chị hai làm cô giáo nhí để dạy tôi từng con chữ. Lúc này tôi mới hiểu rằng, sở dĩ mẹ cố gắng học như vậy chỉ là muốn nhanh biết để còn dạy cho tôi! Mẹ mới đi học có hai ngày, chữ trong bài đã thuộc được bảy tám phần, chị hai thấy mẹ chăm chỉ học tập như vậy, còn tôi thì vẫn lơ đễnh phân tâm, tức tối mắng tôi:

"Vỹ, em thấy chưa, mẹ vì em mà học hành nghiêm túc như thế, còn em thì cái gì cũng không biết? Không phải do dốt, mà là em chẳng để ý!"

Nghe chị hai nặng lời như vậy, tôi không phục, tức tối vặc lại:

"Em có để ý! Chị dạy gì em cũng có nghe đấy thôi!"

Mẹ sợ chúng tôi phá hỏng không khí học tập liền không cho chị hai nói nữa, đẩy giấy bút ra trước mặt

tôi, nói rằng: “Vỹ, nào! Bây giờ mẹ con mình tập viết một lần những chữ hôm nay cô giáo dạy nhé!”

Hôm nay viết những gì tôi cũng chẳng còn nhớ nữa, chỉ nhớ trong bài có ba từ mới, nhưng làm cách nào cũng chẳng phân biệt được, thế là đọc một lèo tất cả thành chữ “Mã”. Để tôi nhìn rõ hơn một chút, mẹ còn dùng bìa giấy để chị hai viết to ra cho tôi dễ phân biệt nhưng tôi vẫn chẳng thể nhận ra. Đánh vật một lúc lâu, tôi bắt đầu hơi nản, hậm hực nói:

“Rõ ràng là cùng một chữ mà, mẹ xem xem, ba chữ này đều có cái mông to đằng sau, bốn cái chân, rõ ràng là chữ ‘Mã’ còn gì, sao chị ấy cứ bảo đây là chữ ‘Điểu’ và chứ ‘Tả’4 chứ?”

Mẹ dường như đã hiểu ra tôi đang “mắc” ở đâu, bèn lấy ra một trang giấy trắng che nửa dưới của từng chữ.

“Vỹ xem này, con có thấy cổ của chữ ‘Mã’ mọc râu dài, chữ ‘Điểu’ thì có cái miệng nhọn nhọn, còn chữ ‘Tả’ trên đầu có đội một cái mũ không? Bởi vì những người biết viết trong Ca Tử Hý đều làm quan, thế nên

trên đầu đều đội mũ quan đó!”

“Đúng rồi! Đúng là khác nhau rồi!” Tôi sung sướng reo lên, cứ như phát hiện ra châu lục mới vậy. Mẹ hình như cũng đã tìm được mẹo để dạy tôi học, thế là chọn ra thêm vài chữ giống nhau trong bài, rồi dùng phương pháp khi nãy hỏi tôi: “Vỹ! Con nhìn ba chữ này xem, ‘Thượng’, ‘Thường, ‘Chưởng’5, lúc nãy con bảo giống nhau, vậy nó giống nhau ở chỗ nào?”

“Mẹ nhìn này, ba chữ này đều đội vương miện ở trên, rồi cùng mặc áo giống nhau nữa!”

Nghe tôi “giải đáp” xong, mẹ bèn lấy giấy che nửa trên của từng chữ lại, sau đó nói với tôi:

“Con xem nhé, chữ ‘Thượng’ thì không mặc quần, chữ ‘Thường’ thì mặc một chiếc quần được là lượt phẳng phiu, chữ ‘Chưởng’ thì bị tay nắm chặt nên bị nhăn nhúm, thế này con đã phân biệt được chưa nào?”

Sự khó khăn khi nhận mặt chữ của tôi là ở chỗ tôi không thể phân biệt được những điểm giống nhau

trong những chữ khác nhau, hoặc những điểm khác nhau trong những chữ giống nhau. Cách dạy của mẹ khiến tôi vô cùng hứng thú với những con chữ, đặc biệt là nhận ra được những chữ viết có vẻ giống nhau trong bài văn, ví dụ như bốn chữ “Tù”, “Vĩ”, “Nhốt”, “Về”[6]. Lần này thì mẹ cũng không hiểu lắm, nên đành hỏi chị hai, chị hai cũng dùng cách giống như của mẹ để dạy tôi, chỉ là chị ấy tự sáng tác ra một câu chuyện với nhân vật chính là những từ ở trên:

Một người nọ vào rừng thám hiểm, chẳng may bị rơi xuống một cái bẫy hình vuông, trở thành “Tù” nhân dưới mặt đất. “Vĩ” người này rất to cao, nên dù bị “Nhốt” xuống dưới giếng anh ta cũng không thấy hoảng sợ, bèn lấy một cây gậy chống lên để trèo ra, sau đó trở “Về” nhà.

Câu chuyện của chị hai quả thực rất hấp dẫn, thoáng một cái tôi đã không còn phân tâm nữa và bắt đầu cảm thấy cực kỳ thú vị. Lúc này, chị hai bảo tôi cầm thẻ chữ lên, tự mình kể lại câu truyện vừa rồi:

“Một người nọ, ở một cái bẫy hình vuông!”

Chị hai lập tức chỉnh lỗi: "Là ở trong rừng chứ!"

"Không sao cả, Mỹ, con cứ để Vỹ kể, chữ 'Tù' trong tù nhân con đã nhớ rồi đấy, không phải sao!"

Lúc này, đột nhiên tôi phát hiện ra không biết từ lúc nào cha đã đứng ở đằng sau ba mẹ con, chỉ thấy nét tươi cười trìu mến hiện trên khuôn mặt. Nhưng chỉ một chút phân tâm, những gì tôi vừa học được giờ lại quên hết sạch! Cũng may có chị hai nhắc nhở, cuối cùng tôi cũng ấp úng kể được hết câu chuyện về bốn chữ trên.

Thông qua phương thức "giáo dục đặc thù" của chị hai và mẹ, học nhận biết chữ với tôi không còn khó khăn như trước nữa. Trước khi đi ngủ tôi xin mẹ tiếp tục chơi trò xe lửa đến ga như hôm qua, mẹ thấy tôi đã biết xem giờ, muốn giúp tôi hiểu được thêm cách tăng giảm thời gian mà cô giáo đang dạy trên lớp nên lại lấy ra vài hộp diêm, đổ hết diêm lên bàn rồi cũng kể một câu chuyện khác giống như chị hai.

"Có một người muốn đi tàu hỏa, chuyến tàu khởi hành lúc 3 giờ 5 phút nhưng đúng 3 giờ anh ta đã đến,

vậy anh ta sẽ phải đợi bao lâu nữa?”

Mẹ còn cắt lấy một tấm ảnh từ tờ lịch rồi dán lên trên kim giờ, sau đó di chuyển kim phút đến số 1, rồi hỏi tôi: “Anh ta ngồi ở ga tàu hỏa đợi, từ chỗ này đến chỗ này là bao nhiêu phút?”

Vì vòng ngoài của đồng hồ cũng giống như hôm qua, 60 que diêm được đặt bao quanh viền tròn, thoáng một cái tôi đã chỉ ra: “5, là 5 phút ạ!”

Cha, mẹ, chị hai, em út vừa nghe thấy đáp án của tôi, đều vỗ tay tán thưởng!

Ban đầu mẹ lấy ví dụ đi tàu hỏa, sau đó là vào học, tan học, cuối cùng còn sáng tác ra hẳn một câu chuyện làm việc của một gia đình. Mặc dù tôi phải đếm từng que từng que một, nhiều khi cũng mắc sai sót, nhưng cứ vừa học vừa chơi mãi như vậy, hình như cuối cùng tôi cũng biết xem giờ. Nhưng đến khi mẹ dọn hết đống diêm trên mặt đồng hồ, đầu óc tôi lại trống rỗng, dường như chẳng thể tưởng tượng ra được đống diêm đó. Dù thế nào thì tôi cũng không còn ngúng nguẩy đòi nghỉ học ở nhà nữa, nhờ vậy cha

cũng yên tâm phần nào!

Do sức khỏe của bà không tốt, vừa phải trông coi bếp lò ở công trường, lại phải chăm sóc em út, nên cha mẹ bàn bạc và quyết định mẹ không thể đi học cùng tôi nữa. Nhưng để duy trì hứng thú của tôi, mỗi ngày mẹ sẽ dành thời gian giúp tôi chơi đoán chữ và xem giờ.

Mẹ cùng tôi đi học được đúng một tuần, lớp học dường như cũng trở nên sôi nổi hơn rất nhiều. Cũng nhờ có mẹ trên lớp, cô giáo không còn dùng gậy để đánh phạt như trước, cũng rất ít khi la mắng chúng tôi. Khi đó chúng tôi chỉ lên lớp nửa buổi, tôi hầu như chẳng có ấn tượng gì với bài cô giảng, thế nhưng tôi lại có ấn tượng vô cùng sâu sắc với những lần trèo đèo lội suối hơn một tiếng đồng hồ để đi học, tổng cộng cả đi và về là gần ba tiếng đồng hồ trên con đường núi quanh co.

Mặc dù không còn đi học cùng tôi nữa, nhưng mẹ vẫn muốn "mượn" đôi mắt và cái đầu của tôi để học những gì tôi được dạy ở trường. Mỗi ngày trở về nhà

mẹ đều hỏi tôi, “Quả bách hương ở Phân Thủy Luân đã chín chưa?”, “Có nhìn thấy diệc trắng ở cái tổ chim trên hồ không?”, “Dưới chân cầu xi măng hôm nay có còn mấy đứa trẻ dùng gậy trúc chọc tổ chim yến nữa không?” Chỉ tiếc rằng những việc tôi nhớ được lại chẳng phải là những điều mẹ muốn biết. Ví dụ như, có bạn học dùng đá ném chim chèo bẻo nhưng không trúng, mà lại trúng phải con trâu, bị bác nông dân đuổi theo đòi đánh. Nhưng dù có thế nào, khoảng thời gian rất ngắn ngủi này lại chính là mảng ký ức đẹp nhất trong những năm tháng đi học của tôi!

Nhìn thấy chính mình:

Trên hành trình của cuộc đời, đôi khi chúng ta chỉ để ý đến những gì được hoặc mất, nhưng phần đẹp nhất của hồi ức lại chính là quá trình mà chúng là không biết là được hay mất kia.

Mỗi thời khắc đều tuyệt diệu, hãy dùng trái tim để cảm nhận và trải nghiệm nó, mỗi thời khắc đều sẽ lưu lại sự kinh ngạc của sinh mệnh, kể cả đó là những hội

ngộ rất đỗi bình thường. Hãy dùng trái tim để trân trọng! Không có ai "cần" hoặc "bắt buộc" phải hy sinh hay cố gắng vì chúng ta. Tất cả chỉ có tình, và chỉ có yêu. Cảm ơn tất cả, chúng ta thật có phúc khi có thể nhận được "yêu" và "tình" của người khác!

Chúng ta càng hiểu rõ điều đó, trái tim ta sẽ càng thanh thản và dễ rung cảm! Nhưng chúng ta buộc phải trải qua vô số tháng ngày mới có thể hiểu rõ và trân trọng tất thảy những điều này!

Cái giá của tình bạn

Có một hôm, mẹ phát hiện ra tôi quên không mang theo tập vở khi đi học, bèn vội vã chạy hơn một tiếng đồng hồ để đến trường đưa cho tôi. Khi đó vừa đúng lúc hết tiết học, tôi và các bạn đang chơi ở khoảng sân phía sau lớp học. Từ xa mẹ đã nghe thấy tiếng huyên náo vọng lại, nhìn thấy một đám trẻ đang chơi cưỡi ngựa đánh trận giả. Nhưng khi nhìn kỹ, mẹ phát hiện ra tôi đang bò dưới đất, có hai đứa khác đang cưỡi trên lưng tôi, một đứa cầm gậy quất vào mông để tôi bò nhanh hơn, một đứa khác thì đá vào người tôi. Mẹ dường như không dám tin vào mắt mình, đứa con bé bỏng hàng ngày ở nhà vẫn được cưng chiều, ai ngờ tới lớp lại bị bắt nạt đến như vậy!

"Vỹ!!!" Mẹ xông thẳng vào, vừa gọi vừa xua đẩy mấy đứa đang cưỡi trên lưng tôi. Mẹ vội vàng bế tôi từ dưới đất lên phủi phủi bụi, phát hiện thấy quần không những bị rách mà đầu gối còn bị trầy xước liền lập tức đưa tôi ra vòi nước để rửa sạch vết thương. Nghe tôi kêu đau, mẹ vừa buồn rầu vừa bực dọc. Trước khi tôi kịp hiểu rốt cục đã xảy ra chuyện gì, mẹ

đã lôi tôi đến trước mặt cô giáo, bắt cô phải xử lý nghiêm minh. Cô giáo thấy mẹ đằng đằng sát khí đến tìm mình, bèn đưa tôi xuống phòng y tế đắp thuốc trước, rồi hứa với mẹ rằng sẽ xử phạt những bạn đã bắt nạt tôi.

Khi băng xong vết thương trở về lớp, tôi nhìn thấy lố nhố vài đứa đang đứng chịu phạt trước cửa. Những đứa chơi cưỡi ngựa đánh trận giả bị phạt đánh thước vào tay, đứa cưỡi lên tôi rồi dùng gậy đánh thì bị phạt gấp đôi. Nhìn các bạn bị phạt, tôi rất muốn giơ tay thưa với cô là do tôi tự nguyện bị cưỡi, các bạn không hề bắt nạt, nhưng rốt cuộc lại chẳng dám. Cho đến khi cả lũ bị phạt xong, mẹ cũng trở về nhà, cả tiết học tôi ngồi trong tâm trạng thấp thỏm lo âu đến hết giờ...

Bắt đầu từ hôm đó, lũ bạn trong lớp đều ngầm hiểu ý và không muốn tiếp xúc với tôi, tôi cũng không biết làm sao để bắt chuyện cùng, càng không dám chủ động chơi cùng nữa, đành đứng lầm lũi từ xa nhìn các bạn chạy nhảy nô đùa. Cứ mỗi lần tôi đến gần, các bạn liền lập tức tránh xa, đến cả lúc tan trường về

nhà, chúng nó cũng bá vai bá cổ nhau đi đường khác. Nếu như tôi muốn đi cùng, sẽ có đứa nói:

"Vỹ, tốt nhất cậu tránh xa chúng tớ ra một chút! Chẳng may cậu bị ngã một cái là bố mẹ cậu lại chạy đến mách cô cho mà xem!"

Tôi cũng không biết giải thích thế nào, đành lủi thủi đi về một mình, có lẽ vì cảm thấy cô đơn, cũng có thể là do tủi thân, nước mắt cứ thế lã chã rơi từ lúc nào không hay. Đi đến tiệm tạp hóa ở Phân Thủy Luân, tiếp theo sẽ là một đoạn đường núi, đoạn đường này trước nay tôi chưa từng đi một mình. Mặc dù là ban ngày, nhưng bốn bề đều im ắng, chẳng còn cách nào khác, tôi đành ôm nỗi sợ bước về phía trước, đi đến khi mệt thở hổn hển cũng không dám dừng lại. Khi đi đến sườn núi, tôi không kìm được sự sợ hãi, bèn chạy bạt mạng như ma đuổi, mãi đến khi chạy đến bãi tập kết than của công trường, nhìn thấy có người lớn mới dừng lại. Khó khăn lắm mới về được đến nhà, cả người tôi mồ hôi vã ra như tắm, đỏ mặt tía tai. Mẹ nhìn thấy bộ dạng của tôi tưởng đã xảy ra chuyện gì, bèn hỏi có phải tôi lại bị bạn bắt nạt hay không? Tôi

chẳng biết nên kể với mẹ thế nào về tình hình ở trường và thái độ của các bạn đối với mình, chỉ im lặng không nói năng gì. Mẹ thấy vậy càng không yên tâm, bèn chạy sang nhà bên hỏi Nghĩa. Biết tôi không bị bắt nạt, mẹ mới thở phào nhẹ nhõm. Thế nhưng, mẹ không hiểu rằng không có ai bắt nạt đồng nghĩa với việc không có bạn bè; trong trường, trên lớp, tôi giờ đây cứ như một kẻ vô hình!

Tình trạng cứ thế tiếp diễn trong vài ngày, tôi đã nghĩ nát óc để tìm cách, cũng như tìm cơ hội để tiếp cận đám bạn. Nhặt bóng, chủ động dọn phân chó và dọn dẹp bồn cầu phòng vệ sinh, bỏ tiền mua kem que hoặc đồ ăn vặt mời mọi người. Có khi còn chủ động lấy tẩy, bút chì, dao gọt đổi lấy những thứ không mấy giá trị của các bạn để bày tỏ thiện ý của mình. Đến lúc này, tình cảnh bị cô lập của tôi mới dần được cải thiện.

Nhưng giữa tôi và cả lớp vẫn duy trì một khoảng cách vô hình không thể xóa bỏ. Bởi tôi bị bệnh nên cô giáo miễn cho tôi không phải chào cờ, quét dọn, trực nhật hay phân phát đồ điểm tâm và bữa trưa

dinh dưỡng cho cả lớp. Dù trong lớp không ai phản đối, nhưng đãi ngộ đặc biệt như vậy khiến tôi dần có cảm giác không được hòa đồng cùng chúng bạn. Thế là tôi chủ động yêu cầu, hy vọng cô giáo để tôi tiếp tục luân phiên trực ban, quét dọn và phân phát đồ ăn trưa. Lúc mới đầu cô cũng rất khó xử, chỉ đồng ý cho tôi đi cùng các bạn. Nhưng kể cả chỉ như vậy, đối với tôi mà nói cũng đã là một đặc ân rồi, bởi tôi sẽ có cơ hội để tiếp xúc với các bạn, giảm bớt cảm giác sợ hãi vì bị cô lập!

Để được các bạn công nhận, tôi còn rất chăm chỉ làm việc. Còn nhớ có lần, cô giáo phát hiện có bạn vi phạm nội quy vì mang bài giấy đến trường, hỏi đi hỏi lại mấy lần những chẳng ai thừa nhận, cũng không biết tại sao khi đó tôi lại to gan đến thế, dám giơ tay tự nhận bộ bài giấy đó là của mình. Thế là cô giáo tịch thu bài giấy và giáng cho tôi ba thước đau điếng vào lòng bàn tay. Đương nhiên, bộ bài giấy đó không phải của tôi, tôi cũng không cố tình ra vẻ anh hùng, chỉ hy vọng hành động "thay đồng đội lãnh tội" này sẽ được các bạn trong lớp công nhận. Còn có một lần, cô giáo tịch thu bi cao su và vòng chun mấy đứa trong lớp

mang ra cá độ rồi vứt thẳng xuống bể phốt của trường. Bể phốt vừa bẩn, vừa thối, chẳng đứa nào dám đến gần, sau giờ học tôi bèn lấy hết can đảm "giúp bạn". Tôi tuy không học được, nhưng những trò nghịch như quỷ thì biết rất nhiều. Tôi cầm gậy trúc, một đầu buộc dây thép làm móc câu, vớt đi vớt lại một lúc, một đống dây chun đã được moi lên, nhưng vớt bi cao su thì khó hơn, tôi dùng gáo múc cống huơ qua huơ lại dưới bể, rất lâu sau mới mò được bi rồi đổ vào thùng nước. Sau đó, tôi còn rửa sạch sẽ vòng chun và bi cao su rồi mới đưa trả cho lũ bạn.

Mặc dù bẩn hết quần áo, nhưng trong lòng lại dậy lên một niềm vui và sự hưng phấn khó tả. Khi đó vòng chun và bi cao su là bảo bối của lũ trẻ con, lũ bạn lấy được món đồ đã mất nhờ sự nỗ lực và hy sinh của tôi, nhờ vậy, tôi không chỉ được kết nạp làm một thành viên trong đám nhóc nghịch ngợm này mà sau khi tan học còn được phép đi vào "cơ sở bí mật" của cả bọn ở phía sau dãy núi!

Cái gọi là "cơ sở bí mật" thực ra là một hào phòng không cạnh doanh trại quân đội được xây bằng xi

măng, ba phần tư chìm dưới đất, một phần tư nổi lên trên, có một cửa ra vào và ba lỗ châu mai. Thủ lĩnh của cả nhóm là Khôn, tôi thấy nó chui rất thành thục qua lỗ châu mai rồi vào trong mở cửa cho chúng tôi. Bên trong mùi mốc nồng nặc, vì không đủ ánh sáng nên lúc mới vào chẳng thể nhìn thấy thứ gì, không khí rất âm u, lạnh lẽo. Sau khi thích ứng được với bóng tối, tôi phát hiện ra trong căn hầm này hóa ra có rất nhiều thứ hay ho, có hòm gỗ quân dụng loại nhỏ, mặt nạ ngụy trang, những chiếc thùng to nhỏ đủ cả, một bộ bàn ghế gỗ, các tấm gỗ lặt vặt, ngoài ra còn có một đống giấy gì đó. Khôn cầm một thanh gỗ làm kiếm, khoác một tấm áo mưa cũ rách đứng trên thùng gỗ, hô to bảo cả bọn bảy tám đứa im lặng để tổ chức nghi thức nhập hội. Tôi đã gia nhập hội "Hắc cẩu" như vậy đấy! (biệt danh của Khôn là "Hắc cẩu"), sự kiện này đã thay đổi cuộc sống cô độc của tôi ở trường.

Đương nhiên, tôi hết sức trân trọng cơ hội được các bạn kết nạp, thế nên thường xuyên đóng góp ít tiền tiêu vặt để mua kem cho mọi người cùng ăn, cả gạo và bí ngô cũng lén mang từ nhà đến để cả bọn nướng

lửa trại. Sau khi tan trường, tôi cũng thường được rủ đi bơi ở sông, hoặc vượt rào vào trộm hoa quả ở nông trại trên đường về. Vì cha mẹ khá nuông chiều, nên tôi thường ưu tiên đem đồ chơi mới đến cho "Hắc cẩu" và các bạn khác chơi trước. Đồ ăn ngon tôi thường giấu trong cặp, trên đường đi học sẽ "kính biếu" cả bọn, tôi tìm mọi cách để lấy lòng những người bạn đã cho tôi tình bạn, và nhờ vậy, trải nghiệm trong những tháng ngày đi học của tôi cũng trở nên phong phú hơn.

Để nhận được tình bạn, trong quá trình trưởng thành, tôi thường xuyên đóng vai một người đi lấy lòng, hối lộ. Vì từng nếm trải mùi vị bất an của việc bị lạnh nhạt, bị cô lập, thế nên trên con đường duy trì mối quan hệ bạn bè của mình, tôi thường mang theo một nỗi sợ hãi cố hữu và mơ hồ.

Nhìn thấy chính mình:

Từ thuở bé cho đến khi lớn lên, sự tương tác giữa chúng ta với người khác là vô cùng kỳ diệu. Khi duy

trì những mối quan hệ xã giao xung quanh, không chỉ mỗi chúng ta mang theo tâm trạng lo lắng bị cô lập hay cảm giác sợ đánh mất. Nếu để ý một chút, chúng ta sẽ phát hiện ra rằng, đa số mọi người đều như vậy. Chẳng ai cố ý bắt nạt hoặc làm tổn thương chúng ta. Chính bản thân chúng ta cũng thường vô tình hoặc hữu ý lựa chọn việc tỏ ra đối lập, hoặc tỏ thái độ đối địch với những nhóm bạn có lập trường khác mình. Chúng ta không hề biết được nhu cầu nội tâm thực sự của mình là gì, trong mối tương tác giữa người với người, điều chúng ta muốn là gì?

Trong quá trình trưởng thành của bản thân, chúng ta chưa từng thực sự hiểu rõ chính mình và người khác, nhưng khi tích lũy được kinh nghiệm sống, chúng ta sẽ ngày càng biết được rốt cuộc chúng ta đang làm gì, cầm trên tay kịch bản nào, đang diễn vai gì. Hoặc chúng ta có thể tiếp tục như vậy, chẳng cần thay đổi quá nhiều, nhưng chúng ta nhất định phải hiểu rằng, chúng ta đang biểu diễn. Có rất nhiều vai diễn và chúng ta chỉ là một diễn viên đang diễn xuất trên sân khấu cuộc đời.

Bởi nhìn thấy bản thân đang biểu diễn, chúng ta mới có cơ hội để đối chiếu và nhận ra điều chân thực trong chính mình. Nhìn thấy điều chân thực, chúng ta sẽ chán ghét những màn biểu diễn dối trá.

Con lợn bị chấn thương sọ não

Sau khi gia nhập băng "Hắc cẩu", mỗi ngày tôi đều mong ngóng tiếng chuông tan học. Ngoài cơ sở bí mật ra, băng "Hắc cẩu" còn có một cơ sở khác đó là một góc của sân thể dục. Ở đó chất hàng đống nguyên vật liệu của các ngôi nhà cũ, trước đây tôi đã phát hiện ra mỗi lần tan học đều có một đám bạn ra đó tụ tập, chui lên chui xuống trong đống gỗ tạp, nhưng chẳng có cơ hội tìm hiểu xem rốt cục ở đó đang ẩn chứa bí mật gì. Thế nhưng giờ tôi đã là thành viên của băng "Hắc cẩu", đương nhiên có thể thám hiểm "cơ sở bí mật" này. Mang theo tâm trạng sùng kính, tôi mò mẫm trèo lên đống vật liệu ngổn ngang, ở dưới là đống xà cột to, phía trên tràn ngập những tấm gỗ, miếng ván sắt lẫn giẻ rách. Sau khi trèo lên tôi mới phát hiện ra vì có một đống xà cột to gác chồng lên nhau, nên phía dưới lộ ra một khoảng trống đủ cho ba đến bốn người chui vào. Từ phía trong, chúng tôi có thể nhìn thấy bên ngoài qua những kẽ hở nhỏ xíu của những tấm ván, còn người ở ngoài thì không dễ phát hiện ra phía bên trong có người. Sau khi trốn vào, chỉ cần che phía trên bằng mấy miếng ván sắt và đống giẻ

vụn, cả bọn có thể tự do tưởng tượng mình đang ở trong chiến hạm, xe tăng… rồi tự tạo ra những âm thanh khác nhau, thêm vào đó việc có thể lôi qua lôi lại những thanh xà càng mang lại nhiều liên tưởng.

Có một lần ra chơi, đám bạn không đến cơ sở bí mật, tôi một mình chui vào rồi thử ngồi lên đài chỉ huy mà bình thường chỉ có "Hắc cẩu" mới được ngồi, tự mình giả vờ hò hét, hết bắn pháo rồi bắn súng máy. Cứ một mình say sưa trong đó, tôi không hề phát hiện ra tại sao chẳng có đứa nào trong hội tìm đến chơi? Mãi đến khi chuông vào học vang lên, tôi mới một mình băng qua sân trường để trở về lớp. Thế nhưng vừa vào đến cửa, tôi phát hiện lớp học hoàn toàn trống vắng, cô giáo và các bạn đã biến đâu mất! Tôi hoang mang đi khắp các lớp, cũng chẳng còn bóng dáng ai, xung quanh chìm vào bầu không khí tĩnh lặng đến không ngờ. Tôi bắt đầu cảm thấy sợ hãi, mọi người biến đâu cả rồi? Liệu có phải bị quái thú hay người ngoài hành tinh bắt cóc không?

Đúng lúc tôi sắp sửa bật khóc, thầy giáo lớp bên cạnh bỗng nhìn thấy, hắng giọng gọi qua, trách tôi sao tôi

không tham gia hoạt động của trường. Tôi thật sự không hiểu thầy đang nói gì, chỉ biết giương đôi mắt vô tội nhìn thầy, nhưng thầy vẫn nghiêm giọng thúc: "Mau đi đi!", "Em còn đợi gì nữa!" Tôi vẫn chẳng biết phải đi đâu, đành đứng im tại trận nhìn thầy. Đâu ngờ thầy bắt đầu nổi quạu, quát lớn:

"Lư Tô Vỹ, em là lợn à! Không hiểu tiếng người à?"

Vừa nghe đến lợn, không hiểu sao trong đầu lại hiện ra hình ảnh tôi chơi đùa rồi cưỡi lên lưng lợn, tôi buột miệng đáp:

"Lợn rất hay mà thầy!"

Thầy giáo nghe thế càng tức tối, gầm lên chửi tôi:

"Hay cái đầu em ấy! Cô giáo lớp em bảo em ngu ban đầu tôi cũng chẳng tin, em đúng là còn ngu hơn lợn, một con lợn bị chấn thương sọ não!"

Tôi bị thầy làm cho sợ chết khiếp, đứng im không nhúc nhích, cũng chẳng dám hé răng thêm lời nào, trong lòng vừa tủi vừa sợ, đến nỗi tè cả ra quần, bật khóc tu tu, vừa khóc vừa nấc nghẹn: "Em biết con

lợn, nhưng ý thầy nói là lợn đen, hay lợn trắng cơ ạ?!"

Chẳng ngờ thầy bỗng nhoẻn miệng cười, cũng không nổi cáu nữa, ngược lại còn cầm tay dắt tôi đi thay quần. Thay quần xong, thầy lại đưa tôi ra sườn núi bên ngoài trường xem đoàn nữ binh biểu diễn, đây cũng chính là nguyên nhân khiến thầy cô và các bạn biến mất. Thế nhưng, sau đó xảy ra chuyện gì tôi không nhớ rõ, chỉ nhớ là tôi nơm nớp sợ mất cái quần vừa thay ra, về nhà lại không biết giải thích thế nào với mẹ.

Bữa trưa, mỗi đứa chúng tôi được phát một cái bánh màn thầu kẹp trứng và một bát canh giá đỗ do các chú bộ đội nấu, rất tươi và ngon. Buổi chiều tham quan triển lãm ảnh, rồi lại được xem phim, cuối cùng còn được tham gia thi trả lời có thưởng. Tôi thấy mọi người giơ tay nên cũng giơ tay theo, cô bộ đội trẻ mặc quân phục gọi tôi, tôi cũng chẳng biết cô ấy đang hỏi điều gì, chỉ nhớ rằng cô cứ mớm lời cho tôi trả lời: chủ nghĩa "mấy" dân, cô còn giơ giơ ba ngón tay lên, các bạn đều đồng thanh nói "chủ nghĩa tam dân", thế nhưng tôi vẫn chẳng biết trả lời thế nào!

Có tiếng ai đó giải thích với cô: “Cậu ấy ngu lắm!”

Còn có bạn bổ sung: “Cậu ấy là Lư Tô Vỹ! Do bị bệnh nên mới thành ngốc vậy đó cô!”

Tiếng mọi người tranh nhau nói ầm ĩ làm tôi hơi khó chịu, tôi thực sự chẳng để ý “ngốc” hay không “ngốc”, chỉ nhìn chăm chăm vào cái hộp bọc giấy đỏ trên tay cô giáo, tại sao không đưa cho tôi, mà lại đưa cho người khác!

Sau khi hoạt động kết thúc, chúng tôi lục tục trở về trường. Có bạn chạy đến bảo rằng chị hai đang đi tìm tôi. Chị hai đang đi học, sao lại đến tìm tôi được nhỉ? Tôi thấy mắt chị đỏ hoe, giọng nói cũng nghèn nghẹn, nhưng chẳng biết đã xảy ra chuyện gì. Sau này tôi mới biết hôm đó là buổi kiểm tra tháng, chị chỉ phải học nửa ngày nên nhân tiện qua đợi để đón tôi cùng về, vào trường thì gặp thầy giáo trước đây từng dạy chị, thầy kể chuyện ban sáng tôi tè ướt quần, nghe thầy kể, nước mắt chị hai cứ tự lăn dài trên má.

Từ sau khi chị hai bắt đầu học trung học, đã rất lâu

tôi không được cùng chị cuốc bộ về nhà. Chị hai mỗi lần về đến nhà đều là lúc trời đã chuyển tối, mãi hôm nay tôi mới có cơ hội đi về cùng chị, lúc đầu còn tưởng sẽ rất thú vị. Nhưng dọc đường về, chị hai chẳng nói chẳng rằng, tôi cũng không biết trong đầu chị đang nghĩ gì, chỉ thấy chị vừa đi vừa nước mắt lưng tròng. Tôi hỏi dò thế nào chị cũng không chịu nói.

Về đến cửa nhà gặp cha, chị bèn kể tuốt những chuyện thầy giáo nói ở trường hồi chiều. Không ngờ cha chẳng hề tỏ ra tức giận, còn an ủi và bảo chị đừng buồn:

"Nếu em của con là lợn, nó cũng sẽ là con lợn thông minh nhất!"

Chị hai lại kể tiếp việc thầy giáo mắng tôi là con lợn bị chấn thương sọ não, chẳng ngờ cha vẫn cười ha hả, vỗ vỗ đầu chị hai nói: "Đừng lo lắng quá! Người khác bị chấn thương sọ não thì ngày càng ngốc, em con thì càng chấn thương, nó lại càng thông minh!" Nhờ tiếng cười sảng khoái của cha, chị hai cũng trút bỏ được sự

lo lắng và xót thương trong lòng, từ từ nở một nụ cười nhẹ nhõm. Tôi đứng một bên, kỳ thực không hiểu hai người đang nói những gì, nhưng vẫn nhớ rõ từng lời cha nói:

"Vỹ rất thông minh, đã thế còn ngày càng thông minh đấy!" Trên con đường trưởng thành, mỗi lần vấp phải khó khăn trong học tập, lời nói đó của cha lại vang lên bên tai tôi. Khi tôi gần 40 tuổi, cha đột ngột qua đời vì một cơn đau tim. Trong đêm mưa mùa đông rét mướt, tôi lặng lẽ ngồi bên linh cữu, dường như vẫn nghe tiếng cười sảng khoái của cha vang vọng bên tai.

Từ trước đến nay tôi vẫn chưa hiểu được một chuyện, đó là phải chăng cha có một trí tuệ hơn người, có thể phát hiện ra những tiềm năng mà chẳng ai hay biết trong tôi? Hay chính lời tiên đoán của cha đã từng bước từng bước dẫn dắt tôi từ thiểu năng đi đến đại lộ của trí thông minh? Không cần biết thành tích của tôi yếu kém ra sao, người khác coi thường tôi như thế nào, qua biết bao tháng năm tôi vẫn không mảy may nghi ngờ lời khẳng định của cha:

"Vỹ rất thông minh, đã thế còn ngày càng thông minh đấy!"

Nhìn thấy chính mình:

Năm 35 tuổi tôi từng đọc tác phẩm Chìa khóa thành công của Napoleon Hill, trong đó có một đoạn nói rằng: "Chỉ cần bạn tin tưởng, bạn chắc chắn sẽ làm được!", một đứa trẻ thiểu năng nhờ tin tưởng vào sự thông minh của mình mà trở nên ngày càng thông minh, đây là chuyện mà ít người có thể tin được, thế nhưng đến nay tôi vẫn hoàn toàn kiên định với niềm tin này!

"Bạn tin rằng mình như thế nào, bạn sẽ chính là như thế!"

Tôi luôn tin rằng mình là một người thông minh, có trí tuệ, vậy còn bạn? Tại sao lại không dám hay không chịu tin tưởng vào tài năng và trí tuệ của mình? Kể cả ngoài kia có vô số những kỹ năng và kiến thức mà tôi không học được và không hiểu được, nhưng điều đó

chẳng thể làm lung lay niềm tin của tôi, hơn thế, quá trình trưởng thành của tôi cũng đã chứng minh:

“Bởi vì tôi tin tưởng nên tôi có thể làm được!”

Cho đến tận bây giờ, tôi không có điều gì phải hối tiếc. Hãy tin tưởng chính mình! Sự tin tưởng của bạn sẽ chính là ngọn đèn chiếu sáng cuộc đời, vĩnh viễn soi rọi con đường của bạn!

Luôn luôn tích cực, tin tưởng bản thân một cách kiên định!

PHẦN THỨ HAI

CHÚ CHIM LẠC LOÀI BAY CHẬM

Từ tiểu học cho đến trung học, vì thành tích học tập kém, tôi như một cánh chim lẻ loi phiêu bạt nơi chân trời, trong tim luôn cảm thấy cô đơn trống rỗng, khát khao được nhập cùng bầy nhạn học giỏi thi tốt kia, nhưng điều duy nhất luôn đón chờ tôi chỉ là một chuỗi những khổ đau và thất bại. Tôi cũng muốn được thông minh lanh lợi như các bạn; tôi cũng muốn được thầy cô biểu dương khen thưởng; tôi lại càng muốn người thân không phải muộn phiền vì mình. Cuối cùng cũng có một ngày mà tất cả những điều này bắt đầu có những thay đổi nhỏ.

Chị cả thi đỗ Đại học Sư phạm

Chị cả trong mắt lũ nhóc chúng tôi luôn là người được đặt nhiều kỳ vọng và mang đến nhiều ngạc nhiên. Từ nhỏ chị đã phải xa nhà, chuyển đến ở với chú dì để tiện cho việc học. Khi tôi bị bệnh, chị đang học lớp 12 trường Nữ sinh Bắc Nhị. Chị cả tính tình vốn hướng ngoại hoạt bát, ôm ấp hy vọng thi được vào chuyên ngành Ngoại văn – một chuyên ngành rất được ưa chuộng lúc bấy giờ, để tương lai có thể trở thành một nhà ngoại giao xuất sắc. Thế nhưng, khi trở về nhìn thấy cảnh cha mẹ sốt ruột lo lắng vì tôi, chị đã nguyện từ bỏ ước mơ này. Chị cảm thấy cha mẹ thương tôi như vậy, để hai người có thể yên tâm, và cũng để đền đáp tấm ân tình cha mẹ đã cho chị an tâm học hành bấy lâu nay, lại càng lo sợ khi nghĩ đến việc tương lai sẽ không ai dạy dỗ chăm sóc tôi nên khi điền hồ sơ dự thi đại học, chị đã không chọn chuyên ngành Ngoại văn, mà cuối cùng quyết định nộp hồ sơ vào khoa Giáo dục trường Đại học Sư phạm. Chị cả hứa với cha mẹ, và cũng hứa với tôi rằng sẽ chăm sóc tôi đến suốt đời! Và sự thực là chị cả đã giữ đúng lời hứa với cha mẹ, chị vẫn nhiệt tình

dìu dắt tôi trên con đường trưởng thành cho đến tận bây giờ!

Chị cả là trưởng nữ trong nhà, thời thơ ấu của chị cũng là khoảng thời gian sự nghiệp của cha trong giai đoạn phát triển, vậy nên trong sáu đứa con, cha có một tình cảm đặc biệt với chị cả, ông không gọi chị là Mỹ Quý, mà chỉ toàn gọi là "Mai". Còn anh ba, vì nguyên cớ bắt nguồn từ ông nội kế mà tình cảm giữa anh với bà ngoại, cha và mẹ không được gần gũi cho lắm. Còn tôi, mặc dù từng trải qua một trận sốt kịch liệt khiến não bị hỏng mất một phần, nhưng vẫn được cha mẹ hết mực cưng chiều. Nói nghiêm túc thì tâm điểm của cả nhà đều đặt vào tôi và chị cả. Vì vậy, khi đến ngày công bố danh sách thi đỗ đại học, mọi người không muốn tạo áp lực cho chị cả nên chẳng ai dám hỏi nhiều, nhưng trong lúc trò chuyện, có đôi lúc mẹ vẫn không kiềm chế nổi, buột miệng thổ lộ niềm kỳ vọng thầm kín:

"Nếu cái Mỹ Quý mà thi đỗ Đại học Sư phạm rồi sau này làm cô giáo, cũng đúng lúc thằng Vỹ lên trung học. Chị mà dạy em nhất định sẽ tốt hơn người

khác!”

“Tốt thì tốt thật! Mỹ Quý vì em trai mà vứt bỏ giấc mơ học khoa Ngoại văn của mình, nếu bắt nó nhận gánh nặng dạy dỗ thằng Vỹ, liệu có nặng nề quá không? Tất nhiên anh cũng mong Mỹ Quý thi đỗ vào Đại học Sư phạm, nhưng đỗ cũng đồng nghĩa với việc con bé phải gánh trọng trách dạy dỗ em trai cả đời! Nếu nó không theo nghề giáo, có lẽ sẽ không phải vất vả đến vậy! Đều là con là cái cả, làm cha mẹ như chúng mình cũng thật khó xử!” Mặc dù cha cũng mang sự kỳ vọng như vậy, nhưng vẫn có đôi phần không nỡ khi thấy chị cả phải từ bỏ nguyện vọng của mình, trong lòng cũng ngập tràn mâu thuẫn.

Mẹ thấy cha nói vậy, bèn xích lại gần nhẹ nhàng nắm lấy vai cha:

“Vạn à! Chúng mình phiền não làm gì chứ! Đợi đến khi kết quả thi công bố rồi bàn tiếp cũng chưa muộn!”

Ngày công bố kết quả đúng vào đợt bão, mưa gió ngả nghiêng cả đêm, cả nhà ngồi túm tụm trước đài

cát sét, nín thở lắng nghe tiếng cô phát thanh viên đều đều đọc bản danh sách học sinh thi đỗ đại học. Khi phát đến danh sách của khoa Ngoại văn trường Đại học Đài Loan, chị cả nghe thấy xướng lên tên của mấy người bạn ngày trước từng hứa với chị sau này sẽ cùng nhau trở thành nữ nhân viên ngoại giao. Trong giây phút đó, bỗng nhiên cảm giác nuối tiếc không nói thành lời đọng lại trong tim chị bật ra thành tiếng thở dài khe khẽ. Lúc đó mọi người chỉ quan tâm đến việc có nghe thấy tên chị hay không mà hoàn toàn không nghe thấy tiếng thở dài lặng lẽ của chị.

Bảng danh sách của trường Đại học Chính trị đã đọc xong, phát thanh viên bắt đầu đọc đến Đại học Sư phạm, khoa đầu tiên chính là khoa Giáo dục. Đọc qua vài cái tên, quả nhiên đã nghe thấy tên "Lư Mỹ Quý" được xướng lên, cả nhà vui đến mức ôm chầm lấy nhau chảy tràn nước mắt.

"Mỹ Quý thi đỗ Đại học Sư phạm rồi! Đỗ thật rồi!"

"Thằng Vỹ có hy vọng rồi!"

Niềm vui sướng của cha mẹ là vì chị cả thi đỗ Đại học Sư phạm thì sẽ có người kèm cặp tôi khi lên trung học. Từ đó, cha mẹ như nhìn thấy được niềm hy vọng của tôi!

Chuyên ngành của chị cả là giáo dục. Mấy lần về thăm nhà, chị đã phát hiện ra năng lực môn Ngữ văn của tôi không tốt chút nào, vì vậy chị đã quyết định chọn học chương trình giáo dục Ngữ văn và chương trình giáo dục đặc thù. Chị cả hy vọng những gì bản thân học được sẽ có thể giúp cho đứa em trai thiểu năng của mình trở thành một đứa trẻ bình thường như bao đứa trẻ khác. Vậy mà chẳng ai biết được rằng, sự kỳ vọng và nỗ lực này đã khiến chị phải chịu biết bao nỗi cơ cực vất vả khi dìu tôi đi trên con đường trưởng thành trong tương lai. Sau này, khi tôi ngoảnh đầu nhìn lại chặng đường đã qua, sự cố gắng của cha mẹ và chị cả đều thực sự có ý nghĩa và giá trị, chỉ là trong hệ giáo dục chính quy, điều đó rõ ràng gặp phải một chút khó khăn.

Khả năng ghi nhớ của tôi không tốt như trước nên học đâu quên đó, việc nhớ các quy tắc, định lý,

nguyên lý, dấu chữ và khả năng nhận biết từ cũng vì thế mà bị ảnh hưởng. Trong khi đó, thiết chế giáo dục của chúng ta sử dụng chung một loại tài liệu, một cách giáo dục, bắt mỗi học sinh phải học theo tiến độ học tập tịnh tiến, ai theo kịp sẽ được mọi người khẳng định là học sinh ưu tú, ai không theo kịp thì sẽ bị hy sinh cho cả một thiết chế. Trên chặng đường dìu tôi trưởng thành, chị cả năm lần bảy lượt nhọc tâm tìm kiếm những đáp án và lời giải thích, từ đó đào sâu nghiên cứu về các lĩnh vực như "Giáo dục mở cửa", "Trí tuệ đa nguyên", "Giáo dục bằng tình cảm7". Chị thường nói đùa rằng, các nhà giáo dục thành công trên thế giới, đại đa số thành tựu của họ đều bắt nguồn từ việc quan sát và nghiên cứu một đứa trẻ đặc biệt nào đó, nếu trong tương lai chị ấy đạt được thành tựu giáo dục, chị sẽ phải cảm ơn ông trời đã ban tặng cho mình một đứa em trai khác người!

Những nhà giáo dục có thể thay đổi điều gì? Rốt cuộc nền giáo dục sẽ đưa đứa trẻ đi đâu về đâu? Phần lớn các nhà giáo dục đều có một cách nhìn chung, đó là hy vọng có thể thông qua giáo dục để kích hoạt tiềm năng và tài năng thiên bẩm, hướng trẻ

đến sự phát triển tối đa. Chúng ta sẽ phát hiện ra rằng tiềm năng của mỗi người thật khác biệt và độc đáo đến nhường nào. Với những người may mắn, trong cuộc đời họ sẽ có một phần năng lực nào đó được phát hiện và tận dụng, nhưng phần lớn mọi người đều cả đời không biết năng lực và ưu thế của mình nằm ở đâu, những điều có thể ứng dụng được chẳng qua chỉ là một số kỹ năng sống và kỹ năng công việc cơ bản mà thôi! Cũng vì điểm đặc biệt của tôi mà chị cả đã phải nặng nhọc bước đi trên vách đá cheo leo của hành trình giáo dục.

Sau khi chị cả lên đại học, thời gian rảnh rỗi cũng nhiều hơn trước. Trước đây chỉ có nghỉ hè hay nghỉ đông chị mới được về thăm nhà, bây giờ cứ cách một thời gian chị lại về thăm cha mẹ, và tặng cho mỗi người trong nhà một món quà nhỏ. Trong số những món quà mà chị cả mang về, tôi ấn tượng nhất với hai tập truyện tranh Hoàng tử, đây là tập truyện tranh duy nhất mà tôi có khi còn nhỏ. Do trí nhớ kém nên lần nào đọc xong tôi cũng quên ngay, vì thế cứ rảnh rỗi là tôi lại ôm hai quyển truyện ngồi đọc say mê, mỗi lần đều cảm thấy thú vị hấp dẫn, đọc cả trăm lần cũng

không biết chán. Mặc dù không đọc được nhiều chữ, nhưng truyện tranh thì có thể xem tranh thay cho đọc chữ, thế nên tôi cũng không tốn quá nhiều sức lực.

Chị cả thi đỗ Đại học Sư phạm là một tin vui lớn ở khu làng miền núi này, không chỉ có cha mẹ cảm thấy tự hào vì chị mà ngay cả hàng xóm láng giềng xung quanh khi nghe tin chị về thăm nhà cũng tự tay chuẩn bị ít bánh kẹo điểm tâm, hoặc ít rau củ mang đến tặng. Thậm chí một số người còn bồng con đứng ngoài công trường nhìn trộm chị cả, rồi dặn dò chúng sau này phải cố gắng học hành, để lớn lên thi đỗ vào Đại học Sư phạm. Có lẽ cũng nhờ bầu không khí hồ hởi này mà tôi nảy ra một ý nghĩ bột phát rồi nói với cha:

"Cha, sau này lớn lên con cũng muốn học Đại học Sư phạm để làm thầy giáo!"

Cha hút một hơi thuốc dài, trầm tư một hồi, rồi nhả ra làn khói trắng phảng phất, xoa đầu tôi nói một cách kiên định:

"Chỉ cần con quyết tâm, nhất định con sẽ làm được!"

Cả nhà chẳng ai tiếp lời, dường như mọi người đang trầm ngâm trong màn đối thoại với nội tâm của chính mình.

"Vỹ có thể lớn lên một cách bình an là tốt lắm rồi!" Đây có lẽ là điều mẹ nghĩ.

"Vỹ à! Nếu em muốn, chị cả nhất định sẽ giúp em đến cùng!"

"Chỉ cần có quyết tâm là được, mình cũng muốn thi vào Đại học Sư phạm giống chị cả!" Đây có lẽ là điều chị hai nghĩ trong lòng. Nếu bây giờ tôi gặp một đứa trẻ ngay đến vài chữ cái cũng không thuộc được, nghe nó nói rằng muốn thi vào trường đại học nào đó, tôi cũng sẽ nói với nó một cách kiên định rằng:

"Chỉ cần cháu quyết tâm, thì chẳng có gì là không thể!" Mặc dù trên đường đời của mình, tôi đã lỗi hẹn với Đại học Sư phạm, nhưng chí ít tôi cũng đã chọn được cho mình một công việc giống với nghề giáo.

Nhìn thấy chính mình:

Trong quá trình trưởng thành của mỗi người, ai cũng từng phải trải qua việc lựa chọn làm một đứa trẻ "hiểu chuyện" hoặc "không hiểu chuyện". Phần lớn sẽ lựa chọn làm một đứa trẻ "hiểu chuyện" để được cha mẹ yêu quý, chia sẻ lo toan, buồn vui cùng gia đình, giống như chị cả của tôi đã vứt bỏ giấc mơ trở thành một nhà ngoại giao kiệt xuất để giúp đỡ em trai mình. Trong cả cuộc đời, chúng ta luôn ôm nỗi tiếc nuối vì không làm được những việc mà mình muốn làm, không có được những thứ mà mình muốn có.

Thực ra, nếu chị cả của tôi có thể thi đỗ vào khoa Ngoại văn, và cũng thuận lợi trở thành một nhà ngoại giao, thì liệu bây giờ cuộc sống của chị có tốt đẹp hơn không?

Đây không phải một bài toán so sánh, bởi dù thế nào chúng ta cũng chỉ có một lựa chọn duy nhất mà thôi. Bất luận lựa chọn thế nào, chúng ta cũng đều phải trân trọng, những điều chưa thể hoàn thành không phải là sự tiếc nuối, mà là một khung cảnh lãng mạn! Và những niềm mơ ước không bao giờ được thực hiện mới luôn là đẹp nhất… Nếu như... Có thể... Giá

mà…

Tất cả những mơ ước đẹp đẽ đó, hãy quyết tâm biến chúng thành hiện thực!

Kết quả nhận được có lẽ sẽ khác với kỳ vọng ban đầu của chúng ta, nhưng với sự nỗ lực của mình, dù kết quả là gì đi chăng nữa, chúng ta đều sẽ cảm thấy thật ngọt ngào!

Đừng bao giờ nuối tiếc! Đừng bận tâm đến hoàn cảnh hiện tại của bản thân, hãy bắt đầu vun xới nuôi trồng, những điều bạn nhận được sẽ không khác biệt là bao so với những gì bạn muốn! Hãy cố gắng lên!

Kinh nghiệm thành công

Trong các tiết học ở trường, khả năng tập trung của tôi phần lớn đều tản mát bốn bề. Chỉ có hai dạng tiết học có thể khiến cho tôi muốn nghe một cách chăm chú, một là tiết quan sát dã ngoại hoặc tiết thí nghiệm của môn tự nhiên, hai là tiết thủ công. Tiết tự nhiên giảng những điều gì thì tôi không dễ lý giải, nhưng hễ thầy giáo nói đến việc nuôi tằm, nuôi cá, bắt côn trùng để quan sát là tinh thần tôi lập tức trở nên tỉnh táo và coi đó là một việc trọng đại. Cha mẹ, chị hai đều cố hết sức để giúp tôi. Đương nhiên, tôi không phải là một đứa trẻ đầy tinh thần trách nhiệm nên chỉ sau vài ngày hí hửng nhiệt tình, phần lớn các con vật đều là do mẹ nuôi. Có khi phải làm thí nghiệm vật lý, tôi lại quên bẵng mất mình phải làm những gì, nhưng vẫn rất chăm chú nghịch dây chun, cái cân, bánh xe trượt, đã thế còn cố phải làm một cách khác người. Mặc dù rất nhiều khi làm trái kỳ vọng của thầy cô, nhưng cũng nhiều lúc tôi lại bất ngờ nhận được những tràng pháo tay khen ngợi của mọi người.

Còn nhớ có lần, hôm đó học môn gì tôi cũng không

nhớ lắm, chỉ nhớ thầy giáo bắt cả lớp phải chuẩn bị một quả bóng thổi đầy hơi, sau đó để quả bóng lăn từ đầu bên này sang đầu bên kia của sợi chỉ. Cả lớp được phân thành các tổ khác nhau để thi đấu xem tổ nào để bóng lăn nhanh và xa nhất. Tổ của chúng tôi nhận được vị trí thứ nhất và thứ hai, mỗi một người đều được thưởng bút chì, giấy và màu vẽ. Tôi còn nhớ sau lần đó, mãi mà tôi vẫn không dám dùng cái bút chì được thưởng vì tiếc, bởi đó là phần thưởng duy nhất của tôi trong những năm học tiểu học. Tôi luôn cất giữ trong nó hộp bút chì. Còn giấy ban đầu tôi cũng không dám dùng, nhưng sau khi cất được một thời gian thì xấp giấy đã cũ xỉn, mẹ tiện tay lấy ra đưa cho em gái tôi vẽ vời nghịch ngợm, sau khi biết tôi còn nổi giận bắt đền mẹ mãi không thôi. Nhưng mọi người không biết rằng, đối với tôi mà nói đó không phải tập giấy bình thường, mà là một phần thưởng không tên và duy nhất!

Tôi thích nhất là tiết thủ công. Khi đó thiếu thốn nên vật liệu đều chỉ là giẻ rách, cúc áo, hoặc là tôi phải tự mình vào rừng chặt ống trúc. Mỗi lần tôi có tiết thủ công thì đối với cả nhà mà nói như có một việc trọng

đại, nhất là bà ngoại, bà sẽ lọ mọ khắp nơi để thay tôi thu thập đủ các nguyên vật liệu. Tôi cần một tấm vải, bà sẵn sàng lấy tấm áo mà mình vẫn đang mặc để cắt cho tôi; không tìm thấy cái cúc vừa ý, bà lại cắt cúc trên áo ra cho tôi. Tiết thủ công nọ tôi phải làm một chiếc xe có thể chạy được, bà lại chống gậy đến nhờ mấy chú kỹ sư ở công trường, dùng đất sét nặn một chiếc xe ô tô cho tôi buộc dây kéo đi. Tất nhiên, bà ngoại biết làm rất nhiều loại đồ chơi, bà có thể buộc những túm cỏ thành những con vật khác nhau, dùng lạt tre để đan rổ, dùng ống trúc để làm mắt rồng, dùng đũa để làm súng bắn chun. Dường như bà biết làm mọi thứ. Khi đó đang thịnh hành loại khăn choàng cổ nhiều lông được đan từ những sợi nhựa tổng hợp, chỉ cần bạn nào có là bà lại bắt mẹ làm cho tôi. Vậy là, cứ mỗi lần có tiết thủ công, thầy giáo có lẽ chỉ mong đợi một món đồ đơn giản nào đó mà thôi, nhưng đối với cả nhà tôi mà nói, đó là cả một chuyện đại sự, là chắc chắn sẽ phải làm rất nhiều tác phẩm cầu kỳ.

Có một lần, để phối hợp tổ chức hội thể dục thể thao toàn thôn, thầy giáo yêu cầu cả lớp thiết kế cúp

thưởng bằng các nguyên vật liệu khác nhau, sự kiện này lại trở thành một trận "đại địa chấn" đối với nhà tôi. Đầu tiên tôi muốn làm một tác phẩm to bằng một chiếc cúp thật, bà ngoại và mẹ thì cho rằng nếu làm vậy thì sẽ rất nặng và tôi chẳng thể vác đi được, thế là cả nhà dùng cả đống lon bỏ đi, ống giấy bìa cứng, dây thép và ống tre làm đi làm lại, những vẫn chưa cảm thấy ưng ý. Cuối cùng bà ngoại quyết định "tịch thu" mớ giấy bạc trong hộp thuốc lá của cha để làm một chiếc cúp có đế cao, sau đó lại dùng một đống vỏ tre dán chồng lên nhau, chiếc cúp đẹp đẽ sáng lấp lánh, trông cực giống cúp thật. Cả nhà vì chiếc cúp này mà hì hục làm đến tận nửa đêm, nhìn tác phẩm hoàn thành, tôi mới yên tâm đi ngủ.

Sáng thức dậy, tôi nhìn thấy chiếc cúp đã được bọc bằng túi nilon, thì ra là do bà ngoại sợ mưa gió thổi hỏng mất tác phẩm mà cả nhà dày công chế tác. Vì phải kiếm đủ số giấy bạc cần có, bà ngoại đã mở tất cả các hộp thuốc mà cha vẫn chưa hút để lấy cho tôi. Cha là một người nghiện thuốc lá, dù biết rõ rằng làm như vậy sẽ khiến thuốc bị biến mùi, hút không ngon, nhưng vì là "lệnh" của bà ngoại, nên dù không cam

tâm cha cũng chẳng dám trái lời. Hôm đó là một ngày mưa to gió lớn, buổi sáng cha còn phá lệ tham gia vào kế hoạch di chuyển cúp thưởng, dùng xe chuyên dụng của cha ở công trường nhờ chú lái xe đưa tôi đi một đoạn để tránh làm hỏng mất tác phẩm mà cả nhà vất vả mãi mới làm được. Tất cả đều rất thuận lợi, tôi ôm lấy tác phẩm quý giá của mình hết sức cẩn thận mang đến lớp, chầm chậm bước trên con đường cạnh sân vận động. Bỗng có hai ba anh chị học lớp trên vì vội chạy tránh mưa chẳng may va mạnh vào người tôi, mặc dù không ngã nhưng chiếc cúp trên tay tôi thì rơi xuống vỡ nát! Tôi nhìn theo bóng dáng mấy anh chị, lại cúi nhìn tác phẩm mà cả nhà vất vả cả đêm mới làm được mà đứng trong màn mưa khóc òa lên. Từng hạt nước mưa lạnh buốt hắt xối xả lên khuôn mặt, từng giọt nước mắt ấm nóng tuôn trào, cảm xúc lúc đó đến giờ tôi vẫn còn nhớ như in.

Còn có một câu chuyện khác, tuy rất nhỏ nhặt nhưng lại mang tới cho tôi một ấn tượng sâu sắc. Phía sau trường tiểu học Tam Dân có một khe suối nhỏ, dòng nước chảy uốn lượn quanh khuôn viên trường rồi dồn vào một hồ nước sâu hơn. Có một lần tan học, chúng

tôi ban đầu định đến cơ sở bí mật ở sân tập thể dục thì bỗng nghe thấy tiếng ai đó hô lên có người sắp chết đuối, cả bọn liền lập tức chạy đến bờ suối xem sự thể ra sao. Vừa đến nơi thì thấy một bé gái đang nửa chìm nửa nổi vùng vẫy trong hồ nước, vừa kêu khóc, vừa cố ngoi đầu lên mặt nước. Mặc dù nước chỗ đó không sâu lắm, nhưng với một đứa bé thì có muốn bò lên bờ cũng rất khó. Khôn vừa nhìn thấy bèn chạy vội tới, tôi cũng chạy theo lên trước. Không biết do vấp ngã hay bị mấy đứa bạn đằng sau va phải, tôi ngã cắm đầu xuống bờ suối. Cả lũ hò nhau kéo tôi dậy, cả người ướt như chuột lột. Tôi lau nước trên mặt, đứng từ xa nhìn Khôn cùng hai bạn khác biết bơi nhảy xuống suối hợp lực kéo cô bé, lúc này đã bị dòng nước cuốn xuống vũng nước sâu. Mẹ cô bé vốn đang ngồi giặt quần áo ở phía thượng nguồn, khi chạy đến nơi thì cô bé đã được vớt lên bờ an toàn. Bác ấy liên tục cúi đầu tỏ ý cảm ơn Khôn, các thầy cô giáo và học sinh trong trường đứng trên bờ cũng tặng một tràng pháo tay cho hành động dũng cảm của cậu ấy.

Sự việc kết thúc, tôi và bốn bạn khác cả người ướt

nhẹp, cô giáo bảo chúng tôi mượn tạm mấy bộ quần áo thể thao của trường rồi đem phơi quần áo bị ướt trên bãi cỏ của sân thể dục. Vì lúc xảy ra sự việc cô giáo không có ở đó, nên cô không biết rằng tôi cũng là đứa được cứu, nên vẫn làm lễ tuyên dương tôi và ba bạn khác vào tiết chào cờ của ngày hôm sau. Thầy hiệu trưởng tặng cho mỗi đứa ba quyển vở, còn không ngớt lời khen ngợi hành động cứu người anh hùng của cả bọn. Các bạn phía dưới xì xào bàn tán, dường như đang bàn tán về tôi, lúc đó tôi vẫn đang không dám ngẩng đầu lên nhìn mọi người. Tôi vừa không có dũng khí để trả lại phần thưởng trong tay, vừa không biết nên làm thế nào, đôi tay chỉ nắm chặt ba quyển vở, cúi gằm mặt đi cùng Khôn trở về chỗ trong lớp học. Sau này khi biết rõ sự thể, các bạn trong lớp thi thoảng nói kháy tôi:

“Vỹ này, cậu may thật, ngã một phát bỗng thành anh hùng! Ngưỡng mộ quá đi mất… ”

Cảm xúc của tôi khi đó vô cùng khó tả. Với trải nghiệm lên bục lĩnh thưởng trước nay chưa từng có, tôi cảm thấy một chút hưng phấn, nhưng trong thâm

tâm lại thực sự cảm thấy chột dạ và hổ thẹn vì điều này. Nhìn ba quyển vở màu xanh trong tay, tôi đành cúi đầu không biết nói gì. Sau buổi hạ cờ là lúc tan trường, Khôn tự hào cầm phần thưởng thuộc về cậu ấy, tôi thì tranh thủ lúc mọi người không để ý, nhanh chóng cất sách vở vào trong cặp. Cả chặng đường, lũ bạn nghe như nuốt từng lời Khôn kể về quá trình "anh hùng cứu tiểu mỹ nhân" của mình. Sự việc lần này có thể nói là một trải nghiệm đầy vẻ vang trong đời Khôn. Trái ngược với cảm giác tự hào của Khôn, cả chặng đường về tôi chỉ im lặng. Do tôi cũng được biểu dương và lên bục nhận thưởng, vậy nên nếu tôi cũng hùa vào khen Khôn cùng mọi người thì sẽ hơi kỳ quặc. Nhưng tôi cũng không thể tự mình kể ra câu chuyện bị đẩy ngã xuống nước, thế nên ngoài việc đành miễn cưỡng góp chút tiếng cười cùng mọi người ra, tôi chẳng dám hé răng nửa lời. Thứ cảm giác này thật giống với cảm giác đặc biệt khi bị ngã xuống nước, cả người ấm nóng, nhưng quần áo thì lạnh cóng.

Thời tiểu học, vì thành tích kém cỏi, phản ứng lại chậm chạp, dây thần kinh vận động cũng không tốt,

trải nghiệm của tôi chủ yếu cũng chỉ là sự cảm thương và thông cảm của mọi người. Tôi không thích sự đãi ngộ này chút nào và luôn mong đợi mình sẽ có cơ hội được tín nhiệm, trọng dụng hoặc có biểu hiện tốt nào đó nhưng vẫn chẳng bao giờ có được, cơ hội đầu tiên và duy nhất đến nay cũng chỉ mang tới cho tôi một cảm giác bối rối bất an. Vì trường tiểu học Tam Dân nằm ở vùng núi heo hút hiểm trở, nên một số thầy cô thường ở luôn tại trường. Chỉ một số bạn được lớp trưởng và cô chủ nhiệm tín nhiệm mới có vinh dự được quét dọn khu ký túc của thầy cô. Ngày nọ, có một bạn xin nghỉ học, cũng không biết cô giáo có dụng ý gì, bèn sai tôi tham gia công việc dọn dẹp phòng ở riêng của các thầy cô giáo. Trong lòng tôi nhen nhóm một niềm vui không nói thành lời. Mùi hương đặc biệt mà tôi ngửi được khi lần đầu tiên bước vào khu nhà ở của các thầy cô giáo, cho đến tận bây giờ tôi vẫn có thể mường tượng ra. Tôi thận trọng đi sau lớp trưởng và các bạn khác để quét dọn, lau kính, lau bàn. Có đứa tò mò lật giở bài tập về nhà và đề thi cô chuẩn bị, để xem mình thi được mấy điểm, bài tập được phê ra sao. Cả lũ tranh cãi đoán

mò người đàn ông trong bức ảnh trên bàn của cô. Vì cô ở có một mình nên phòng chẳng phải quét dọn gì nhiều, nhưng vẫn còn thừa thời gian trước giờ vào lớp, nên mấy đứa ngồi lên giường và ghế của cô huyên thuyên tán dóc. Đang trò chuyện thì có bạn để ý thấy trên bàn cô có một cốc sữa mới pha không lâu. Thời đó sữa bò là một món đồ tẩm bổ quý giá, do bị bệnh nên tôi cũng thường được uống, nhưng đối với các bạn mà nói, có đứa còn chưa bao giờ được biết mùi vị thơm ngọt của ly sữa. Một đứa tò mò thò đầu xuống cạnh ly sữa hít một hơi dài:

"Thơm quá đi mất! Nếu được uống một ngụm thì sướng nhỉ?"

"Uống đi! Uống một ngụm chắc cô không biết đâu!" Có đứa nuốt nước bọt.

"Đúng rồi! Uống một ngụm rồi pha thêm nước vào, cũng màu trắng, chắc cô không phát hiện ra đâu!"

Tôi không dám hé răng nói gì, cô giáo đã cho tôi vinh dự được quét dọn phòng ở, cả đời chắc chỉ có một lần, tôi nào dám manh động.

Có lẽ vì mùi sữa quá hấp dẫn, có bạn không kiềm chế nổi, bèn

cầm cốc lên nhấp một chút.

"Ui, ngon thật đấy!"

Cậu này đưa cốc sữa cho người tiếp theo, cậu ấy cũng nhấp một chút rồi đưa cho lớp trưởng. Lớp trưởng do dự một lúc, hai bạn vừa uống thấy cậu ấy không dám bèn chê cười trêu chọc, thế là lớp trưởng cũng cầm lấy rồi từ từ uống một hớp nhỏ, sau đó nhắm mắt lại. Mặc dù không nói gì, nhưng vẻ mặt thỏa mãn kia cũng đã nói thay cảm giác của cậu ấy.

Cuối cùng cũng đến lượt tôi, kỳ thực chẳng phải tôi thèm khát sữa bò, nhưng dưới ánh nhìn chằm chằm của ba đôi mắt bên cạnh, tôi cũng không dám từ chối, bèn đưa lên miệng tu lấy một ngụm. Ai dè cả ba đứa đột nhiên quát lớn:

"Lư Tô Vỹ! Cậu muốn chết à! Uống ngụm to thế cô giáo biết thì làm sao!"

Tôi cũng giật mình. Trên lớp nếu có ai dám ngồi lên

ghế của cô, thì sẽ bị đánh năm roi thật nặng, còn nếu bị phát hiện uống mất sữa bò của cô giáo thì... Tôi sợ tới mức suýt chút nữa định phun lại chỗ sữa vừa uống vào cốc. Lúc này, trong ba đứa bạn, đứa đầu tiên uống sữa nhanh chóng lấy ấm đun nước trên bàn đổ một chút vào cốc sữa, thế là cốc sữa vốn chỉ còn hai phần ba so với lúc đầu lại đầy nguyên như cũ. Sau đó cậu ấy đặt lại cốc sữa lên trên bàn. Đột nhiên bên ngoài cửa mở đánh "cạch" một cái, tiếng cô giáo cất lên:

"Đã quét dọn xong chưa?"

"Quét xong rồi ạ!" Lúc đồng thanh trả lời cô, ánh mắt cả bọn liếc vội về phía ly sữa. Cũng may cô giáo không buồn chú ý đến nét mặt của chúng tôi, chỉ bước vào mở ngăn kéo tìm thứ gì đó, rồi sau đó thuận tay cầm cốc sữa lên uống một ngụm. Dường như đã phát hiện ra sữa có vẻ nhạt hơn, cô bèn đưa mắt nhìn chúng tôi một cái, rồi lại nhìn cốc sữa trên tay. Bốn đứa đứng đờ người chờ bị ăn mắng, không ngờ cô giáo dừng lại một chút, rồi lại tiếp tục uống cạn luôn cốc sữa.

"Trở về lớp! Chuẩn bị học tiếp nào!"

Bốn đứa rời khỏi ký túc của cô, đóng cửa cẩn thận, ai nấy thở phào nhẹ nhõm: "Suýt nữa thì chết!"

Chúng tôi sợ đến nỗi chẳng dám ho he trò chuyện gì nữa, cầm dụng cụ quét dọn rảo bước qua sân tập rồi trở về lớp học, sau này cũng chẳng đứa nào dám kể lại chuyện này. Ba mươi năm sau đó, cảm giác run sợ trong khoảnh khắc cô giáo uống sữa, trừng mắt nhìn chúng tôi vẫn còn hiển hiện rõ rệt trong đầu tôi!

Nhìn thấy chính mình:

Đối với rất nhiều người, trên hành trình của cuộc sống, họ đều chỉ là một khán giả bình thường, thi thoảng sẽ có cơ hội nhận phần thưởng hoặc có những trải nghiệm thành công nào đó, đó đều là những niềm tự hào khó có thể phai nhạt trong cả cuộc đời. Nhưng dù chúng ta đã từng huy hoàng như thế nào, đó cũng chỉ là một trong những khung cảnh khác nhau trong cuộc sống mà thôi!

Có người lúc nào cũng nhớ về những vinh quang xưa cũ, cũng có người chỉ muốn ước vọng về tương lai, nhưng tại sao chúng ta không tận hưởng tất cả những gì thuộc về bản thân ở hiện tại. Có lẽ bạn sẽ chẳng có chức vụ hoặc danh hiệu nào đáng để tự hào, cũng chẳng phải là nhân vật quan trọng nào đó khiến người người ngưỡng mộ, nhưng tất cả những điều này chẳng có gì quan trọng. Bởi vì nhờ sự tồn tại của bạn bây giờ, thế giới này mới trở nên có ý nghĩa! Nếu như bạn không còn tồn tại nữa, thế giới này vẫn sẽ tiếp tục quay, nhưng điều đó liệu có còn nghĩa lý gì với bạn không?

Vì bạn có tồn tại trong thời khắc này, thế giới mới có ý nghĩa! Sao phải quá bận tâm đến việc ta đã từng trải qua những gì! Đó đều sẽ trở thành những thời khắc của quá khứ, hãy trân trọng thời khắc hiện tại – thời khắc mà bạn vẫn đang được hít thở, vẫn được tồn tại!

Huynh đệ trời sinh

Còn nhớ khi tôi lên lớp bốn, trong một ngày mưa gió bão bùng, “Mỏ than Việt Quốc”, nơi mà cha nhậm chức kỹ sư trưởng đã xảy ra một tai nạn không mong muốn. Do lương của công nhân khai thác than được tính toán dựa trên số lượng xe vận chuyển, nên vì muốn kiếm thêm chút tiền cho gia đình, ba người lớn, hai trẻ em đã bất chấp lệnh niêm phong, tranh thủ xuống hầm khai thác lúc bão vừa ập đến. Nhưng thật không may, nước sông dâng cao tràn vào công trường đã nhấn chìm mỏ quặng trong làn nước mênh mông, cả năm người bị chôn sống trong hầm quặng. Cha đội mưa gió chạy đến, tự mình vào trong hầm chỉ huy tìm kiếm cứu nạn, liên tục trong vài tuần liền, cả khu quặng đều chìm trong đám mây u ám của nỗi hoảng loạn và bi ai. Đặc biệt là ba gia đình đó, cả năm mạng người, một trong hai đứa trẻ còn là bạn cùng lớp của chị hai.

Công trường cấp cứu 24/24 giờ không ngừng nghỉ, thời gian đó ngoài việc thi thoảng trở về nhà thay đồ,

đa số thời gian cha đều ở văn phòng và tiếp nhận điều tra của bên công an. Do người bị vùi trong hầm mỏ chưa biết sống chết ra sao, ngoại trừ nhân viên cứu hộ được phép tiến vào hầm ra, tất cả người nhà chỉ có thể lo lắng chực chờ tin tức ở phía bên ngoài dải đai phong tỏa. Hơn trăm gia đình làm việc ở công trường, không chỉ lo lắng cho sự sống chết của những người dưới hầm quặng, mà còn lo rằng công trường sẽ bị đóng cửa vì sự cố lần này. Trong đêm tối, văng vẳng đằng xa tiếng chó sủa thảm thiết từng hồi, cả nhà sợ đến nỗi chỉ biết tụ lại an ủi nhau.

Từ bé lớn lên ở công trường, những công nhân mỏ quặng đều tự coi mình là "những người bị chôn nhưng chưa chết". Tôi chưa từng đi vào trong hầm nhưng nghe người lớn kể lại, trong đoạn hầm chật chội các công nhân cứ thế đào sâu xuống dưới lòng dất, có hầm dài hàng trăm mét, thậm chí sâu hàng ngàn mét. Vì kế sinh nhai cho cả gia đình, các công nhân đành phải chịu đựng bầu không khí ô nhiễm và nguy cơ sập hầm. Vì vậy, điều khiến lũ trẻ sợ hãi nhất khi còn nhỏ chính là nhìn thấy tấm bạt ở khu tập kết than. Sau khi tan học trở về nhà nếu nhìn thấy tấm bạt từ đằng xa,

lũ trẻ con sẽ ngưng bặt tiếng cười đùa mà lập tức chạy như bay về nhà, xem người thân có bình an hay không.

Ngoài tai nạn lớn lần này, công trường đã từng nhiều lần xảy ra tai nạn trúng độc khí ga và sập hầm. Vì cha từng lần lượt đảm nhiệm các chức vụ như tổ trưởng, công trình sư cho đến kỹ sư trưởng, nên mỗi lần xảy ra sự cố, cha đều là người đầu tiên chạy bổ xuống hầm để cứu người. Cũng may là những lần xảy ra tai nạn cha đều may mắn thoát được, chỉ bị thương tích không đáng kể. Để cứu những công nhân bị ngạt khí ga, sợ bọn họ co giật tự cắn vào lưỡi mình, cha nhiều lần phải nhét bàn tay mình vào trong miệng để họ cắn chặt. Vì thế mà xương bàn tay cha đã bị nứt gãy biến dạng. Mẹ thấy vậy thì không đành lòng, nhưng cha thì vẫn kiên định nói:

"Một bàn tay để đổi lại một sinh mạng, chỉ cần người vẫn được sống, tay bị đứt rời thì cũng có làm sao?"

Cha trước nay luôn sống vì mọi người, sống vì việc công. Những ngày mưa bão trần nhà bị dột, lũ cuốn

cả căn nhà trôi xuống dưới thung lũng, cha cũng chưa từng ở nhà. Điều mẹ lo lắng nhất chính là thái độ tận trung, luôn dốc lòng tận tụy của cha, điều này khiến thần kinh của cả nhà ai nấy đều căng như dây đàn. Cứ mỗi lần có ai đó đi ngang qua nhà là mẹ đều hỏi: “Anh có nhìn thấy anh Vạn nhà em đâu không?”

Nếu người ta trả lời rằng có, mẹ mới yên tâm một chút; nếu họ trả lời là không thì mẹ lập tức lo lắng, bắt anh ba phải chạy đến văn phòng của cha ở công trường xem thế nào.

Sau hơn nửa tháng tiến hành, công tác tìm kiếm cứu nạn đã chấm dứt. Do bị lũ quét qua nên không thể xác định được vị trí căn hầm, không còn giá trị sử dụng nữa, chủ mỏ quặng tuyên bố phá sản. Cả công trường do đó cũng bị phía ngân hàng niêm phong khám xét, tất cả công nhân bị điều đi chỗ khác, từng hộ sống dựa vào mỏ than cũng đành phải di cư đến nơi khác, các bạn học trong trường cũng lần lượt chuyển trường, mỗi gia đình đều chìm vào trong nỗi bất an cực độ. Cha với tư cách là kỹ sư trưởng, cũng bị liên đới trách nhiệm hình sự vì vụ tai nạn lần này,

vừa bị cảnh sát điều tra, vừa phải tìm việc khắp nơi. Nhờ có kinh nghiệm và chuyên ngành khai thác quặng, nên mỏ than Hải Sơn và mỏ than Môi Sơn nhiều lần phái người đến thuyết phục cha tiếp tục công việc khai thác ở công trường bên họ. Nhưng do mẹ đã phải trải qua những sự cố lớn như vậy, dù thế nào cũng nhất mực không chịu để cha tiếp tục làm công việc khai thác than. Có điều ngoài việc khai thác than, mấy chục năm nay cha chưa từng làm gì khác, bây giờ bắt cha tìm việc khi tuổi đã trung niên, sao có thể dễ dàng như vậy?

Cũng may sau vài lần trắc trở, cuối cùng cha cũng được nhận vào làm ở một công ty liên doanh Trung – Nhật chuyên sản xuất các nhạc cụ bằng gỗ rồi cả gia đình chuyển từ trên núi Tam Dân xuống thị trấn Đại Khê.

Khi chúng tôi khăn gói chuyển đến thị trấn Đại Khê, do cha chưa kịp lãnh mấy tháng lương đã phải chịu điều chuyển công tác, cả nhà cũng vì thế mà lâm cảnh cùng quẫn, muốn thuê một căn nhà nhưng cũng chẳng ai dám cho thuê. Vì sợ không lấy được tiền thuê,

thậm chí có chủ nhà còn đưa chúng tôi đến xem một cái chuồng lợn. Đủ những dư vị cay đắng khiến cha nhiều lần muốn trở về làm việc ở mỏ quặng, thế nhưng với sự kiên trì của mẹ, cả nhà chúng tôi cuối cùng cũng tìm được một gian phòng xập xệ bên ngoài một khu Tứ Hòa Viên8 cũ kỹ, căn phòng tuy nhỏ nhưng cũng tạm đủ để cả nhà tránh mưa tránh nắng. Sau vài tháng bôn ba chìm nổi khắp nơi, gia đình tôi đã tạm yên ổn trở lại.

Tôi cũng bắt đầu nhập học trường tiểu học Đại Khê, lại buộc phải thích nghi với cuộc sống mới. Thầy cô và bạn bè đều xa lạ, tôi lần nữa trở thành một vị khách trong lớp học. Mặc dù dưới sự dạy bảo tận tình của mẹ, tôi đã học được một số chữ, nhưng rõ ràng là vẫn chưa đủ để theo kịp các bạn. Cha dốc toàn lực để thích nghi với công việc mới, còn mẹ vì kế sinh nhai nên cũng xin vào làm trong một công ty điện tử ở gần đó, chị hai cũng bận học để thi lên cấp ba, còn bà ngoại tôi thì đã qua đời từ trước khi xảy ra vụ tai nạn. Tôi không chỉ phải tự chăm sóc chính mình mà còn phải chăm sóc hai đứa em gái, khả năng tự làm chủ cuộc sống cũng nhờ thế mà nhanh chóng

được nâng cao, tôi đã biết cách nhóm lửa, dùng bếp lớn để nấu thức ăn hoặc đun nước.

Kết quả thi cuối học kỳ gửi về nhà, tất nhiên chẳng có gì để mong đợi, cũng chẳng có gì để bất ngờ. 54 học sinh thì tôi đứng thứ 53, bảng kết quả toàn chữ “Đinh”, có một môn giáo viên viết chữ “Mậu”, chỉ có môn thể dục và thủ công là được chữ “Bính”. Tôi còn tò mò hỏi cha “Mậu” có nghĩa là gì, cha chỉ nhẹ nhàng trả lời “Mậu”9 có nghĩa là có tiến bộ! Chị hai nhìn bảng thành tích của tôi lại kêu lên: “Em xếp thứ hai từ dưới lên này!”

Cha sợ chị hai lỡ nói điều gì làm tôi tổn thương, lập tức đưa mắt nhìn ra hiệu chị hai đừng nói thêm nữa.

“Vỹ à, xếp thứ 53 thì đúng là kém thật, nhưng ít ra con vẫn thắng được một bạn, đúng không nào?”

“Vẫn thắng được một bạn!”

Lời của cha mang tới cho tôi một niềm khích lệ lớn lao. Sau khi đi học, tôi rất thân thiết với cậu bạn tên

Chi, từ học kỳ hai của năm lớp 4, chúng tôi dính nhau như hình với bóng. Có một ngày chỗ ngồi của Chi trống không, tôi tranh thủ thời gian nghỉ giữa giờ để chạy đến nhà tìm cậu ấy, động viên Chi nhất định phải đến lớp học. Vì sợ Chi không đi học, mỗi buổi sáng tôi đều cố ý đi vòng qua nhà để chờ cậu ấy đi cùng, cùng tiêu tiền ăn trưa, có thứ gì hay ho người đầu tiên mà tôi nghĩ đến cũng là cậu ấy. Có thể nói là hết sức để lấy lòng, chỉ vì sợ nếu cậu ấy không đi học, tôi sẽ không có người chơi cùng, không có bạn bè, nhưng sợ nhất là nếu không có cậu ấy, tôi sẽ trở thành đứa đội sổ của cả lớp.

Thành tích học tập của Chi không những kém, mà phản ứng cũng như thói quen vệ sinh cũng không được tốt, quần áo cậu ấy lúc nào cũng cáu bẩn, tôi cũng thường thò lò mũi xanh do bị dị ứng mũi mãn tính, ống tay thường hay dính nước mũi tèm nhem, hai đứa cứ như một đôi huynh đệ trời sinh. Chúng tôi cũng không hiểu suy nghĩ của người khác thế nào, dù sao khi lên lớp tôi cũng thường đờ đẫn, còn Chi thì ngủ gà ngủ gật. Sau khi tan học chúng tôi chơi trò của mình, người khác có thích mình hay không, chúng tôi

cũng chẳng buồn để tâm. Thầy giáo thì chỉ khi nào kiểm tra bài tập mới chú ý đến chúng tôi, bởi vì cả hai dường như rất ít khi hoàn thành hết bài tập. Quật mông, quật tay, quật bắp chân, thậm chí phạt quỳ, phạt giơ ghế trên đầu, phạt đội thùng nước, cả hai đứa chúng tôi còn từng phải đội cả một chiếc bàn to trên đầu, những điều này đã trở nên quá quen thuộc. Trong khoảng thời gian này tôi thường nghĩ, nếu như trong lớp không có Chi, quả thực tôi không biết khi đi học mình sẽ như thế nào, dù sao khi gặp chuyện gì, chỉ cần có bạn đồng hành thì dường như cả hai đều sẽ cảm thấy được ủng hộ và cổ vũ.

Nhìn thấy chính mình:

Cuộc sống chứa đựng quá nhiều thứ không thể xác định, điều duy nhất mà chúng ta có thể chắc chắn, đó chính là: cuộc sống không thể xác định. “Vô thường”, “bất ngờ”, “tai nạn”, những điều này chẳng ai muốn gặp phải, nhưng rất ít người có thể hoàn toàn thoát khỏi. Nếu nhìn lại cả chặng hành trình vạn dặm của cuộc đời, tất thảy sự kiện chẳng qua đều làm cho

cuộc sống chúng ta trở nên phong phú hơn mà thôi. Bi, hoan, ly, hợp đều là những hình ảnh tạm thời, chúng đều sẽ trở thành những đoạn phim của cuộc đời. Nếu chúng ta mang theo sự sợ hãi, muốn tìm lối thoát, ngoài sự vất vả ra, chúng ta còn tự chuốc lấy sự giày vò trong tâm hồn! Trong cuộc sống, nếu như có thể không cầu bình an, không cầu khỏe mạnh, không cầu chẳng làm gì mà vẫn đạt được, không cầu hạnh phúc, sẽ bớt đi rất nhiều khổ sở. "Không cầu" không có nghĩa tiêu cực, mà là nhìn rõ hành trình của cuộc sống. Những của cải vật chất, thành tựu ghi nhận được có thể cố gắng để cầu, nhưng sự yên tĩnh, an lạc trong tâm hồn mới là điều không thể cầu được!

Chỉ khi nào chúng ta có thể cảm nhận được những duyên ngộ và những gì có được trong cuộc đời đều là ân điển; chỉ khi nào chúng ta cảm thấy thỏa mãn, cảm thấy "đủ rồi!", không muốn cầu thêm điều gì nữa, thì trong thời khắc đó, đóa hoa cuộc sống sẽ nở tràn khoe sắc. Nếu như có thể thêm một số điều như "cũng may", "tối thiểu", "ít ra", hoặc "tương đối" thì khi so sánh với những người mất nhiều nhưng chỉ nhận được rất ít, cuộc sống của bạn sẽ giàu có thêm một

chút!

Người bạn tốt tên Thành

Những ngày tháng vui vẻ cùng Chi trong năm lớp bốn trôi qua thật nhanh, lên lớp năm chúng tôi được xếp vào lớp mới, tôi bị xếp vào lớp Mậu, còn Chi bị xếp vào lớp Ức10. Vì thiếu Chi nên phần lớn thời gian tôi đều rất cô đơn. Thường chỉ có một mình tôi không nộp bài tập. Để tránh bị phạt, tôi quen mồm viện ra các kiểu lý do như đánh mất vở bài tập, quên mang hoặc bị chó cắn rách, bị em gái làm ướt, v.v... Thầy giáo cũng biết tỏng là dù sao thì cũng vẫn chưa làm nên tôi có kể lể lý do gì chăng nữa cũng khó tránh khỏi bị quật tay, quật mông, phạt đứng, phạt quỳ. Nhưng cũng thật kỳ lạ, tôi chẳng hề học hỏi hay rút kinh nghiệm được điều gì qua những lần ăn đòn đó để hoàn thành hết bài tập. Lên lớp năm tôi khá biết chơi bời, bi ve, bài giấy hay chun cao su thường nhét đầy trong cặp, nếu như bị bắt ở lại cuối giờ để làm bài tập, tôi cũng rất ít khi viết được hoàn chỉnh một con chữ. Khi viết chữ tôi đều viết nét đầu rất nhanh, viết cả một hàng rồi sau đó bắt đầu viết nốt nét tiếp theo, dấu thì tôi luôn viết xong phía trên rồi viết đến phía

dưới. Vì vậy cho đến tận năm lớp năm, những chữ mà tôi biết vẫn rất ít, điểm bài tập về nhà nhiều nhất là Bính, thi thoảng là Ức trừ, trong trí nhớ chỉ duy nhất có một lần được Giáp trừ11.

Cha mẹ vẫn bận rộn kế sinh nhai, ít có thời gian chú ý đến bài vở của tôi, chị hai thì ở bán trú tại trường sau khi thi lên cấp ba, thường ngày chỉ có tôi và hai em gái ở nhà. Em gái lớn đi học lớp một, rất thông minh lanh lợi, có một ngày chị hai nghỉ học về nhà mới kinh ngạc phát hiện ra em gái lớn đã biết đọc truyện cổ tích, còn tôi thì vẫn lắp ba lắp bắp đọc mãi chẳng nên hồn. Để giữ thể diện, tôi vẫn giả vờ rằng mình có thể đọc được, nhưng chị hai lại chỉ chữ hỏi tôi, phát hiện ra em gái lớn gần như chữ nào cũng biết, còn tôi chỉ biết chưa đầy một phần ba, chữ viết ra cũng nguệch ngoạc, chẳng theo thứ tự nét nào cả. Chị hai liền nói ngay chuyện này với mẹ, lúc này mẹ mới chợt nhớ ra rằng một năm trở lại đây vì cuộc sống mà đã lơ là việc dạy dỗ tôi. Từ đó, mẹ bắt đầu ít làm tăng ca hơn, muốn cố gắng về sớm một chút để kèm tôi học, nhưng dù sao mẹ cũng đã mất một thời gian dài không học chữ, đối diện với những con chữ chằng

chịt trong sách giáo khoa lớp năm, mẹ căn bản cũng chẳng biết phải làm thế nào.

Do mẹ bắt đầu quan tâm đến bài vở của tôi, tôi cũng dần dần bị áp lực. Mỗi ngày mẹ đều giở vở của tôi kiểm tra, còn tôi vẫn hoàn toàn chẳng biết trên lớp thầy giáo đã dạy đến đâu, bài tập rốt cuộc phải viết thế nào. Khi đó vẫn chưa có sổ liên lạc gia đình, điện thoại thì rất ít, mẹ cũng chẳng có cách nào để kiểm tra xem liệu tôi quả thực có làm xong bài tập trên lớp hay không. Có mấy lần thầy giáo bắt phải nộp bài tập, cứ ngày này dồn qua ngày nọ, đến lúc chẳng thể chối loanh quanh được nữa, cuối cùng tôi bị ăn một trận đòn đau điếng, vậy mà tình trạng như thế này gần như cứ cách vài ngày lại diễn ra một lần.

Có một ngày tôi đi học cùng em gái, khi sắp tới cổng trường tôi giả vờ mượn cớ có việc, núp ở ngõ rồi chạy đến căn miếu lớn lang thang cả buổi. Sau khi có được trải nghiệm trốn học lần đầu tiên, tôi bắt đầu thường xuyên trốn học, lúc thì trốn ở miếu thần thổ địa, lúc thì ra ven suối. Thực ra tôi không thích trốn học, chỉ bởi vì những chỗ đó đều yên tĩnh đến lạ. Thời

gian buổi sáng là dài nhất, có khi cô đơn quá không chịu nổi, tôi thường dạo quanh những con ngõ nhỏ bao lấy khuôn viên trường, đứng cạnh bức tường bao, nghe tiếng thầy cô giảng bài và tiếng xì xầm của các bạn trên lớp để giết thời gian và xua tan cảm giác bất an, thỉnh thoảng bị người dân quanh đó hoặc thầy chủ nhiệm lớp khác phát hiện ra, tôi liền giả vờ nói đang bị ốm! Một tuần có khi trốn tới hai đến ba tiết học, nếu chẳng may đến trường thầy hỏi lý do nghỉ học, tôi sẽ bịa là ốm nên phải đi khám bác sĩ, có khi thì cảm cúm, đau bụng, nếu không thì là đau đầu, đau dạ dày. Thầy giáo cũng chán chẳng buồn truy vấn nữa, bởi thầy cô đều biết khi ở trên lớp tôi chỉ là một đứa bé khờ khạo, khi tan học thường gây gổ cãi cọ cùng bạn học, nếu trong lớp thiếu tôi, điều đó cũng có nghĩa là bớt đi được phiền phức. Tôi thường đợi đến buổi chiều khi các bạn đã về hết mới chạy đi lấy cặp ở chỗ giấu ra, khi về nhà giả vờ rằng mình đã trải qua cả một ngày học hành vất vả, cha mẹ trước sau vẫn chẳng hề hay biết chuyện tôi trốn học.

Khi đó để tiện cho việc học thêm, thầy giáo ghép tiết thứ tám của lớp Mậu và lớp Bính lại với nhau, cha mẹ

vẫn hy vọng tôi có thể học thêm được chút gì đó, nên bắt tôi đi học thêm, vì vậy, tôi bị phân vào lớp Dĩ12. Chỗ ngồi trên lớp được sắp xếp theo thành tích học tập từ cao đến thấp, từ dãy giữa chia sang hai bên, tôi cũng không phải là ngoại lệ, bị xếp vào dãy kém nhất. Khi lên lớp thầy thường chỉ chú ý đến phản ứng của các bạn có thành tích tốt nhất ngồi ở dãy giữa, rất ít khi hướng ánh nhìn sang hai dãy hai bên, trừ phi chúng tôi phát ra tiếng gì đó, hoặc có những hành động ảnh hưởng đến việc giảng dạy của thầy, nếu không thì thầy sẽ chẳng bao giờ tốn công hao sức vì chúng tôi.

Những bạn ngồi ở dãy giữa đều nằm trong nhóm đầu của lớp, đại đa số đều có gia cảnh khấm khá, quần áo cũng tương đối sạch sẽ chỉnh tề, thậm chí đồng phục ngày nào cũng được là lượt phẳng phiu, những bạn này có chút gì đó giống nhân vật Hoa Luân trong phim hoạt hình Anh đào tiểu vãn tử, quần áo thường lấp lánh sáng chói. Ngoài ra, thầy giáo còn đưa ra quy định ngoài tiết thể dục ra, thời gian còn lại đều phải đi giày da. Nhưng lúc đó hoàn cảnh nhà tôi vô cùng khó khăn, mẹ mua cho tôi một đôi giày da làm

bằng cao su, đi được chẳng bao lâu, mũi giày đã "nở hoa" hết cả, mẹ dùng keo và dây thép mảnh khâu lại cho tôi đi tiếp; chẳng bao lâu sau bề mặt giày lại nứt toác, mẹ tiếp tục dùng loại dây được gỡ từ bao xi măng luồn qua kim khâu bao tải vá lại để tôi đi tiếp. Thành tích không tốt, lại thêm việc quần áo vá chằng vá đụp, ngoài đồng phục ra chỉ có quần áo lót, vừa về đến nhà là tôi cởi tuốt đồng phục, mặc độc bộ quần áo lót chạy tung tẩy đi chơi khắp nơi, nên thường khiến cho lũ bạn chê cười. Tâm lý tự ti lại thêm dây thần kinh vận động không tốt, chỉ được tham gia đánh bóng chày, chơi trốn tìm khi thiếu người, nếu không tôi chỉ có thể đứng bên ngoài mà nhặt bóng. Để được coi trọng hơn, tôi thường liều lĩnh làm những việc mà các bạn không dám hoặc không muốn làm.

Lần khiến tôi ấn tượng nhất là một dạo các bạn đều nghịch đá đánh lửa (một loại đá hay có trong bật lửa kiểu cũ, giống lõi bút chì, dài khoảng 0,5mm), dính chặt nó trên bàn học rồi dùng dao xát qua xát lại sẽ tóe ra đốm lửa. Tôi và một đứa bạn khác tên Thành rủ nhau dính hẳn mấy chục thanh đá đánh lửa lên bàn,

quẹt một cái đốm lửa lách tách lấp lóe thành quầng, đẹp vô cùng. Chơi được một lúc, chẳng biết có đứa nào mang rượu ra chơi, vừa quẹt một cái là bắt lửa. Tôi và Thành bèn rủ nhau đi mua xăng dùng cho bật lửa để dễ cháy hơn, giờ ra chơi nào cũng đem ra nghịch lửa. Có một lần không cẩn thận làm cháy cả bình xăng, Thành sợ quá đánh rơi luôn chai xăng trên nền nhà, làm cho cả lớp học chìm trong biển lửa, cả lớp tháo chạy tán loạn. Tôi và Thành hò nhau lấy chổi đập hay dùng nước tạt đều không có tác dụng, may mà thầy giáo kịp thời chạy đến dập lửa. Hai đứa chúng tôi đều bị ăn mấy chục roi đau điếng vào mông, còn bị phạt khom gối tựa lưng vào nhau để đội chiếc bàn thí nghiệm mà hằng ngày thầy vẫn dùng để chấm bài cho đến khi tan học, lưng đau gối mỏi, chân tay nhũn hết cả ra, cả một tuần sau đó chân tôi vẫn đau ê ẩm, lên xuống cầu thang phải lết thật chậm.

Vì sự kiện đó mà tôi và Thành trở thành bạn thân của nhau. Cậu ấy rất thông minh, có rất nhiều trò nghịch ngầm, trong hai năm lớp năm và lớp sáu, cậu ấy như là đại ca của tôi vậy. Tôi là đồng đảng trung thành nhất của cậu ấy, nhờ sự lanh lợi của Thành, tôi đã

được trải nghiệm rất nhiều trò mạo hiểm mà trước nay chưa từng thử qua. Ví dụ, buổi tối lẻn vào phòng học môn tự nhiên trộm que thăm, ống nghiệm, bình thủy tinh, dùng một căn phòng trống lập hẳn một phòng thí nghiệm riêng của chúng tôi. Còn nhớ có một lần học tiết tự nhiên, cô giáo dạy về nguyên lý "ánh sáng", Thành kiếm về một số mảnh thủy tinh và kính, chúng tôi đã tự chế tạo thiết bị giám sát bằng ánh sáng trong căn phòng thí nghiệm này bằng cách đặt từng miếng kính ngoài cửa, lợi dụng sự khúc xạ của ánh sáng mặt trời phản chiếu hình ảnh vào tấm gương được đặt trong phòng. Bên ngoài sáng, trong phòng tối, cho nên bất cứ người nào đi qua cửa chính hình ảnh của họ đều sẽ bị phản chiếu vào tấm gương trong phòng. Ngoài ra chúng tôi còn đặt gương trong nước, lợi dụng sự khúc xạ của ánh sáng mặt trời để tạo ra cầu vồng. Thành còn phát minh ra cách dùng gương để truyền tín hiệu. Thầy giáo yêu cầu chúng tôi phân tổ để chế tạo kính tiềm vọng, chúng tôi không chỉ hoàn thành theo đúng yêu cầu của thầy, mà còn dùng mặt gương lồi lõm để chế ra loại kính tiềm vọng có khả năng nhìn xa hơn. Thầy giáo không chỉ cho chúng tôi

điểm cao mà còn đem tác phẩm này của cả tổ bày trong phòng tự nhiên, cũng chính vì vậy mà tiết tự nhiên trở thành trọng tâm thu hút tôi trên lớp, và cũng là toàn bộ những gì mà tôi học được.

Thành là chúa nghịch ngầm, tuy học hành lẹt đẹt, trong lớp thường phải ngồi ở dãy sát tường cùng tôi, nhưng trí tưởng tượng của cậu ấy vô cùng phong phú. Có lần phải trồng khoai lang để quan sát trạng thái sinh trưởng của thực vật, cậu ấy trồng liền một lúc mười mấy chậu, một nửa để ngoài nắng, một nửa để chỗ tối. Không chỉ dùng giấy trong suốt để che ánh sáng mặt trời, Thành còn dùng đủ các tấm hình để che kín lá khoai, dùng ống trong suốt để bắt thân cây mọc cong cong uốn lượn theo ống, lợi dụng đặc tính thân lá hướng về phía có ánh sáng và rễ hướng về nơi có nước để trồng ra cả một đống cây khoai lang khiến người khác kinh ngạc. Cậu ấy còn đưa sách tham khảo để tôi đọc thêm, lúc đầu tôi chỉ thích xem hình, dần dần mới bắt đầu đọc những chữ có thể nhận ra được. Sợ Thành coi thường không cho tôi đọc những sách kiểu này của cậu ấy nữa, tôi đành nghiêm túc ngồi đọc, chỗ nào không hiểu thì hỏi cậu ấy, dần dần

kỹ năng đọc hiểu của tôi dường như cũng được nâng cao rất nhiều.

Thành cũng giống tôi, đều không thích làm bài tập, nhưng cậu ấy thông minh nhanh nhẹn, lúc thầy bắt đầu kiểm tra bài tập về nhà, cậu ấy không giả vờ quét dọn phòng học thì sẽ chạy đi đâu đó để thầy giáo sai vặt, mười lần thì trốn được sáu bảy lần, thầy giáo cũng ít khi truy cứu. Có khi thầy giáo yêu cầu bài tập đổi chéo cho nhau để sửa, như vậy càng dễ bề hành động. Thành thông minh, to gan nhưng vẫn cẩn thận, phản ứng nhanh, tôi chỉ biết ngưỡng mộ mà thôi. Tôi thì rất ít khi thoát được đôi mắt tinh tường của thầy giáo, không bị quật thước vào tay thì cũng bị vụt roi vào mông.

Đối với tôi, ngoài việc học hành không tốt ra, mọi thứ ở Thành đều khiến tôi vô cùng ngưỡng mộ. Cậu ấy gần như là "thần bài" ở trên lớp, vòng chun, bi ve, bài giấy chắc phải chất đầy cả một hòm gỗ quân dụng, tiền tiêu vặt của cậu ấy không nhiều, đa phần đều phải dựa vào "cá độ thắng" để kiếm chút tiền lẻ tiêu xài. Có lúc thầy giáo cũng dùng đến sự thông minh của

cậu ấy, chỉnh sửa vườn hoa, thầy giáo yêu cầu hoa gì, cỏ gì, cậu ấy đều có cách để tìm được. Đương nhiên, căn nguyên là do có một "tiểu nô tài" là tôi theo sau, nhìn thấy vườn, cửa sổ hay bãi đất trống nào có những thứ đó, Thành đều sẽ quan sát trước rồi mới hành động, ngoài một hai lần bị đuổi chạy bán sống bán chết ra, dường như chưa lần nào thất bại.

Được làm bạn với Thành rõ ràng khiến cho cuộc sống của tôi thêm phần phong phú. Lấy cuộc sống của tôi hiện tại để so sánh với hồi còn học lớp năm lớp sáu, tôi chỉ có thể thốt lên rằng khi đó mình quá may mắn. Không những không xảy ra tai nạn, mà cũng chẳng bị bắt phạt, thậm chí có mấy lần đi bơi cùng Thành bên bờ suối, do không biết bơi nên có vài lần xém chết đuối, may mà cậu ấy kéo lên kịp. Giờ đây nghĩ lại, mạng tôi quả là lớn! Thế nhưng tôi vẫn thật sự muốn cảm ơn Thành, từ khi có cậu ấy bầu bạn, tôi dường như không còn trốn học nữa. Đã vậy, không biết cậu ấy kiếm từ đâu ra rất nhiều sách tự nhiên, giúp tôi nâng cao kỹ năng đọc viết, những kỳ thi của tôi cũng bắt đầu có đột phá lớn, môn tự nhiên thi thoảng cũng được trên 60 điểm. Có thể coi cậu ấy là thầy giáo và

cũng là quý nhân trong cuộc đời của tôi!

Nhìn thấy chính mình:

Hành trình trưởng thành là một chuỗi những "may mắn" và cơ hội, để đến bây giờ tôi thường nghĩ, khi chưa nhận được sự dạy dỗ và giúp đỡ từ gia đình, nếu như Thành không kịp thời xuất hiện, có lẽ tôi đã tiếp tục trốn học, cuối cùng có khả năng đã trở thành một học sinh hư hỏng. Cũng do Thành hiểu mà như không, thậm chí rất nhiều quan niệm của cậu ấy bất đồng với sách vở, nhưng chính sức mạnh tình bạn đã khích lệ tôi cố gắng nhận biết chữ, tập đọc và cuối cùng đã miễn cưỡng hoàn thành được giáo trình của cả năm tiểu học.

Thế nào là "bạn thân"? Thế nào là "bạn xấu"? Trong mắt cha mẹ có lẽ chỉ có một thước đo duy nhất, nhưng trên chặng đường trưởng thành của chúng ta, sự tương ngộ với bất kỳ ai cũng đều có ích lợi riêng, và chính điều đó sẽ làm phong phú thêm cuộc sống của chúng ta!

Trân trọng mỗi giây phút được tương ngộ với mọi người, có lẽ đại đa số mọi người đều chỉ là khách qua đường, nhưng có một số ít, thậm chí là cực ít người sẽ mang tới cho ta những thành tựu, họ chính là những quý nhân trong cuộc đời chúng ta. Trong sự tương tác nhân thế, nếu như coi mỗi người đều là một "quý nhân", trân trọng mối nhân duyên được gặp gỡ nhau, cuộc sống sẽ nhờ đó mà bớt đi những trở ngại và bạn sẽ nhìn thấy nhiều niềm vui và sự hòa hợp hơn nữa, biết đặt mọi người vào những vị trí quan trọng trong tâm hồn, khi đó quý nhân không cần cầu ắt sẽ tự đến!

Hô một tiếng kinh động cả thế giới

Trong lễ tốt nghiệp tiểu học, không hiểu vì nguyên cớ gì mà tôi khóc rất thương tâm. Khi bê ghế trở về lớp để nhận bằng tốt nghiệp tiểu học, tôi vừa đi vừa khóc mà không sao kìm lại được, khi vào đến lớp rồi tôi vẫn khóc. Rốt cuộc là khóc vì cái gì tôi cũng không biết, có lẽ là do tiếc nuối những ngày tháng ngu ngơ khờ dại của mình chăng!

Tâm nguyện lớn nhất của tôi khi học tiểu học, đó là muốn lớn thật nhanh để không còn phải đi học nữa. Khi đó tôi từng xin cha mẹ cho tôi ở nhà, không phải đi học tiểu học nữa, để tôi đi học việc trong công trường sản xuất nhựa. Cha mẹ nhất mực không chịu, tôi khóc! Vậy là phải chia tay tiểu học từ đây! Tôi chẳng còn là nhi đồng nữa, mà giờ sẽ phải trở thành thanh thiếu niên! Khi đó tôi chẳng tài nào hiểu được, đọc sách, đi học khổ sở như vậy, tại sao vẫn phải đến trường? Bắt đầu từ giây phút nhận được tấm bằng thầy giáo phát, tôi đã phải giã biệt quãng đời tiểu học, có lẽ tôi đã khóc quá thảm thiết, nên đúng vào lúc

phát bằng cho tôi, người thầy thường ngày chỉ thiếu chút nữa là đánh gãy tay và bầm mông tôi bỗng hắng giọng phát biểu trước cả lớp:

"Cả lớp đừng coi thường Lư Tô Vỹ, thành tích của bạn ấy dù không tốt, nhưng bạn ấy trán rộng đầu to, sau này nhất định sẽ đạt được thành tựu phi phàm. Không tin thì sau này các em cứ đợi xem nhé!"

Tôi nghĩ sẽ chẳng có ai trong lớp nhớ đến câu nói đó, nhưng tôi thì vĩnh viễn không bao giờ quên được. Đó là lời khen tặng đầu tiên mà thầy giáo dành cho tôi, trong cả hai năm lớp năm và lớp sáu.

"Mình nhất định phải đạt được thành tựu phi phàm, trở lại căn lớp này, để mọi người nhìn bằng con mắt khác! Mình muốn! Mình nhất định phải đạt được!"

Đây là quyết định của tôi khi những năm tháng ấu thơ dần kết thúc. Nhưng dù thế nào tôi cũng chẳng thể ngờ rằng trong chặng đường gian truân phía trước, tôi sẽ cố gắng phấn đấu chính nhờ lời thề thuở thơ ấu của mình. Muốn trở thành một người phi phàm, nhưng tôi lại không biết cụ thể mình thực sự muốn gì, thậm chí

đến cuối cùng tôi cũng mới hiểu ra, bất cứ mong muốn không bình thường nào cũng đều là bình thường nhất, bởi mỗi người đều đang nỗ lực để khiến bản thân "khác biệt với mọi người, hô một tiếng kinh động cả thế giới"!

"Khác biệt với mọi người, hô một tiếng kinh động cả thế giới" cũng là kiệt tác của người thầy giáo này. Thầy bắt mỗi học sinh phải viết ra câu nói trên lên mặt bìa cứng, mặt còn lại thì vẽ thành các ô, khi nào bản thân có những hành vi tốt thì đóng một dấu "ưu", đến cuối học kỳ ai sưu tập được nhiều chữ ưu nhất thì sẽ được thưởng. Đương nhiên, chuyện này trước nay chẳng liên quan gì đến tôi, bởi việc được xướng tên lĩnh thưởng, tôi chưa từng một lần được trải nghiệm, nhưng câu nói trên đã mang đến một ảnh hưởng không hề nhỏ trong cả quá trình trưởng thành của tôi. Tính cách tôi ương bướng, ít chịu phục tùng ai, khả năng phối hợp tập thể kém, tôi luôn khác biệt so với người khác, tôi muốn vượt lên tất cả, hô một tiếng kinh động cả thế giới! Nhưng với một kẻ có thành tích học tập kém, khả năng tự xử lý không tốt, lại thích làm những trò kỳ quái như tôi, kết quả có thể đoán ra

được, lời phê của thầy cô giáo trên bài kiểm tra của tôi thường là “thiếu năng lực học tập”, “khả năng thích nghi môi trường học tập không tốt”, vậy làm sao có thể trở thành một nhân vật được chú ý và nhận được sự thừa nhận của mọi người!

Hành trình cuộc sống của tôi cũng vì thế mà đi vào ngã rẽ, cuối cùng tôi đã hiểu ra một chút: Nỗ lực trở thành một người tốt hay có giá trị, có thành tựu hoặc có cống hiến trong mắt người khác thực sự không quan trọng đến vậy, cũng không nhất thiết phải nỗ lực tỏ ra khác biệt hay xuất chúng, bởi mỗi người khi vừa sinh ra đều đã là một phiên bản duy nhất, chỉ là chúng ta chưa từng phát hiện ra tài năng của bản thân mà thôi!

Sáu năm học tiểu học, trong ký ức chỉ có một vài việc khiến tôi cảm thấy ấm áp. Khi học lớp sáu, trên lớp có một bạn nữ học rất giỏi, mỗi ngày đều mặc một bộ đồ sạch sẽ thơm tho, hoàn toàn khác biệt so với một cậu nhóc học hành lẹt đẹt, nhỏ thó hiếu động, quần áo thì lúc nào cũng không vừa người, đã vậy còn lấm lem bẩn thỉu, nước mũi lúc nào cũng sụt sịt là tôi. Như

một lẽ tự nhiên, tôi tự tạo khoảng cách đối với cô bé, rất ít khi trò chuyện hay đùa nghịch cùng. Thế nhưng, một lần trước dịp lễ Noel, tôi bất ngờ nhận được một tấm thiệp chúc mừng trong ngăn bàn. Đó là một tấm thiệp màu xanh nhạt vẽ ông già Noel cưỡi xe tuần lộc bằng mực kim tuyến óng ánh, là cô bạn đó tặng cho tôi. Sau khi nhận được tấm thiệp, tôi cũng không dám trực tiếp nói lời cảm ơn cô bạn đó, nghĩ đi nghĩ lại rất lâu, bèn quyết định sau khi tan học sẽ đi mua một tấm thiệp và viết tặng cô ấy.

Tôi viết đi viết lại, được vài dòng lại tẩy, tẩy rồi lại viết, ngán ngẩm nhìn nét chữ thô kệch nguệch ngoạc của mình so với nét chữ thẳng đẹp mềm mại của cô ấy, cuối cùng thì tôi vẫn cứng đầu nhét trộm tấm thiệp vào ngăn bàn của cô ấy. Sau khi đọc được, cô ấy nhìn tôi mỉm cười nhẹ nhàng, cả hai chẳng ai nói với ai điều gì. Tấm thiệp cô ấy tặng đến giờ tôi vẫn lưu giữ cẩn thận, đó là tấm thiệp đầu tiên tôi nhận được trong đời. Đối với tôi lúc đó, một cô bé có thành tích học tập tốt, thường đại diện cho lớp tham gia các cuộc thi như cô ấy là một thế giới hoàn toàn xa lạ với tôi, tấm thiệp của cô ấy chỉ là lòng hảo tâm và nhân ái, chứ

không xuất phát từ tình bạn. Tôi chỉ dám nhân lúc ngồi thẫn thờ trên lớp, len lén nhìn trộm tấm lưng với hai cột tóc đuôi gà của cô ấy, chứ không dám suy nghĩ gì hơn.

Thành tích học tập kém không chỉ là tự hạ thấp bản thân. Trong mắt bạn bè và thầy cô, chúng tôi là "tầng lớp dưới đáy", không có tiền đồ. Mãi đến sau khi kết thúc năm thứ hai đại học tôi mới có thể rũ bỏ tâm lý tự ti và mặc cảm vì thành tích học tập yếu kém trong tâm trí mình. Bắt đầu làm việc ngoài xã hội được một thời gian, tôi mới dám thản nhiên đối diện với quá trình trưởng thành không biết đọc sách, thành tích học tập không tốt của mình. Vì thành tích không tốt, nên khi phạm cùng một lỗi, thái độ của thầy giáo cũng có phần khác nhau. Ấn tượng rất đậm nét trong tôi đó là một lần nghỉ trưa được ra ngoài ăn cơm, vì các bạn đều chơi trò bịt mắt bắt dê, để tranh thủ thời gian được chơi lâu hơn, cả lũ chạy tới khu chứa rác trèo tường ra ngoài. Có một lần bị tóm gọn, cả đám mười mấy đứa đứng thành một hàng, thầy giáo bắt từng đứa chìa tay ra quất một roi. Những bạn có thành tích tốt đứng ở giữa bị thầy giáo đánh rất đau; khi đánh

đến tôi, thầy giáo chỉ nhìn một cái rồi khua thước ra hiệu tôi về lớp, không bị ăn đòn. Tôi cảm thấy hơi ngờ vực, sao mình tự nhiên lại không bị đánh? Đánh xong, thầy giáo lại giáo huấn một bài, nhắc đi nhắc lại rằng những người không nên phạm lỗi mà vẫn phạm lỗi thì đáng ăn đòn!

Những người phạm lỗi là vì họ muốn như vậy thì không cần đánh!

Đánh cũng mất công! Tôi cúi gằm mặt ở chỗ ngồi, chỉ dám khe khẽ liếc nhìn lũ bạn bị đánh, mấy đứa đau đến nỗi xoa tay hùi hụi, bất giác tôi cũng thấy đau lây, tự xoa xoa tay mình. Tôi hy vọng rằng lúc ấy thầy cũng đánh tôi, bởi các bạn bị đánh đau trên tay, nhưng tôi thì đau ở trong tim. Chỉ vì thành tích học tập không tốt, thế nên làm sai cũng là điều dễ hiểu, tôi cái gì cũng không tốt, nên ngay đến đánh phạt tôi, thầy giáo cũng chẳng buồn làm!

Đương nhiên, với một đứa có thành tích không tốt, thì tính cách cũng bị mặc định là ngỗ ngược, hư hỏng. Cả lớp có một dạo hay bị mất trộm đồ, tiền, bút, tẩy. Chỉ

cần có người báo cáo lại là thầy sẽ nhìn về phía hai dãy sát tường lớp học, ra hiệu rằng đứa nào ăn trộm thì hãy dũng cảm thừa nhận, nếu không đến khi thầy phát hiện ra sẽ tuyệt đối không tha. Vì chẳng có ai đứng ra thừa nhận, thầy giáo phải lục túi và cặp của chúng tôi. Khi thầy giáo lục đến cặp của tôi, một nỗi sợ hãi khủng khiếp ập đến, tôi sợ rằng chẳng may thầy lại tìm thấy thứ không nên tìm thấy trong cặp của mình. Thầy cầm từng quyển vở lắc qua lắc lại, chẳng ngờ một tờ 10 tệ màu đỏ bỗng rơi ra. Thầy cúi xuống nhặt lên, vẻ mặt như tìm thấy một thứ đồ bẩn thỉu, trừng mắt bắt tôi thừa nhận đã ăn trộm. Tôi vừa sợ vừa cuống, vừa khóc vừa kêu: “Tiền là của em, em không ăn trộm, em không ăn trộm đâu!”

Cũng may là cậu bạn bị mất tiền lập tức đứng dậy đính chính rằng cậu ấy bị mất hai tờ 5 tệ, bộ dạng thầy vẫn có vẻ không tin, lục đi lục lại cặp của tôi, chắc muốn tìm ra bằng được hai tờ 5 tệ đang giấu đâu đó. Dù không tìm thấy nhưng thầy liên tục hỏi vặn tôi nguồn gốc của tờ 10 tệ, dù tôi có nói thế nào, thầy cũng không tin đó là tiền tiêu vặt cha mẹ cho tôi. Nỗi sợ hãi mà tôi phải chịu đựng khi đó, cho đến tận bây

giờ vẫn in đậm trong tôi. Mỗi lần đi mua sắm trong siêu thị hoặc trung tâm thương mại, dây thần kinh của tôi lại bắt đầu căng thẳng, sợ rằng mình lỡ chưa trả tiền món đồ gì đó, bị mọi người hiểu lầm là trộm cắp. Kể cả sau này khi đã có công việc ổn định rồi, tôi cũng từng mơ rằng những món đồ trong cặp khi đó không phải là của mình, trong xe có túi của người khác, lần nào tôi cũng phải nhắc nhở chính mình trong cơn mơ – đó không phải là sự thực! Đó chỉ là giấc mơ! Không phải sự thực!

Nhìn thấy chính mình:

Bắt đầu từ khi chào đời, chúng ta đã mang trong mình kỳ vọng của mọi người – phải xuất sắc hơn người, đem lại vinh quang cho cả dòng tộc, không phụ công cha mẹ, phải trở thành một người hữu dụng, có giá trị, có cống hiến… Đây đều là những kỳ vọng rất tốt, những thứ mà mỗi người muốn đạt được là hoàn toàn khác nhau, nhưng có một điểm tương đồng – đó là đều muốn “trở nên xuất sắc, khác biệt so với người khác”, “thành tựu phi phàm, hô một tiếng kinh động

cả thế giới", nhưng "khác biệt với người khác, hô một tiếng kinh động cả thế giới" có thực là điều bạn muốn? Nếu không thì điều bạn muốn là gì?

Nhìn nhận chính mình, nhìn thấy chính bản thân mình!

Khi bạn nhìn thấy chính mình, bạn sẽ tìm thấy một sức mạnh thực sự, một sức mạnh để bản thân trở nên nỗ lực hơn, thứ sức mạnh hoàn toàn vượt trội so với sự chân thành khi hiến dâng cho người khác!

Đừng quá bận rộn với việc nỗ lực! Hãy tự hỏi xem bạn có thật muốn "khác biệt với người khác, hô một tiếng kinh động cả thế giới" hay không? Điều bạn thực sự muốn là gì? Điều bạn thực sự muốn tránh khỏi là gì?

Khi bắt đầu hiểu rõ những điều bản thân chưa biết, bạn sẽ dần thấu hiểu một cách thực sự, bạn sẽ biết sải chậm từng bước chân, bắt đầu thực sự suy nghĩ về nhu cầu và sự chú ý của chính mình! Bạn sẽ biết đặt sức mạnh của mình đúng chỗ, làm những việc đúng đắn!

Phải chăng bạn vẫn muốn khác biệt với người khác, kêu một tiếng có thể kinh động cả thế giới?

Điều này có thể đánh giá xem bạn đã thực sự tìm được chính mình hay chưa!

Nước mắt của chị cả

Tôi tốt nghiệp tiểu học, chị cả cũng tốt nghiệp Đại học Sư phạm. Để giúp tôi nhanh chóng thích ứng với cuộc sống trung học, chị cả dạy trước cho tôi bảng chữ cái tiếng Anh. Chị cả sớm biết năng lực học hành của tôi để đối phó, vì vậy đã chuẩn bị sẵn các thể loại tài liệu, 26 chữ cái viết hoa chị dạy được gần một tháng mà tôi vẫn thường xuyên nhầm lẫn P, B, E, Q, G. Đến khi học các chữ cái viết thường, vấn đề lại càng phức tạp hơn, chỉ cần b, p, d vừa xuất hiện, là tôi chẳng tài nào phân biệt được. Việc ghi nhớ cách đọc lại càng khó khăn gấp bội, mỗi ngày chị cả đều theo dõi tôi luyện tập, lúc đầu tiến độ mỗi ngày học năm chữ cái, sau giảm xuống còn ba, chẳng ngờ tôi vẫn học trước quên sau!

Mỗi sáng chị cả dạy tôi tiếng Anh, đến trưa lại dạy tôi cộng trừ nhân chia và Ngữ văn. Chị vô cùng kinh ngạc khi biết khả năng tính toán của tôi chỉ quanh quẩn cộng trừ hàng chục và hàng đơn vị, còn về phép nhân thì do liên tục học thuộc bảng cửu chương nên

dường như còn biết một chút, nhưng vừa học đến phép chia thì dù chị có dạy thế nào tôi cũng không hiểu. Môn Ngữ văn cũng vậy, lúc mới bắt đầu, chị cả bắt tôi đọc bài, nhưng do không biết nhiều chữ, nên đọc như gà mắc tóc. Chị đành dạy tôi khoanh tròn những chữ đã biết lại trước, rồi dần dần dạy tôi những chữ không biết, lúc này mới phát hiện ra có rất nhiều chữ có vẻ như tôi biết, cũng biết nghĩa của chữ đó là gì, nhưng đọc âm lại không đúng. Chị đành tìm quyển vở tập đọc chú âm của em gái bắt tôi đọc, lại phát hiện ra chú âm tôi cũng chẳng học đến nơi đến chốn, những từ ghép bình thường cũng không phân biệt nổi, hai từ ghép lại thành một cũng không biết ghép thế nào.

Làm sao đây? Sắp sửa khai giảng rồi, theo trình độ hiện giờ của tôi, chắc chắn không thể nào theo kịp giáo trình trung học. Sợ tôi lãng phí mất ba năm trung học, chị cả đành mua về cả một bộ giáo trình tiểu học. Tôi vừa học lớp bảy, vừa học thêm giáo trình tiểu học. Sau khi dạy được một thời gian, chị cả phát hiện ra khó khăn lớn nhất của tôi đó là trí nhớ rất kém, khó tập trung, học trước quên sau, đã vậy cứ

quên là quên sạch, không còn bất cứ ấn tượng gì. Thế nhưng không chỉ có việc nhận biết chữ là cần dựa vào trí nhớ, học bất cứ môn học nào cũng cần sử dụng đến trí nhớ. Vấn đề đã tìm ra, nhưng muốn nhanh chóng bù đắp rõ ràng là không thể được, tốt nhất là học lại tiểu học thì thực tế lại không cho phép, nên làm sao đây? Đành tiến được bước nào hay bước ấy vậy.

Chị cả được điều về giảng dạy tại trường trung học Quang Vinh, huyện Tam Trọng Thị, thành phố Đài Bắc. Lúc đầu chị vẫn ở nhà chú dì ở Bản Kiều, nhưng về sau do đi lại mất thời gian, chị gửi đơn lên lãnh đạo nhà trường cho phép sử dụng một căn phòng quân dụng để ở tạm. Khi đó trường trung học Quang Vinh mới được xây dựng không lâu, khu bán trú mới xây xong một tầng, còn lại đều là phòng tập thể của quân đội được cải tạo lại thành lớp học. Bên trong vô cùng tồi tàn, nhưng để thuận tiện cho công việc và dễ bề sắp xếp mọi việc, chị cả đành tạm trú trong ngôi trường hoang lạnh vẫn đang xây dựng dang dở.

Trong thời gian này chị từng nhờ cô giáo dạy tiếng

Anh và thầy giáo dạy Toán đến nhà làm gia sư kèm cặp cho tôi, nhưng do trình độ của tôi thực sự quá kém, nên cả hai đều không dám dạy. Cuối cùng vẫn là chị cả một tay thu xếp mọi việc. Khi đó chị là giáo viên hướng dẫn trên lớp, mặc dù biết rõ rằng kể cả tôi chỉ làm bài tập về nhà thôi cũng đã lực bất tòng tâm rồi, nếu bây giờ cộng thêm việc ôn tập lại giáo trình tiểu học nữa thì rõ ràng là một nhiệm vụ bất khả thi. Thế nhưng, chị cũng không thể phó mặc để tôi không làm bài tập, một đống khó khăn ập tới khiến một cô giáo vừa bắt đầu công việc giảng dạy như chị cả cảm thấy hoảng loạn vô cùng. Đây là năm đầu tiên chị dạy học, nếu như điểm số thực tập không đạt yêu cầu thì sẽ không được nhận bằng tốt nghiệp, vì vậy, chị bắt buộc phải làm tốt công tác chuẩn bị dạy học. Vậy nhưng với tư cách là "em trai của cô giáo", tôi lại thường xuyên vô ý để xảy ra một số sự cố. Một tháng trôi qua, chị cả vô cùng mệt mỏi, tôi cũng đau khổ khôn cùng.

Bài kiểm tra tháng lần đầu tiên, sự mong đợi duy nhất của chị đối với tôi chỉ là đạt yêu cầu 60 điểm. Khi nhận được kết quả kiểm tra của tôi, lúc mới đầu chị

vẫn có thể tự điều tiết cảm xúc, và an ủi tôi rằng không sao, đây mới chỉ là bài kiểm tra lần đầu. Nhưng khi chị biết rằng ngoại trừ môn Ngữ văn do chị dạy tôi được 60 điểm, tất cả các môn còn lại không những không đạt yêu cầu, mà còn có vài môn chỉ lẹt đẹt 1, 2 điểm. Chị cầm tập bài kiểm tra, nghĩ về niềm hy vọng trong mấy năm qua cùng với sự vất vả suốt vài tháng qua của mình, cảm xúc rối như tơ vò, thật sự không biết con đường tiếp theo nên dìu dắt tôi đi thế nào. Cảm thấy hoàn toàn bất lực, chị không thể kìm được tiếng khóc. Tôi lúc đó không hiểu được vì sao chị cả lại khóc, tôi thấy mình như vậy vẫn ổn mà! Chí ít môn Ngữ văn đã đạt yêu cầu, môn nào cũng có điểm, chứ đâu phải không có điểm. Nhưng tôi cũng không biết làm thế nào để an ủi người chị đang đau lòng của mình, cái ngu của tôi đâu phải là cố ý, tôi cũng học hành rất nghiêm túc mà. Nghĩ đi nghĩ lại tôi cũng cảm thấy oan ức, bất giác òa lên khóc. Chị cả thấy tôi khóc càng không thể ngừng nức nở khi, dường như chị cũng giống như tôi, nội tâm giăng đầy những màn đối thoại khác nhau:

"Con người tại sao nhất định phải đi học?"

“Con người tại sao nhất định phải đi học chứ?”

Tôi không biết giờ đây trong lòng chị cả đang xuất hiện những mẩu đối thoại nào, bóng lưng chị gục trên bàn học thổn thức khiến tôi có cảm giác tội lỗi vô cùng, dường như tôi có thể nghe thấy những âm thanh yếu ớt vọng lên đâu đó:

“Sao mày lại ngu như vậy! Ngu ơi là ngu!”

“Tại sao tao lại có đứa em như mày chứ?”

Sau khi khóc xong, chị cả lại coi như chưa có chuyện gì xảy ra, lấy ra một bài thi định cho tôi tìm lại những điểm số đã mất, để cho tôi biết mình sai ở chỗ nào. Nhưng chẳng bao lâu sau, chị lại phải từ bỏ. Học lực thực sự quá kém, rất nhiều chữ trên bài thi tôi không thể nhận ra nổi, bài thi hỏi gì, phải hiểu và trả lời ra sao, dường như vẫn là quá sức đối với tôi. Dạy liên tục mười mấy phút, chị cả đập mạnh bài thi xuống bàn, nói một tiếng dứt khoát:

“Thôi được rồi!”

Tôi giật nảy mình, tưởng chị cả nổi trận lôi đình,

không thèm đếm xỉa đến tôi nữa, nhưng rất nhanh sau đó, chị lấy lại được bình tĩnh, nói với tôi: “Thi xong rồi thì thôi! Đừng để ý đến nữa! Chị em mình ra sân thể dục vận động một chút!”

Trên sân thể dục, tôi chỉ chạy chầm chậm sau lưng chị cả nhưng chị dường như không thực sự bỏ qua chuyện này. Tôi có thể cảm nhận được rằng người chị với cá tính kiên cường của mình sẽ không từ bỏ mọi nỗ lực! Chị vẫn đang suy nghĩ xem nên làm thế nào mới là tốt nhất cho tôi.

Vận động xong chúng tôi trở về ký túc xá, chị xếp giáo trình tiểu học vào trong tủ và nói với tôi rằng, vừa phải luyện tập lại giáo trình tiểu học, vừa phải học trung học thì vất vả quá! Môn tiếng Anh vừa mới bắt đầu nên có thể bổ sung. Nhưng Toán thì sẽ rất khó khăn, phép cộng trừ nhân chia biết là được rồi, những thứ còn lại thì thôi. Môn Ngữ văn là cơ bản, chị bắt tôi phải chăm đọc chăm viết, nâng cao năng lực đọc và viết văn. Ngoài việc viết tổng kết hàng tuần, chị còn tự ra đề để tôi tập viết văn.

Sự thay đổi này đã giảm nhẹ rất nhiều áp lực trong tôi, và cũng nâng cao hứng thú học tập, đặc biệt là phần viết văn. Lúc mới đầu chị nhận thấy tôi câu cú không thông, chỉ một câu nói bình thường cũng khó biểu đạt hoàn chỉnh và lưu loát, nguyên do là vì tôi biết quá ít từ. Chị hướng dẫn tôi dùng những chữ đơn giản nhất để bày tỏ suy nghĩ của mình, những từ không biết thì có thể tra từ điển hoặc để không, một phương pháp khác đó là dùng những từ mà mình biết. Cứ buổi chiều thứ Bảy hàng tuần, viết văn đã trở thành việc mà tôi mong đợi nhất. Chị cả luôn đánh giá một cách tích cực và đúng hướng những bài tập làm văn của tôi, chính điều đó đã khiến tôi có cảm giác đạt được thành công lớn. Có một lần chị không nghĩ ra đề văn nào thích hợp, bèn cho tôi tự chọn đề, tôi viết một bài với chủ đề "Chú chim cô đơn", đem kể câu chuyện từ thời tiểu học đến năm lớp sáu, do thành tích học tập kém nên tôi giống như một cánh chim cô đơn phiêu bạt khắp vùng trời, trong tim cảm thấy rất bất lực, luôn khát khao nhập đàn cùng với bầy nhạn thi giỏi đỗ cao, học đâu biết đấy. Chị cả xem xong bài văn của tôi thì vô cùng cảm động, chị viết lời phê trên

bài rằng: "Chú chim nhỏ không hề cô đơn, có chị cả ở bên cạnh, sự cố gắng của Vỹ ông trời chắc chắn sẽ nhìn thấy, rồi cuối cùng em sẽ nhận được những điểm số xứng đáng thôi!"

Sự khích lệ của chị cả dù không cải thiện được chút thành tích nào cho tôi, thế nhưng tôi bắt đầu thích đọc những cuốn sách tham khảo ngoài giáo trình mà chị mua về, tôi dần dần cũng có thể đọc hiểu ý nghĩa của bài văn một cách độc lập. Thế là chị cả tiến thêm một bước, bắt tôi chỉ ra trọng điểm và và ý nghĩa mà bài văn đó muốn nói. Đương nhiên, đây chẳng phải là việc dễ dàng, bởi mỗi khi đọc sách tôi thường đọc đến câu sau thì đã quên béng câu trước, nhìn đến đoạn sau thì đoạn trước viết những gì tôi đã chẳng còn chút ấn tượng nào. Có lần chị cả cho tôi đọc một cuốn truyện hơi dày một chút, vì nhân vật tương đối nhiều, đọc được một lúc tôi đã hoa mày chóng mặt, đến khi đọc xong thì chẳng còn nhớ rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì.

Còn nhớ một lần, chị cả đưa tôi đi xem phim, tôi cũng không phân biệt được người này với người kia có

phải là một hay không. Những việc như vậy cứ giày vò tôi. Cũng may là những bộ phim có hệ thống nhân vật và diễn viên phức tạp không nhiều, hơn nữa trang phục của họ cũng rất ít khi thay đổi, cho nên nếu xem lâu một chút là có thể phân biệt được. Nhưng trong cuộc sống đời thường, việc phân biệt tên người và ngoại hình đối với tôi luôn là một việc rất khó khăn. Sau vài lần, tôi đã rút kinh nghiệm rằng không nên tùy tiện chủ động kết giao hoặc hỏi thăm những người xa lạ, ngoài ra còn tránh xưng hô tên hoặc họ của người ta, nhìn thấy những người có lẽ quen biết thì chỉ gật đầu mỉm cười, dùng những từ xưng hô như “anh”, “ngài”, “cô” để nói chuyện, như vậy mới tránh khỏi khó khăn trong giao tiếp.

Một năm ở cùng chị cả, mỗi lần thi cử chị đều phải đối diện với những lời phê bình về thành tích của tôi từ những giáo viên bộ môn khác. Từ bé chị cả đã đặt ra yêu cầu rất cao với bản thân, đứa em trai ngốc nghếch này thường khiến đầu chị căng như dây đàn, vừa bắt đầu kỳ thi là tâm trạng chị lại rơi vào lo lắng bất an. Mặc dù chị cả luôn một mình gánh chịu, nhưng trong thâm tâm, những cảm xúc giày vò vẫn

luôn ảnh hưởng đến chị. Cứ mỗi lần thi xong, hoặc hôm nào nhận được phiếu báo điểm là tôi lại chạy đi chơi rất muộn mới về, hoặc trốn ở khoảng đất đang xây dựng trong khuôn viên trường. Ban đầu chị đi tìm tôi vài lần, sau đó thì chán chẳng buồn tìm nữa, biết rằng tôi chẳng có nơi nào để đi, muộn muộn một chút là sẽ tự về phòng thôi.

Trên thực tế, sự dằn vặt của tôi khi không thể hiểu bài giảng trên lớp, hay nỗi khổ tâm khi thi cử không tốt, thành tích yếu kém, đều không thể sánh bằng nỗi lo lắng và phiền não của chị cả. Tôi thường hoang tưởng rằng, nếu như mình có thể gặp được một vị thần tiên ban cho tôi một viên tiên đơn, khiến tôi sẽ có thể nhìn qua là nhớ, trở thành một học sinh giỏi mà ai ai cũng ngưỡng mộ, như vậy chị cả nhất định sẽ cảm thấy tự hào vì tôi!

Nhìn thấy chính mình:

Hệ thống giáo dục chưa hoàn thiện khiến cho những

đứa trẻ có trí nhớ tốt, khả năng lý giải cao chiếm ưu thế trong hầu hết các loại hình học tập. Nhưng ông trời vốn rất công bằng, ban cho người này năng lực nào đó nhiều một chút, thì nhất định sẽ trừ bớt một phần năng lực nào đó. Ông ấy đóng sầm cánh cửa trước mặt người này thì nhất định sẽ mở một cánh cửa khác cho họ! Đừng vội ngưỡng mộ những ưu thế và những gì người khác có, chúng ta nên nhận định lại chính mình xem cánh cửa mà ông trời mở ra cho ta đang nằm ở đâu? Trí nhớ, khả năng lý giải sẽ hữu dụng trong việc thi cử nơi giảng đường, nhưng sau khi rời khỏi mái trường, thứ dùng để cạnh tranh sẽ không còn là điểm số nữa mà là những kỹ năng tổng hợp. Quan trọng hơn là tố chất đặc biệt, cá tính, thói quen và thái độ của mỗi người. Đừng quá để tâm đến những điểm số và xếp hạng đã qua, hãy cố tìm hiểu xem tài năng thiên phú mà ông trời ban tặng cho bạn rốt cuộc là gì! Hãy lấy lại những điểm số và xếp hạng đã mất!

Học lại lớp giáo dục đặc biệt

Năm lớp sáu sắp sửa trôi qua, khả năng đọc hiểu và nhận biết chữ, khả năng viết văn và biểu đạt của tôi cũng đã có chút tiến bộ, nhưng thành tích và học lực của các môn học khác vẫn chẳng mấy cải thiện. Cả năm trời cố gắng, chị cả dù cũng biết những khó khăn cố hữu mà tôi đang gặp phải, nhưng với học lực lúc đó, muốn tôi dần theo kịp bài vở là rất khó khăn. Chị bèn đưa tôi về Đại Khê bàn bạc cùng cha mẹ xem nên làm gì tiếp theo mới có thể hữu ích hơn với tôi.

Chị cả biết tin Phòng Giáo dục của tỉnh đang triển khai các lớp giáo dục đặc biệt dành cho học sinh trung học, ở huyện Đài Bắc vừa may có lớp khai giảng ở trường trung học Bản Kiều trên núi Hải Sơn. Cách nghĩ của chị cả là các năng lực cơ bản của tôi đều không hoàn thiện, sau khi lên lớp bảy sẽ còn gặp phải nhiều khó khăn hơn nữa, nếu như để tôi theo học lớp giáo dục đặc biệt thì có thể sẽ bù đắp được những kỹ năng cơ bản còn thiếu. Chị cả nói ra suy nghĩ của mình, cha cũng tán thành nên làm như vậy.

Mẹ thì lo rằng để tôi ở cùng một đám trẻ bị thiểu năng trí tuệ như vậy, liệu có càng học càng ngốc không? Về điều này, vì đã từng học môn giáo dục đặc thù trên trường đại học nên chị cả rất chắc chắn, chị nói rằng thông thường các lớp giáo dục đặc biệt có số lượng học sinh khá ít, ngoài ra khi lên lớp thường sẽ có hai giáo viên chuyên trách, họ sẽ căn cứ theo mức độ cá biệt của học sinh để dạy học, như vậy sẽ giúp ích được cho tôi. Nhưng bắt buộc phải học lại lớp sáu. Ngoài ra còn buộc phải vượt qua bài kiểm tra trắc nghiệm trí tuệ thì mới được nhận vào!

Dưới sự giải thích của chị cả, cha mẹ đồng ý cho tôi học lại lớp sáu. Mặc dù tôi chẳng có chút khái niệm nào về lớp giáo dục đặc biệt, nhưng nếu có thể cho mình thêm một chút thời gian để chuẩn bị cũng tốt. Sau khi quyết định, chị cả lập tức làm thủ tục nhập học cho tôi.

Vì những bạn khác đều đã học qua lớp bồi dưỡng học sinh mới trong dịp nghỉ hè, còn tôi thì mãi đến gần ngày khai giảng mới đăng ký, vậy nên lúc đó chỉ mình tôi đơn độc ngồi làm bài trắc nghiệm trong phòng giáo

vụ. Mấy ngày sau, chị cả nhận được thông báo nhập học của tôi, vậy là tôi chính thức được nhận vào lớp giáo dục đặc biệt.

Bởi vì đi học sớm, vừa may tôi được học cùng trường với người

anh họ lớn hơn tôi vài ngày tuổi, anh ấy theo hệ mười tám lớp, còn tôi theo hệ một năm một lớp. Để tiện cho việc đi học, tôi tạm trú ở nhà chú dì. Theo học lớp đặc thù như thế này, do không có biển lớp hay được ngăn cách đặc biệt và lớp học cũng chẳng có gì khác so với lớp học bình thường nên cảm xúc cũng không có gì đặc biệt. Chỉ là mọi người có chút hiếu kỳ, sĩ số của lớp chúng tôi chỉ bằng một nửa so với lớp khác, đã vậy chúng tôi còn có hai giáo viên kèm cặp. Khi đó tất cả giáo trình giảng dạy cũng giống với lớp bình thường, tiến độ cũng giống nhau, chỉ là cảm thấy thầy cô giáo khá nhẫn nại và không yêu cầu thành tích ở chúng tôi. Học kỳ một dường như trải qua một cách rất vui vẻ, môn tiếng Anh chí ít tôi cũng đã nhớ được 26 chữ cái, rất nhiều bạn trong lớp vẫn còn chưa biết đọc bài văn, còn tôi thì đã biết rồi. Có

một số bạn thậm chí còn không biết thầy giáo đã dạy đến đâu, so với những bạn này, tôi cảm thấy mình khá là xuất sắc! Thành tích thi cử dù có tiến bộ, nhưng nếu so sánh với ông anh họ đang học trong lớp trọng điểm, thì khoảng cách vẫn xa tít tắp.

Ở trong lớp học này, tôi càng trở nên cô đơn hơn, không dễ trò chuyện cùng các bạn, đã vậy còn rất dễ gây gổ đánh nhau. Có một lần hai bạn trong lớp thậm chí còn vác ghế đánh nhau, làm một đứa vỡ đầu máu chảy lênh láng trên sàn lớp học. Sau sự kiện lần đó, tổ trưởng quản lý gần như mỗi khi hết tiết đều đi tuần một lượt, những bạn nào phạm quy đều sẽ xử lý thật nghiêm khắc, thông thường sẽ dùng thước gỗ quật vào tay hoặc mông. Mỗi lần nghe thấy tiếng kêu và bộ dạng đau đớn của các bạn bị xử phạt, tôi đều cảm thấy vô cùng sợ hãi.

Giám thị trong trường khi đó dường như đều dùng phương thức "giết gà dọa khỉ" để xử lý lũ học sinh vi phạm kỷ luật, nhưng tôi thường nghĩ chỉ lỡ khạc một cái, vứt giấy lung tung, đi tất không giống màu nhau, liệu có cần nghiêm trọng đến vậy, liệu có nhất thiết

phải trách phạt nặng nề như thế không? Thậm chí có một anh lớp trên mặc quần ống loe trong giờ chào cờ đã bị gọi lên cắt tan cái quần, lại còn bị quật mấy roi vào mông rất nặng. Đây là điều hiển nhiên khi đó, một việc đã trở nên quá quen thuộc. Sự quản giáo hung bạo như vậy so với các trường tiểu học vùng thôn quê còn cao hơn một trời một vực. Mỗi lần đi học tâm trạng đều nơm nớp lo sợ rằng mình sẽ trở thành vật hiến tế tiếp theo!

Trải qua một học kỳ trong lớp học đặc biệt này, ấn tượng của tôi về nó là: trật tự các lớp rất hỗn loạn, khi lên lớp, học sinh thường chạy nhảy lung tung. Các học sinh cũng rất hiếu chiến, ngang ngạnh không biết điều. Mỗi lần chị cả hỏi han tình hình học hành, tôi lại nói với chị rằng trên lớp thầy cô yêu cầu không cao, áp lực cũng ít, các giáo viên cũng khá chú trọng đến năng lực nhận biết chữ và đọc hiểu, nếu chữ nào không biết thầy cô cũng sẽ giải thích lại một cách kiên nhẫn, thực sự giúp ích không ít cho tôi về kỹ năng đọc hiểu. Còn các môn khác do ít được dạy, nên chắc sẽ tồn tại một khoảng cách lớn so với các lớp khác. Tôi bày tỏ cảm nghĩ của mình với chị cả rằng

hình như tôi không nên học cùng lớp với những người này! Chị cả xem thành tích của tôi, mặc dù vẫn có một nửa số môn không đạt yêu cầu, nhưng đã có những tiến bộ rõ rệt, những môn không đạt yêu cầu cũng được khoảng 3040 điểm. Để nắm rõ tình hình của tôi hơn, chị cả còn chủ động đến thăm hai giáo viên chủ nhiệm lớp tôi, lắng nghe ý kiến và góp ý của họ. Mặc dù bài trắc nghiệm trí tuệ của tôi chỉ được 70 điểm (điều này tôi phát hiện ra trong hồ sơ học bạ sau khi chuyển trường), nhưng năng lực học tập tốt hơn các bạn khác, nếu như lưu lại lớp giáo dục đặc biệt, tiến độ chậm, phạm vi nhỏ, có lẽ sẽ bất lợi cho việc học tập. Chị cả cũng cảm thấy có lý nên trong lần phân lớp giữa giai đoạn học kỳ một và học kỳ hai, tôi được chuyển lên hệ lớp sáu thông thường. Không ngờ rằng với quyết định này, việc lên lớp lại tiếp tục trở thành nỗi giày vò đau khổ của tôi!

Khi đó trường căn cứ theo học lực để xếp lớp. Trường trung học Hải Sơn là ngôi trường có tỉ lệ lên lớp cực kỳ cao lúc bấy giờ. Trong hệ lớp sáu thông thường, điều khó thích nghi nhất chính là thi cử. Không đi thi sẽ không bị phạt nhưng sẽ bị ăn đòn, mà

một ngày thông thường phải thi hai ba lượt, có khi tiết nào cũng phải làm bài thi. Tiếng Anh, Toán tôi bỏ mặc không học, ngoại trừ những môn Ngữ văn, Mỹ thuật, Thủ công, Thể dục là khiến tôi mong đợi, tất cả các môn khác đều có nghe nhưng không hiểu. Nhưng điểm tiến bộ là tôi đã có thể tự mình đọc được bảy mươi đến tám mươi phần trăm nội dung. Có điều đọc qua rồi lại quên sạch, mỗi lần thi cử nhìn thấy đề bài, tôi có cảm giác như mình chưa từng học qua bao giờ. Do ở nhà chú dì và thành tích học tập của anh họ rất tốt nên khi về nhà tôi chỉ sợ mọi người hỏi han tình hình học hành thế nào. Mấy lần thi tháng, cần phụ huynh học sinh ký tên đóng dấu, tôi thực sự không dám lấy bảng điểm của mình ra để chú dì xem. Điều khiến tôi cảm thấy bất an nhất, chính là thi cử! Thi cử!

Cũng may có một thời gian, tôi gặp được quý nhân trong cuộc đời mình – cô giáo Lâm Lê Trân. Cô dạy tôi môn Ngữ văn, môn học mà tôi thích nhất. Dưới sự chỉ bảo nhiệt tình của chị cả, tôi đã có thể miễn cưỡng viết được một bài văn. Có lẽ do có lần chị cả tặng tôi một tập thơ Vạn gia, cứ rảnh rỗi là tôi ngồi đọc, cho nên những bài văn của tôi khi đó đều tựa tựa như viết

thơ, đều là một câu bảy chữ hoặc năm chữ. Bây giờ khi đọc lại những bài văn này, chính bản thân tôi cũng chẳng hiểu ý mình muốn viết là gì! Có lẽ cô Lâm xuất phát từ lòng thương hại mà đặc biệt yêu thương và kiên nhẫn với tôi, sau này tôi mới biết con trai của cô cũng từng bị viêm não. Mỗi bài văn cô đều đưa ra lời phê rất cẩn thận, bình thường tôi viết một trang, cô sẽ viết tận hai ba trang lời phê, mà mỗi lần chấm cô đều cho tôi trên dưới 80 điểm. Điểm 80 đối với tôi thật hiếm có, thế nên văn tôi càng viết càng say mê. Cô thường đợi sau khi hết tiết học, bảo tôi cầm vở tập làm văn đi theo, trên đường trở về phòng làm việc, cô sẽ nói cho tôi biết cô nhìn thấy những ưu điểm và sở trường gì của tôi từ các góc độ khác nhau. Ngoại trừ chị cả, cô Lâm là người duy nhất thừa nhận và khích lệ tôi.

Trong sách văn khi đó có một bài văn của tác giả Châu Tự Thanh mang tên Vội vã, những đoạn văn trong đó đã làm tôi rung động sâu sắc: "Con người trần trụi mà đến, rồi cũng trần trụi mà đi, chúng ta không mang đến điều gì, thì cũng không mang được đi điều gì!" Khi đó tôi đang đối diện với nỗi thống khổ

của những bài thi hàng ngày, nếu như lịch trình của cuộc sống là như vậy, chết sớm hay chết muộn có khác gì nhau cơ chứ? Tôi đem vấn đề này hỏi cô Lâm, cô nói rằng cuộc đời là một hành trình, cuộc đời mà Châu Tự Thanh miêu tả là cuộc đời hữu hình, trong những cuộc đời vô hình, bản thân hành trình của cuộc đời chính là quá trình học tập và trưởng thành. Khi đó, tôi không thể lý giải được những điều này, tôi chỉ cảm nhận thấy áp lực và nỗi đau, chỉ một mực muốn được giải thoát. Kỳ thực, nội tâm tôi không dám dũng cảm thừa nhận và đối diện, tôi muốn lùi bước và tháo chạy. Tôi không thể hiểu rằng dù hành trình cuộc đời có gặp phải những chuyện thế nào đi chăng nữa, nó đều mang những ý nghĩa và giá trị riêng.

Tiết Mỹ thuật của học kỳ hai năm lớp sáu là một niềm khích lệ khác đối với tôi. Thầy giáo là một giáo viên trẻ vừa tốt nghiệp Đại học Sư phạm, thầy không bao giờ dạy chúng tôi những gì có trong giáo trình mà muốn chúng tôi có thể phát huy hết trí tưởng tượng và sức sáng tạo của bản thân. Khi phải làm bài tập điêu khắc trên bánh xà phòng, tôi thực sự say mê, làm ra

rất nhiều bức tượng điêu khắc khác nhau. Thầy đem tác phẩm của tôi bày trên bục giảng, khen ngợi năng khiếu nghệ thuật của tôi. Khi vẽ tranh, tôi thường thích vẽ tranh trừu tượng, mỗi lần vẽ tượng thạch cao đều không giống, thầy chẳng những không chỉ trích, mà còn tán dương bức tranh của tôi có nét hoang dã. Khi đó tôi rất yêu tiết Mỹ thuật, tiếc là mỗi tuần chỉ có một tiết. Trong cuộc đời của mình, tôi thường tự hỏi, nếu kiếp này có thể được làm những việc mà bản thân cảm thấy đam mê, tôi sẽ chọn điêu khắc và hội họa. Sự khích lệ của người thầy giáo này thực sự đã mang đến ảnh hưởng rất lớn đối với cuộc đời tôi!

Nhưng dù có thế nào, học kỳ hai năm lớp sáu so với học kỳ một vẫn là một khoảng thời gian dài đằng đẵng và đầy đau khổ. Do chịu sự ảnh hưởng của cô Lâm, tôi tìm đọc một số sách về đề tài Phật giáo. Tôi luôn có một câu hỏi rất lớn chất chứa trong lòng đối với hướng đi và mục đích trong cuộc đời: Tại sao cứ phải lãng phí cuộc đời để thi cử, học hành? Nếu như hiểu được rằng sinh mệnh quan trọng như vậy, tại sao không dùng toàn bộ sinh mệnh để nỗ lực cố gắng? Tôi bắt đầu có suy nghĩ xuất gia làm hòa thượng, một

mình cặm cụi đạp xe từ Bản Kiều đến Thổ Thành, leo lên đỉnh núi Trường Thọ, ngọn núi tiếp giáp với Tam Hiệp. Khi ấy trời đổ mưa to, tôi một mình trú chân trong điếm nghỉ dưới màn mưa sấm chớp đì đùng, quan sát màn đối thoại của một vị sư phụ già và đồ đệ, trong lòng vẫn chẳng đủ dũng cảm để đi đến mở lời với vị sư phụ đó. Cứ như vậy đến khi mưa tạnh hẳn, người đồ đệ nọ đã đi mất, sư phụ cũng quay vào trong phòng nghỉ ngơi, tôi mới ôm theo câu hỏi của mình, xuống núi về nhà.

Bầu trời tuy đã hửng nắng và trong xanh tinh khôi, nhưng cả chặng đường đạp xe về nhà, màn sương mù trong lòng tôi lại càng dày đặc – Tôi thực sự không tìm ra lý do để chịu đựng nỗi đau khổ của việc thi cử và học hành!

Tôi vẫn phải tiếp tục hay sao?

Nhìn thấy chính mình:

Nhìn nhận lại một lần nữa khoảng thời gian này của cuộc đời, có một số nỗi đau cho đến nay vẫn âm ỉ trong tim, như bắt buộc phải thuộc trong khi bản thân

chẳng tài nào thuộc được, không học được vẫn phải nỗ lực để học. Sự cố gắng trước nay chưa từng được lý giải, những gì người khác nhìn thấy chỉ là những điểm số lưu lại trên bài thi. Nhưng bây giờ nếu không thi cử nữa, thì cũng chẳng ai biết được tôi không biết thứ gì!

Giống như lời cô giáo Lâm Lê Trân từng nói: "Cuộc đời là một cuộc trải nghiệm, dù có gặp phải điều gì đi chăng nữa thì điều đó cũng đều có ý nghĩa và giá trị riêng!" Khi đó tôi rất cực đoan tẩy chay việc thi cử học hành, lựa chọn chạy trốn, không dám đối mặt với hiện thực nhưng lại không biết rằng bất cứ sự lựa chọn nào, hay những con đường phải đi nào cũng đều có một khoảng cách rất xa với những gì bản thân hằng mong đợi. Cuộc đời là một cuộc trải nghiệm, trước khi có một lựa chọn thích hợp hơn, tôi sẽ đặt nỗi giằng xé xuống, trân trọng hơn những trải nghiệm của quãng thời gian này, thưởng thức hương vị của nó.

Khi còn trẻ, tôi thường phản kháng, trốn tránh tất thảy những gì bản thân không thích. Đến khi không

còn trẻ nữa, tôi mới chợt bừng tỉnh rằng, đằng sau những gì mình phản kháng và trốn tránh kia đang ẩn giấu những món quà mà tôi mong đợi!

Dằn vặt

Trước kỳ thi cuối học kỳ hai năm lớp sáu, tôi có viết một bức thư, đem suy nghĩ muốn xuất gia tu hành của mình nói với cha mẹ. Tôi vốn tưởng rằng khi cha mẹ nhận được thư là lúc bắt đầu nghỉ hè, không ngờ vừa mới thi thì chị hai đã đến nhà chú dì để đón tôi về. Chị hai không cho phép tôi do dự, kéo lấy tay tôi, không cần mang theo bất cứ thứ gì, cứ như vậy lôi thẳng tôi về Đại Khê!

Chuyện tôi muốn xuất gia là một cú sốc lớn với cha mẹ, nhưng họ không hiểu được nỗi dằn vặt và đau khổ khi cứ phải thi cử, học hành của tôi, tôi cũng không biết cuộc sống sau khi xuất gia sẽ như thế nào, chỉ biết chút ít về nó qua những tập thơ văn lãng mạn, muốn trải qua một cuộc sống rũ bỏ hồng trần, tự do tự tại. Sự khiếp đảm của cha mẹ vượt quá dự liệu của tôi, mẹ thấu hiểu nỗi đau khổ của tôi khi phải đi học, buồn bã nói: "Không học thì thôi! Sao con phải đi tu chứ?" Qua bàn bạc, cha mẹ, chị cả và chị hai muốn tôi chuyển trường về Đại Khê, tôi cũng không

dám đưa ra quyết định gì trọng đại nữa, đành thuận theo ý nguyện của cha mẹ chuyển về Đại Khê. Cùng chị hai sắp xếp thủ tục chuyển trường, sau đó tôi mang một số sách mà chị cả cất ở nhà chú dì về. Cả kỳ nghỉ hè, phần lớn thời gian tôi đều ở một mình, tựa lưng bên giếng nước cổ dưới rừng trúc để đọc sách. Tôi dường như chìm đắm trong các tác phẩm tản văn và tiểu thuyết ngắn. Cho đến tận bây giờ, tôi vẫn có ấn tượng sâu sắc với giọng văn của nữ sĩ Tạ Băng Bảo trong tác phẩm Sao băng, kể lại câu chuyện trong thời kỳ kháng chiến, người cháu tham gia đội quân thanh niên của cô đã hiến dâng mạng sống của mình cho Tổ quốc, sinh mạng con người tựa như một ngôi sao băng lóe lên thứ ánh sáng chói lòa trong phút chốc để lại sự kinh ngạc cho thế nhân. Chịu ảnh hưởng từ dòng tiểu thuyết ngắn của tác giả Nhật Bản Yukio Mishima, tôi đã định nghĩa cho cuộc đời như sau: tôi phải sống như các vị anh hùng liệt sĩ, không được trở thành những ngôi sao tầm thường treo trên bầu trời!

Có lẽ do ảnh hưởng từ những cuốn sách tôi đọc, cũng có thể là do hoàn cảnh khi đó không có ai chia

sẻ hoặc giải thích cho nên tôi đã rơi vào một thời kỳ tăm tối nhất trong cuộc đời. Có đôi lần tôi nảy ra ý định tự sát – con người trước sau gì cũng chết, vậy có lý do gì để khiến bản thân phải chịu đựng từng đó nỗi đau mới được đối diện cái chết chứ? Khi đó tôi không hiểu được giá trị cũng như ý nghĩa của cuộc sống. Mãi đến khi đã trải qua vô số ngày tháng của cuộc đời, tôi mới hiểu được rằng niềm vui và nỗi đau là hai mặt của một con người, nếu không trải qua nỗi đau, chúng ta sẽ chẳng bao giờ được nếm trải hương vị của niềm vui! Nỗi đau cũng chính là một món quà, món quà này đang đợi được thời gian và trí tuệ khai mở! Nhưng khi hiểu được những điều này, đã là rất lâu về sau rồi.

Sau khi chuyển về trường Đại Khê, vì cha và thầy hiệu trưởng là bạn thân nên tôi được xếp vào lớp tốt nhất. Ai ngờ ý tốt này của thầy lại là sai lầm lớn nhất. Ngày trước vì không thể thích ứng với những đợt thi cử của trường trung học Hải Sơn nên tôi mới phải chuyển trường, bây giờ lại bị xếp vào lớp trọng điểm, số lần thi cử thậm chí còn dày đặc hơn cả trường trung học Hải Sơn, cộng thêm việc bị ảnh hưởng bởi

những cuốn sách đã đọc trong kỳ nghỉ hè, tôi bắt đầu hình thành một số suy nghĩ bất mãn với thời thế. Có một lần trong bài văn của mình tôi đã bày tỏ một số suy nghĩ bi quan và tiêu cực đối với cuộc sống, thầy giáo không chỉ cho tôi 5 điểm, mà còn đem suy nghĩ tiêu cực của tôi kể lại với cha. Có lẽ do cha cũng gặp phải nhiều trắc trở trong công việc và cuộc sống, nên khi nghe được việc này đã không hề an ủi mà nghiêm khắc trách mắng rằng tôi đã không trân trọng sự hy sinh và cố gắng của cha mẹ, cũng không trân trọng cuộc đời quý giá của mình, vừa tự chuốc lấy phiền phức vừa làm khó cha mẹ!

Tôi không còn viết những suy nghĩ trong lòng mình lên nhật ký tuần và bài tập làm văn nữa. Khi làm bài thi tôi không còn vờ trả lời như đã hiểu nữa, mà nộp giấy trắng để biểu thị sự phản kháng và bất mãn của mình. Thầy giáo hẹn gặp và đến nhà, tôi vẫn kiên quyết không làm bài mỗi lần thi, cuối cùng thầy cũng chán không thèm đếm xỉa đến tôi nữa. Học kỳ một năm lớp bảy, mỗi buổi sáng đạp xe ra khỏi cửa, tôi đều nghĩ nếu bị xe ô tô đâm chết, như vậy sẽ tốt biết bao! Tan học trở về nhà, tôi thường chạy đến công viên ở

đối diện trường học, có vài lần manh động định nhảy xuống dưới – "Cứ chết là xong! Tại sao phải sống một cách khổ sở như vậy!" Một học kỳ chật vật trôi qua, tôi nhất mực yêu cầu được chuyển sang lớp theo hệ không phải lên lớp. Cô chủ nhiệm giáo vụ đồng ý, hứa rằng học kỳ sau sẽ chuyển tôi sang hệ không phải lên lớp, tôi mới miễn cưỡng học nốt học kỳ một. Vì sự phản kháng của tôi, điểm số các môn tất nhiên đều vô cùng bi thảm, hình như chỉ có các môn Thủ công, Mỹ thuật và Thể dục là đạt yêu cầu.

Tuy nhiên quãng thời gian đó tôi đã đọc rất nhiều sách. Có một cuốn sách mang đến cho tôi niềm cảm hứng rất lớn, đó là tác phẩm Chiếc thuyền trong Vương Dương của ngài Trịnh Phong Hỷ – kể về con đường khổ luyện phấn đấu của một em bé mắc chứng bại liệt, Trịnh Phong Hỷ phải bò đi học, còn tôi tuy không học được, nhưng cũng chẳng có lý do gì để ruồng bỏ chính mình! Học kỳ hai quả nhiên tôi được phân sang hệ không phải lên lớp, chưa dạy được bao lâu, thầy giáo hướng dẫn đã phải xin nghỉ để làm phẫu thuật dây thần kinh tủy, lớp thường do các thầy cô giáo khác trông coi. Đây có lẽ là một chuyện đáng

tiếc, nhưng cũng đã mang lại cho tôi cơ hội rất lớn để xả hơi, tôi được trải qua một học kỳ vui vẻ nhất trong thời gian học trung học. Do tôi yêu thích các sách ngoại khoa (tản văn, tiểu thuyết ngắn), nên các bạn thường đổi sách cho tôi để đọc. Có một bạn thậm chí còn đi ăn trộm sách trong tiệm sách để bán cho chúng tôi với giá rẻ. Tôi tựa như một đứa trẻ đói khát, cầm được sách là đọc ngấu nghiến. Nhưng tôi tuyệt đối không ngó ngàng đến sách giáo khoa của trường, dù sao ở đây cũng chẳng có ai coi trọng thành tích, trước khi thi thì lật qua lật lại bài vở một chút, còn khi phát thành tích hay bảng điểm, thì cũng chẳng có ai đặc biệt để ý.

Trong đợt thi từ lớp bảy lên lớp tám, trường phát một bảng điều tra lên lớp hay tìm việc, cha tích vào ô lên lớp, tôi lại lấy dao cạo mất, tự tay tích vào ô tìm việc. Vì vậy, từ khi học kỳ một lớp tám còn chưa bắt đầu, tôi đã có rất nhiều cơ hội để đi tham quan công trường, thậm chí buổi chiều còn được sắp xếp đến công trường để thực tập. Cứ buổi sáng vào tiết thứ hai, chúng tôi lại lôi cơm hộp ra ăn, buổi trưa đến công trường lại ăn cơm suất do nhà ăn công trường

cung cấp, làm nửa ngày công và được lĩnh 10 tệ. Làm được một hai tuần, học sinh lớp tám chúng tôi đều tham gia vào lớp kiến giáo13, học nửa ngày và làm việc nửa ngày. Một ngày như vậy trôi qua trong cảm giác vừa trọn vẹn, vừa vui vẻ. Tôi quyết định đến khi tốt nghiệp trung học sẽ không học tiếp nữa!

Kỳ nghỉ hè giữa năm lớp bảy và lớp tám, các lớp học thông thường phải học phụ đạo hè, còn tôi thì cùng các bạn đi chơi vui vẻ khắp đó đây, thuộc làu các dòng sông con suối ở khu vực gần Đại Khê, câu cá, leo núi, hái hoa quả, bơi lội, không có việc thì nằm trên cây hoặc nằm trên những phiến đá bờ suối đọc tản văn hoặc tiểu thuyết. Có lúc tôi một mình cầm tập thơ Vạn gia đi trên con đường nhỏ giữa thung núi, giống như một thi nhân vãn du tiên cảnh, xuất khẩu thành thơ. Cha mẹ vẫn bận rộn làm ăn, có rất ít thời gian để quan tâm tới tôi, chỉ thỉnh thoảng hỏi tôi dạo này học hành thế nào, tôi cũng trả lời qua loa để che mắt cha mẹ. Vì mâu thuẫn từ học kỳ hai năm lớp bảy, tôi cũng quen duy trì khoảng cách với cha mẹ, mặc dù

tôi vẫn mong đợi họ có thể thấu hiểu cho suy nghĩ của tôi, nhưng những suy nghĩ đó vẫn mãi chỉ là mong đợi mà thôi. Đến giờ khi đã làm cha, tôi mới biết rằng yêu thương, quan tâm, hay thấu hiểu con cái không phải là một việc dễ dàng, bởi vì ngay cả sự thấu hiểu của chúng ta đối với bản thân cũng là vô cùng hữu hạn, làm sao để có thể khiến người khác thấu hiểu chúng ta cơ chứ? Nhưng lúc đó tôi hoàn toàn không hiểu, cho rằng cha mẹ "nên" và "bắt buộc" phải hiểu cho mình, vì vậy tôi hờn dỗi, tránh không trò chuyện với cha mẹ.

Rời khỏi trường trung học Hải Sơn, tôi vẫn luôn duy trì liên lạc với cô Lâm, tôi cũng tranh thủ dịp nghỉ hè để đến thăm cô. Tôi kể với cô về quyết định không học để lên lớp nữa, chuẩn bị tham gia lớp kiến giáo, thật bất ngờ, cô Lâm không hề ngỏ ý động viên tôi rằng nhất định phải lên lớp. Cô chỉ nhẹ nhàng bày tỏ rằng chế độ giáo dục và giá trị xã hội như bây giờ là không công bằng, những đứa trẻ dù biết học hay không biết học, chỉ cần chịu nỗ lực phấn đấu, đáng lẽ ra đều phải có hy vọng mới đúng. Cô hy vọng tôi có thể suy nghĩ cẩn trọng, không được quyết định một

cách vội vàng. Cô muốn tôi "lựa chọn những gì mà bản thân thích, và thích những lựa chọn của chính mình!" Những lời này của cô, lại khiến tôi chìm trong suy nghĩ dằn vặt: Rốt cuộc thì tôi thích điều gì?

Tôi không biết mình sẽ lựa chọn thế nào, bây giờ tôi thích đọc sách (những loại sách không phải để thi cử), làm sao để tôi quyết định được chuyện trong tương lai? Sau khi trở về nhà, tôi cùng chị hai bàn về suy nghĩ của tôi, chị hai giờ đã tốt nghiệp cấp ba, không thi đỗ vào khoa Mỹ thuật trường Đại học Sư phạm, chị vừa học vừa làm để thi nốt học phần của hệ Giáo dục Mầm non. Chị kể với tôi về những kinh nghiệm làm việc ngoài xã hội của chị, chị nói một người phải có những bằng cấp cơ bản thì mới có thể thực hiện được lý tưởng, bằng trung học là không thể đủ. Sau khi tốt nghiệp cấp ba chị chẳng có sở trường nào nổi bật, để tìm được việc chị bắt buộc phải học lại. Chị cho rằng tôi thích đọc sách, viết văn, hay là nên tự cho mình một cơ hội để học trường hướng nghiệp hoặc Ngũ chuyên14, vừa bồi dưỡng sở trường, vừa vun dưỡng niềm đam mê của bản thân!

Suy xét mất vài ngày, tôi liền đưa ra quyết định – học Ngũ chuyên, nếu thi đỗ thì cả đời này vĩnh viễn sẽ không phải học hành chỉ vì thi cử nữa.

Nhìn thấy chính mình:

Cuộc đời là một hành trình, ở chặng trước của cuộc hành trình này, chúng ta đóng vai diễn được yêu thương, được quan tâm, được thấu hiểu, được chăm sóc. Chúng ta cho rằng tình yêu và sự quan tâm của cha mẹ, thầy cô là "nên", là "bắt buộc" phải như vậy, nếu như không nhận được, chúng ta sẽ hờn trách tự từ bỏ chính mình, thậm chí là tự mình đạp đổ, tự mình hủy diệt!

Chúng ta nên hiểu rằng bất cứ tình yêu và sự quan tâm nào cũng không phải là "nên" đạt được, mà cần biết ơn để nhận lấy và trân trọng. Khi không nhận được, nếu chúng ta có thể thấu hiểu rằng cha mẹ, thầy cô không có nghĩa vụ và trách nhiệm gì ngoài việc giáo dưỡng, kèm cặp và mang tới cho chúng ta tất cả những điều quý báu khác, trong lòng không còn oán

trách thì như vậy “tình yêu” sẽ luôn có mặt, “sự quan tâm” cũng luôn xuất hiện. Bởi “tình yêu” và “sự quan tâm” trước sau cũng thuộc về chúng ta, chỉ là chúng ta mong đợi quá nhiều, cho rằng đó là điều hiển nhiên, nên đã vô tình đánh mất năng lực cảm nhận “tình yêu” và sự “quan tâm” nơi con tim mình. Khi bắt đầu biết trân trọng sự hy sinh của người khác, chúng ta sẽ được gột rửa trong dòng suối của “tình yêu” và “sự ấm áp”.

Tình yêu của chúng ta luôn tồn tại và đã sớm được gieo hạt, chỉ là do lòng tham không đáy, những đòi hỏi vô tận của chúng ta khiến hạt giống đó chẳng thể nảy mầm. Nếu chúng ta có thể rộng mở tấm lòng, kể cả đó chỉ là một người qua đường, hay những người chỉ lướt qua cuộc đời ta trong phút chốc, chúng ta chắc chắn sẽ cảm nhận được sự ấm áp và tình yêu thương khi được quan tâm và coi trọng!

Hãy để bản thân sở hữu một trái tim mềm mại tinh tế, hãy mở một cánh cửa để tình yêu và sự quan tâm có thể tiến vào!

Lệ rơi ở trường Cao đẳng Công nghiệp Đông Nam

Lên lớp chín, tôi đã chuẩn bị đầy đủ cho kỳ thi cuối cùng của mình. Tiếng Anh, Toán từ năm thứ nhất đã bị bỏ qua không học nên tôi dồn tâm trí cho các môn học khác. Vạch ra hướng đi thì dễ, nhưng quá trình thực hiện lại rất gian nan. Ở lớp học, một nửa học sinh chọn lên lớp, một nửa còn lại thì tìm việc. Sau khi khai giảng thầy giáo hướng dẫn vẫn nghỉ bệnh dài ngày, tôi vốn tưởng rằng trật tự trên lớp sẽ đại loạn, nhưng không ngờ lớp tôi lại trở thành trọng điểm bị giám sát của Phòng Giáo vụ. Từ khi bắt đầu học, nếu không phải là tổ trưởng thì sẽ là thầy chủ nhiệm giáo vụ thay phiên nhau điểm danh để duy trì sĩ số và trật tự. Do tôi đã quyết định học hành nghiêm chỉnh, nên dần trở nên xa cách với đám bạn hay la cà chơi bời, mỗi ngày sau khi tan học, tôi đều có mặt ở thư viện hoặc phòng hội nghị để đọc sách. Học xong ba năm trung học, trước nay tôi chưa từng nghiêm túc chuẩn bị cho kỳ thi, một hai tháng đầu vẫn chưa đâu vào

đâu, tôi bèn tự lập ra một bảng các môn học, nhưng hễ đọc xong là lại quên sạch, cứ như chưa từng đọc qua bao giờ, mấy lần muốn từ bỏ cho xong! Nhưng nghĩ đến lời của cô Lâm và chị hai, tại sao không phấn đấu một trận ra trò cơ chứ! Tại sao không tự cho mình một cơ hội? Tâm trạng của tôi lập tức tích cực trở lại.

Khoảng thời gian này tôi vô cùng biết ơn Phú, người bạn tốt của tôi. Thành tích của cậu ấy ban đầu luôn xếp thứ hạng cao ở trường, nhưng do hoàn cảnh gia đình nên phải chuyển về lớp thông thường. Cậu ấy luôn hứng thú và vô cùng am hiểu việc học hành, thi cử. Sau khi quen Phú, cậu ấy đã dạy cho tôi về quá trình chuẩn bị cho kỳ thi: đọc lướt qua một lần, sau đó làm bài trắc nghiệm để tìm ra trọng điểm của bài; tiếp tục đọc lần thứ hai, sau đó làm trắc nghiệm, đánh dấu những chỗ không hiểu; giở sách bắt đầu đọc lần thứ ba. Cậu ấy nói với tôi rằng, thành tích tốt không phải do đầu óc tốt, mà là do chăm chỉ, liên tục làm bài trắc nghiệm và còn bảo bình quân một bài cần đọc khoảng năm lần. Tôi tự hứa với lòng mình – cần cù bù thông minh, mỗi bài tôi sẽ đọc đi đọc lại mười lần.

Phú còn hướng dẫn cho tôi nguyên tắc làm trắc nghiệm: đọc kỹ, làm kỹ từng mục một. Tôi tiến từng bước một, bắt đầu từ môn Quốc văn tập một, Lịch sử, Địa lý, Sinh vật… lần lượt đọc từng phần. Sau khi đọc xong mười lần, trong lòng tôi dấy lên một niềm vui khôn tả: thì ra những gì trước kia không học được, chỉ cần luyện tập liên tục, luyện tập không ngừng thì bài khó cũng sẽ trở nên đơn giản. Không phải tôi dốt, mà do tôi chưa đủ chăm chỉ! Cứ sáu giờ sáng mỗi ngày là tôi tỉnh dậy, một giờ đêm mới bắt đầu ngủ. Cha mẹ thấy tôi trở nên chăm chỉ thì vừa mừng vừa lo.

Mẹ biết có khuyên tôi cũng vô ích, đành đều đặn pha cho tôi cốc sữa trước khi đi ngủ, và xách một thùng nước đặt trước cửa phòng để khi nào mệt thì ra rửa mặt. Tôi nghĩ cha mẹ sẽ không hiểu được sự chăm chỉ của tôi là vì muốn vĩnh viễn trốn khỏi kỳ thi đại học, tôi không muốn mình học chỉ để phục vụ cho việc thi cử nữa. Mục tiêu cuối cùng của tôi khi đó là trường Cao đẳng Công nghiệp Đông Nam. Tôi viết nét to mục tiêu đó rồi dán lên trước bàn học. Dù là ngành nào đi nữa, chỉ cần thi đỗ vào Cao đẳng Công nghiệp

Đông Nam thì từ đó tôi có thể sống cuộc sống mà mình mong muốn, không cần phải đọc những cuốn sách vô dụng kia nữa! Khi đó gia đình tôi vẫn ở trọ trong khu Tứ hòa viên cũ kỹ, tôi thường nhìn xuyên qua khung cửa sổ trong màn đêm cô quạnh, thưởng thức vẻ đẹp mềm mại của ánh trăng mà trong lòng lại chẳng thể bình thản: trong cái thế giới kẻ thích nghi được thì sẽ sinh tồn, mạnh bắt nạt yếu này, tôi nhất định phải trở thành một kẻ mạnh. Mặc dù bây giờ tôi là một kẻ yếu trước kỳ thi đại học, nhưng rồi cuối cùng sẽ có một ngày tôi trở thành kẻ mạnh để lựa chọn kỳ thi đại học! Thế nhưng chỉ vừa nghĩ đến tiếng Anh hay Toán, là bao khí thế của tôi lập tức tiêu biến, lại nghĩ rằng chỉ cần có trường để theo học là đủ!

Học kỳ một năm lớp chín, với quyết tâm của mình tôi kết hợp với những bạn học muốn lên lớp để cùng đọc sách, rồi cùng làm bài trắc nghiệm với nhau, không ngờ đã hình thành nên bầu không khí học tập hăng hái trong lớp. Vì tiền tiêu vặt cha mẹ cho khá nhiều, nên rất nhiều sách tham khảo và đề thi thử đều là tôi bỏ tiền ra mua, tôi cũng thường mời các bạn đi ăn đá bào đậu xanh mật ong. Nhóm mười mấy người chúng tôi

thường xuyên động viên khích lệ lẫn nhau. Học kỳ hai thầy giáo hướng dẫn vẫn xin nghỉ dưỡng bệnh, dưới sự chỉ định của tổ trưởng quản lý và sự ủng hộ của các bạn, tôi được lựa chọn làm lớp trưởng. Đối với tôi đây là một niềm vinh dự chưa từng có từ trước tới nay. Vì chúng tôi không phải lớp học đặt trọng điểm vào việc lên lớp nên ngoài các bài thi thử quy mô lớn ra, bài vở trên lớp đa phần đều bị phó mặc, tôi và các bạn cùng bàn bạc và định ra tiến độ, những bạn muốn lên lớp thì tự trắc nghiệm, sau đó trao đổi bài để sửa cho nhau, đăng ký điểm số. Phú là "thầy giáo nhí" của chúng tôi, ai có vấn đề gì thì có thể thỉnh giáo cậu ấy. Còn lớp trưởng tôi đây lại rất nghiêm khắc, nên một số bạn không học vì mục tiêu lên lớp lại cho rằng tôi làm rất quá đáng, thấy chướng tai gai mắt, liền hẹn các bạn lớp khác chặn tôi ở phòng vệ sinh. Tôi nhìn đám người trước mặt, không hề tỏ ra sợ sệt khi bị ỷ đông hiếp yếu.

"Có giỏi thì một chọi một đi!"

Không ngờ lời khiêu chiến của tôi đã khiến những đứa lớp trên này nổi điên, chúng lớn tiếng nói rằng sau

khi tan học sẽ cho tôi chết không toàn thây. Ngày hôm đó là thứ Bảy, chỉ phải học nửa ngày, sau khi nói xong những câu này tôi bắt đầu cảm thấy sợ hãi, vừa tan học liền vội vàng đạp xe phóng về nhà. Không ngờ mấy đứa bạn này lại tan sớm hơn, trèo tường ra ngoài đạp xe chặn tôi giữa đường. Vài đứa quây tôi lại, trong đó có một đứa tát cho tôi hai cái. Trên con đường lớn về nhà có một nhóm người lớn đứng nhìn nhưng chẳng ai ra tay ngăn cản. Trong tình huống một thân một mình thế này, tôi biết rằng nếu đánh lại thì sẽ no đòn, bốn năm đứa lớp khác không ngừng chửi bậy, muốn kích động để tôi đánh lại, nhưng tôi vẫn không ra tay. Đúng lúc ấy thì có một chiếc xe tải phóng vụt qua, khi đó tôi chợt nảy ra ý nghĩ manh động, muốn đẩy kẻ đang đánh tôi vào gầm xe tải, may là tôi do dự một hồi, nếu không có lẽ đã trở thành kẻ sát nhân! Cũng may khi đó đúng lúc em gái tôi tan học đi ngang qua, nhìn thấy có người bắt nạt tôi, nó khóc lóc ầm ĩ, sau đó đám người này trừng mắt nhìn tôi, nhổ một bãi nước bọt rồi phóng xe đi.

Khi về nhà, mẹ biết được chuyện này liền tức tốc cầm tay tôi lôi đi, đòi gặp cô giáo để tìm lẽ công

bằng. Nhưng tôi biết mình cũng có chỗ không đúng, buổi tối khi cha trở về, tôi nói rằng không muốn làm to chuyện và đến thứ Hai tuần sau sẽ đi tìm những bạn muốn đánh tôi để xin lỗi. Nếu như nhờ thầy giáo xử lý việc này, mặc dù giữ được thể diện, nhưng e rằng tương lai tôi sẽ chẳng được bình yên nữa. Mẹ rất khó chấp nhận việc tôi đã bị đánh, lại còn phải xin lỗi kẻ đã đánh tôi, nhưng nhờ có sự ủng hộ của cha, tiết tự học ngày thứ Hai tôi đã đi gặp và xin lỗi những bạn học kia, nói rằng mình không nên nói ra những lời khiêu khích như vậy. Kết quả nằm ngoài dự liệu của tôi, những bạn học này còn bắt tay cười nói rất thân thiện. Vì tính cách hai bên khác nhau, nên dù không trở thành bạn tốt nhưng chúng tôi cũng không trở thành kẻ thù sau sự việc lần này. Còn những bạn lôi bè kéo đảng để đánh tôi từ đó cũng không dám làm loạn trong lớp, bắt đầu chịu phối hợp với nhóm đọc sách của tôi và làm những việc mình thích.

Năm lớp chín do mỗi ngày và thậm chí cả ngày nghỉ cũng đọc sách nên tôi cảm thấy thời gian trôi qua thật có ích. Chúng tôi lấy bài thi thử của trường làm chỉ tiêu để kiểm nghiệm trình độ bản thân, nhưng điều

đáng nản là dù có thi thế nào đi nữa, tôi vẫn luôn đạt điểm kém hơn so với đầu vào của trường 100 điểm, kể cả trong lần thi tốt nhất cũng vẫn kém tới 50 điểm. Thời gian cứ thế chậm chậm trôi qua, một số bạn đã bỏ cuộc giữa chừng, chỉ có tôi, Phú và bốn năm bạn khác vẫn kiên trì đến cuối.

Học kỳ hai cũng sắp kết thúc, ngoài việc báo danh thi vào các trường cấp ba, Ngũ chuyên và trường hướng nghiệp, tôi còn báo danh vào lớp hợp tác kiến giáo của Tập đoàn Dầu khí Trung Quốc (một ngôi trường kỹ thuật nghề nghiệp tương đương với trường cấp ba), và lớp kiến giáo cấp ba được tổ chức thi ở Cao Hùng, tổng cộng là đăng ký thi vào mười trường. Suy nghĩ khi đó của tôi là: quăng mồi bắt chim, làm thế nào đến cuối cùng tóm được một con là đủ, nhưng ngôi trường mà tôi thực sự muốn học vẫn là Cao đẳng Công nghiệp Đông Nam, tiếp theo là lớp kiến giáo của Dầu khí Trung Quốc. Mười lần thi trong tháng 7 và tháng 8, cấp ba trượt, lớp kiến giáo cũng trượt, Ngũ chuyên thì chênh vênh bên bờ vực nửa đỗ nửa trượt, nếu căn cứ vào điểm sàn năm ngoái thì cũng trượt nốt. Tôi có chút chán nản, nỗ lực cả một

năm trời, tại sao ông trời vẫn không cho tôi một lối đi. Cuối cùng tôi đã nhận được một bảng điểm có thành tích tốt nhất, bảng điểm của Trường nghề Công nông nghiệp Đào Viên, nhưng vẫn xếp thứ mười mấy ở tiêu chí xét tuyển dự bị, điều đó cũng có nghĩa là tôi đã trượt!

Tại sao lại như vậy? Đều trượt ở môn tiếng Anh và Toán, cộng lại nhiều thì hơn 30 điểm, ít thì chỉ được mười mấy điểm, tất cả các môn khác đều được 7080 điểm. Chị cả xem xong bảng điểm của tôi, dù không hài lòng, nhưng nếu so sánh với tôi của năm lớp sáu thì đã có tiến bộ rõ rệt. Nhưng như vậy thì có ích gì chứ! Tôi đau lòng xé tan tấm giấy "Cao đẳng Công nghiệp Đông Nam" đã ố vàng dán trên bàn học, khóc một trận nức nở. Nên thi lại lần nữa, hay là thôi? Cha thì liên tục an ủi, bảo rằng biết đâu lại có một tia hy vọng, Trường nghề Công nông nghiệp Đào Viên lại xét bổ sung thêm, nhưng sau khi hỏi thăm thì biết rằng, nếu xét dự bị thì thông thường chỉ những học sinh nằm trong top 10 mới có hy vọng mà thôi. Trong khoảng thời gian này, tôi đã mất đi mục tiêu và phương hướng để nỗ lực. Tôi viết thư gửi cô Lâm, cô

hồi âm bảo tôi đến nhà cô trò chuyện.

Tôi một mình bắt xe đến nhà mẹ chồng cô Lâm ở Thổ Thành rồi trò chuyện cùng cô suốt cả buổi sáng. Mỗi lần nhắc đến việc bản thân đã cố gắng thế nào để hy vọng thi đỗ vào trường Cao đẳng Công nghiệp Đông Nam là tôi lại rớt nước mắt, cô bông đùa: "Cao đẳng Công nghiệp Đông Nam nợ em một mối tình, em yêu nó vậy mà nó lại không thèm để ý đến em!" Nhưng cô cũng nói với tôi rằng, ông trời không tuyệt đường ai bao giờ, ông ấy đóng sầm một cánh cửa, thì nhất định sẽ mở ra cánh cửa khác cho tôi. Một ngày nào đó trong tương lai, tôi nhất định sẽ thấy biết ơn sự sắp đặt của ông trời! Tôi không ngờ rằng lời tiên đoán của cô Lâm đã trở thành sự thực, sau khi trở về nhà, cha, mẹ, chị cả, chị hai vui mừng phấn khởi đưa cho tôi xem thông báo đăng ký xét tuyển dự bị của Trường nghề Công nông nghiệp Đào Viên!

"Con có trường để học rồi!"

"Thượng đế đúng là đã mở một cánh cửa khác cho

mình!” Tôi đăng ký bổ sung vào khoa Điện tử của Trường nghề Công nông nghiệp Đào Viên. Một mùa hè 20 năm sau sự việc ngày ấy, tôi được mời làm diễn giả của buổi “Nghiên cứu thảo luận bồi dưỡng nhân viên huấn đạo Bắc Khu”, tổ chức tại Cao đẳng Công nghiệp Đông Nam. Trước ngày tham gia, tôi trằn trọc mất ngủ suốt đêm, ngôi trường xưa kia ngàn lần mơ ước được theo học, cuối cùng tôi cũng đã có cơ hội để bước vào cánh cổng này. Khi tôi lái xe qua cánh cổng của trường Cao đẳng Công nghiệp Đông Nam, những cảm xúc nuối tiếc của tuổi niên thiếu bất giác trào dâng, từng giọt nóng hổi dâng tràn khóe mắt. Khi đứng trên bục diễn giảng, nhiều lần tôi không kìm được tiếng nấc nghẹn ngào. Nếu như có thể làm lại cuộc đời, để tôi có thể thi đỗ trường Cao đẳng Công nghiệp Đông Nam thuận buồm xuôi gió, thì liệu sẽ ra sao? Tôi tin rằng hành trình cuộc đời và tầm mắt của tôi chắc chắn sẽ phải viết lại từ đầu, cuộc đời chúng ta là một quỹ đạo nhất định được sắp sẵn, hay tất cả mọi thứ đều chỉ là ngẫu nhiên?

Nhìn thấy chính mình:

Nếu như cuộc đời có thể quay lại từ đầu, bạn có lựa chọn khác đi không? Và với lựa chọn đó, cuộc đời bạn có chắc sẽ không có điều gì để hối tiếc không?

Trong hành trình của cuộc đời, sở dĩ chúng ta đi được đến lúc này, là do có một đấng tạo hóa nào đó từ trong u minh sắp xếp sẵn, hay đó chỉ là một chuỗi những ngẫu nhiên, tình cờ ghép thành chúng ta của ngày hôm nay?

Trước kia tôi tin rằng "vận mệnh" là một định số, nhưng bây giờ tôi lại không nghĩ như vậy. Tôi tin rằng dù cho cuộc đời có kết quả thế nào, nó cũng đều đẹp đẽ, đều là món quà quý giá. Bởi quá khứ đã không thể thay đổi, tương lai cũng vĩnh viễn chẳng thể xác định, vậy tại sao không tận hưởng tất cả những gì thuộc về hiện tại?

Thế nào là tốt? Và thế nào là xấu? Đó chỉ là một kết quả để so sánh, tại sao lại để cuộc đời trôi qua một cách lãng phí trong những hối hận và tiếc nuối? Hãy cố gắng tận dụng giây phút này, và giây phút tiếp theo

sẽ tự nhiên trở nên ngọt ngào. Tại sao không dùng tâm trí và sức lực để tập trung trải nghiệm mọi thứ quanh ta một cách trọn vẹn?

Cuộc đời là những món quà liên tục được mở ra, hãy chúc mừng cho mỗi kết quả mà chúng ta nhận được. Nếu như không thể đoán trước, thì bất cứ kết quả nào cũng đều sẽ trở thành những niềm vui bất ngờ và cũng là những niềm vui liên tiếp!

Nhìn thấy niềm hy vọng mới!

Trường hướng nghiệp là món quà ông trời ban tặng, tôi đón nhận bằng tình cảm trân trọng, mong đợi rằng mình có thể sẽ có được ba năm học trọn vẹn và vui vẻ. Nhưng không ngờ vừa vào lớp mười, vì trình độ tiếng Anh và Toán lẹt đẹt mà tôi đã bị giày vò khổ sở. Khi đó chỉ cần có một môn không đạt chỉ tiêu là sẽ bị bắt buộc lưu ban. Sách giáo khoa tiếng Anh của trường hướng nghiệp dù rất đơn giản, nhưng đối với tôi vẫn khó hơn lên trời. Cũng may là số tiết không nhiều, một tuần chỉ học hai tiết, để không bị lưu ban chỉ vì tiếng Anh không đạt yêu cầu, buổi tối tôi đăng ký học bổ túc lớp bảy, cùng lên lớp với một lũ nhóc lớp bảy, một tuần hai lần. Thầy giáo hết dạy rồi lại thi, thi không tốt thì ăn đòn. Tôi mặc ngược áo đồng phục của trường hướng nghiệp để ngụy trang thành học sinh cấp hai, thầy giáo không phát hiện ra nên vẫn đánh không tha. Cứ mỗi lần kết thúc buổi học là tâm trạng tôi lại giằng xé lẫn lộn, tự hỏi rằng lần sau có nên đến nữa hay không?

Để không bị ăn đòn, tôi bỏ ra rất nhiều thời gian chuẩn bị bài vở. Từ Đại Khê đi đến Đào Nguyên, thông thường tôi đều bắt chuyến xe sớm lúc 5 giờ 30 phút, khi đến trường là khoảng 6 giờ 40 phút. Sau khi đến trường thì cất cặp sách, ra sân thể dục của huyện ở cổng sau của trường chạy bộ hai ba vòng, sau đó bắt đầu đọc to từng từ tiếng Anh, chăm chỉ đến mức khiến những người chạy bộ buổi sớm đều thấy cảm động. Có lẽ do phương pháp học tập không đúng, nên những nỗ lực đó cũng đã không giúp cho tôi học giỏi tiếng Anh và tránh được những trận đòn roi khi lên lớp. Học được một năm, tiếng Anh học kỳ một được 45 điểm, học kỳ hai mà vẫn bị như vậy thì nguy to, tôi vô cùng lo lắng, thậm chí là khủng hoảng tinh thần. Để đối phó với kỳ thi lần này, tôi đã học đủ mánh khóe để quay cóp tiếng Anh, đối với tôi, làm như vậy chẳng có gì đúng hay không đúng, tôi không muốn bị lưu ban. Tôi viết tất cả những từ không thuộc lên trên bàn, lúc đầu còn rất bất an, sợ bị bạn bè phát hiện rồi coi thường, sau này tôi mới biết rất nhiều bạn cũng làm như vậy. Yêu cầu của những trường đào tạo nghề không cao, toàn bộ đề thi tiếng Anh được lấy từ

bài tập tự ôn, và bài tập tự ôn cũng không nhiều, thông thường tôi ghi nhớ một chữ tiếng Anh ở phía trước, sau đó học thuộc lòng đáp án, môn tiếng Anh của học kỳ một và học kỳ hai cộng lại vừa khéo được 60 điểm. Khi nhận được bảng điểm, tôi thực sự vui mừng khôn tả!

Thi môn Toán cũng khá dễ dàng. Đề bài thầy giáo ra thông thường là những bài ví dụ và bài luyện tập trong sách, tôi cũng chẳng cần quan tâm hiểu hay không hiểu, mỗi đề luyện tập ba đến năm lần, đến khi thi dễ dàng làm được 60 điểm. Tương đối khó nhằn là phần tính toán và phân biệt dấu của môn chuyên ngành, tôi thường ù ù cạc cạc không hiểu. Trong đó phần điện trở dùng màu sắc để phân biệt to nhỏ, tôi phải mất một thời gian rất dài không ngừng luyện tập mới có thể nắm bắt hết được. Kinh nghiệm ba năm cấp hai giúp tôi tin rằng có thể cần cù bù thông minh, mọi người đọc một lần là hiểu, còn tôi sẽ đọc từ năm đến mười lần, dù sao thì lâu dần cũng thành quen thôi. Những môn này dù có đôi chút khó khăn, nhưng tôi không còn thấy sợ hãi nữa. Mỗi ngày sau khi tan học, tôi rất ít khi về nhà ngay, phần lớn thời gian tôi đều

ngồi lì trên thư viện mãi đến chín rưỡi tối mới xách cặp đứng lên. Bắt xe về đến nhà thông thường đã là sau mười rưỡi, sau đó ăn cơm xong thì cũng phải qua mười hai giờ mới leo lên giường đi ngủ. Có lẽ vì thiếu ngủ lâu ngày nên từ khi lên cấp ba, tôi luôn bị đau đầu, sau khi lên trường hướng nghiệp thì cơn đau ngày càng nghiêm trọng, kể cả có uống thuốc giảm đau cũng không đỡ. Khi đi kiểm tra sức khỏe, bác sĩ chỉ nói rằng có thể do từng bị viêm não nên khí huyết ở não không lưu thông. Tôi cũng không nghĩ nhiều nữa.

Năm lớp 11 là một bước ngoặt trọng đại trong cuộc đời tôi, do đọc rất nhiều tác phẩm tản văn, tiểu thuyết trong thời gian dài, nên bài tập làm văn và nhật ký tuần của tôi được các thầy cô giáo rất khen ngợi. Học kỳ một năm lớp 11, với sự động viên của cô giáo Ngữ văn, tôi tham gia cuộc thi viết tản văn, tiểu thuyết do trường lần đầu tổ chức, số người tham gia không nhiều nhưng thật bất ngờ khi tôi đoạt được hai vị trí đứng đầu. Tiếp tục nhờ sự động viên của cô, tôi lại tham gia vào cuộc thi viết tiểu luận do Phòng Giáo dục của tỉnh chủ trì và xếp thứ ba ở hạng mục tiểu

thuyết. Đây là những tia sáng rực rỡ chiếu rọi trong cuộc đời đầy thất bại và tự ti của tôi. Đặc biệt, thầy giáo Phù Kế Khởi là một nhà diễn thuyết và thư pháp vô cùng uyên bác, tất cả những thắc mắc của tôi về cuộc sống, thầy đều giải đáp và dẫn dắt cho tôi. Thầy nói rằng, tôi chọn học cao đẳng là một sai lầm và khích lệ tôi báo danh thi đại học!

Đại học? Đây từng là một danh từ diệu vợi biết bao đối với tôi, nhưng tôi lại hỏi chính mình như hồi thi lên cấp ba: tại sao không tự cho mình một cơ hội nhỉ? Tuy vậy, tôi vẫn không đủ dũng cảm để đưa ra quyết định, khó khăn lắm mới thoát khỏi cơn ác mộng của việc thi cử, giờ đây lại tiếp tục dấn thân vào, đã vậy đó còn là một giấc mơ dài và xa vượt khỏi tầm với. Bây giờ tôi học ở trường này, thì sẽ được bảo lãnh hoặc có thể thi vào khoa Giáo dục Công nghiệp của Đại học Sư phạm, nhưng tôi chưa từng nghe nói có ai đó đỗ khi thi lên đại học theo cách này. Trở về nhà, tôi đem suy nghĩ của mình nói với cha, cha nghe tôi bảo muốn thi lên đại học thì hết sức vui mừng. Nhưng khi biết tôi muốn học ngành triết học, hình như cha không tán thành cho lắm. Tôi nói thế giới này được

quyết định bởi các nhà tư tưởng, từ Khổng tử, Socrates, cho đến Tôn Trung Sơn, Marx đều dùng tư tưởng của mình để quyết định vận mệnh của toàn thế giới, cuối cùng cha nói với tôi với một vẻ kiên định: "Cha mẹ không thể quyết định bất cứ điều gì cho con, khi con đưa ra quyết định của riêng mình, cha mẹ sẽ ủng hộ hết lòng!"

Có được sự ủng hộ của cha mẹ, bắt đầu từ năm lớp 11 ở trường hướng nghiệp, tôi đã có rất nhiều cơ hội tham gia thi tài tiểu luận, sáng tác văn học, và cũng được đăng tải rất nhiều bài trên trang báo của trường và Tạp chí Thanh niên Đào Nguyên, cũng vì thế mà tôi có cơ hội tham gia học tập nghiên cứu và huấn luyện ngoại khóa. Do là học sinh trung học hướng nghiệp, nên khi đứng trước rất nhiều học sinh của các trường trung học cao cấp khác, tôi luôn mang nỗi tự ti của một học sinh theo hệ thứ cấp. Chính vì thế khi tham gia bất cứ hoạt động gì, tôi đều toàn tâm toàn ý, dốc hết sức lực, hễ có cơ hội để đặt câu hỏi hay thỉnh giáo là quyết không bỏ lỡ. Có lần khi tôi tham gia trại văn nghệ trong kỳ nghỉ đông, một cô giáo Ngữ văn của trường trung học Vũ Lăng khi thấy tôi không

ngừng chất vấn về ý nghĩa và lối thoát của cuộc đời, đã thật tâm đưa ra một kiến nghị với tôi. Cô nói rằng giữa lý tưởng và hiện thực luôn có một khoảng cách nhất định, bỏ hiện thực để theo đuổi lý tưởng là "thê mỹ" (cuộc sống tuy thê thảm, nhưng cuộc đời sẽ mỹ lệ), bỏ lý tưởng để theo đuổi hiện thực, đó là "dung tục". Cuộc sống tốt nhất chính là: "Lý tưởng có thể hiện thực hóa, hiện thực có thể lý tưởng hóa".

Câu nói này đã ảnh hưởng vô cùng lớn tới những lựa chọn trong cuộc đời tôi. Khi đó thần tượng của đám thanh niên là Sở Du tiên sinh. Ông đã từng đăng trên báo một bài viết mang cho tôi một sự khích lệ tuyệt vời. Bài viết có đoạn: "Thanh niên cần có dũng khí để mơ ước, càng phải có nghị lực để thực hiện ước mơ." Tôi quyết định theo đuổi giấc mơ trở thành một triết gia của mình, có thể đó sẽ là một cuộc sống bình thường, như Lão tử từng làm một viên quan giữ kho nhưng vẫn có thể tạo ra ảnh hưởng qua hàng ngàn năm cho thế gian chỉ bằng một cuốn Đạo đức kinh, sao tôi lại không thể làm được cơ chứ!

Trong quãng thời gian này, người ảnh hưởng lớn nhất

đối với tôi là thầy giáo Phù Kế Khởi, thầy đã đọc qua vô số cuốn sách, kiến thức vô cùng uyên bác. Đó là thời kỳ giới nghiêm, tư tưởng khép kín, vậy mà thầy vẫn chạm được đến ngưỡng tự do ngôn luận, mang đến cho tôi sự chỉ dẫn về tư tưởng, dạy dỗ tôi làm thế nào để phân biệt đúng sai và phê phán một cách độc lập. Cách nói của thầy hài hước thú vị, ví dụ sinh động, tôi luôn tận dụng tiết tự học buổi sáng khi thầy đến lớp để hỏi đủ thứ chuyện. Thầy hiệu trưởng khi đó cũng nhiều lần khen ngợi, bảo tôi cố gắng học hỏi theo thầy, đáng tiếc là khi đó học thức có hạn, chỉ có thể hỏi thầy một số thứ lặt vặt, không có cách nào để thỉnh giáo những vấn đề sâu sắc hơn.

Ngoài ra, một việc đáng để nhắc tới đó là, suốt ba năm ở trường hướng nghiệp, công việc bố trí phòng học khiến tôi có đủ cơ hội để thể hiện khả năng sáng tạo của mình. Do sở trường của tôi là sắp xếp các khung của bảng thông báo, lấy chỉnh thể của phòng học để thiết kế, khiến cho bất cứ ai mỗi lần đi vào phòng đều có cảm giác tựa như bước vào một rừng trúc hoặc thảo nguyên, mang đến một cảm giác thoáng đãng sảng khoái. Học kỳ nào tôi cũng nằm

trong ba vị trí cao nhất của phần thi thiết kế bố trí phòng học, còn có mấy lần xếp ở vị trí thứ nhất. Thành công đó khiến cho tôi cảm thấy một niềm hứng thú rất lớn với lĩnh vực cảnh quan nghệ thuật, thiết kế mỹ thuật công nghiệp. Tôi thường nghĩ, nếu như năm lớp sáu thầy giáo Mỹ thuật có thể hướng dẫn dạy bảo nhiều hơn, có thể ban cho tôi nhiều cơ duyên để học tập những kỹ năng cơ bản của ngành thiết kế mỹ thuật công nghiệp, và tôi có thể theo học ngành này thì tôi tin rằng ba năm hướng nghiệp của mình nhất định sẽ càng nhiều trải nghiệm sôi nổi hơn và hành trình cuộc đời tôi cũng sẽ khác rất nhiều so với bây giờ. Những giấc mơ chưa thể thực hiện sẽ trở nên đẹp đẽ hơn, cũng giống như giờ đây tôi vẫn có sở thích sưu tập những bức ảnh đồ vật được thiết kế tinh xảo, đặc biệt là thiết kế bối cảnh hồ nước. Lần đầu tiên đi tham quan khu phong cảnh Đông Sơn Hồ, trong lòng tôi dấy lên một niềm hưng phấn không nói nên lời, những suy nghĩ từng có trước đây giờ đang từng bước được thực hiện. Những giấc mơ như vậy có thể nhắc chúng ta nhớ về quá khứ, cũng giống như giấc mơ trở thành “nhà triết học” của tôi vậy, cho đến tận bây giờ vẫn

khiến tôi hoài niệm.

Nhìn thấy chính mình:

Bạn mơ ước mình trở thành người như thế nào?

Nếu như có cơ hội để ước nguyện, vậy nguyện vọng bạn muốn được thực hiện nhất trong đời là gì?

“Khi còn trẻ, cần có dũng khi để mơ ước, ngoài ra còn phải có nghị lực để thực hiện ước mơ!”

Tại sao không mang đến cho chính mình một cơ hội? Một giấc mơ không có sự nỗ lực thì mãi mãi chỉ là lời nói suông. Những giấc mơ mà chúng ta từng nỗ lực sẽ khiến đôi mắt chúng ta sáng rõ, và cuộc đời chúng ta cũng tỏa sáng!

Dù cho mơ ước của bạn là gì, chỉ cần bạn có thể tìm thấy lối ra trong hiện thực, hoặc có người đã từng thực hiện được, thì đó đều không phải là chuyện quá khó khăn, quan trọng là bạn muốn đạt được nó đến mức nào? Bạn khát khao đạt được điểm số bao nhiêu trong khoảng từ 0 đến 100 điểm? Đừng chỉ

nghĩ ngợi không thôi hay viện cớ để né tránh khó khăn trước mắt. Xin hãy dùng hành động để chứng minh, xin hãy dùng sự nỗ lực để làm rõ hơn những gì mà bạn muốn!

"Bạn dám mơ ước và có một quyết tâm sắt đá, vậy bạn sẽ có thể quyết định được vận mệnh của mình! Bạn không dám mơ ước, đương nhiên sẽ không có hành động và vận mệnh sẽ quyết định mọi thứ của bạn!"

Đừng do dự! Hãy viết rõ ra tất cả những điều mà bạn muốn. Càng rõ ràng, bạn sẽ càng dễ thực hiện! Hãy mang đến cho bản thân một cơ hội để thành công!

Kỳ thi đại học thất bại

Ba năm học hướng nghiệp là quãng thời gian nhiều vinh dự nhất trong hành trình của cuộc đời tôi, nhưng thành tích học hành vẫn thấp lè tè, thậm chí có mấy môn phải thi lại tận hai lần mới qua. Năm lớp 12, vừa chuẩn bị thi đại học vừa phải đối phó với kỳ thi ở trường, thành tích của tôi chỉ ở mức đạt yêu cầu. Do khoảng thời gian cận kề tốt nghiệp là thời điểm có số lượng học sinh báo danh cao nhất, thế nên tôi đến phòng giáo vụ để hỏi về việc báo danh thi đại học, chẳng ngờ hành động của tôi khiến cho các thầy cô ở phòng giáo vụ xôn xao.

"Thi đại học?"

"Em ở lớp nào? Tên là gì?"

Thầy chủ nhiệm giáo vụ biết tên tôi, cười ha hả rằng tôi có thể tốt nghiệp được đã là tốt lắm rồi, bảo tôi đừng lãng phí tiền phí báo danh. Trong lòng tôi hiểu rất rõ, lần đầu tiên tôi chỉ là muốn lấy kinh nghiệm, mục tiêu đặt cả vào lần thi thứ hai. Đương nhiên, các

thầy cô ở phòng giáo vụ vẫn ưu ái phát phiếu và báo danh giúp tôi.

Lễ tốt nghiệp hướng nghiệp, trường cấp cho tôi giải thưởng văn nghệ, với tôi đây là một sự khẳng định rất lớn. Tôi dường như cũng thở phào nhẹ nhõm, "cuối cũng mình cũng đã tốt nghiệp được!" Những bạn học trên lớp đều báo danh thi cao đẳng, chỉ duy nhất có tôi thi đại học. Tốt nghiệp tựa như một ngã rẽ cuộc đời, mọi người đều phải chạy trên con đường riêng của mình. Sau khi lễ tốt nghiệp kết thúc, tôi không rời đi ngay lập tức mà một mình đi dạo quanh khuôn viên rộng rãi của trường lần cuối, còn cố ý "mua đường" ngang qua cổng chính để rời đi. Đứng trước cổng trường, cảm giác giờ đây rồi sẽ phải sải cánh bay đơn độc trào dâng trong tim, tôi vừa cảm thấy hưng phấn khi sắp được bay đến vùng trời lý tưởng của mình vừa có đôi chút hụt hẫng. Trời đất bao la là vậy, nhưng tôi vẫn buộc phải cô đơn độc hành, đã vậy hành trình phía trước vẫn bị che phủ trong màn mây giăng kín. Tôi tự nhủ với chính mình, cứ cố gắng nốt năm nay, cứ cố gắng nốt năm nay!

Danh sách thi đỗ đại học đã được công bố, việc thi trượt hoàn toàn có thể đoán trước. Tôi quay trở về trường nhận bảng điểm, thầy giáo ở phòng giáo vụ vẫn châm chọc: “Hình như em thi đỗ rồi phỏng!” Sau đó cầm bảng điểm của tôi cười cười bảo: “Ồ, tôi nhìn nhầm mất rồi! Chỉ thiếu chút xíu nữa! Cố gắng thêm một chút là đã đỗ rồi.” Một thầy giáo khác cũng phụ họa: “Thiếu mấy điểm vậy?” Sau đó ra vẻ khoa trương: “Chỉ thiếu có 200 điểm mà thôi!” Đón nhận sự chế giễu của họ, mặt tôi không chút cảm xúc. Tôi im lặng cầm bảng điểm rời khỏi trường. Trước khi đi ra khỏi cổng, tôi lập một lời thề rằng nhất định phải thi đỗ, dù cho phải mất bao nhiêu năm đi nữa, tôi cũng nhất định phải thi đỗ! Trong khoảnh khắc ấy, nỗi tủi hổ bị người khác chê cười vì thành tích học tập yếu kém một lần nữa dâng trào trong tim, tôi nhất định sẽ trở về đây sau khi đỗ đại học! Nhất định phải dốc hết sức! Trước khi tôi chuẩn bị rời nhà để đến Đài Bắc ôn tập, cha và tôi đã tâm sự rất nhiều. Cha nói cho tôi về thái độ của cha đối với cuộc sống – Coi tất cả những quyết định, sự kiện trong cuộc đời là những bước ngoặt, là mấu chốt quyết định sự tồn vong của

bản thân. Tập trung tất cả tinh thần, dốc toàn lực thực hiện! "Vỹ à! Vận mệnh của con sẽ được quyết định từ đây! Hãy dốc sức để thực hiện, để tạo nên vinh quang trong cuộc đời của chính mình, con nhé!"

Giây phút bước ra khỏi cửa, tôi giống như một người chiến sĩ, bắt đầu dốc toàn lực để kiên trì phấn đấu! Tôi tham gia lớp ôn tập, ở tạm nhà chị cả. Khi đó chị đang học lớp thạc sĩ, tôi thường theo chị đến ngôi trường phân bộ của Đại học Sư phạm trên đường Roosevelt để học, cuộc sống hằng ngày cứ thế trôi qua một cách rất quy củ và gấp gáp. Do chưa học giáo trình cấp ba, nên mỗi một môn học đối với tôi đều thật lạ lẫm và vất vả, một năm phải học lại toàn bộ giáo trình của ba năm cấp ba, đã vậy phải vượt qua trên 80% học sinh khác thì mới có cơ hội thi đỗ. Tôi nhất định phải chăm chỉ và nỗ lực hơn bất kỳ người nào khác mới được!

Lớp ôn tập là một nơi có yêu cầu rất cao. Mặc dù tiếng Anh là một môn mà trong ba năm hướng nghiệp tôi không ngừng nỗ lực, nhưng với yêu cầu cao của lớp ôn tập, tôi có muốn theo cũng chẳng kịp. Quy

định mỗi ngày học thuộc 50 từ mới, 50 tổ hợp từ, lúc mới đầu tôi còn cố gắng để theo, sau này phát hiện ra mọi công sức đều đổ sông đổ bể, các kiến thức cơ bản còn kém quá xa! Môn Toán còn thê thảm hơn! Ngoại trừ phần về các phép hoán đổi có hiểu được một chút, còn lại thì nghe chẳng hiểu chút nào! Nhưng suy nghĩ của tôi là học được bao nhiêu tốt bấy nhiêu. Trải qua nửa năm trời nỗ lực, với các môn Địa lý, Lịch sử, Ngữ văn, Chính trị, cuối cùng tôi cũng đã có chút ít khái niệm, nhưng để hoàn toàn hiểu hết thì vẫn còn một khoảng cách xa vời vợi. Chị cả thấy tôi tự gò ép bản thân quá nhiều, khuyên tôi nên tiến chậm lại. Nhưng chị không biết rằng, "tiến chậm lại" đối với tôi là việc còn khó khăn hơn gấp bội. Trên vai tôi đang gánh vác nỗi uất ức vì thành tích kém từ bé và lý tưởng của chính mình, lần thi này có đỗ được hay không quan trọng biết nhường nào! Tết đến, ngoại trừ giao thừa tôi mới về nhà, đến sáng mùng Một tôi đã trở về Đài Bắc để học tiếp. Khi đó chị cả ở ngay gần Viện Khảo thí, trên đường Tiên Tích Diêm có một thư viện, mùng một năm mới tôi đã vào thư viện Tiên Tích Diêm đó để đọc sách. Dưới núi tiếng người người

chúc tụng năm mới huyên náo, trên núi tiếng nhà nhà cầu thần khấn phật vọng lại, tất cả những âm thanh đó dường như chẳng hề liên quan đến tôi.

“Mình phải thi đỗ! Mình nhất định phải thi đỗ!”

Trải qua gần một năm trời nỗ lực, kết quả mấy lần thi thử ở lớp ôn tập của tôi vẫn còn sai quá nhiều, trước khi bước vào kỳ thi đại học, tôi chỉ cầu khấn mong mình có thể đỗ được vào nguyện vọng cuối cùng – hệ Triết học Văn hóa. Lúc vào thi có lẽ do quá căng thẳng, nên đầu óc tôi hoàn toàn trống rỗng, khi thi xong so sánh qua với đề giải đáp bên ngoài phòng thi, trong thâm tâm cũng biết rằng lần này chắc sẽ lại trượt. Chị cả gợi ý cho tôi thi Tam chuyên15, nhưng tôi vẫn cực kỳ kiên trì, nếu lần này tiếp tục không đỗ, tôi sẽ vẫn cố tiếp một năm!

Quả nhiên đúng như dự liệu, 330 điểm là điểm sàn thấp nhất để được tuyển vào trường, tôi còn thiếu hơn 100 điểm nữa, tiếng Anh và Toán chỉ được vài chục điểm. Tôi sớm đã chuẩn bị tâm lý, nhưng chị cả xem xong bảng điểm của tôi, cũng không kìm được bật

khóc nức nở: "Vỹ à! Em chăm chỉ như vậy, tại sao thành tích lại chỉ thế này thôi chứ?"

Nhìn thấy chị cả khóc, tất cả sự kỳ vọng và nỗ lực của tôi suốt một năm giờ trở thành vô ích, thật chua xót biết bao, tôi cũng tấm tức khóc, vừa khóc vừa hét lên: "Em sẽ học tiếp một năm nữa!" Vốn dĩ lo lắng về chuyện đi nghĩa vụ, cha bèn đi dò hỏi, Phòng Nghĩa vụ bảo rằng phiếu bốc thăm của tôi ở mãi phía sau, khả năng bị điều đi vào tháng 7 năm sau là không cao, nhưng để cho chắc ăn, cha mẹ thay tôi điền vào đơn xin hoãn đi nghĩa vụ quân sự. Cha mẹ hình như chẳng mấy bất ngờ trước tin tôi thi trượt, khi trở về đến nhà, cha rủ tôi đi tản bộ trên núi. Trong buổi chiều muộn, hai cha con trầm ngâm trên cả chặng đường dài, tôi không kìm được bèn mở lời trước:

"Cha, con xin lỗi, tiêu tốn biết bao nhiêu tiền bạc của cha mẹ, cuối cùng vẫn thi trượt!"

Cha thở dài một tiếng, cười nhẹ nhõm rồi vỗ vỗ vai tôi: "Vỹ à! Tiền bạc không phải là vấn đề, tinh thần của con khi hạ quyết tâm thi đỗ đại học, cha thấy rất

khâm phục. Điều cha lo lắng là nếu cố gắng tiếp một năm nữa nhưng vẫn chẳng đỗ thì sao?" Không chút do dự, tôi cất lời: "Đi nghĩa vụ xong con lại thi tiếp, nếu thi không đỗ, thì vừa học vừa làm đến khi đỗ thì thôi!"

Cha dường như vừa trút được gánh nặng trong lòng, cách một hồi lâu, cha chầm chậm kể lại tôi nghe câu chuyện về con đường trưởng thành của mình.

Khi cha tốt nghiệp tiểu học, thầy giáo Nhật Bản bảo lãnh để cha sang Nhật Bản học trung học, nhưng ông nội kiên quyết phản đối, bắt cha phải ở quê học để còn giúp đỡ gia đình. Cha là một đứa con hiếu thuận, không dám tỏ thái độ cứng rắn để phản ứng, bèn quỳ rạp trước cửa phòng ông nội cả một đêm. Ông nội thấy cha như vậy thì thật sự không nhẫn tâm, mặc dù tức giận nhưng cuối cùng vẫn để cha sang Nhật. Thế nhưng, cuộc sống một thân một mình học hành nơi đất khách quê người khá vất vả, khi đó vì Nhật Bản sắp bại trận (thất bại trong Thế chiến thứ II), nên tất cả nguồn lực đều bị huy động cho tiền tuyến, khi đó cha đã phải trải qua những năm học trung học và

chuyên ngành trong cảnh đói rét cơ hàn. Mặc dù vậy cha không hề hối hận, bởi cả đời cha đều đã nỗ lực hết mình vì sự kiên trì của bản thân, chính điều đó đã mang tới cho cuộc đời cha những sắc màu phong phú!

Ngày hôm đó, cha và tôi ngồi trên sườn núi, ngắm nhìn ánh tà dương sắp tắt, hai cha con dù không nói thêm chuyện gì nữa, nhưng tôi thực sự đã cảm nhận được sự ủng hộ kiên định của cha! "Vỹ này! Dù cho con muốn làm gì, cha sẽ mãi mãi ủng hộ con, dũng cảm lên nhé!"

Tôi tin rằng cha cũng cảm nhận được câu trả lời trong tim tôi:

"Cha à! Cảm ơn cha, con cũng sẽ mãi trân trọng sự ủng hộ và khích lệ của cha!"

Nhìn thấy chính mình:

Trên hành trình của cuộc sống, mỗi khi gặp phải những chuyện xảy ra không đúng với dự liệu của

mình, tôi đều nói rõ với bản thân rằng đó không phải là "thất bại", mà chỉ là một va chạm nhỏ trên con đường thành công mà thôi!

Có một câu châm ngôn như sau: "Người thất bại là vì họ không biết rằng bản thân còn cách thành công bao xa, nên đã từ bỏ việc tiếp tục nỗ lực!"

Một câu nói khác đó là: "Người thành công không bao giờ ngừng nỗ lực!"

Trong khoảnh khắc cuộc đời rơi vào hố sâu, những câu danh ngôn dù hay đến đâu cũng là vô ích, phương pháp hữu dụng nhất là nhìn nhận lại những câu chữ mà bạn đã dùng – là "thất bại", "đau khổ", "mệt mỏi", "đau lòng", "thất vọng"... Hay là "Cũng ổn! Mình đã cố gắng tiến bộ thêm được hơn 100 điểm!", "Cảm ơn ông trời đã cho mình thêm một cơ hội để nỗ lực!", "Tuyệt quá! Cuộc đời mình lại được nếm trải thêm một mùi vị khác!" Người khác có thể cho rằng bạn thần kinh bất thường, nhưng chỉ cần sự chú ý của bạn đi đúng hướng, kết quả bạn nhận được cũng sẽ đúng như ý muốn!

Mọi việc không có tốt xấu, chỉ có suy nghĩ là khác nhau mà thôi! Khi khuôn mặt của bạn hướng về phía ánh mặt trời, tất cả bóng tối vây quanh đều sẽ bị bỏ lại phía sau! Đừng hỏi rằng: "Tại sao mình lại thất bại?" mà nên thắc mắc rằng: "Làm thế nào tôi mới có thể đạt được những gì mình muốn?"

Hãy luôn suy xét một cách tích cực và đúng hướng, kể cả điều đang đón chờ bạn phía trước vẫn là thất bại, thì hãy luôn như vậy, mãi mãi hướng tới ánh mặt trời!

PHẦN THỨ BA

NHÌN THẤY THIÊN TÀI TRONG CHÍNH MÌNH

Nhìn thấy thiên tài trong chính mình, nhìn thấy sự độc đáo và tốt đẹp của bản thân, bạn sẽ nhận ra rằng chính bạn là một phần quà, là một kho báu quý giá! Hy vọng mỗi người đều có cơ hội để nhìn thấy thiên tài trong chính mình, phát hiện ra món quà trong cuộc sống và nỗ lực hết sức cho bản thân!

Chờ đợi cho đến ngày tháng thuộc về chúng ta!

Kết quả thi đại học vừa được gửi về, tôi liền quay trở lại lớp ôn tập để tiếp tục luyện thêm năm thứ hai. Thầy giáo hướng dẫn lớp đang bận việc chiêu sinh, sau khi biết được quyết tâm của tôi bèn xin thầy chủ nhiệm lớp cho tôi mức học phí thấp nhất, vậy là tôi được vào lớp khai giảng tháng 8.

Có nền tảng kiến thức ở năm thứ nhất, năm thứ hai việc học trở nên dễ dàng hơn nhiều, những nội dung thầy giáo giảng trên lớp tôi cũng nắm bắt được kha khá và bắt đầu có thể hiểu được. Tôi cảm thấy nếu tiếp tục cố gắng thêm một năm nữa, có lẽ tôi sẽ thi đỗ, chỉ cần có thể thi đỗ vào khoa Triết học của Đại học Văn hóa, tôi nhất định sẽ thể hiện hết tài hoa của mình trong quãng đời học đại học. Tôi thầm cầu nguyện và cũng để ông trời nhìn thấy những nỗ lực và hy sinh của mình. Để tạo động lực cho chính mình, dù trời có lạnh đến thế nào đi nữa tôi vẫn quyết tắm nước lạnh. Để khiến bản thân luôn trong trạng thái tốt

nhất, sáng nào tôi cũng duy trì bữa sáng với cháo lúa mạch dinh dưỡng và tập thể dục. Tôi càng nỗ lực hơn so với năm trước, cả năm trời dường như không có bất kỳ ngày nghỉ nào, tự định ra một kế hoạch học tập nghiêm túc và cẩn thận, liên tục luyện tập trắc nghiệm. Tôi tin rằng có thể cần cù bù thông minh, dù tôi ngốc nhưng sẽ chăm chỉ hơn người khác. Ngày Tất niên, tôi vốn không muốn về nhà, nhưng do chị cả thuyết phục, mặc dù người đã trở về nhà, nhưng hồn tôi vẫn đặt trong bài vở. Tôi biết, tôi không được bỏ phí dù chỉ một phút. Vì vậy, sáng sớm mùng một Tết, tôi bèn bắt chuyến xe sớm nhất trở về Đài Bắc, tiếp tục việc học ở thư viện Tiên Tích Diêm. Tôi trèo lên đỉnh phía đối diện với chân núi và hét lớn: "Xin hãy cho con một con đường đi! Nếu không thi đỗ lần này, con thực sự không biết mình sẽ đi tiếp về đâu!"

Khoảng thời gian này, tôi luôn để đầu đinh, đeo cặp vải của học sinh cấp ba. Mỗi lần ngồi trên xe buýt, nhìn thấy các sinh viên đại học, trong lòng vừa ngưỡng mộ vừa cảm thấy đố kỵ và phẫn nộ. Tại sao? Tại sao họ cứ mở mồm ra là chửi bậy, là bàn chuyện ăn chơi trác táng, nhưng lại nhận được cơ hội mà ông

trời ban cho chứ? Tại sao ông trời chỉ bỏ qua mình tôi, không ban cho tôi sự may mắn đó? Không được! Tôi nhất định phải thi đỗ, tôi nhất định phải trở thành một sinh viên khác biệt!

Kỳ thi đại học đang đến gần, có lẽ do quá lo lắng, tần suất đau đầu của tôi ngày càng cao so với trước, cơn đau dạ dày cũng thường xuyên ập đến, nhưng tôi không mấy bận tâm về những việc này, vẫn nghiêm túc tiến hành từng bước theo kế hoạch ôn tập. Điểm số qua mấy đợt thi thử đều ở ngưỡng xấp xỉ với điểm sàn tuyển sinh, thầy giáo hướng dẫn của lớp ôn tập động viên tôi, cứ theo trình độ như hiện giờ thì mục tiêu thi đỗ chắc không thành vấn đề. Tôi mang quyết tâm tất thắng tham gia vào lần thi đại học thứ ba. Có lẽ do quá căng thẳng, trước khi thi bỗng nhiên miệng nôn trôn tháo, đến hôm thi vẫn cảm thấy hơi mệt mỏi. Tiết đầu tiên thi môn Ngữ văn, đang chuyên tâm viết thì thầy giám thị bỗng nhiên rút mạnh tấm đệm của tôi từ phía sau, khiến cho cảm xúc bị tác động rất lớn, phần thi tiếp theo do đó cũng cảm thấy không được suôn sẻ. Trải qua một ngày thi cử, tôi thấy lòng mình đã nguội lạnh, mãi đến khi đối chiếu đáp án, niềm tin

trong tôi mới được nhặt nhạnh trở lại. Ngày thứ hai thi khá thuận lợi, tính toán cộng điểm, chỉ cần phần làm văn và chính trị luận thuật không có sai sót và điểm sàn năm nay không quá cao thì tôi rất có hy vọng! Khi công bố kết quả, nhìn thấy thành tích tôi chết sững tại trận, bài văn chín điểm, chính trị luận thuật bảy điểm, những môn khác điểm số còn tạm được. Năm đó do đề tiếng Anh và Toán khá đơn giản, nên điểm thi cao hơn gần 20 điểm, nhưng so với điểm sàn nguyện vọng cuối vẫn thiếu 40 điểm. Toàn thân tôi toát mồ hôi lạnh, không ngừng run lẩy bẩy, chị cả thấy tôi mặt cắt không còn giọt máu, sợ đến mức không biết làm thế nào. Tôi hơi choáng váng ngồi phịch xuống ghế sôpha, một giọt gì đó nóng ấm đột nhiên rơi xuống khuôn mặt lạnh toát của tôi, tôi giật mình kinh hãi, ngẩng lên thấy chị cả đôi mắt đỏ hoe, nước mắt lã chã không ngừng. Tôi đột nhiên thấy vô cùng cảm động, chị cả mười mấy năm nay bước cùng tôi trên con đường trưởng thành, tôi đã hy vọng biết bao rằng bảng điểm lần này sẽ là một món quà để báo đáp cho sự vất vả của chị. Tôi không biết nên nói điều gì nữa, chỉ cố kìm tiếng nấc nghẹn nơi cổ họng,

thổn thức:

“Chị… em xin lỗi! Em lại trượt rồi!”

“Vỹ…”

Chị cả ôm lấy đầu tôi, hai chị em không kìm được, ôm nhau khóc quặn đau đớn.

“Ông trời tại sao lại đối xử với tôi như vậy!”

“Em không hiểu! Em không hiểu!”

Cũng chẳng biết bao lâu sau, tôi lau nước mắt, gạt nước mũi, nghĩ đến sự quyết tâm và ước nguyện mà mình từng theo đuổi từ trước, hít một hơi thật dài nói với chị cả: “Chị cả! Em đi nghĩa vụ xong sẽ thi tiếp!”

Chị cả không biết nên khuyên tôi thế nào, cũng lau nước mắt, vỗ vai tôi nói rằng:

“Vỹ à! Chắc chắn sẽ có một ngày em đỗ đại học, sự cố gắng của em ông trời sẽ nhìn thấy!” Nghe câu nói này của chị cả, tôi lại cảm thấy chua xót, “Ông trời ơi! Có thật là ông đã nhìn thấy không?”

Tôi thu dọn hành lý, dự định ngày hôm sau sẽ về Đại Khê. Cha mẹ không nói gì, tôi cũng không muốn nhắc đến chuyện này. Hằng ngày nếu không ở lì trong phòng thì tôi lại một mình đi bộ lên núi và la hét, nội tâm vẫn cảm thấy vô cùng bất bình. Ông trời rốt cục muốn giày vò tôi thế nào mới chịu mở cho tôi cánh cửa vào đại học đây?

Do tâm trạng không tốt, tôi đến Đào Nguyên để xem phim, trên đường trở về thì gặp một cậu bạn ở lớp hướng nghiệp, hai đứa chuyện trò một hồi. Cậu ấy nói rằng đang đợi đi nghĩa vụ, trước mắt đang làm công nhân trộn xi măng. Biết tôi lại trượt, cậu ấy bèn hỏi tôi có muốn đi làm cùng không, vừa rèn luyện thân thể một chút, vừa có thể kiếm tiền? Khi đó tôi 46 kg, thực sự không có niềm tin cho lắm vào sức khỏe của mình. Nhưng cậu ấy động viên tôi, nói rằng lúc cậu ấy mới làm được hai tuần, buổi sáng toàn thân đau nhức không bò dậy nổi, thế nhưng chỉ cần vượt qua hai tuần đầu thì làm gì cũng được! Nghe cậu ấy nói như vậy, tôi cũng quyết định rèn luyện bản thân một bận xem sao, thế là đồng ý lời mời của cậu ấy, cùng đi làm công nhân trộn xi măng.

Ngày đầu tiên đi làm, thầy dạy nghề bắt mỗi đứa phải gánh xi măng lên tầng ba, tôi nhìn mọi người nhẹ nhàng vác lên vai rồi đi thoăn thoắt. Vậy mà chỉ vừa đặt bao xi măng lên vai, chân tôi đã đứng không vững rồi, nhưng vì giữ thể diện, tôi cắn răng chịu đựng, không thể không vác lên tầng. Có điều đúng là có một số việc không nên quá hiếu thắng! Tôi miễn cưỡng lết được đến cầu thang, còn chưa đi được một nửa đường, cả người lẫn xi măng đã đổ cái rầm xuống sàn khiến mọi người giật nảy, nhanh chóng chạy lại xem tôi có bị thương không. Ông chủ cũng chạy qua, nhìn thấy tôi không bị thương bèn rút ra 100 tệ đưa cho, bảo tôi bắt xe về nhà. Tôi thành khẩn cầu xin ông ấy, nói rằng mình không cần lĩnh lương công việc, đợi khi nào khả năng của tôi đạt yêu cầu thì hãy trả công cho tôi. Ông chủ thấy tôi chân thành như vậy, lại thêm vị "sư phụ trộn xi măng" kia nói hộ cho vài lời, cuối cùng tôi cũng được giữ lại!

Cứ như vậy miễn cưỡng làm được một buổi sáng, đến lúc ăn cơm trưa, tay cầm âu cơm mà run rẩy nhức mỏi, lưng cũng đau đến nỗi không ưỡn thẳng lên được. Tôi biết đây mới là khởi đầu của việc rèn luyện,

cũng sẽ là một quá trình gian khổ nên vẫn cắn răng cố hết một ngày. Trở về nhà, cha mẹ thấy tôi bộ dạng mệt mỏi thì không đành lòng, bắt tôi không được đi làm nữa, nhưng tôi vẫn rất kiên trì. Bởi tôi tin rằng, nếu bây giờ không tranh thủ cơ hội rèn luyện một chút, tương lai sẽ rất khó thích nghi được với cuộc sống trong quân đội. Tôi quyết tâm phải chăm chỉ hơn người khác, tuyệt đối không để ông chủ coi thường nên không chỉ làm việc cần mẫn, mà mỗi ngày còn đến công trường sớm một tiếng để chuẩn bị.

Ngày thứ hai mẹ gọi tôi dậy đúng giờ, nhận thấy tôi không tỉnh táo nổi, nhưng cũng không dám không gọi tôi dậy. Sau này mẹ nói với tôi rằng, khi đó mẹ phải nuốt nước mắt vào trong, chỉ muốn thay tôi đi làm. Tôi một mình đến công trường, vác trước lên tầng tất cả số xi măng cần dùng trong hôm nay, cát không vác được thì đổ bớt đi một chút. Khi mọi người đến, tôi đã gần chuẩn bị xong cả. Tôi bắt đầu học cách trộn xi măng, chuyển gạch, đưa đất đến khu thi công, mặc dù cả người vẫn cảm thấy vô cùng đau nhức, nhưng trong lòng cảm thấy vô cùng thỏa mãn. Cứ như vậy trải qua hai tuần, tôi đã quen với việc vác xi măng, lọc

cát. Ông chủ không những phát lương mà còn thưởng thêm 100 tệ, khích lệ cho sự chăm chỉ của tôi! Nhưng tôi hàng ngày vẫn đến sớm một tiếng, bỏ ra nửa tiếng để hoàn thành công việc chuẩn bị, thời gian còn thừa sau đó thì ngồi ở công trường đọc sách thư giãn. Còn nhớ khi đó tôi đang đọc Quốc gia lý tưởng của Plato, chợt nghĩ đến chế độ giáo dục phân lưu16 của cấp hai, cấp ba, và việc đầu vào đại học dùng hình thức thi tuyển để lựa chọn nhân tài, trong lòng cảm thấy vô cùng bất bình. Tôi không ngừng hỏi chính mình, lẽ nào cam nguyện cả đời này bị buộc phải trở thành một công dân thua kém? Tôi tuyệt đối không đồng ý nhưng cũng quyết không từ bỏ nỗ lực!

Có một hôm, ngày lĩnh lương đúng vào dịp cuối tuần, tôi và hai cậu thợ học việc khác nhận lời đến nhà ông chủ ăn cơm. Mọi người cùng uống rượu, ca hát rất vui vẻ, cậu bạn tôi cao hứng hát rống lên bài Dưới đáy cốc đừng nên nuôi cá vàng. Cậu ấy hát xong, chẳng hiểu vì sao mà tôi cảm động đến rơi nước mắt, bắt cậu ấy hát lại một lần nữa. Tôi cũng hòa giọng hát cùng cậu ấy, từ bé đến giờ tôi chưa từng ca hát một cách hào sảng như vậy. Khi hát đến câu cuối: “Chờ

đợi cho đến ngày tháng thuộc về chúng ta!", tôi đã không kìm được cảm xúc trong lòng, bật khóc nức nở, khiến mọi người giật mình ngạc nhiên. Khi cậu bạn tôi kể với mọi người nỗi tủi thân vì ba lần thi trượt đại học của tôi, vị thầy nghề kéo tay tôi cùng hát bài Yêu cháy hết mình mới có thể thắng. Dường như tôi đã dùng tiếng hét xé lòng hòa với dòng lệ, trút ra toàn bộ những bất bình chất chứa trong tim hai năm nay. Hình như ai nấy mắt đều đỏ hoe ôm lấy tôi và chúc phúc, động viên: Đi bộ đội về nhất định phải phục hận, vấp ngã ở đâu, thì phải có ý chí đứng lên ở đấy!

Trên đường về nhà, trong tim tôi đã cảm thấy thanh thản vì được giải tỏa! Thi đại học! Ngươi hãy đợi đấy, ba năm sau, ta sẽ nhận được điều mà ta muốn!

Nhìn thấy chính mình:

Nhớ lại khoảng thời gian sức cùng lực kiệt, phấn đấu không ngừng nhưng vẫn không đạt được điều mình muốn, nỗi nhức nhối trong tim tôi lại trào dâng thổn thức, nhưng lập tức lại được xóa mờ đi bởi những

ước nguyện như ý về sau. Mỗi người đều mong đợi ông trời có thể nhìn thấy sự cố gắng của mình, cho mình một kết cục công bằng, thế nhưng mọi việc thường trái với ý nguyện. Ông trời không phải đang đùa giỡn, mà bởi ông ấy đã chuẩn bị một món quà lớn hơn, để chờ đợi chúng ta ở giây phút tiếp theo. "Vĩnh viễn không được từ bỏ sự cố gắng! Cho đến khi nhận được tất cả những gì mình muốn!" Ông trời luôn mở mắt dõi theo xem chúng ta có thể tiếp tục kiên trì hay không để quyết định xem có nên trao cho chúng ta món quà đó!

Vẻ đẹp của cuộc sống đến từ việc chúng ta từng đau, từng khổ, từng bị dằn vặt dưới vũng sâu của cuộc đời. Vị ngọt dịu và chua xót là kết quả của sự so sánh, những trải nghiệm càng đắng chát, thì đến cuối cùng chúng ta sẽ càng được nếm vị ngọt lành. Vẻ kiều diễm của cuộc đời sẽ lóe lên từ dưới vũng sâu tăm tối nhất. Hãy trân trọng nó! Nó là món quà quý giá nhất trong cuộc sống!

Rèn luyện trong quân đội

Đến tháng 9, tôi nhận được thông báo nhập ngũ. Trong lòng vừa sợ sệt, vừa mong chờ được rèn luyện trong quân đội. Do doanh trại nằm ngay gần Đại Khê, nên cha mẹ tự mình tiễn tôi đến đó rồi cứ quyến luyến không rời, nhìn tôi mặc bộ quân phục, cắt đầu đinh, mãi đến khi bị thúc giục mới nuốt nước mắt rời đi. Mẹ lúc nào cũng lo tôi không chịu nổi sự khổ luyện trong quân đội, nhưng do đã vượt qua thử thách làm công nhân trộn xi măng, nên giờ tôi đã tràn đầy niềm tin với thể trạng của mình. Nhưng sự căng thẳng của giai đoạn huấn luyện nhập ngũ vẫn khiến cho tôi mất một thời gian ngắn để điều chỉnh và thích nghi. Mấy tuần đầu tôi gần như không có thời gian để suy xét cho bản thân, mãi đến khi bắt đầu tuần thứ ba mới chú ý đến quang cảnh trong doanh trại. Thời gian ở đây luôn được sắp xếp kín mít một cách dị thường, rất ít có thời gian riêng tư. Tôi xé sách thành từng trang một, mang theo bên mình để lúc rảnh lôi ra đọc. Ngoài ra còn mang theo một cuốn sổ nhỏ, viết ra những suy nghĩ bất chợt hàng ngày, thân thể mặc dù bị gò ép

không được tự do, nhưng tâm hồn lại có một cảm giác bình tĩnh và tự do hiếm có.

Về huấn luyện thể lực thì không có gì khó khăn, nhưng ở phần chạy 500 mét vượt chướng ngại vật, mỗi lần từ trên bậc cao nhảy xuống là tôi lại buồn nôn, toát mồ hôi lạnh, sắc mặt trắng bệch. Khi bước đều cũng gặp phải tình trạng như vậy. Bác sĩ sau khi khám xong thì có một vài suy đoán, có lẽ do tư thế không chính xác hoặc do từng bị viêm não, dẫn đến tổn hại một số công năng não bộ. Lúc mới đầu tôi cũng không để tâm, tiếp tục chương trình huấn luyện, không ngờ có một lần ngất lịm sau cú nhảy từ trên bậc cao khi chạy 500 mét vượt chướng ngại vật, khi trưởng doanh trại tiến hành duyệt binh tôi lại ngất tiếp. Ở đây trước kia cũng từng có một tân binh bất ngờ tử vong khi huấn luyện, vì vậy các bác sĩ quân y kiến nghị tôi cố gắng hết sức tránh bị chấn động ở đầu. Thế là tôi được miễn không phải tham gia hai hạng mục huấn luyện 500 mét vượt chướng ngại vật và duyệt binh, thậm chí để tránh xảy ra sự cố đáng tiếc, tôi còn được điều ra làm vệ binh đứng canh cổng ở đội cảnh vệ, cho đến khi khóa huấn luyện tân binh kết

thúc.

Khi sắp xếp phân chia bộ đội, tôi rút được lá thăm trở thành bộ đội dã chiến, do có ghi chép về tình trạng ngất xỉu trong quá trình huấn luyện, lại có sự giúp đỡ của chú nên tôi được phân về đơn vị vệ sinh. Sư đoàn trưởng khi đó rất quan tâm đến tôi, để tôi lưu lại trạm xá của sở chỉ huy sư đoàn. Tôi chưa từng học về y dược, nên trong trạm xá chỉ có thể làm được những việc lặt vặt, việc phải làm hàng ngày vô cùng đơn giản, đó là giúp các bác sĩ quân y làm những công việc hộ lý cơ bản. Ở doanh trại chưa được bao lâu thì bị điều ra phòng thủ Kim Môn. Đối với rất nhiều người đây có lẽ là ác vận, nhưng với tôi thì hai năm ở Kim Môn thực sự là cơ hội tốt để rèn luyện sức khỏe!

Tôi làm nhiệm vụ ở khu vực miền núi Thái Vũ – Kim Sơn, cách thành thị rất xa, gần đó cũng chẳng có gì tiêu khiển. Mỗi ngày tôi đều căn cứ theo thời khóa biểu tự lập, bắt đầu học lại từng bài, từng bài của giáo trình cấp ba môn tiếng Anh, môn mà tôi yếu nhất. Khoảng thời gian này tôi vô cùng biết ơn bác sĩ

quân y, liên đoàn trưởng và phụ đạo trưởng17, họ đều đã ủng hộ và cổ vũ tôi rất nhiều. Đặc biệt là vị bác sĩ quân y đã chủ động chỉ dẫn bài vở cho tôi, giúp tôi trong hai năm đã học xong một lượt giáo trình tiếng Anh của ba năm cấp ba. Tiếng Anh giờ tuy vẫn nửa tỏ nửa mờ, nhưng khả năng đọc hiểu cũng có chút tiến bộ. Trong vòng hai năm đó, mỗi buổi sáng hoàn thành xong công tác sắp xếp đội ngũ, nếu không có bệnh nhân thì tôi lại đọc sách. Cố định mỗi buổi chiều đều chạy lên núi Thái Vũ. Lúc mới bắt đầu mỗi lần chạy đến sườn dốc gập ghềnh là phải nghỉ mấy lần, về sau thì chạy đi chạy về hai lượt không nghỉ lần nào. Trên núi ít người xe qua lại, tôi cởi trần chạy bộ. Có một lần tình cờ gặp tướng quân Vương Thăng, chủ nhiệm Phòng Chính trị, ông còn dừng xe cổ vũ tôi. Khi chạy về, tôi bèn đi theo một lớp trưởng chuyên ngành thể dục để tập nhấc vật nặng. Tôi gửi về nhà bức ảnh sau khi huấn luyện, cha mẹ đều không tin rằng chàng trai đang gồng cơ bắp để nhấc vòng đá kia chính là tôi!

Khoảng thời gian này, vì không biết nhiều chữ nên để động viên tôi, mỗi ngày mẹ vẫn đều đặn viết cho tôi

một bức thư. Lúc bắt đầu thì do em gái tôi viết, rồi mẹ tự tay chép lại lần nữa. Sau đó thì mẹ quyết định tự viết, mặc dù nội dung mỗi bức thư lần nào cũng giống nhau, ít có điểm khác biệt, nhưng tôi vẫn thấy vô cùng cảm động. Tôi còn cất giữ từng bức thư theo mã số bưu điện cho đến tận bây giờ. Bởi vì đó là tình yêu mẹ dành cho tôi. Mặc dù chữ nghĩa và ngôn ngữ chưa chắc có thể bày tỏ hết, nhưng mỗi lần đọc thư tôi đều cảm nhận được sự quan tâm và cố gắng qua từng nét chữ, từng câu từ của mẹ, điều này cũng là nguồn động lực để tôi không dám lơ là. Tôi có một mục tiêu rất rõ ràng: kỳ thi đại học trước khi xuất ngũ, tôi nhất định phải đỗ!

Để tạo động lực cho bản thân, trong thời gian đóng quân ở Kim Môn, bất luận thời tiết giá lạnh thế nào, tôi đều tắm nước lạnh ngoài trời. Khi đó, tôi nhớ có một lần gió mùa ập về, nhiệt độ ngoài trời chỉ khoảng 56 độ, qua ô cửa kính vị bác sĩ quân y khoác áo lông thấy tôi dội nước lạnh ào ào từ đầu xuống chân, một làn hơi nước bốc lên từ người tôi. Biết rằng tôi đang tự rèn luyện bản thân, cảm động trước quyết tâm đó, ông quyết định dùng thời gian tại nhiệm của mình, đem

những môn mà ông biết truyền dạy lại toàn bộ cho tôi. Vị bác sĩ này hiện nay là bác sĩ chuyên khoa lồng ngực nổi tiếng nhất Đài Trung, bác sĩ Chung Duy Chính. Ông cũng từng chia sẻ với tôi về việc từ bé đã không được vô tư chơi đùa như các bạn nhỏ khác, ngày nào cũng cố gắng, cố gắng hơn nữa để thi được vào ngôi trường mình mơ ước, câu chuyện của ông đã ảnh hưởng rất lớn tới tôi.

Một người khác cũng dành cho tôi rất nhiều sự quan tâm, đó là bác sĩ quân y Ô Hy Lượng, ông hiện nay đang là bác sĩ chuyên khoa mắt nổi tiếng ở Cao Hùng. Để giúp tôi có thể viết văn bằng tiếng Anh, ông động viên tôi viết nhật ký hằng ngày bằng tiếng Anh, dùng 900 mẫu câu tiếng Anh, cứ một ngày dùng 10 câu để luyện tập miêu tả những chuyện xảy ra trong ngày hôm đó. Hàng ngày ông đều bỏ thời gian để sửa chữa từng câu cho tôi. Mặc dù đợt thi đại học sau này phần làm văn lại chỉ được 0 điểm, nhưng sự tận tậm chỉ dạy của ông, tôi luôn khắc ghi trong lòng. Ngoài ra, liên đoàn trưởng và phụ đạo trưởng cũng rất quan tâm tới tôi. Đặc biệt là vị liên đoàn trưởng năm đầu tiên, cả đời này tôi sẽ không quên. Khoảng

thời gian ông dẫn dắt là những năm sĩ khí của chúng tôi lên cao nhất. Bất luận là bận rộn việc công hay tham gia họp bàn kỹ chiến thuật chiến tranh, ai ai cũng dốc toàn tâm toàn ý. Tôi thường nghĩ, nếu như không may xảy ra chiến tranh thật, tôi cũng không do dự dùng tính mạng của mình để bảo vệ cho vị liên đoàn trưởng này. Ông chính là ngài Trần Phúc Hoàng, hiện giờ đã xuất ngũ để kinh doanh. Tôi nghĩ một nhân tài như vậy mà không có cơ hội thăng chức lên tướng lĩnh để phụng sự nhiều hơn cho quốc gia, quả là đáng tiếc! Tài năng và kiến thức của những vị chỉ huy này, tôi không chỉ khâm phục từ đáy lòng, mà họ còn là những tấm gương để tôi học tập về phương diện đối nhân xử thế!

Ngoài ra còn phải kể đến sĩ quan trưởng Trương Phúc Đống, người luôn coi tôi như con của mình. Mặc dù ông là người Sơn Đông, nhưng thể hình lại không cao to tráng kiện, dù đôi khi tính khí cũng nóng nảy nhưng ông luôn chăm sóc tôi vô cùng chu đáo. Sau khi xuất ngũ chúng tôi vẫn duy trì liên lạc. Ông ở tận Trúc Sơn, khi kết hôn tôi không nỡ để ông lặn lội từ xa đến uống rượu hỷ nên không thông báo cho ông

biết. Việc này sau đó ông phát hiện ra đã gọi điện mắng tôi suốt hơn 30 phút, tất cả những từ ngữ khó nghe đều trút ra tất, tôi bị mắng đến nỗi nước mắt chảy ròng ròng. Cá tính thẳng thắn, bộc trực của ông khiến cho tôi cảm nhận được sự coi trọng và quan tâm hiếm có.

Trong thời gian đi nghĩa vụ, việc khiến tôi buồn nhất đó là một người anh em của tôi đã bị xử tử hình vì uống rượu say rồi làm loạn. Sự kiện lần đó, để chỉnh đốn kỷ cương quân đội, chỉ huy trong doanh trại lệnh cho tất cả những người lính ngỗ ngược phải đến pháp trường để chứng kiến. Mặc dù tôi không bị liệt vào danh sách những người lính ngỗ ngược, nhưng cũng bị buộc phải cùng bác sĩ quân y đi khám nghiệm xác nhận ở hiện trường tử hình. Bốn năm giờ sáng ngày hôm đó, mọi người đều tập hợp ở pháp trường. Trước khi mặt trời mọc nhiệt độ rất thấp, tôi lạnh đến độ run lẩy bẩy từng hồi. Sư đoàn trưởng đứng lên phát biểu lời giáo huấn: Mục đích lần này là để các anh em rút ra được bài học, không được vi phạm quân pháp, quan trọng hơn là không được uống rượu. Trước giờ hành hình, lính pháp trường đem cơm và

rượu ra cho tội nhân ăn. Ba người bọn họ ăn hết cơm, nhưng không uống rượu, là vì chính rượu đã hại chết bọn họ. Sau đó, lần đầu tiên trong đời tôi tận mắt chứng kiến những người còn sống sờ sờ bị súng bắn chết!

Sau này có cơ hội được thực tập tại đồn tạm giam, tôi cũng đã chứng kiến cảnh xử tử bằng súng, trong lòng không chỉ kinh sợ mà còn là một nỗi cay đắng. Con người vì làm điều ác mà bị trừng phạt là lẽ tất nhiên, nhưng có nhất thiết phải sử dụng phương thức nghiêm khắc đến vậy không? Nếu có thể khiến cho họ cống hiến trí tuệ và sức lực suốt phần đời còn lại để bù đắp cho người bị hại hoặc xã hội, như vậy chẳng phải sẽ có ý nghĩa hơn sao?

Nhưng sự trừng phạt nghiêm khắc như vậy xét cho cùng vẫn có chút tác dụng răn đe. Cho tới tận khi tôi xuất ngũ không còn xảy ra thêm sự kiện vi phạm kỷ luật nghiêm trọng nào nữa.

Nhìn thấy chính mình:

Rất nhiều người đều phần nào đó giữ thái độ sợ hãi và né tránh đối với việc phải đi nghĩa vụ quân sự, nhưng với một số người đã từng có thời gian khoác trên mình bộ quân phục thì quãng thời gian vỏn vẹn hai ba năm trong quân ngũ này lại lưu giữ rất nhiều những hồi ức khó quên!

Hương vị của cuộc sống đến từ việc chúng ta dám mơ ước và chấp nhận thử thách. Vì vậy, nếu không phải xuất phát từ hạn chế về vóc dáng hoặc thân thể, một người con trai có lý gì lại bỏ lỡ một quá trình rèn luyện có thể khiến cho anh ta trở thành một người đàn ông đầu đội trời, chân đạp đất chứ?

Đối với người bình thường, hai ba năm có lẽ có thể kiếm được một hai trăm triệu, cũng có thể học được một học vị nào đó, nhưng thông thường trong cuộc đời của chúng ta, có quá nhiều "hai ba năm" đã trôi qua trong sự phẳng lặng và vô nghĩa. Nếu đã như vậy, tại sao không khiến cho cuộc đời thêm một chút trải nghiệm khác biệt, hoặc làm phong phú thêm cuộc sống của chúng ta?

Cuộc đời nhiều hương vị! Chỉ cần đó là những việc không làm tổn thương hoặc gây phiền hà cho người khác hoặc chính mình, tại sao không dám thử chứ! Đất trời rộng lớn, tại sao mỗi ngày chúng ta đều tự hạn chế bản thân trên những con đường cố định? Hãy cho chính mình nhiều cơ hội hơn và những trải nghiệm của chúng ta cũng sẽ vì thế mà trở nên phong phú!

Bạn thích điều gì? Bạn hứng thú với việc gì? Những điều này đều rất tốt, nhưng xin đừng chỉ làm những việc bạn thích hoặc có hứng thú. Khi bạn bắt đầu thử làm những việc bản thân không thích và cũng chẳng mấy hứng thú, khi đó rất có thể bạn sẽ phát hiện ra niềm vui và món quà của cuộc sống!

Thất tình

Năm lớp 11, tôi có quen em gái của một người bạn, sau đó trở thành người yêu. Trước đó tôi cũng từng âm thầm để ý những bạn gái khác trong trường, thậm chí còn viết thư tán tỉnh, nhưng đều chẳng có kết quả. Đây là lần đầu tiên trong cuộc đời tôi được thực sự tận hưởng hương vị của tình yêu, hơn nữa đó còn là một mối tình kéo dài bảy năm. Liệu có nên viết ra câu chuyện dĩ vãng đã phủ bụi dày này chăng? Tôi đã do dự rất lâu, mặc dù vợ tôi cũng biết về mối tình này, nhưng tôi vẫn có chút lo lắng: một khi viết ra liệu có gây ra phiền phức cho cô ấy và người thân của cô ấy hay không? Nhưng chuyện đã xảy ra cách đây 20 năm rồi, tất cả con người, sự việc, sự vật giờ đều đã mông lung mờ ảo. Suy xét nhiều lần, tôi quyết định viết ra, hy vọng có thể mang tới cho độc giả những điều hữu ích trong cuộc sống vợ chồng và cho sự thấu hiểu giữa hai phái.

Với mỗi người trong chúng ta, khi nuôi dưỡng tình yêu của mình đối với một người khác, đó đều là một cơ

duyên ngẫu nhiên. Tôi chơi rất thân với một cậu bạn. Cậu ấy có hai người em gái, một học lớp 10, một học tiểu học. Cô em gái học lớp 10 học rất giỏi, lại ngây thơ đáng yêu. Do trước nay tôi luôn có cảm giác tự ti đối với những ai học giỏi, luôn cảm thấy mình không thể với tới, vì vậy cũng chưa từng nghĩ có một ngày chúng tôi sẽ bên nhau. Vậy mà có lẽ do thực sự có duyên, một lần thi học kỳ xong, mọi người hẹn nhau đến Đại Khê chèo thuyền đi chơi, cậu bạn tôi hôm ấy cũng đưa theo em gái và một người bạn của cô ấy. Mọi người chia nhóm ngẫu nhiên, cứ hai người một thuyền, trời đất run rủi thế nào tôi và cô ấy lại ngồi cùng thuyền. Khi đó tôi mê mẩn đọc các sách vở văn học và triết học, tràn đầy nhiệt huyết với cuộc sống, lại thêm sự thu hút giới tính mãnh liệt của tuổi thanh niên, khiến cuộc đời cháy bùng ánh sáng. Đương nhiên, lúc mới đầu tôi không hề hay biết mình đã rơi vào vòng xoáy của tình yêu, từ việc tin tưởng và kể cho nhau nghe những lý tưởng của bản thân, với ước mơ tìm thấy lối ra vĩ đại cho nhân loại từ mặt tư tưởng, rồi đến bày tỏ quyết tâm nhất định phải thi đỗ đại học. Tình yêu khiến cho tôi tràn đầy sức sống và

trí tưởng tượng!

Mối tình này xảy ra đúng vào bước ngoặt của cuộc đời tôi, từ một đứa con trai học hành lẹt đẹt, tự ti nhút nhát nay đã trở thành một thanh niên với tài viết văn được khẳng định và mang trong mình một tham vọng lớn lao. Tôi tràn đầy nhiệt huyết với rất nhiều việc, nhưng vẫn không thể tìm thấy một lối đi chính xác cho cuộc đời của mình. Khi đó cô ấy là "thính giả" duy nhất của tôi. Nhưng tôi không hề vì chuyện yêu đương mà ảnh hưởng đến những việc cần làm, tôi vẫn tích cực chuẩn bị mọi thứ để thi đại học. Sau này khi thi cử tiếp tục trắc trở, cô ấy cũng học trường tư vì thi trung học không thuận lợi, rồi sau đó vì gia đình xảy ra chuyện mà đành phải thôi học. Khi tôi nhập ngũ cô ấy học lại cấp ba. Trong thời gian đi nghĩa vụ, tôi lấy thư làm nhật ký để viết, mỗi ngày một bức và đánh số thứ tự. Cứ nhận được ba bức thư của tôi thì cô ấy hồi âm một lần. Việc chờ đợi những bức thư của mẹ và của cô ấy đã trở thành động lực lớn nhất để tôi có thể tiếp tục cố gắng tiến về phía trước. Khi đó, chúng tôi mang cùng một ước mơ – đợi đến khi tôi xuất ngũ thì cùng nhau thi đại học.

Đi nghĩa vụ tròn một năm ở Kim Môn, tôi được về Đài Loan nghỉ phép, ngồi mười mấy tiếng đồng hồ trên chiến hạm của quân đội. Lần đầu tiên ngửi thấy mùi khói ô tô khi cập cảng Cao Hùng, một cảm giác hạnh phúc ùa đến trong tôi. Suy nghĩ đầu tiên trong lòng là gọi điện thoại để nghe thấy giọng nói cô ấy. Bảy ngày nghỉ phép đó cũng là thời gian hạnh phúc nhất trong cuộc tình này của tôi. Dường như ngày nào chúng tôi cũng dính lấy nhau, mãi cho đến đêm cuối cùng, tôi đưa cô ấy đến lớp học bổ túc buổi tối rồi đón về nhà. Trao nhau nụ hôn cháy bỏng trong quán cà phê cạnh ga Đài Bắc, tôi ao ước rằng đêm hôm đó sẽ mãi ngừng trôi. Sáng sớm hôm sau tôi lại phải rời xa nơi này để đến Kim Môn, trong lòng ngàn vạn lần không nỡ bước đi. Tiễn cô ấy lên chuyến tàu cuối cùng trở về nhà, tôi còn mua hẳn vé vào cửa, nhìn cô ấy cho đến khi đoàn tàu dần khuất xa mới một mình trở về chuẩn bị hành trang để ngày hôm sau trở về đơn vị. Giờ đây ngồi hồi tưởng lại, trong ký ức của tôi hình như tất cả những khúc tình ca đều thích miêu tả khung cảnh tiễn biệt nơi sân ga, người được tiễn thường là con trai, còn người tiễn đều là con gái, đã

vậy đó còn luôn là khúc ly biệt, dấu chấm hết cho những cuộc tình!

Khi trở về Kim Môn, tôi tiếp tục sống những tháng ngày giản đơn và kỷ luật. Hằng ngày tôi vẫn viết thư, nửa năm đầu mọi việc vẫn vậy, nhưng nửa năm sau thư của cô ấy ngày càng ít hơn, cuối cùng đến mấy tuần cũng chưa nhận được bức thư nào. Lúc đầu tôi thấy lo lắng, về sau vì khi đó không thể gọi điện thoại trực tiếp từ Kim Môn đến Đài Loan, tôi chỉ có thể nhờ mẹ tìm hiểu tình hình của cô ấy. Nhưng mỗi lần hỏi thăm, mẹ đều chỉ an ủi tôi rằng cô ấy bận nên không viết thư cho tôi được. Tôi cũng có dự cảm rằng có lẽ cô ấy đã vui duyên mới, mặc dù cô ấy không bao giờ còn viết thư cho tôi nữa, nhưng tôi vẫn viết bức thư chúc phúc cuối cùng. Đến nay tôi vẫn nhớ như in đại ý của bức thứ đó:

"Tình yêu, nếu là một tình yêu thực sự, thì nên để em tự do. Nếu em thuộc về anh, em sẽ trở về bên cạnh cùng anh sống đến tương lai; nếu em không thuộc về anh, anh cũng nên dùng những lời chúc phúc chân thành nhất của mình, chúc cho em có được những

điều tốt đẹp trong cuộc đời! Chúc cho em nhận được tình yêu và niềm hạnh phúc thực sự!" Đối với tôi mà nói, chúc phúc cho cô ấy là sự lựa chọn tốt nhất. Mối tình bảy năm chưa chấm dứt tại đây, trong kỳ nghỉ đầu tiên khi đơn vị chuyển về phòng thủ Đài Loan, qua điện thoại tôi bày tỏ hy vọng được gặp lại cô ấy một lần và hy vọng có thể lấy lại những bức thư mà tôi đã dụng tâm viết nên. Cô ấy đồng ý gặp mặt, khi tôi đến nhà, cô ấy đứng phía sau hàng rào thép sắt, âm thầm mặc nhận rằng cô đã có bạn trai mới, tôi mang về những bức thư đã gửi cho cô ấy trong suốt từng ấy năm, tặng cô những lời chúc phúc chân thành nhất. Dù cho cô ấy có yêu một người thế nào đi nữa, tôi đều mãi chúc cho cô ấy sẽ có được tình yêu và hạnh phúc, chỉ bởi cô ấy là người tôi từng yêu say đắm, yêu thực sự. Tôi cũng nói với cô ấy một cách kiên định rằng: tôi sẽ không bao giờ vứt bỏ giấc mơ vào đại học. Sẽ có một ngày, tôi giống như viên thủy tinh trong sa mạc cát, được gọt giũa để trở thành ngọc báu.

Dù đó là một màn chia tay dễ dàng, nhưng suốt mấy tháng sau đó, tim tôi vẫn có một cảm giác trống rỗng

và giày vò không thể chịu nổi – Tôi được lựa chọn để bị ruồng bỏ sao? Trái tim xót xa không thể tìm ra lối thoát. Ngày nghỉ tôi từng một mình đi vãn cảnh ngôi chùa Từ Vân gần đó, suy nghĩ xuất gia tu hành lắng xuống bao lâu giờ lại dấy lên tuôn trào. Bản thân tôi cũng không hiểu mình đang đau khổ đến mức nào, cả ngày tâm trạng bần thần, buồn bã bất an. Mặc dù sớm đã chuẩn bị tinh thần từ nửa năm trước, tôi vẫn chẳng thể nào tiêu dao tự tại. Khoảng thời gian này tôi bắt đầu tập hút thuốc lá, chẳng ngờ đã hút là hút liền mười năm, mãi đến khi gặp được người bạn đời bây giờ mới cai được. Thế nhưng, cũng may khi cuộc đời tôi có được trải nghiệm này. Sau này tôi đảm nhận công tác cải huấn thanh thiếu niên, mỗi lần gặp những đứa trẻ bị va vấp về tình cảm, nhìn chúng tâm thần vô định, đau khổ khôn nguôi, tôi đều không thuyết giáo nhiều mà chỉ nhẹ nhàng ngồi bên, chia sẻ và cùng chúng vượt qua chặng đường khó khăn này. Bởi tôi biết rằng, thời gian rồi cũng sẽ qua, chúng rồi sẽ trưởng thành từ những tổn thương và giày vò này. Tình yêu nam nữ, từ cổ chí kim đều thật kỳ diệu và khiến người ta mê đắm. Mặc dù mọi câu chuyện cổ

tích đều có kết thúc là từ đó công chúa và hoàng tử chung sống hạnh phúc bên nhau mãi mãi. Nhưng trên thực tế, tất cả đều nên bắt đầu học hỏi từ khi tình yêu kết thúc và bước vào cuộc sống hôn nhân. "Yêu" và "được yêu" có vẻ dễ dàng, nhưng lại là một môn học mà chỉ ít người có thể học hết. Bắt đầu từ hôm đó, chúng tôi không bao giờ còn gặp nhau nữa, mãi cho tới một lần, tôi đang ngồi trong phòng làm việc thì nhận được cuộc gọi của cô ấy. Cô ấy hỏi tôi có hận cô không? Đã kết hôn chưa? Trong lòng tôi trước nay chưa từng oán hận. Bởi nếu như thực sự yêu một người, dù cho chúng ta có phải chịu nỗi đau nào đi nữa, điều bạn muốn tặng đối phương chắc chắn vẫn là lời chúc phúc tốt đẹp nhất! Tôi cũng không hỏi cô ấy dạo này sống thế nào, chỉ lịch sự bày tỏ lời chúc phúc từ đáy lòng đối với cô ấy. Dù thế nào, trên hành trình cuộc đời, tôi cũng cảm ơn vì cô ấy đã từng yêu tôi, và cũng từng khiến tôi say đắm, chỉ như vậy là đủ! Thông qua sự giới thiệu của cô giáo Lâm Lệ Trân, tôi và vợ tôi hiện tại có cơ hội được quen biết và đến với nhau. Cô giáo Lâm từ năm lớp sáu đã cùng tôi trưởng thành, cô đã tặng cho tôi vô số món quà trong

cuộc đời, cùng tôi đi qua vô số cuộc hành trình. Đối với tôi, món quà quý giá nhất đó chính là giúp tôi có được một nửa thấu hiểu tôi, trân trọng tôi, chờ đợi tôi trưởng thành. Điều mà cô Lâm thường dạy tôi đó là: "Hãy trân trọng những gì em có, và có những gì em trân trọng!" Bởi bất cứ sự có được nào đều không phải là "đáng nhận được", đó đều là sự ngạc nhiên và món quà trên con đường cuộc đời!

Nhìn thấy chính mình:

Hiện giờ bạn đang hạnh phúc như thế nào?

Có lẽ có rất nhiều thứ bạn mong đợi mà chưa đạt được, nhưng bạn nhất định phải trân trọng những gì mình đang có trong tay hay bên cạnh! Vẻ đẹp của cuộc sống không ở việc nhận được nhiều hay chiếm hữu được thứ gì, mà ở việc chúng ta biết trân trọng những gì mình từng có.

Hãy để tình yêu được tự do! Nếu thực sự yêu, hãy để tình yêu hóa thân thành lời chúc phúc. Tình yêu

không phải sự chiếm hữu mà nên là lời chúc phúc vĩnh hằng, vĩnh viễn chúc cho đối phương nhận được những điều tốt đẹp và niềm hạnh phúc lớn nhất!

Bất kỳ mất mát nào cũng đều không phải là nỗi mất mát thực sự, mà đó là một sự nhận lại. Là người không thích hợp, nếu cứ miễn cưỡng ở cùng cũng chẳng thể phát sinh tình yêu. Không có kết quả là một lời chúc khác. Tại một thời khắc nào đó trong tương lai, chúng ta sẽ cảm ơn vì những mất mát và trắng tay trong quá khứ.

Cuộc đời là một chuỗi những trải nghiệm, bất cứ sự kiện hay cuộc gặp gỡ nào đều chưa chắc sẽ có giá trị hoặc ý nghĩa nào đó trong tương lai, nhưng nó sẽ làm phong phú thêm cho hành trình của cuộc sống. Hãy trân trọng nó! Kể cả đó có là một chuyện tình không trọn vẹn.

Tôi thi đỗ rồi!

Nhờ sự giúp đỡ của các anh em trong quân ngũ, rất nhanh sau đó tôi đã thoát khỏi đám mây u ám của chuyện thất tình, phấn chấn trở lại, chuẩn bị cho đợt thi đại học lần thứ tư. Do tháng 10 tôi sẽ xuất ngũ, căn cứ theo quy định có thể tham gia báo danh đại học trước khi xuất ngũ. Chuẩn bị vất vả hơn hai năm trời, tôi đã có niềm tin hơn trước. Do sách giáo khoa đã được sửa đổi, tôi mua lại một bộ sách tài liệu và tham khảo, bắt đầu học lại từ đầu. Thế nhưng với môn Toán, vì vẫn gặp khó khăn trong cộng trừ nhân chia nên tôi quyết định từ bỏ nỗ lực. Với môn tiếng Anh dưới sự dạy bảo của bác sĩ quân y, ít nhiều tôi cũng đã có thêm niềm tin. Tôi quyết định dùng nốt nửa năm cuối cùng dốc toàn lực cho kỳ thi đại học thứ tư này.

Sau khi quân đội được điều về Đài Loan, nhiệm vụ không còn đơn giản như hồi ở Kim Môn nữa, ngoài việc thường xuyên có diễn tập, tuần tiễu trị liệu18, việc kiểm tra trang bị, trắc nghiệm kỹ năng chiến đấu

cũng thường diễn ra đột xuất không báo trước. Tôi đành tận dụng thời gian buổi tối và ngày nghỉ để đọc sách, cũng may công việc trong sở quân y khá đơn giản, liên đoàn trưởng và bác sĩ đều động viên và dành cho tôi sự ủng hộ tối đa. Ngoại trừ những buổi thao diễn cố định, cứ bốn đến năm giờ chiều là chúng tôi thường hẹn nhau chạy bộ, mỗi lần đều chạy những quãng đường khác nhau. Vài tháng sau, tất cả các cung đường trong núi chúng tôi đều đã chạy hết, thể lực và tinh thần đều ở trạng thái tốt nhất. Tôi tham gia kỳ thi đại học lần thứ tư, liên đoàn trưởng và các anh em trong sở quân y đều dốc sức phối hợp và ủng hộ để cho tôi có hai ngày nghỉ phép chuẩn bị trước khi thi. Chị cả thấy tôi vô cùng tự tin, lại càng vui vẻ và mong đợi, cứ như vậy, tôi tham gia kỳ thi trong sự kỳ vọng của mọi người.

Bước vào kỳ thi, cảm thấy mọi thứ đều rất thuận lợi, trong lòng cũng tự tin rằng lần này sẽ thi đỗ. Đến khi thi xong về doanh trại đối chiếu đáp án, tôi mừng như mở cờ trong bụng, nếu như điểm số không có gì quá biến động, lần này chắc chắn sẽ đỗ, thậm chí còn có cơ hội để chọn vào khoa Triết học của Đại học Văn

hóa! Khoảng thời gian chờ đợi đến ngày công bố kết quả, trong lòng tôi ngập tràn niềm vui, những người bạn trong đơn vị cũng rục rịch bắt khao nếu thi đỗ. Hôm công bố kết quả, tôi nhiều lần nóng ruột gọi điện thoại về nhà để hỏi kết quả, mãi đến buổi chiều mới nhận được bảng điểm, em gái ngập ngừng bảo tôi đừng buồn, chỉ thiếu đúng 2 điểm, phúc khảo có lẽ sẽ có cơ hội.

"Thiếu 2 điểm?"

Tại sao có thể như vậy? Tôi đã cộng thử điểm, môn văn tính nhiều thêm 5 điểm, chính trị tính cao hơn 5 điểm, Toán và tiếng

Anh đều nhiều hơn vài điểm, kể cả có như vậy, khoa triết học văn hóa cũng phải đỗ rồi chứ! Tay tôi nắm chặt cứng điện thoại không thốt nổi nên lời. Do chuyện tình cảm bị tổn thương, tôi luôn mong đợi kỳ thi lần này có thể bù đắp cho cảm giác thất bại trong lòng, không ngờ chỉ đổ thêm dầu vào lửa!

Buổi tối hôm đó, để an ủi tôi, mấy người bạn thi nhau

vỗ về, mời tôi đi ăn cơm uống rượu giải sầu. Có lẽ do tâm trạng không vui, uống quá nhiều rượu nên say túy lúy, sáng hôm sau khi điểm danh tôi cũng không dậy nổi. Liên đoàn trưởng đến thăm, nghĩ rằng tôi bị bệnh, còn nhờ người mang đồ ăn sáng đến cho tôi. Ông bước vào, thấy tôi như một chú gà chọi thua kèo, bèn ngồi bên giường trò chuyện với tôi.

Ông nói rằng, trước đây ông cũng là một kẻ thất bại trong kỳ thi đại học, ông nội ông khi đó là tướng quân đã bắt phải học lớp chuyên tu của Học viện Quân đội, khi tốt nghiệp còn chưa kịp làm bộ đội thì lại bị ông nội lôi đi thi vào trường Sỹ quan Lục quân. Cả đời này điều ông tiếc nhất đó là đã không thi đại học cho tốt. Ông nửa đùa nửa thật, hỏi tôi có thể thi thay cho ông một năm được không, hay là muốn bị tống vào nhà giam vì tội say xỉn?

“Em sẽ thi tiếp!”

Ông nói với tôi, nếu thi lại thì chắc chắn sẽ đỗ. Căn cứ theo thành tích của năm nay, cộng thêm quy định

quân nhân xuất ngũ được cộng thêm 10% số điểm, vậy là có cơ hội thi vào Đại học Đài Bắc rồi còn gì!

Có sự động viên của những người bạn tốt này, tôi hạ quyết tâm, thi đại học lần thứ năm. Vẫn còn chưa xuất ngũ, tôi đã đến báo danh trước vào lớp ôn tập mùa thu. Sau hôm xuất ngũ thì làm xong mọi thủ tục cần thiết, tôi trực tiếp đến điểm danh ở lớp ôn tập. Muốn thi đỗ Đại học Đài Bắc thì phải tiếp cận và làm quen trước với ngôi trường này, tôi chọn lớp ôn tập nằm ngay cạnh trường. Chị cả đã chuyển nhà từ đường Hạnh Hạch đến đường Đại học Sư phạm, trải qua ba năm rèn luyện trong quân đội, nên trong lớp ôn tập tôi trở thành một nhân vật "cấp đại ca", cùng chăm chỉ học hành với những cô bé cậu bé nhỏ hơn mình bốn đến năm tuổi! Nhờ có kinh nghiệm thi cử nhiều lần, hiểu rằng chỉ nỗ lực chăm chỉ thôi không đủ, mà còn cần một thể trạng khỏe mạnh, vì vậy mỗi ngày tôi đều luyện tập ở phòng thể hình ít nhất một tiếng đồng hồ. Để bản thân duy trì ý chí, tôi vẫn kiên trì tắm nước lạnh mỗi ngày. Thời tiết giá rét đến mấy tôi cũng rất ít khi mặc quần áo quá ấm áp, trạng thái sức khỏe đạt đến mức tốt nhất. Trong khoảng thời

gian này, suy nghĩ của tôi bắt đầu có một chút thay đổi.

Tôi trăn trở về bước đường tương lai của mình, triết học là thứ tôi yêu thích nhất, nhưng triết học chỉ là tư tưởng, thứ có thể giúp ích được cho xã hội, đất nước và cả thế giới vẫn là giáo dục. Vì vậy tôi đã thay đổi chí hướng của mình, đặt mục tiêu thi đỗ Đại học Sư phạm. Tôi cũng nhiều lần đứng trên cầu Kinh Lộ ngắm nhìn dòng xe qua lại, ngước lên khoảng không hẹp giữa những tòa nhà cao tầng, cầu xin ông trời:

"Nếu ông trời có thể cho con cơ hội thi đỗ vào Đại học Sư phạm, con nguyện cả đời này sẽ đến những ngôi trường vùng sâu vùng xa, cống hiến tất cả tâm sức của mình để báo đáp cha mẹ, thầy cô và những người đã từng giúp con!"

Năm 1984 tôi tham gia thi đại học lần thứ năm, do có kinh nghiệm trải qua nhiều lần thi cử, cộng thêm quá trình chuẩn bị trong bảy năm, tôi chờ đợi kỳ thi đến gần trong tâm trạng hưng phấn và mong đợi. Tôi biết, và cũng có niềm tin rằng lần này bất luận thế nào cũng

sẽ thi đỗ, chỉ là có đỗ vào trường Đại học Sư phạm như ý nguyện hay không mà thôi. Thi xong, ra kiểm tra đối chiếu đề, tôi biết rằng mình đã đỗ rồi! Còn có đỗ vào Đại học Sư phạm hay không, quyết định ở bài tập làm văn tùy chọn, đề luận thuật và bài tập làm văn tiếng Anh. Hôm công bố kết quả, chị cả còn căng thẳng hơn cả tôi, bỏ mặc mọi việc đang làm để ngồi nhà chờ bảng điểm cùng tôi.

Cuối cùng cũng nhận được bảng điểm, tôi thi đỗ rồi! Nhưng tổng số điểm trong đề tùy chọn gần 100 điểm, tôi lại chỉ đạt 20 điểm nên có chút thất vọng! Tôi cầm bảng điểm đưa cho chị cả xem, chị nhìn thấy bảng điểm biết rằng tôi thực sự đã trúng tuyển, đôi tay đột nhiên run rẩy rồi bật khóc:

"Vỹ thi đỗ rồi! Vỹ đỗ thật rồi!"

Tôi hơi ngạc nhiên khi thấy chị cả kích động như vậy, bèn vừa cười vừa kéo kéo tay áo chị:

"Chị già! Em thi đỗ mà chị còn khóc là sao!"

Không ngờ chị cả nghe xong lại khóc òa lên như mưa tuôn! Tôi cũng bị bầu không khí này làm cảm động, đôi mắt đỏ hoe. Chị cả nhìn tôi âu yếm, xoa xoa đầu tôi, giọng nói nghẹn ngào:

"Vỹ! Vậy là từ nay chị không còn phải khóc vì thành tích của em

nữa rồi!"

Từ năm 10 tuổi đến khi thi đỗ đại học, tôi lúc ấy đã 24 tuổi – mười mấy năm ròng rã, gánh nặng phải dạy dỗ tôi của chị cả, rốt cuộc cũng được đặt xuống vào thời khắc đó! Câu nói của chị cả khiến tôi hồi tưởng lại những gian truân, trắc trở cả chặng đường đã qua, rồi nghĩ đến những nỗi uất nghẹn mà bản thân phải chịu đựng trong tám năm ròng rã để thi đỗ đại học, nước mắt cứ thế trào ra, trong lòng ngàn vạn cảm xúc giao thoa:

"Mình đỗ rồi! Cuối cùng mình cũng đỗ đại học rồi!"

Một việc có thể dễ dàng đối với rất nhiều người,

nhưng tôi phải nỗ lực gần mười năm trời mới hoàn thành.

Khi cầm bút điền nguyện vọng, tôi điền từ hệ đầu tiên đến hệ cuối cùng của Đại học Sư phạm. Khi công bố kết quả, tôi còn thiếu 15 điểm để vào hệ huấn luyện công cộng Đại học Sư phạm! Thi đỗ vào hệ công tác xã hội của Đại học Phụ Nhân, nhưng tôi không có duyên trở thành thầy giáo. Bởi tôi cũng thi đỗ vào hệ Phòng chống tội phạm của Học viện Sỹ quan Cảnh sát, trong lúc đắn đo giữa hai sự lựa chọn, cha đưa ra ý kiến của mình: hệ phòng chống tội phạm thì sau khi tốt nghiệp có thể công tác trong lĩnh vực hướng dẫn thanh thiếu niên hoặc cải huấn những người đang chịu hình phạt, đó cũng là một dạng giáo viên. Cha động viên tôi lấy đó làm sự nghiệp cả đời. Dù vậy cha vẫn tôn trọng lựa chọn của tôi. Cuối cùng, tôi quyết định theo học hệ Phòng chống tội phạm của Học viện Sỹ quan Cảnh sát Trung ương, chính thức kết thúc quá trình chiến đấu cho giấc mơ trường kỳ thi vào đại học!

Nhớ lại những cố gắng và cả cảm giác bất an trên

chặng đường đã qua, dù có trải qua bao nhiêu năm, tôi vẫn thường mơ thấy mình chưa hề thi đỗ đại học, điều đó vẫn mãi chỉ là một giấc mộng ngây ngô. Tôi còn hay giật mình tỉnh giấc – tự hỏi rằng rốt cuộc đâu mới là sự thực? Con đường đến lớp ôn tập phải xuyên qua một ngõ hẹp tối tăm, còn trong giấc mơ, đó lại là một con đường đi mãi không hết. Đại học đúng là một cánh cửa hẹp. Sau này có lần được mời tham dự chương trình Hoa Thị Điểm Đăng, được phỏng vấn về hành trình trưởng thành tâm lý của bản thân, người dẫn chương trình Cân Tú Lệ đã hỏi mẹ tôi: "Bác Lư! Làm sao bác biết Tô Vỹ mất bảy năm, trải qua năm lần thi đại học rồi cuối cùng cũng sẽ thi đỗ?"

Mẹ tôi trả lời không chút do dự:

"Làm sao bác biết được nó sẽ thi đỗ. Nó muốn thi thì bác sẽ dốc cái thân già này, dốc hẳn hai mươi năm để nó đi thi. Ai biết được đến lần thứ năm, nó đã thi đỗ rồi!"

Cả chặng đường cùng tôi trưởng thành, gia đình chưa từng mong đợi điều gì ở tôi, chỉ âm thầm ủng hộ sau lưng, đáp ứng tâm nguyện của tôi mà thôi!

Nhìn thấy chính mình:

Tôi thật may mắn! Nhờ có nỗ lực mà cuối cùng đã thực hiện được tất cả những gì mình muốn!

Tôi thật may mắn! Khi đã không từ bỏ giữa chừng!

Tôi thật may mắn…

Trong cuộc đời này, tôi đã gặp quá nhiều may mắn! Từ tận đáy lòng mình, tôi cảm ơn và trân trọng những gì mình đã có, và cả sự hậu đãi mà ông trời ban cho! Ông ấy đã ban cho tôi cha mẹ, thầy cô, những người bạn tốt nhất và một con đường tốt nhất. Nếu cuộc đời có thể quay lại từ đầu, tôi vẫn không hối tiếc vì tất cả những lựa chọn này.

Bạn có may mắn không?

Tôi từng thấy rất nhiều người may mắn hơn mình. Ban đầu tôi cảm thấy đố kỵ, ngưỡng mộ họ, sau đó tôi mới biết rằng, vận may sẽ đến từ sự nỗ lực và kiên trì không ngừng!

Thi đỗ đại học với nhiều người mà nói thực sự không có gì khó khăn. Đó là do họ may mắn? Hay do họ nỗ lực nhiều hơn so với người khác? Đến nay tôi vẫn kiên định tin tưởng vào câu nói "Cần cù bù thông minh", "May mắn đến từ nỗ lực! Sự tiếp diễn của vận may đến từ sự nỗ lực không ngừng!"

Cho đến nay, tôi vẫn đang nỗ lực một cách tích cực, để tạo ra vận may của đời mình!

Năm thứ nhất kinh dị

Theo học Học viện Sỹ quan Cảnh sát là con đường bất ngờ mà trước kia tôi chưa từng nghĩ tới. Còn nhớ khi làm thợ hồ, tôi đã làm việc ở ngay gần ngôi trường này. Khi đó, dù thế nào tôi cũng không nghĩ rằng có một ngày mình lại trở thành sinh viên của trường.

Trong lý tưởng của tôi, dù cho không thể làm một thầy giáo, trong tương lai tôi cũng hy vọng có thể được làm một công việc gì đó liên quan tới nghề giáo, chủ yếu là do bầu nhiệt huyết của tôi đối với triết học (tình yêu và trí tuệ) sẽ có cơ hội được hiện thực hóa trong công việc và cuộc sống. Nhưng vì tôi tương đối thích một cuộc sống tự do tự tại, làm những điều mình thích, còn Học viện Sỹ quan Cảnh sát lại áp dụng chế độ sinh hoạt và học tập nghiêm khắc, vì vậy bốn năm học đối với tôi khi đó thực sự là cả một chặng đường dài.

Do tôi đã từng đi nghĩa vụ, không bắt buộc phải tham gia chương trình giáo dục nhập ngũ như các bạn học khác, mà cùng các bạn nữ và những bạn học đã từng

đi nghĩa vụ khác ở tại trường tiếp nhận chương trình giáo dục sinh hoạt, xạ kích và huấn luyện bơi lội. Do sĩ số ít, số sinh viên nam cùng với hai bạn sinh viên Thái Lan cộng lại cũng chỉ khoảng mười người. Ba tháng đầu cuộc sống trôi qua một cách căng thẳng, nhưng khi đó tôi rất mong ngày khai giảng sẽ nhanh đến, nhanh được học những kiến thức trong sách. Xét cho cùng tôi đã phấn đấu nhiều năm như vậy, hy vọng có thể nhờ quá trình giáo dục cao cấp mà nâng cao tầm hiểu biết, để có năng lực thực hiện ước mơ của mình. Ai ngờ sau ngày khai giảng mới là lúc tất cả những khó khăn bắt đầu! Năm thứ nhất tiếng Anh là môn học khiến tôi đau đầu nhất, sự khoan dung của giáo sư dạy môn tiếng Anh Trần Hổ Sinh, cả đời này tôi cảm kích không quên. Đối với những học sinh bình thường, việc dùng tiếng Anh để tự giới thiệu, đọc một đoạn văn hoặc dịch bài sang tiếng Anh là một việc đơn giản. Bởi những bạn có thể thi đỗ Học viện Sỹ quan Cảnh sát, hơn một nửa đều có thể thi vào những trường đại học hàng đầu, đại đa số đều đến từ những trường cấp ba hàng đầu của các khu vực khác nhau trên cả nước. Cũng vì vậy mà khi mới bắt đầu đi học,

thần kinh tôi luôn căng thẳng, rất sợ thầy giáo gọi đến tên để đọc bài hoặc trả lời câu hỏi bằng tiếng Anh. Vì vậy, bất cứ lúc nào tôi cũng mang theo bên mình bản phôtô bài vở, gần như đều đã tra hết tất cả các từ, cứ năm giờ sáng tôi lại ra sân thể dục đọc to, những hôm mưa hoặc khi trời chưa sáng thì ngồi trong nhà tắm của trường để học thuộc. Lúc lên lớp, thầy giáo gọi tôi đọc bài, tôi mới đọc được một đoạn ngắn, thầy giáo đã đi xuống bên cạnh.

Cả người tôi run bắn, lưỡi cứng đơ lắp bắp, giáo sư Trần đùa nói:

"Em Lư, em đọc tiếng Anh sao nghe giống tiếng Đức thế, em đang đọc đến đoạn nào, sao tôi nghe không hiểu?"

Thầy bắt tôi đọc từng chữ, từng câu một, rồi hỏi rằng có phải tôi chưa học phát âm bao giờ không? Thầy cố gắng sửa sai và đọc cùng tôi, mỗi lần đọc lên, các bạn lại cười ầm ĩ. Thầy giáo thực sự không dạy được nữa liền bảo tôi dịch, tôi ấp a ấp úng, dịch chẳng ra ngô ra khoai. Thầy dứt khoát bảo tôi chỉ cần nói đơn

giản ý chung của cả đoạn thôi cũng được. Tôi cúi đầu nhìn sách, mãi chẳng thể đọc trôi chảy. Ban đầu thầy tưởng tôi không học bài trước, bèn đi qua xem sách của tôi, chẳng ngờ gần như từ nào trong sách cũng đều phải tra từ điển, bên cạnh còn ghi ra cách nhấn âm, thậm chí còn dùng ba loại bút vẽ chằng chịt lên những chỗ trọng điểm. Thầy giáo vô cùng kinh ngạc, nói:

"Em Lư! Trình độ tiếng Anh của em sẽ lập kỷ lục mới của Học viện Sỹ quan Cảnh sát đấy!"

Cả lớp lại cười ầm ĩ!

Giáo sư Trần là một người thầy vừa nghiêm khắc vừa hết lòng thương yêu sinh viên. Thầy bắt tôi phải nắm vững cách ghép từ trước, rồi bảo tôi đi mua băng cátsét và sách dạy phát âm về học lại từ đầu. Tôi làm theo chỉ thị của thầy, mỗi ngày dậy sớm hơn một tiếng so với các bạn, nửa tiếng dùng nghe băng cátsét phát âm, sau đó đọc to theo. Tôi nghe các anh chị lớp trên nói, trước đây từng có một tiền bối thi lại hai lần

không đỗ và bị đuổi học. Bởi vậy, từ đầu đến cuối tôi vẫn nhớ rõ lời dặn của các anh chị – tuyệt đối không được để môn nào không đạt yêu cầu.

Năm thứ nhất, tôi dường như chỉ học tiếng Anh, tôi vất vả như vậy mới có thể chen vào cánh cửa hẹp này, sao có thể chỉ vì môn tiếng Anh mà bị đuổi học chứ? Nếu một ngày chẳng may bị đuổi thật, giấc mơ và hy vọng của tôi chẳng phải đã bị dập tắt hoàn toàn rồi sao! Đợt thi giữa kỳ đầu tiên, thành tích môn tiếng Anh của tôi quả nhiên thấp nhất lớp. Câu hỏi trên bài thi, tôi hoàn toàn không hiểu, và đương nhiên cũng chẳng thể biết thầy giáo muốn có câu trả lời như thế nào. Thầy giáo còn đặc biệt cảnh cáo tôi, nếu cứ tiếp tục như vậy thì rất có khả năng phải chuẩn bị thi lại. Tôi sợ đến nỗi nước mắt chảy ròng ròng ngay trên lớp, khẩn cầu thầy giáo cho tôi thêm một cơ hội, thi cuối kỳ, nhất định tôi sẽ bù được điểm!

Phần lớn thời gian của học kỳ một tôi dùng để học tiếng Anh, thời gian dành cho những môn khác cũng ít, nên thành tích tất nhiên cũng không tốt, ngoại trừ môn Triết học đại cương và Logic học được điểm

cao, còn lại điểm số đều vô cùng lẹt đẹt. Trong đó môn Logic học ngày trước tôi từng học qua, đề thi thầy đưa ra đều là một trăm câu hỏi lựa chọn đúng sai, mỗi câu một điểm. Hai lần thi Logic học tôi đều được 100 điểm, đây có lẽ là môn thi có điểm số khiến tôi đắc ý nhất từ trước tới nay. Cả lớp có một nửa sinh viên không đạt yêu cầu, muốn tôi dạy lại cho họ, nhưng tôi cũng không biết nên dạy thế nào. Tôi đều chỉ dùng trực giác để trả lời câu hỏi, còn tại sao đúng, tại sao sai, căn bản là tôi không biết. Còn môn Khái luận triết học của giáo sư Hạnh Ý Vân lại mang đến rất nhiều ý tưởng gợi mở trong tôi. Giấc mơ triết học, mặc dù chỉ có thể nếm thử một miếng rất nhỏ, nhưng tôi đã cảm thấy vô cùng thỏa mãn! Trước nay tôi luôn có một tâm nguyện ấp ủ, đó là đem trí tuệ và tình yêu triết học áp dụng vào công việc và cuộc sống, chứ không chỉ là tư tưởng trên sách vở. Sự chỉ dẫn của giáo sư Hạnh đã mang tới cho tôi một phương hướng tương đối rõ ràng trong cuộc sống.

Do cha tôi từng bị vào tù chịu hình nên việc theo học hệ phòng chống tội phạm, làm công tác cải tạo những phạm nhân mang lại cho tôi một cảm giác mãnh liệt về

sứ mệnh của mình. Năm thứ nhất, tôi may mắn được lĩnh giáo môn Giám ngục học của chuyên gia chính trị trại ngục nổi tiếng – giáo sư Đinh Đạo Nguyên, thầy đã truyền dạy tôi rất nhiều bài học và quan điểm. Giáo sư Đinh miệt mài nghiên cứu các tác phẩm nổi tiếng, viết bài cho các chuyên san lớn. Để có thể tìm hiểu một cách toàn diện luận văn của giáo sư Đinh, tôi đã sắp xếp tất cả những tác phẩm nổi tiếng của ông thành một mục lục, biên đặt các tiêu đề liên quan, sau đó thu thập từng bài viết để đọc và nghiên cứu các biện pháp cải tạo phạm nhân và chính sách hình sự. Trước khi kết thúc năm thứ nhất, tôi còn đem tất cả các bài viết, căn cứ theo phân mục mà tôi tự biên đặt để tổng hợp thành bảy cuốn sách khổng lồ bọc bìa cứng, đem tặng trong ngày sinh nhật của thầy, bày tỏ lòng tôn kính với vị "nhất đại tông sư" này! Giáo sư Đinh hoàn toàn không ngờ mình lại có nhiều tác phẩm đến vậy. Đương nhiên, thầy cũng không hay biết tác phẩm và công ơn dạy bảo của mình đã mang đến vô vàn chỉ dẫn và giúp đỡ cho cuộc sống của tôi trong tương lai.

Người thầy mang tới sự khai sáng cho tôi năm đầu

tiên chính là cô giáo Hạnh Pháp Xuân, dạy môn Lịch sử Trung Quốc. Cô đã dạy chúng tôi cách làm thế nào để thu thập dữ liệu theo chủ đề, làm thế nào để xác định chủ đề nghiên cứu, làm thế nào để thiết kế đại cương và phương hướng nghiên cứu rồi làm thế nào để tiến hành nghiên cứu và viết luận văn. Sự chỉ bảo của cô đã đặt nền móng cho quá trình tiến hành nghiên cứu các chủ đề của tôi trong tương lai. Mặc dù không có cơ hội được học tập ở sở nghiên cứu (thi mấy lần đều vì điểm môn tiếng Anh quá thấp mà không đỗ), nhưng trong lĩnh vực công tác và chuyên ngành của mình, tôi có thể duy trì việc đi sâu nghiên cứu và xây dựng nên uy tín chuyên môn. Cô giáo Hạnh Pháp Xuân chính là vị ân sư lớn nhất của tôi bởi cô đã dạy cho tôi cách thức tư duy uyên thâm và tư tưởng nghiên cứu cẩn trọng. Cũng chính nhờ sự chỉ dẫn của cô Hạnh và giáo sư Cố Lực Nhân, chúng tôi đã hoàn thành và xuất bản mục lục phân loại văn hiến của bộ môn Cảnh chính từ năm 1949 đến 1987. Cuộc đời thật may mắn khi gặp được minh sư, tất cả những chỉ bảo tận tình của cô đã giúp cho tôi trong suốt cuộc đời! Năm đầu tiên, khi rất nhiều người vẫn

đang mày mò tìm kiếm thì tôi dường như đã xác định được phương hướng tương lai của bản thân – Đó là tìm hiểu hành vi của nhân loại, mang đến sự giúp đỡ hữu ích nhất đối với những người phạm tội.

Chỉ một năm ngắn ngủi mà đã xảy ra biết bao nhiêu việc, có tốt có xấu, đó đều là một phần của ký ức. Đầu tiên là đạt được giải thưởng kỹ năng đẹp trong cuộc thi kỹ năng cơ thể, sau đó lại phạm phải một sai lầm nhỏ do một lần uống rượu, rồi tiếp tục bị phạt vì mấy lần không đặt dụng cụ đúng vị trí quy định. Có một lần tôi phải ôm dép lê đứng chịu phạt trước mặt cả lớp. Một lần khác thì đá chiếc chậu rửa mặt ra rất xa, khiến cho đồ giặt giũ văng tứ tung khắp nơi. Trong cuộc sống tập thể, để tạo được quy củ, cá tính và cảm nhận của mỗi cá nhân đều dần bị bỏ qua. Đến nay tôi vẫn cảm thấy cuộc sống tập thể không thích hợp với mình. Tôi thích được sống những ngày tháng đơn độc tự lập, đầy ắp những bất ngờ và sáng tạo.

Năm thứ nhất gian truân trôi qua trong cuộc chiến ác liệt với môn tiếng Anh. Học kỳ một được 60 điểm là do thầy giáo thương hại sự nỗ lực của tôi mà tặc lưỡi

cho qua. Sang đến học kỳ hai, tôi dần quen với phương thức giảng dạy của thầy, có lẽ nên nói là thầy đã nhìn thấu được trình độ tiếng Anh dở tệ của tôi, và cũng không kỳ vọng tôi có thể cải thiện, đến cuối kỳ lại thi đỗ trong đường tơ kẽ tóc. Vốn tưởng rằng từ nay sẽ không phải học tiếng Anh nữa, ai ngờ những ngày tháng bị tiếng Anh giày vò vẫn còn nhiều vô kể!

Nhìn thấy chính mình:

Rất nhiều mục tiêu trong cuộc sống, dù cho chúng ta phải nếm trải biết bao cay đắng, nhưng một khi đạt được nó, có thể lại cảm thấy đôi chút lạc lõng. Tất cả kỳ vọng dường như đều đẹp đẽ hơn lúc chúng ta đã đạt được, và trí tưởng tượng lúc nào cũng mỹ lệ hơn thực tế! Cũng vì sự mỹ lệ của trí tưởng tượng, khiến cho chúng ta không ngừng rảo bước tiến về phía trước, cho đến khi chúng ta có thể thỏa mãn tất cả sự hiếu kỳ và trí tưởng tượng của bản thân!

Bất cứ môn học nào cũng có thể ảnh hưởng đến cả cuộc đời chúng ta! Lịch sử là một lĩnh vực không liên

quan gì đến chuyên ngành trong tương lai, nhưng chính sự dụng tâm của thầy giáo đã đặt nền tảng cho quá trình nghiên cứu và tự học hỏi của tôi. Giám ngục học rất quan trọng đối với công việc của tôi trong tương lai, dù nó chưa liên quan đến công việc hiện tại, nhưng nhờ vào nỗ lực của mình, tôi đã có cơ hội nhìn nhận một cách tổng thể bức tranh hoàn chỉnh về học vấn, tìm hiểu tâm thức của những bậc học giả uy tín nhất, điều đó đã mang tới cho tôi nguồn cảm hứng vô cùng lớn lao về phương hướng của cuộc đời mình! Trân trọng từng môn học, kể cả đó chỉ như sự tương ngộ qua đường giữa người với người, cũng hãy trân trọng sự "hiếm có" của lần gặp gỡ ấy. Ký ức và vẻ đẹp trong cuộc sống, khi nó xảy ra chúng ta hoàn toàn không hay biết. Kể cả sự hổ thẹn hay uất ức cũng không bắt buộc phải quá để tâm! Hành trình của cuộc đời đều sẽ mang tới một sự đánh giá công bằng đối với những sự kiện này. Thất bại, trở ngại, oan ức, ô nhục, phỉ báng... Rồi một ngày nào đó chúng ta sẽ hiểu, đó chỉ là những bất ngờ nho nhỏ trong cuộc đời mà thôi. Chỉ là chúng ta tuyệt đối không nên lơ là khiến cho chỉ vì một sự cố nhỏ ngoài ý muốn mà lỡ

mất cả một hành trình vĩ đại!

Nhìn thấy thiên tài trong chính mình

Lên đến năm thứ hai, vốn tưởng rằng đã có thể giũ bỏ được nỗi sợ hãi và gánh nặng mang tên tiếng Anh, chuẩn bị phấn đấu học những lĩnh vực chuyên ngành của mình trong tương lai, ai ngờ vừa khai giảng chưa được bao lâu, tôi lại gặp phải một sự việc ngoài ý muốn.

Vị giáo sư dạy môn Trắc nghiệm tâm lý là giáo sư Mã Truyền Trấn, chủ nhiệm khoa chuyên ngành của chúng tôi. Khi học bài đầu tiên, thầy đã nói với cả lớp, khóa này của chúng ta có một bạn cần phải học tăng cường môn tiếng Anh hơn nữa, mặc dù không chỉ ra tên, nhưng mọi ánh mắt của các bạn đều có ý nhìn về phía tôi. Người thầy giáo mà tôi ngưỡng mộ từ lâu này đã khiến tôi toát mồ hôi lạnh ngay tại trận. Tôi thầm quyết tâm, phải dùng sự nỗ lực của mình để chứng minh rằng trình độ tiếng Anh của tôi không phải kém, mà chỉ tiến bộ chậm một chút mà thôi.

Thói quen dạy học của giáo sư Mã là trước khi lên lớp sẽ liệt ra một danh sách gồm 1020 quyển sách tham khảo. Khi đó, tôi có lẽ là sinh viên duy nhất đọc hết từng quyển một trong danh sách thầy đưa ra. Do hơn một nửa trong số đó là sách gốc toàn chữ tiếng Anh, nên rõ ràng tôi không có khả năng đọc hiểu hết được! Sau này tôi cũng mới hiểu ra rằng kể cả là sách gốc, chỉ cần đọc kỹ một lượt tên sách và mục lục, thì lợi ích thu lại cũng không hề nhỏ. Không hiểu tường tận nội dung, nhưng đọc để hiểu sơ qua cương yếu của nó, khi gặp phải chủ đề tương tự có thể biết ngay được quyển sách nào, của tác giả nào có sự kiến giải tương đồng với nó. Trong bốn năm đại học, bất luận thầy giáo đưa ra danh mục sách như thế nào, có bao nhiêu quyển, tôi đều sẽ tìm ra hết trong thư viện, kể cả khi chưa kịp mở sách, chỉ cần sờ bìa ngoài, chạm được vào cuốn sách nào đó cũng đã cảm thấy vô cùng say mê!

Nhưng phương thức học của môn "Trắc nghiệm tâm lý" này lại không như tưởng tượng của tôi. Thầy giáo cứ dạy được một đoạn lại sẽ phát một loại trắc nghiệm, chỉ riêng trắc nghiệm IQ mà đã phải làm

mười mấy loại, sau đó tự mình đánh giá. Trong ấn tượng của tôi, thầy không mấy quan tâm đến kết quả, chỉ đại khái hỏi những ai được 150 trở lên thì giơ tay, không có ai, 140 là cậu bạn tốt nghiệp đầu tiên trong lớp, mấy bạn được 130, 120, 110, 100, 90, dưới 70 thì chắc không có đâu nhỉ! Tôi giơ tay! Thầy giáo trợn mắt một cái, hình như muốn nói với tôi rằng: "Lư Tô Vỹ! Em phải chăm chỉ hơn đấy!" Tôi vẫn rất chăm chỉ, nhưng mấy bài bài trắc nghiệm IQ sau đó, hầu như đều chỉ đạt dưới 70 điểm. Thầy giáo bắt đầu chú ý đến vấn đề này, một lần tan học thầy hẹn gặp tôi nói chuyện và đánh giá từng bài trắc nghiệm IQ của tôi. Tôi sợ thầy hiểu lầm rằng tôi không chăm chỉ, đành kể lại chuyện học lại lớp giáo dục đặc biệt, rồi cả việc IQ chỉ được 70, chẳng ngờ thầy cười rồi bảo:

"Lần trắc nghiệm đó chắc chắn không làm theo trình tự trắc nghiệm rồi! Nếu IQ của em đúng chỉ có 70, thì chắc chắn chẳng thể thi được vào Học viện Sỹ quan Cảnh sát!"

Tôi lại kể cho thầy nghe việc chuẩn bị bảy năm, thi đại học năm lần, lần cuối cùng là do được ưu đãi

cộng thêm điểm xuất ngũ nên mới đỗ được đại học. Thầy giáo kinh ngạc lặng nhìn tôi hồi lâu, vẻ mặt không thể tin nổi, gặng hỏi tôi mấy lần:

“Thật như vậy sao?”

“Em Lư! Những điều em nói đều là sự thật sao?”

Nước mắt tôi chảy ra, bởi tôi lo giáo sư không tin tôi, cho rằng tôi không chăm chỉ và không cho tôi qua, vậy thì tôi biết làm sao đây?

Giáo sư Mã là một người thầy tốt, nổi tiếng vì lòng thương yêu sinh viên, thầy thấy tôi nước mắt lưng tròng, bèn vội vàng an ủi: “Anh hùng không sợ xuất thân hèn kém, nhân tài đừng sợ IQ thấp! Nhưng thầy vẫn không tin rằng IQ của em thấp như vậy. Bởi vì năm thứ nhất thầy đã chú ý đến em, ngoài môn tiếng Anh ra, biểu hiện của những phương diện khác đều rất kiệt xuất cơ mà! Thầy sẽ xem cẩn thận lại kết quả trắc nghiệm của em!”

Cách một tuần sau giáo sư Mã lại lên lớp, sau buổi học thầy nói với tôi, thầy phát hiện ra tôi có một điểm

kỳ lạ, đó chính là hạng mục năng lực nhận biết, liên tưởng, so sánh, ký ức và biểu đồ của tôi dường như đều thông qua cách đoán định. Bởi vì mấy loại trắc nghiệm có đúng có sai, đương nhiên phần lớn là sai, vậy nên thầy yêu cầu tôi lúc rảnh rỗi sau tiết học làm một bài trắc nghiệm test IQ nhân cách. Trong ấn tượng của tôi, bài test đó có mấy trăm đề, giáo sư mất hơn một tháng để phân tích từng mục một, cuối cùng thầy vui mừng nói với tôi rằng:

“Lư Tô Vỹ! Tôi đoán không sai, em không phải là kẻ ngốc! Mà là một thiên tài khác biệt, thiên tài trong em vẫn chưa được phát hiện ra!”

Giáo sư lấy ra bản phân tích được ghi chép bằng tay của mình.

Trong bao nhiêu mục như vậy, có đến bảy tám phần đánh giá năng lực học tập của tôi thấp kém, nhưng điểm số của những mục năng lực tổng hợp, phân tích và tổ chức lại khá cao, đặc biệt là biểu hiện của năng lực tư duy mang tính mở rộng và tư duy sáng tạo lại rất tốt. Điều này cũng có nghĩa là, nếu như tôi làm

công việc sáng tác nghệ thuật thì có thể tiềm năng sẽ được thể hiện rất tốt.

Trong thể chế giáo dục hiện nay, những bài thi trắc nghiệm đều đã có đáp án cố định, nhưng trí nhớ, năng lực đối chiếu hình ảnh, con số và ký hiệu của tôi không tốt, nên nỗ lực của tôi là "làm gấp đôi, hưởng một nửa", chỉ có thể lấy cần cù bù thông minh. Giáo sư động viên chặng đường đã qua của tôi: "Đúng là vất vả rồi!" Thầy còn đưa ra kết luận: "Hãy biết cách sử dụng ưu thế năng lực của em, không cần phải dùng phương pháp của người khác để học tập, hãy dùng phương pháp của chính em!"

Những câu nói này tựa như đã mở ra một cánh cửa trong đầu tôi. Tôi rời khỏi phòng làm việc của thầy, trở về ký úc xá, không kìm được những giọt nước mắt nóng ấm. Từ thời tiểu học học hành không nổi, đọc sách chẳng xong, viết chữ cũng chẳng được, thì ra không phải do tôi không đủ chăm chỉ, mà là do trí lực của tôi bị hạn chế. Cũng may là tôi đã đi đến được ngày này, có cơ hội được biết rằng phải "sử dụng ưu thế của mình để học tập", "sử dụng đến phần

thiên tài trong bản thân!" Tôi ngước đầu nhìn trời xanh, những áng mây đen đan xen, ánh mặt trời chiếu rọi từ kẽ mây sáng chói một vùng, trong lòng tôi như muốn thét gào: "Tôi phải giành lại những điểm số đã mất! Tôi có thể làm được!" Tôi bắt đầu điều chỉnh kế hoạch và phương pháp học tập của mình, khi đọc sách tôi sẽ đọc trước mục lục cương yếu, xây dựng bảng hệ thống, sau đó điền những từ khóa vào hệ thống đó. Khi thầy giáo lên lớp, tôi liền tự hỏi: đến lúc thi thầy sẽ ra đề thế nào? Thầy muốn đáp án ra sao? Nhờ sự thay đổi này, đến học kỳ hai của năm thứ hai, thành tích của tôi đã lọt vào top ba của lớp. Nhưng khi cầm được bảng điểm, tôi lại không hề cảm thấy đặc biệt vui mừng, trong lòng thậm chí còn có chút phiền muộn – "Tại sao mình không biết sớm hơn một chút!" "Mình không ngu, mà chỉ thông minh theo cách khác so với mọi người!"

Thành tích trước đây của tôi không tốt chỉ vì một nguyên nhân, những đề thầy giáo ra tôi không học đến, đáp án thầy giáo cần tôi cũng không đưa ra được. Thành tích tốt chỉ có một nguyên nhân, đó là đọc những gì mà thầy muốn hỏi, và đưa ra đáp án mà

thầy cần thấy, thầy sẽ cho tôi điểm số mà tôi muốn. Một tâm trạng hân hoan không ngừng trào lên trong tim tôi – “Tôi sẽ giành lại những điểm số mà ông trời nợ của mình!” Tôi vận dụng ưu thế của mình, như năng lực phân tích, chỉnh hợp, tổ hợp, biến những nguồn thông tin lộn xộn thành những kiến thức có hệ thống. Cùng với sự giúp sức của thầy hiệu trưởng đương nhiệm Chu Thế Bân và rất nhiều bạn học khác, vào dịp kỷ niệm 50 năm thành lập Học viện Sỹ quan Cảnh sát, chúng tôi đã xuất bản mục lục phân loại văn hiến Cảnh chính học – một bộ sách vô cùng lớn! Đem tất cả những phân loại luận văn, sách chuyên ngành bị phân tán lưu lạc trên khắp các thư viện và những tạp chí ấn phẩm định kỳ trong suốt 40 năm qua, tập hợp vào trong một mục lục hệ thống rõ ràng. Công cụ mà chúng tôi sử dụng, đơn giản chỉ là dùng từng miếng giấy cắt thành hai miếng to bằng tấm danh thiếp, sao chép biên mục lên rồi tiến hành phân loại. Nếu dùng công nghệ máy tính phát triển như hiện nay để đối chiếu soi xét quyển mục lục này, có lẽ giá trị của nó sẽ có hạn, nhưng đối với thời bấy giờ, đó là cả một bước đi tiên phong trong lĩnh vực Cảnh chính

học.

Bộ mục lục này đã tiêu tốn mất khoảng thời gian hơn hai năm, dưới sự chỉ dẫn của cô giáo Hạnh Pháp Xuân và Cố Lực Nhân, hai thầy coi sinh viên chúng tôi là tác giả chính, là chủ biên soạn ra tác phẩm này. Mặc dù trên tác phẩm chỉ được ghi danh hai lần và nhận được một huy chương, nhưng đối với hành trình cuộc đời tôi, việc này không chỉ đã dựng nên một tấm bia kỷ niệm trọng đại, mà quan trọng hơn, nó đã khiến cho tôi có được nhận biết rõ ràng đối với tri thức. Bất cứ một tri thức nào cũng buộc phải được hệ thống thì mới có giá trị, những tri thức không được hệ thống sàng lọc thì đơn thuần chỉ là thông tin mà thôi!

Những kỳ thi từ đó về sau đối với tôi đều trở nên dễ dàng như trở bàn tay – chỉ cần chuẩn bị chu đáo đáp án của thầy giáo, trình bày kín kẽ cẩn thận trên bài thi, rõ ràng mà chuyên sâu, rất ít khi không đạt được điểm cao. Tốt nghiệp với vị trí xếp thứ ba toàn hệ, tôi tham gia và thi đỗ thứ ba cuộc khảo thí cấp cao khoa Quan sát và Bảo hộ con người của ngành Tư pháp

hành chính. Cứ mỗi khi gặp phải những sinh viên học hành vất vả mà vẫn năm lần bảy lượt phải nhận thất bại, trong lòng tôi lại dấy lên một nỗi thương hại – chăm chỉ học hành là đúng, nhưng nhất định phải sử dụng đúng phương pháp. Cần cù bù thông minh, nhưng nếu bị lệch phương hướng hoặc sai phương pháp, sự cần cù của chúng ta ngược lại sẽ trở thành một con đường không có điểm dừng, rất khó có thể nhìn thấy thành tựu mà chúng ta muốn! Nhìn thấy thiên tài của bản thân, chính là biết được những phần thiên phú mà ông trời đã ban tặng, để bản thân nỗ lực tận dụng tài năng thiên bẩm của chính mình, thành tựu mà bạn đạt được sẽ lớn hơn gấp bội. Mặc dù, tôi không cố gắng được bằng năng lực xuất sắc nhất của mình – sáng tạo nghệ thuật, nhưng tôi cũng đã dùng đến năng lực hệ thống hóa "biến phức tạp thành đơn giản" của bản thân. Tri thức phải trở thành sức mạnh, sáng tạo ra những điều mới mẻ mặc dù rất cần thiết, nhưng giá trị của năng lực tổng hợp hệ thống vẫn thường vượt qua giá trị của sự sáng tạo. Chỉ là rất nhiều người lại không biết đến sự tồn tại thế mạnh của bản thân. Cùng với sự biến đổi của giá trị xã hội, rất

nhiều người đã hao phí cùng kiệt nguồn năng lượng sống, để rồi cuối cùng ngay đến sự tồn tại của một kho báu trong bản thân, họ cũng không chịu tin tưởng!

Nhìn thấy chính mình:

Biết bản thân có thể làm được gì, quan trọng hơn việc biết bản thân không thể làm được gì!

Trong hành trình của cuộc đời có rất nhiều người đem sự khai phá của tiềm năng đặt ở việc làm thế nào để có được thành tích tốt, công việc tốt hoặc chức vụ tốt, và làm thế nào để có được quyền thế, thanh danh, của cải. Nhưng mỗi người đều muốn những thứ khác nhau, "Đừng lấy những thứ mình không cần mà hao phí năng lượng cuộc sống, đừng làm những việc không thích hợp với mình mà đánh mất cơ hội của cuộc đời!" Năng lực ưu thế của tôi hẹp và không dễ dược phát hiện, nhưng sau khi hiểu được, tôi liền bắt tay vào học tập và thử đặt bản thân vào vị trí thích hợp. "Thiên tài" chưa chắc đã có thể đổi lại của cải,

thành tựu, nhưng "thiên tài" có thể làm phong phú cuộc đời chúng ta, đi sâu vào cốt lõi của cuộc đời chúng ta.

Rất nhiều người sau khi biết được chặng đường trưởng thành của tôi đều hỏi có thể làm trắc nghiệm tâm lý ở đâu để hiểu được năng lực ưu thế của mình.

Đừng vội tìm kiếm những loại trắc nghiệm có thể đánh giá tố chất thiên tài của bản thân, bởi bất cứ loại trắc nghiệm nào cũng chỉ là công cụ, nó có những hạn chế riêng, không những vậy chúng ta chỉ có thể dựa vào cách thức tự đào sâu tìm hiểu để đánh giá một phương hướng. Trước hết, hãy nhìn lại những kinh nghiệm trong cuộc đời mình, tìm hiểu xem mục tiêu mà bản thân khát vọng thực hiện là gì? Nói một cách đơn giản, đó chính là: "Trong cuộc đời, điều mà bạn thực sự muốn là gì? Bạn khát khao muốn trở thành một người như thế nào? Làm những việc ra sao?"

Hãy đào sâu tự hỏi, liên tục thăm dò. Nếu như những gì chúng ta muốn quả thực không rõ ràng, nếu hy vọng rằng thông qua sự mô tả văn tự, trắc nghiệm lựa

chọn để đánh giá chính mình, kết quả mà chúng ta đạt được có thể sẽ tồn tại một khoảng cách rất lớn so với thực tế. Đừng vội vàng xác định rõ điều gì, trong tim chúng ta vẫn đang chất chứa quá nhiều những kinh nghiệm lộn xộn, những thứ đó sẽ che mờ và gây nhầm lẫn, khiến chúng ta tưởng rằng "những kinh nghiệm thành công" đó chính là "năng lực ưu thế" của mình. Hãy biết được mục tiêu và phương hướng mà bản thân muốn hướng đến, sau đó hẵng đi tìm kiếm năng lực, tất cả rồi sẽ trở nên dễ dàng!

Hãy thử xem! Và hãy làm ngay từ bây giờ!

Trưởng thành cùng con cái

Sau khi tốt nghiệp Học viện Sỹ quan Cảnh sát, tôi được điều chuyển về công tác tại Viện cải huấn thiếu niên Đào Nguyên, đảm nhận nhiệm vụ huấn đạo viên theo lớp. Sự rèn giũa trong quãng thời gian này đã mang tới rất nhiều nguồn cảm hứng cho sự nghiệp chuyên môn của tôi.

Khi đó một lớp ước chừng có khoảng 50 em học sinh, do ba giáo viên thay phiên nhau trực lớp, trên lớp lúc nào cũng duy trì hai giáo viên, 24/24 ở bên cạnh học sinh. Nhìn qua thì có vẻ giáo viên sẽ có sức ảnh hưởng rất lớn đối với học sinh, nhưng trên thực tế, những gì mà giáo viên có thể làm được lại vô cùng hạn chế. Bởi bản chất của mỗi học sinh chịu ảnh hưởng từ gia đình, trường học và xã hội, giáo viên dù cố gắng tiếp cận với chúng đến thế nào đi nữa cũng chỉ có thể tác động tới bên ngoài mà thôi, còn với tất cả những gì thuộc về thế giới nội tâm thì đều hoàn toàn bất lực. Một học sinh trước khi bị đưa đến Viện Giáo dưỡng, thông thường đều từng có hồ sơ liên

quan đến một số lần phạm tội và có "kinh nghiệm" ra vào Sở Cảnh sát hay Sở Bảo hộ thiếu niên đôi ba lần. Trong cơ cấu cải huấn đều tồn tại một loạt quy tắc ngầm, ma cũ bắt nạt ma mới, lớn bắt nạt bé, mạnh bắt nạt yếu… Nếu như không đi sâu quan sát và tìm hiểu, chỉ nhìn từ bên ngoài vào sẽ không thể phát hiện ra điều gì khác biệt. Trong quá trình học tập bốn năm ở Học viện Sỹ quan Cảnh sát, tôi đã định ra một phương hướng cho bản thân, đó chính là nguyện dốc sức cả đời phục vụ những thanh thiếu niên lầm đường lạc lối. Vì vậy, khi mới bước vào Viện Giáo dưỡng, tôi chỉ có một bầu nhiệt huyết và lý tưởng cao cả mà không biết làm thế nào để bắt tay vào giúp đỡ, thậm chí có đôi lần khiến cho những đứa trẻ yếu thế kia phải chịu nhiều tổn thương hơn.

Còn nhớ lần đầu tiên ngẫu nhiên phát hiện ra một học sinh gầy gò nhỏ thó, trên người có rất nhiều nốt sưng tấy màu đỏ, tôi nhầm tưởng rằng em đó bị bọ chét cắn hoặc nhiễm bệnh da liễu, nhìn kỹ hơn mới biết đó là những vết thương do bị vật nhọn đâm vào. Dù cho tôi có gặng hỏi thế nào chăng nữa, nó cũng chỉ ngậm nước mắt, chứ tuyệt nhiên không dám khai ra đứa

bạn đã làm mình bị thương. Tôi cho rằng đây chính là do bản thân đã không hoàn thành trách nhiệm, cha mẹ đem con em mình giao cho giáo viên quản lý, giáo viên lại bất lực chẳng thể bảo vệ chúng. Tôi không thể chấp nhận nổi sự bất lực của mình liền tiến hành cách ly kiểm tra xét hỏi từng đứa, khi đó mới phát hiện ra không chỉ có một học sinh bị thương, trên cơ thể của những đứa trẻ thấp bé nhẹ cân hoặc mới chuyển đến đều có hai ba vết chích như vậy. Những học sinh này lo sợ bị trả thù, nên đều không dám nói ai đã gây ra. Trên lớp có một vài nhân vật thuộc diện "đại ca", tôi hẹn gặp chúng nói chuyện, chúng liên tục phủ nhận. Mãi cho đến một ngày khi tôi đang dạy môn Ngữ văn, bỗng có một học sinh phát điên lên, cầm bút đâm mạnh vào người một học sinh khác. Sự việc xảy ra quá đột ngột, sau khi ngăn được học sinh kia, một mình tôi ngồi trò chuyện với nó suốt một hai tiếng đồng hồ, lúc này mới biết trên lớp phân ra làm hai phe, mỗi phe có một thủ lĩnh riêng. Học sinh nào mới vào đều phải tự chọn phe, những đứa thấp bé thường bị đánh đập, hoặc làm bao cát chịu tội thay. Để tự bảo vệ chính mình, những học sinh yếu ớt đều phải

làm mọi cách để hầu hạ, nịnh bợ đại ca của phe đó.

Sau khi biết được chuyện này, trong lòng tôi vừa phẫn nộ vừa đau đớn, nhớ lại thuở thơ ấu thường bị bắt nạt của mình, trong tim như bừng lên ngọn lửa chính nghĩa, chỉ muốn bắt những học sinh cầm đầu kia đánh cho một trận nhớ đời. Tôi đi thỉnh giáo những đồng nghiệp gạo cội, họ dường như đều đã quen với những chiêu trò của đám học sinh này, còn bảo với tôi rằng "Đó là vì chúng nó xem Cảng kịch19 nhiều quá". Đối với câu trả lời này, tôi thực sự không thể chấp nhận nổi! Tôi không thể dung thứ cho kiểu ỷ mạnh hiếp yếu này được. Vậy nên một buổi chiều nọ, khi đến thời gian vận động, tôi bắt toàn bộ học sinh phải cởi trần, và gọi những học sinh trên người có vết đâm đứng tiến lên trước hàng đầu, để cho tất cả mọi người nhìn rõ những vết đâm bằng bút bi hoặc đũa. Những học sinh này cũng được cha mẹ nuôi nấng, ngày hôm nay dù chúng gầy gò bé nhỏ, nhưng chúng cũng sẽ trưởng thành và cao lớn hơn. Tôi không hy vọng rằng sẽ lại phải nhìn thấy những vết thương này, nếu không tôi sẽ dùng bạo lực để trị bạo lực, trị lại gấp một trăm lần, đánh người một lần, tôi sẽ phạt đánh 100 lần!

Khi bắt đầu, tôi tích cực kiểm tra, dường như tình trạng đánh đập cũng ít đi! Nhưng một ngày nọ tôi thấy trên mặt của cậu học sinh thấp bé kia lằn một vết năm ngón tay, khi tìm ra thủ phạm, trước mặt cả lớp tôi đã đánh 100 roi vào mông học sinh đó. Cậu học sinh to con này, mãi đến khi tôi rời khỏi Viện Giáo dưỡng vẫn không thể tha thứ cho hình phạt nặng đến vậy của tôi. Nó nói rằng do tâm trạng không tốt, nhất thời không kiểm soát được nên mới ra tay đánh người. Khi đó tôi cho rằng tất cả những vụ bạo lực đều xuất phát từ việc không kiểm soát được cảm xúc, vậy nên không thể viện cớ đó mà đánh người. Nó trả lời tôi – thầy cũng đang đánh người đấy thôi!

"Lấy bạo lực để trị bạo lực" luôn là một mô thức quản giáo truyền thống, nhưng quản giáo một cách bạo lực lại là một sự dạy dỗ và thị phạm không ổn nhất. Bởi vì, bạo lực hữu hình là tổn thương da thịt, nhưng tổn thương của bạo lực tinh thần còn nhiều hơn gấp bội. Bạo lực về mặt tinh thần, như sự tổn thương vì bị ghẻ lạnh, cô độc, đối địch, coi thường hoàn toàn không ít hơn bạo lực cơ thể. Sau khi trải qua rất nhiều chuyện tôi mới hiểu được nỗi đau đớn và bất an trong

tâm can những học sinh bị vứt bỏ bên lề của hai phe phái lớn trong lớp kia!

Ở trong Viện Giáo dưỡng, tôi còn phát hiện thấy động tác của những học sinh thấp bé kia rất chậm. Vốn dĩ tưởng rằng do còn nhỏ nên phản ứng của chúng không kịp, sau này mới biết rằng mỗi một đứa trong số chúng đều phải giặt quần áo lót và rửa bát đũa của bốn hay năm đứa khác. Mọi người có mì gói hay đồ ăn vặt để ăn, còn chúng chỉ có thể uống canh hoặc ăn những miếng còn sót lại, ngay cả quần áo lót mới của chúng được bố mẹ mua cho, cũng bị chặn cướp giữa đường. Không chỉ là quần áo phơi ngoài sân biến mất, mà ngay cả tắm giặt cũng không có xà phòng, đánh răng không có kem đánh răng, ăn cơm chỉ có thể ăn cùng canh, không được gắp thịt, gắp rau… biết bao sự bất công xảy ra ngay trước mắt, cứ như vậy dần trở thành nỗi đau nhức nhối không cất nên lời trong tim tôi. Những mánh khóe hay thói xấu tồn tại trong các trại giam và trung tâm giáo dục trẻ vị thành niên, chúng đều đã thuần thục.

Ví dụ ngay trong chính môn Lý luận tội phạm học,

thanh thiếu niên không có cách nào giành được sự công nhận bằng những con đường thông thường từ xã hội, vì vậy chúng sẽ chuyển hướng tìm đến sự công nhận theo văn hóa cấp bậc của xã hội. Căn cứ theo quá trình trưởng thành của những đứa trẻ này và chính bản thân tôi, vì không thể thích nghi với cuộc sống trường học – thành tích yếu, tương tác xã giao kém – nên chúng đều trở thành một đám trẻ thất bại của giáo dục nhà trường, bên cạnh đó, chúng lại không thể nhận được sự ủng hộ và công nhận từ phía gia đình. Tôi may mắn khi tìm ra được lối ra, còn chúng thì sao? Với hiện thực xã hội này làm thế nào để những học sinh tiểu học, trung học lạc lối kia tìm ra một con đường để có thể nỗ lực và giành được thành tựu đây?

Khi tôi còn nhỏ, học hành không giỏi thì còn có thể đi học nghề, ví dụ như điêu khắc, thợ hồ, thợ trang trí, hoặc cắt tóc các kiểu, sau 34 năm học việc ra ngoài tự bươn chải thì chắc chắn sẽ có địa vị xã hội. Thế nhưng trẻ em ngày nay đều coi những công việc tay chân là vô tích sự, là khổ sở nên không cam tâm, nhưng học hành thì cũng không xong, chỉ có thể lưu

lạc trong những tụ điểm ăn chơi. Đứa nào to con hung hãn thì dùng nắm đấm để giành miếng ăn, bắt nạt kẻ yếu; những đứa thấp cổ bé họng, chỉ có thể chờ đợi để bị chèn ép bắt nạt! Công bằng ở đâu? Tương lai của chúng sẽ ở đâu?

Tôi nhiều lần khuyên nhủ động viên những đứa trẻ này phải chịu khó học hành, quay trở lại trường, có một vài học sinh sau khi rời khỏi Viện Giáo dưỡng, chỉ đến trường được một thời gian lại tiếp tục bỏ học! Tôi không thể hiểu và đoán định được, những đứa trẻ mười mấy tuổi này, vừa không có một kỹ năng sở trường nào, vừa không thể chịu khổ lăn lộn, mười năm sau khi có gia đình, con cái, thì chúng làm thế nào để chăm sóc được con cái của mình? Và những đứa bé không được chăm sóc một cách chu toàn này, rất có thể sẽ lại bước theo vết xe đổ của cha mẹ chúng! Phạm tội không xuất phát từ di truyền, mà là số phận của những người không thể làm lại cuộc đời bằng quá trình giáo dục. Những gia đình có hoàn cảnh kinh tế tốt thì thường có nhiều thời gian và điều kiện chăm lo cho con cái, những đứa trẻ lầm lỗi lại thường xuất thân từ trong những gia đình kinh tế khó

khăn. Thế nhưng công cuộc cải cách giáo dục trước mắt dường như chỉ nới rộng thêm khoảng cách giữa kẻ nắm ưu thế về kinh tế và những người yếu thế. Tôi luôn suy nghĩ về một vấn đề duy nhất: làm sao tôi có thể đem những may mắn trong cuộc đời mình để chia sẻ cho những đứa trẻ lạc lối này đây?

Lúc đầu tôi tìm ra được một điểm mấu chốt, những đứa trẻ này chịu ảnh hưởng của gia đình, đều không giỏi trong việc xử lý mối quan hệ tương tác nhân thế. Đặc biệt là khi gặp phải trắc trở hoặc phải biểu đạt ý kiến bất đồng, chúng đều có thói quen sử dụng ngôn ngữ thô bạo để ứng phó, từ đó sẽ ảnh hưởng đến cơ hội được tiếp nhận và thấu hiểu. Thành tích của chúng thường không tốt, nhưng nếu như biết cách tôn kính bề trên, đối đãi tốt với các bạn, chúng vẫn có rất nhiều cơ hội. Vì vậy bước đầu tiên của tôi là hy vọng có thể cải thiện những thói quen xấu của chúng, như hễ mở miệng ra là văng tục chửi thề, không hợp ý là cho đối phương ăn bạt tai. Tôi đã thử dùng hình phạt nhưng vô hiệu, giờ chuyển sang dùng phương pháp khích lệ: chỉ cần một tuần không chửi bậy sẽ được thưởng; khi nói chuyện với thầy giáo, phải dùng đúng

mật mã – “xin”, “cảm ơn”, “xin lỗi”; với những anh chị hoặc trưởng bối thì phải dùng “anh/chị”; khi có cơ hội được phục vụ giúp đỡ ai đó thì phải nói “Đây là vinh hạnh của tôi!” Vài tuần trôi qua, trong bầu không khí nghịch ngợm náo nhiệt, đám trẻ đã bắt đầu nhắc nhở nhau phải ăn nói “lịch sự”. Nhưng rất khó để chúng thôi chửi bậy. Khi cảm xúc không được khống chế, chúng sẽ lập tức tuôn ra những câu chửi tục tĩu. Thầy giáo chúng tôi có thể làm gì đây?

Những câu chửi bậy đó vốn không có ác ý, chỉ là nhằm cường điệu cảm xúc không thoải mái của chúng mà thôi. Nhưng khi những câu chửi bậy đó thoát ra khỏi miệng, kết hợp cùng cử chỉ và vẻ mặt sẽ mang tới cảm giác không tốt cho người đối diện. Việc khiến những đứa trẻ này xây dựng nên một mô thức tương tác lành mạnh, dường như có chút khó khăn! Sự nỗ lực của tôi chỉ có thể tạm thời cải thiện thói quen ngôn ngữ của những đứa trẻ này, còn sự ảnh hưởng lâu dài đối với chúng dường như không nhiều. Có một quãng thời gian tôi thường tự trách bản thân, ông trời cho tôi cơ hội phục vụ những đứa bé lầm đường lạc lối này, nhưng tôi lại không thể phát huy chức trách của mình.

Sau này khi xem trên tivi và các phương tiện truyền thông đại chúng, nhìn thấy một số nhân vật của công chúng mở miệng ra là đầy những lời lẽ tục tĩu, ném đồ đạc, xô xát đánh người, tôi mới hiểu ra được một trong những nguyên nhân thực sự của việc không thể thay đổi được những đứa trẻ này. Kỳ thực đối với những vấn đề về giá trị xã hội, những gì giáo dục có thể làm được là vô cùng hữu hạn, khi đó tôi mới thấy giảm bớt được cảm giác bức bối trong tim mình. Khoảng thời gian này, tôi chứng kiến một số đứa trẻ ngoan cố không chịu học hành, chúng thông minh tinh quái thoát khỏi tầm mắt của giáo viên, bắt nạt kẻ yếu, liên tục phạm quy. Khi chúng sắp được rời khỏi Viện Giáo dưỡng, tôi vẫn đặc biệt dặn dò: một người có thể bắt nạt toàn thế giới, nhưng duy nhất không thể bắt nạt được chính mình, hy vọng chúng có thể vì bản thân mà cố gắng sống tốt. Chẳng ngờ nửa năm sau, tôi đọc được trên báo thông tin một trong số chúng đã trộm súng trong doanh trại quân đội chạy trốn rồi cưỡng hiếp giết người, trong tim tôi bỗng dấy lên một nỗi đau khôn tả. "Tại sao nó lại tuột khỏi tầm tay mình?", "Tại sao mình không thể giúp đỡ cho nó?" Là

một người thầy, nếu không thể khiến chúng bỏ ác hướng thiện thì tôi còn có ích gì đây? Đôi lần chìm trong cơn mơ lúc nửa đêm, tôi thấy nó trở về, vẻ mặt tinh quái nhận lỗi với tôi, trong lòng chua xót khôn nguôi. "Một người thầy có thể làm được gì?", "Tại sao mình không thể cứu được nó?"

Trải qua biết bao hành trình và thử thách của cuộc sống, tôi đã dần hiểu được những gì mà cha mẹ, thầy giáo có thể làm được, đó chỉ là: "Tận dụng tất cả sự nỗ lực có thể có của bản thân, để đi cùng với chúng một đoạn đường mà thôi!"

Nhìn thấy chính mình:

Mỗi lần dạy dỗ những thanh thiếu niên trong trường, tôi đều lặng nhìn chăm chú đám trẻ lầm đường lạc lối này. Mười năm, hai mươi năm sau chúng sẽ ra sao đây? Là điều gì sẽ quyết định tương lai của chúng? Là vận mệnh? Hay sự đầu tư và nỗ lực của chính bản thân chúng?

Tôi tin tưởng sự cố gắng của mình sẽ thay đổi được

tất cả, nhưng tại sao có người cố gắng cho tương lai của chính mình, có người lại không?

“Ước mơ khiến con người trở nên vĩ đại!” Tập hồ sơ cá nhân trên tay tôi có hơn một nửa số học sinh không hề có bất cứ sự kỳ vọng nào đối với bản thân mình, hoặc chỉ là một ước mơ hết sức trừu tượng: hy vọng mình sẽ có tiền nhiều đến nỗi tiêu không hết, muốn làm gì thì làm, tự do tự tại, v.v… Có rất ít người biết được mục tiêu cuộc sống và phương hướng cuộc đời của mình – “Mình muốn điều gì! Mình sẽ đạt được điều ấy!” Có một số người không thể tin rằng bản thân có năng lực để thực hiện tất cả những gì mình muốn! Chỉ cần bạn hiểu được một cách cụ thể và rõ ràng tương lai mà bản thân mong đợi là như thế nào, nội tâm bạn tự nhiên sẽ có một động lực cực lớn, kích thích và khiến bạn không hoàn thành không được. Người có ước mơ, tự khắc sẽ có động lực để phấn đấu!

Biết rõ sự mong đợi và mơ ước của bản thân! Bạn sẽ có được một động lực cụ thể và rõ ràng, để bằng mọi cách thực hiện được ước mơ đó!

Tin tưởng chính mình – "Mình muốn! Mình sẽ làm được!" Bạn muốn điều gì? Tại sao bạn lại muốn nó? Tư duy của bạn sẽ lay tỉnh người khổng lồ trong tim bạn, thực hiện tất cả những gì bạn muốn!

Nỗ lực bằng cả tinh thần và thể xác! Nỗ lực hơn nữa! Bất cứ sự việc gì xảy ra đều là quá trình mà bạn buộc phải trải qua để đạt được mục tiêu. Dồn sức chú ý của bạn vào mục tiêu và mơ ước, hãy cày cấy chăm chỉ, để những hạt mồ hôi tuôn rơi, rồi một ngày thời khắc hân hoan thu hoạch sẽ đến.

Đồng ruộng có thể gặp thiên tai, sự nỗ lực trong tim cũng tuyệt đối không ngoại lệ!

Chúc phúc cho bạn! Hãy cố gắng!

Cảm ơn cha mẹ

Vì đã thi đỗ cuộc khảo thí cao cấp vào khoa Quan sát và Bảo vệ Con người, nên tôi có cơ hội phục vụ công tác cải huấn thanh thiếu niên một cách chuyên tâm và lâu dài. Với những thanh thiếu niên từng vướng vào vòng pháp luật, rất nhiều người giữ ánh nhìn "trẻ hư hỏng", "thanh thiếu niên ngỗ nghịch" đối với chúng. Trên thực tế, những đứa trẻ này không chỉ không hư hỏng, mà cũng chưa chắc đã ngỗ nghịch, chỉ là quá trình trưởng thành của chúng có nhiều trải nghiệm không tốt hơn những đứa trẻ khác một chút mà thôi. Chúng không khác gì so với những đứa trẻ chưa từng phạm tội, luôn trông đợi sự thấu hiểu và yêu thương của cha mẹ. Nếu phải phân tích nguyên nhân phạm pháp của chúng, tôi muốn nói một cách đơn giản nhất – đó chỉ là do thiếu hụt cảm giác được yêu thương mà thôi.

Qua quá trình quan sát lâu dài những đứa trẻ này và tự mình đánh giá, tôi phát hiện ra một điều, những bậc cha mẹ thời xưa dù không làm được nhiều điều như

các bậc cha mẹ thời hiện đại, nhưng tình yêu thương mà con cái họ có thể cảm nhận được lại nhiều hơn con cái của các bậc cha mẹ hiện đại. Những đứa trẻ phải tiếp nhận cải tạo tâm lý, chưa chắc đều đến từ những gia đình không hoàn chỉnh. Cũng có những gia đình đầy đủ toàn vẹn, cha mẹ đều quan tâm săn sóc, nhưng con cái lại ngỗ ngược và không hiểu chuyện một cách dị thường, nguyên nhân nằm ở đâu? Trong quá trình trưởng thành cùng con cái, cha mẹ đã cung cấp được những kinh nghiệm gì cho chúng? Là "yêu", hay là sự "tổn thương"? Là "thất bại", hay là "thành công"? Cha mẹ làm nhiều chưa chắc đã làm tốt, tổ chức gia đình không hoàn thiện, con cái chưa chắc đã thiếu hụt tình yêu và kinh nghiệm để thành công. Tôi có thể thoát ra khỏi những hạn chế của sinh mệnh, điều đó đến từ việc cha mẹ tôi có thể kịp thời nói đúng những lời cần nói, làm đúng những việc cần làm với tôi trong những thời khắc then chốt nhất.

Còn nhớ học kỳ hai năm lớp ba khai giảng chưa được bao lâu, trên đường tan học trở về nhà, tôi cùng lũ bạn luồn qua hàng rào trong rừng trúc, chui vào một vườn quýt. Quýt trong vườn đã bị thu hoạch hết, chỉ

còn sót lại vài quả trên cây. Cậu bạn nói với cả bọn rằng, đây là vườn quả của họ hàng cậu ấy, quýt trên cây không cần nữa, mọi người có thể hái thoải mái. Ở miền quê thường như vậy, vì thế mọi người đều hí hửng tự chọn lấy cây quýt mà mình cho rằng ngon nhất, rồi hò hét ầm ĩ trèo lên thi nhau hái. Hái được chừng mười mấy phút, cặp sách đứa nào cũng đầy ắp quýt, quần áo cũng lột hết ra để làm bị, mỗi đứa đều được một bọc to. Thế nhưng đúng lúc cả lũ chuẩn bị rời đi, bỗng bị mấy người lớn từ dưới núi lao lên chặn ngang lối ra, không cho đi, sau đó tịch thu hết quýt mà chúng tôi hái được đổ vào sọt, lớn tiếng quát mắng chúng tôi là ăn trộm. Chúng tôi giải thích là bạn học bảo đây là những cây quýt mà họ hàng cậu ấy không cần nữa, mãi một lúc lâu sau mới biết rằng cậu bạn nói khoác, vườn cây của họ hàng cậu ấy cách đây một đoạn đường rất xa. Chúng tôi bị túm lấy cổ áo, lôi đi tìm bố mẹ của từng đứa một.

Cha mẹ dưới quê, sợ nhất là bị người khác mắng vốn, đặc biệt là khi con cái trộm cắp. Thông thường cách làm phổ biến nhất đó là trước mặt mọi người, cầm gậy tre đánh con một trận thật đau cho người khác

nhìn. Nhưng cách xử lý của mẹ tôi lại hoàn toàn khác, mẹ tuyệt đối không bao giờ đánh tôi trước mặt mọi người, mà sẽ xin tạ lỗi với họ, sau đó chủ động bày tỏ thiện ý bồi thường, đợi đến chủ vườn đi rồi, mới gọi tôi đến hỏi cho kỹ càng. Lần thứ nhất, lần thứ hai mẹ đều tha thứ cho tôi, nhưng đến lần thứ ba nếu vẫn xảy ra tình trạng tương tự, mẹ sẽ hỏi tôi rằng, rốt cuộc là muốn làm thế nào mới có thể tránh phạm phải những chuyện như vậy nữa? Không những thế, mẹ sẽ hỏi tôi cho đến khi nào có được đáp án vừa lòng mới dừng lại.

Mặc dù chuyện đã xảy ra hơn 30 năm, nhưng trong ký ức, phương thức giáo dục đó vẫn ảnh hưởng đến tôi, thậm chí còn trực tiếp thay đổi phương thức cải huấn của tôi – "Vĩnh viễn phải nhìn về phía trước! Làm thế nào để khiến bọn trẻ thu nhận được lợi ích từ những sự việc sai lầm, làm thế nào để những sự việc này có thể giúp ích cho chúng suốt đời!" Dù cho bọn trẻ đã làm những việc động trời đến mấy thì việc đó cũng khó có thể thay đổi được nữa, tại sao vẫn muốn để bản thân và lũ trẻ chịu tổn thương nhiều hơn nữa? Làm thế nào để qua những sự việc này, lũ trẻ có thể

thu được lợi ích gấp đôi từ những gì đã mất đi? Làm thế nào để bọn trẻ vì sự việc đã xảy ra như vậy mà nhận được sự giáo huấn cả đời của mình, biết được trong tương lai nên làm thế nào mới là đúng? Cách mẹ xử lý mỗi khi tôi phạm phải lỗi chẳng những không để lại cho tôi những trải nghiệm không vui, mà còn mang đến cho tôi cơ hội học tập tốt nhất. Khi trở thành người làm cha, tôi thường nhắc nhở chính mình: con cái phạm phải lỗi gì không quan trọng, quan trọng là mình phải xử lý làm sao để cho con những kinh nghiệm có thể dùng được cả đời; con cái có thể sẽ phạm lỗi, không những vậy có thể phạm lỗi nhiều lần, mỗi lần phạm lỗi, đều nên lấy đó là một cơ hội để học tập.

Nhưng chúng ta cũng đừng mong đợi cảm xúc của cha mẹ lúc nào cũng ổn định, thái độ lúc nào cũng nhất trí, suy nghĩ không bao giờ thay đổi. Trong quá trình trưởng thành của tôi, cha mẹ cũng đã phạm phải vô số những sai sót. Ví dụ như về phương diện tương tác với người khác, cha mẹ tôi thiếu thói quen chủ động tìm hiểu suy nghĩ và cảm nhận của người khác, dẫn đến trong chặng đường trưởng thành của tôi, khó

tránh khỏi nhiều phen hiểu lầm, trách sai hay oan ức.

Cha mẹ mang theo sự chủ quan và thiên vị (những kinh nghiệm quá khứ) khi đối diện với những đứa trẻ khác nhau. Ông trời đã cho tôi sinh ra trong một gia đình trọng nam khinh nữ, lúc ra đời thì điều kiện không đủ, ngày sau thì sinh bệnh cần được chăm sóc, cha mẹ đã cho tôi sự khoan dung tối đa và chờ đợi tôi trưởng thành, và tôi cũng thường được âm thầm hưởng thụ những món quà bất ngờ mà các anh chị em của tôi không có được. Thi thoảng tôi cũng hay đặt mình vào suy nghĩ của anh chị, tôi là một đứa bé luôn được nuông chiều coi trọng, còn trong quá trình trưởng thành của các anh chị, chắc chắn đôi lúc sẽ có cảm giác thiếu hụt. Nhưng tố chất đặc biệt của một người được dần dần tích lũy và hình thành trong khi cha mẹ không hề hay biết. Nếu chúng ta có thể đi sâu tìm hiểu những ảnh hưởng của cha mẹ đối với mình trong cuộc đời, hiểu được rằng rất nhiều những điều ta có và nhận được chưa chắc đã là xứng đáng, và từ đó thầm thấy biết ơn, vậy thì rất nhiều những cảm giác tiếc nuối hay không trọn vẹn cũng chưa chắc đã là mất mát.

Trong hành trình cuộc sống tôi luôn cảm thấy mình thật “may mắn”, cha mẹ, anh chị em cho tôi tất cả những sự quan tâm chăm sóc vô bờ của họ. Nếu như khi tốt nghiệp tiểu học, tôi liền đi làm thợ học việc; nếu như tuổi trung học tôi thiếu mất quãng thời gian giày vò và lạc lối; nếu như khi học hướng nghiệp tôi không có cơ hội để thành công; nếu như lần thứ năm thi đại học tôi lại thất bại; nếu như khoảng thời gian đại học tôi không có duyên gặp được nhiều vị ân sư đến vậy, thì giờ đây tôi đang ở đâu? Cuộc đời là một chuỗi may mắn tựa như những mắt xích nối tiếp nhau, với thân phận là một công chức như hiện tại, tôi thật may mắn biết nhường nào! Công việc cũng là học tập, quãng thời gian rảnh rỗi ngoài công việc có cơ hội để xuất bản sách, diễn giảng, chủ trì khóa học, thậm chí được mời đi diễn giảng ở nước ngoài, tất thảy những điều đó làm phong phú thêm cuộc sống của tôi, và cũng mở rộng tầm mắt của tôi.

Kỳ thực tôi thường nghĩ, trong cuộc đời dù cho lựa chọn của chúng ta là gì, đó đều là sự may mắn. Kể cả nếu tôi chỉ có bằng tiểu học, tôi cũng sẽ tự mở ra con đường trong công việc và cuộc sống của riêng mình.

Nhưng do có thể tự cảm thấy may mắn và trân trọng tất cả, luôn cảm ơn và biết đủ, bất kỳ nhân duyên nào trong cuộc sống tôi đều cảm thấy vậy là đã đủ, những gì còn lại đều là lãi thêm, và càng cần phải cảm ơn hơn nữa vì tất cả! Suy nghĩ này của tôi vốn được thừa hưởng từ cha, cũng là tài sản hữu dụng nhất mà cả cuộc đời gian truân của mình, cha đã trao lại cho tôi! Trước đây, cha tôi sớm đắc chí, sau thất bại bị ép phải ly hương, tâm nguyện lớn nhất cả cuộc đời ông là được vinh quy bái tổ, đường đường chính chính trở về với tư cách của một người thành đạt. Từ thợ mỏ, tổ trưởng, phấn đấu lên làm kỹ sư trưởng, từ một cán bộ cơ sở nỗ lực trở thành tổng giám đốc một công ty, nuôi nấng dưỡng dục sáu người con trưởng thành, ai cũng có gia đình mỹ mãn của riêng mình, vậy có thể nói rằng cha đã thực sự thành công! Nhưng cho tới tận trước lúc nhắm mắt, trong lòng cha vẫn ôm một nỗi niềm chưa được hoàn thành. Cha chưa bao giờ cảm thấy mình từng trải qua thành công, vì vậy, mấy lần trở về cố hương Bình Khê tảo mộ, cha đều có ý tránh gặp mặt những người quen cũ. Sinh thời cha từng hướng tới vinh quang đến vậy, nỗ lực cả đời để

mong chờ một ngày nào đó, khi bằng hữu cũ hoặc người thân gặp và nhìn thấy thành tựu của mình, họ sẽ lộ ra vẻ mặt kinh ngạc xen lẫn ngưỡng mộ nhưng dường như cha vẫn cảm thấy chưa được thỏa nguyện, cùng lắm cũng chỉ nhận được một lời đánh giá "cũng tốt đấy" mà thôi. Chặng đường trưởng thành có cha dìu bước, nhìn thấy nỗi cô đơn, lạc lõng, u sầu không thoát ra được trong tim ông, vẻ ngoài đạo mạo khôn ngoan, biết nhìn xa trông rộng, nhưng lại ôm một nỗi tiếc nuối vì tráng chí bất thành, tâm nguyện bất đạt. Tôi từng chịu ảnh hưởng sâu sắc từ cha, và cũng từng nỗ lực để thực hiện nguyện vọng vì cha, trở thành một người được xã hội công nhận, được mọi người cho rằng đã thành công, hy vọng cha có thể cảm thấy thỏa nguyện một chút khi nhìn thấy thành tựu của con cái mình.

Cho tới sau khi cha lìa xa cõi đời, tôi mới tỉnh ngộ ra rằng, rốt cuộc mình đang nỗ lực vì điều gì? Và những gì mình muốn đạt được thông qua sự nỗ lực đó, chẳng qua chỉ là muốn báo đáp cho cha, trở thành một đứa trẻ thành công trong mắt cha mà thôi! Đây là điều không cần thiết, cũng giống như việc cha chẳng

cần phải nỗ lực công thành danh toại chỉ để vinh quy bái tổ. Ai thực sự để tâm đến việc cha làm như vậy? Tôi vứt bỏ những mục tiêu trước đây của mình, xác định rõ sự mong đợi của bản thân là "Cố gắng tận hưởng tất cả những gì thuộc về hiện tại!" Tôi biết ơn những nhân duyên và may mắn của chính mình, tôi cảm ơn từng điều đã gặp phải trong cuộc sống!

Nhìn thấy chính mình:

Cha mẹ của mỗi người đều không phải thập toàn thập mỹ. Khi trở thành một bậc phụ huynh, chúng ta mới có thể hiểu một cách sâu sắc rằng, làm cha mẹ là cả một quá trình học tập, và đặt xuống tất cả những mong đợi quá cao đối với cha mẹ trong quá khứ. Mỗi bậc cha mẹ đều nguyện nỗ lực để làm một người biết cho đi tình yêu thương của mình, nhưng dường như phần lớn các bậc làm cha làm mẹ lại đều làm quá nhiều những việc tương tự như "tình yêu thương". Vậy mà con cái lại không thấu hiểu được dụng tâm và sự nỗ lực của cha mẹ, nên chúng không nhận được món quà mang tên "tình yêu thương" này! Khi chúng

ta có thể hiểu được rằng "yêu" và "được yêu" không phải là một chuyện dễ dàng, không mong chờ quá nhiều thứ đối với người thân hoặc một nửa của mình, tình yêu thương sẽ âm thầm bước đến một cách thần kỳ.

Nếu đánh giá những việc làm của con cái chúng ta trong một ngày, phân biệt ra những việc làm nào là "mang" tình yêu thương, những việc nào là "không mang" tình yêu thương, chúng ta sẽ phát hiện ra, tình yêu thương thường xuyên không xuất hiện. Tôi không hiểu, cũng không biết làm thế nào để yêu thương cha, mẹ, vợ, con của mình, tôi luôn tập luyện để trở thành. một người biết yêu thương. Biết rằng bản thân là một người không biết "yêu thương", chúng ta sẽ có những phát hiện kỳ lạ, chúng ta sẽ thấy rằng những nhân duyên và gặp gỡ trong cuộc đời đều không phải là điều hiển nhiên phải nhận được. Sự khiêm nhường, mỉm cười của người qua đường, sự chào đón của người phục vụ cửa hàng, những cuộc gặp gỡ tưởng như rất đỗi bình thường, đều có thể sưởi ấm trái tim ta. Sự quan tâm và những nỗ lực mà cha mẹ từng làm sẽ khiến chúng ta cảm động sâu sắc, mỗi người đều

có được vô vàn “tình yêu thương”, chỉ là chúng ta chưa có một trái tim để cảm nhận tình yêu thương mà thôi.

Cảm ơn tất cả! Cảm ơn cha mẹ! Người có trái tim yêu thương, sẽ có được hơi ấm của toàn thế giới!

Người có trái tim yêu thương, mỗi thời khắc đều sẽ là lời chúc, niềm vui và cảm ơn!

Người có trái tim yêu thương, những sự theo đuổi, cướp đoạt trong cuộc đời sẽ ngừng lại để bắt đầu hưởng thụ tất cả!

Người có trái tim yêu thương, sinh mệnh cũng chính là lời chúc!

Chặng đường trưởng thành trong nghề nghiệp

Trong chuyên ngành cải huấn các hành vi sai lệch của thanh thiếu niên, tôi phát hiện ra tầm quan trọng của “thân chức giáo dục”[20]. Nhằm tạo điều kiện giúp các thanh thiếu niên trong hồ sơ cá biệt có thể tương tác lành mạnh với cha mẹ, bồi đắp sự khích lệ của những gia đình đó, có một khoảng thời gian rất dài tôi đã chuyên tâm vào các chủ đề như học cách diễn vai trò và chức trách của một người làm cha mẹ, giao tiếp với con cái, và làm thế nào để trở thành một bậc phụ huynh trong thế kỷ mới. Dường như tôi đã học tất cả những giáo trình liên quan, và đọc các thư tịch liên quan (những sách nổi tiếng và một số tác phẩm lý luận chuyên ngành). Tôi đã chỉnh lý theo hệ thống, trong quá trình học tập mặc dù đã hiểu được rất nhiều những lý luận và kiến giải, nhưng trong thực tiễn nghiệp vụ, tôi phát hiện ra thân chức giáo dục của những bậc cha mẹ trong ví dụ quả thực có được tăng cường. Dường như họ tâm thì có thừa, nhưng lực lại

hữu hạn. Với những thanh thiếu niên trong hồ sơ cá biệt của những gia đình có cơ chế khích lệ không trọn vẹn này, cuộc hôn nhân của cha mẹ chúng dường như đều lâm vào tình trạng bất hòa trong thời gian

dài, quan hệ vợ chồng mâu thuẫn sâu sắc, cảm xúc thường xuyên lo lắng bất an, chỉ cần có gì đó không vừa ý một chút là sẵn sàng nổi điên bất cứ lúc nào. Nếu như không cải thiện quan hệ vợ chồng, chỉ ngồi mong đợi quan hệ với con cái có thể cải thiện được là một điều hết sức khó khăn. Vậy nên tôi lại bỏ rất nhiều thời gian để tìm hiểu các chủ đề như mối quan hệ giữa hai giới, sự khác biệt của nam và nữ, quan hệ vợ chồng, trị liệu theo phương pháp gia

tộc, v.v…

Bằng những sự nỗ lực này của bản thân, tôi phát hiện ra rằng để thay đổi được một con người khó khăn đến nhường nào! Đổi mới tư tưởng đã là một việc khó khăn, huống hồ là thay đổi hành vi! Một cá nhân luôn bị khống chế bởi kinh nghiệm, tập quán, tố chất

riêng và luôn tuân theo một mô thức hành vi và tư tưởng mặc định của họ. Tri thức mặc dù có giá trị, nhưng giữa biết và làm luôn tồn tại một khoảng cách rất xa, những gì chúng ta biết thì thường lại không làm được. Tôi tốn rất nhiều thời gian để tìm hiểu điều kiện mấu chốt để thay đổi hành vi là gì?

Tôi phát hiện ra ngay cả những người trưởng thành, tuy nội tâm và thân xác đã phát triển đến mức độ ổn định nhưng cũng khó để thoát ra khỏi những mô thức hành vi bất lương, huống hồ là những đứa trẻ đang ở độ tuổi định hình nhân cách! Có một khoảng thời gian, tôi chú tâm tìm hiểu hành vi của con người bị ảnh hưởng bởi cảm xúc và tư tưởng như thế nào. Bởi tôi thường nghĩ, nếu bản chất con người là lý tính, là lôgic, vậy tại sao hành vi của chúng ta lại thường lệch lạc và hỗn loạn? Trong nhận thức của những người bình thường, cảm xúc là có thể quản lý, có thể dự kiến, có thể học tập và cải thiện được, nhưng trải qua thực tế, tôi mới phát hiện ra cảm xúc là nhạy cảm, đa biến, và khó dự báo đến thế nào. Bất kể là tình trạng

sinh lý, kinh nghiệm nội tâm, nhận biết, hay chịu sự điều khiển của bản năng tự vệ trong tiềm thức, chúng đều khiến cho sự hiểu biết về cảm xúc ngày càng hạn hẹp. Cảm xúc điều khiển hành vi của một con người, vậy cảm xúc được quyết định bởi điều gì?

Khi gặp phải nút thắt, tôi được tiếp xúc với lĩnh vực Lập trình ngôn ngữ tư duy (NPL), hiểu được rằng ngôn ngữ, văn tự mà nhân loại sử dụng có thể ảnh hưởng đến hành vi và cảm xúc của nhân loại. Ngôn ngữ, văn tự là sự chú ý, mà quá trình vận hành của bộ não chỉ có thể tác nghiệp đơn nhất, chỉ có thể đồng thời có một sự chú ý, một loại cảm xúc và một loại suy nghĩ. Hiểu được sự vi diệu của não bộ con người, tôi tiến vào lĩnh vực khai phá tiềm năng, dự định đi tìm hiểu sự khác biệt của nhân loại. Cùng một quá trình học tập, tại sao lại dẫn đến những kết quả khác nhau! Não bộ mỗi người đều có những tố chất đặc biệt khác nhau, từ đó hình thành nên trí tuệ đa nguyên. Làm thế nào để khiến cho những người có tố chất đặc biệt khác nhau đều có thể thực hiện được ước mơ mà họ theo đuổi? Với suy nghĩ như vậy, tôi tham gia khóa học đang rất thịnh hành khi đó là

“Thành công học”. Tôi muốn biết được một cá nhân làm thế nào để thực hiện giấc mơ. Nếu như có được một bộ phép tắc về thành công, tôi sẽ có thể giải thoát cho những thanh thiếu niên trong hồ sơ cá biệt đang ở bên lề hay dưới đáy của xã hội, giúp cho chúng có cơ hội hòa vào dòng chảy cạnh tranh giá trị của xã hội.

Tôi đầu tư tham gia khóa “Thành công học”, một khóa học mà khi đó bị cho rằng phải nộp một mức học phí trên trời, trong 100 200 học viên khi đó, tôi là công chức duy nhất. Mục đích đến lớp của tôi khác với mọi người, không phải để học lên cao, cũng không phải vì tiền, tôi chỉ muốn tìm ra con đường thành công cho đám trẻ này mà thôi. Khóa học này tuy đắt đỏ, nhưng đã mang lại cho tôi rất nhiều điều gợi mở.

“Thành công” rốt cuộc là gì đây? Tỷ phú thế giới Bill Gates đã được coi là thành công chưa? Vương Vĩnh Khánh, Trương Trung Mưu21 đã được coi là thành công chưa? Nếu như họ thành công rồi, vậy tại sao họ vẫn nỗ lực như vậy? Của cải có là thước đo cho

thành công không? Nếu không thì thứ gì mới có thể? Sự nỗ lực của và thành tựu của ngài Schweitzer22, mẹ Teresa23 hay ni sư Chứng Nghiêm24, có thể coi là thành công không?

Tôi không hiểu một người tại sao phải tồn tại? Tại sao phải nỗ lực? Mỗi người khi sinh ra phải chăng đều phải mang theo sứ mệnh và nhiệm vụ nào đó? Nếu đúng là như vậy, nhiệm vụ và sứ mệnh của cuộc đời tôi là gì? Còn nếu không, khoảng thời gian từ lúc sinh ra đến khi chết đi rốt cuộc là có ý nghĩa gì? Ngoài sự nỗ lực để sinh tồn, con người còn có thể theo đuổi điều gì? Vô vàn những câu hỏi, vì những môn học này mà tôi lại càng thấy mê hoặc!

Nhưng nếu như với chính mình tôi cũng không thể làm sáng tỏ những điều này, làm sao có thể dẫn dắt, uốn nắn đám trẻ này đây? Tôi rơi vào một trạng thái bất an cực độ! Tôi phát hiện ra sự ngu ngốc và bất lực của chính mình, ngay chính bản thân tôi cũng không thể nhận thức, không thể hiểu được, làm sao tôi có thể giúp đỡ những người khác? Trong khoảng thời gian này, tôi bỗng có một cảm giác xa cách lạ lẫm với

chính mình và gia đình. Tôi và vợ đã ở với nhau được hơn 10 năm, cả hai đều hiểu rõ và thương yêu nhau, nhưng đối với tôi, cô ấy cũng xa lạ như chính tôi đối với bản thân mình. Con cái, cha mẹ, người thân của tôi, tôi chưa từng thực sự hiểu được họ, bởi ngay chính mình tôi cũng không hiểu được, làm sao có thể hiểu người khác đây? Đối với bản thân tôi, sự hiểu biết đối với người thân là hữu hạn đến vậy, nhưng khi đó tôi lại thành lập hẳn một quỹ tài trợ để phục vụ xã hội. Ngay đến chính mình tôi cũng không nhận ra, làm thể nào mà tôi có thể hiểu được cả một xã hội được tập hợp bởi vô số người kia? Dù nỗ lực nhưng nếu không biết được nhu cầu thực sự của người khác, cũng không biết được nhu cầu của mình là gì, vậy nỗ lực liệu có ích gì? Chỉ làm phí hoài năng lượng và cuộc đời của bản thân mà thôi! Mặc dù, quỹ tài trợ khi đó đã tiến hành rất nhiều nghiên cứu phát triển sáng tạo có tiềm năng và đã đạt được rất nhiều kết quả, thậm chí còn có nhiều phát minh được cấp bằng sáng chế. Tôi biết được hành trình nội tâm của phát minh sáng tạo, cũng biết được làm thế nào để tiến hành huấn luyện giáo dục, nhưng nếu tôi không biết

được nhu cầu thực sự của nhân loại, tương lai của nhân loại, vậy thì sáng chế và phát minh cũng chỉ làm tổn hao nhanh chóng tài nguyên của Trái đất này mà thôi. Vì vậy, tôi quyết định ngừng quá trình nghiên cứu hành trình nội tâm trong lĩnh vực sáng tạo phát minh, mà chỉ chú tâm vào chủ đề tự mình khám phá.

Ai có thể nói và dạy cho tôi tìm hiểu về ý nghĩa và phương hướng của cuộc sống đây? Ai có thể cho tôi biết tôi là ai? Rốt cuộc tôi phải đi đâu? Khi tôi đang khủng hoảng vì sự ngu dốt của bản thân, thì có một thầy giáo xuất hiện, tôi dốc toàn bộ những gì mình có để mong nhận được sự trợ giúp của ông. Tôi muốn tháo gỡ những sự ngu dốt này. Tôi muốn tìm ra lối thoát của sinh mệnh từ trong rừng rậm của cuộc đời. Tôi đã lãng phí 40 năm cuộc đời để khám phá, tôi không thể chấp nhận cuộc sống trong tương lai khi vẫn chưa biết được mình là ai? Mình thực sự mong muốn điều gì? Theo kế hoạch ban đầu, tôi định theo học người thầy này ba năm. Dưới sự chỉ bảo tận tâm của ông, khi sắp kết thúc năm thứ nhất, dường như tôi đã hiểu được bản thân không cần nhiều điều trong cuộc đời này, nhưng vẫn chưa thể biết được điều

mình thực sự cần là gì!

Thế nhưng vì đây là một người thầy có khuynh hướng kinh doanh, mục tiêu mà ông ấy hướng dẫn rõ ràng không phải là những gì tôi cần, tôi phải đầu tư nhiều tiền của như vậy để tiếp tục việc học tập như thế này sao? Nội tâm tôi giằng xé điên cuồng! Nếu như thực sự có thể khiến cho tôi nhận được những gì mình muốn, thì đầu tư bao nhiêu tiền bạc, thời gian đương nhiên đều xứng đáng. Nhưng nếu như sự dẫn dắt kiểu như vậy chỉ có thể đưa tôi đến một cánh rừng của sự đượcmất khác, vậy tiếp tục để làm gì?

Khi tôi rơi vào thế lưỡng nan, một cơ hội ngẫu nhiên xuất hiện khi tôi vô tình nhìn thấy trên kệ sách tác phẩm trứ danh Đạo chi môn của Osho, một cuốn sách mà tôi đã mua từ nhiều năm trước, tựa tiếng Anh của nó là I am the gate. Mắt tôi sáng lên vì nó, khi đó tôi đã giác ngộ ra rằng tất cả những nỗ lực trước đây của mình dường như đã đi sai phương hướng, tôi luôn hướng ra bên ngoài để tìm kiếm giá trị và khả năng có thể cống hiến. Ý nghĩa và phương hướng của cuộc sống, không phải là thế giới bên ngoài, mà là thế giới

nội tâm. Cho đến lúc này, tôi mới tỉnh giấc, hai mươi năm trước tôi đã tìm được đúng phương hướng nhưng rồi lại lạc lối một lần nữa, khi đó tôi đã quyết tâm theo học hệ triết học, ngoại trừ "tình yêu" và "trí tuệ" của triết học đã hấp dẫn tôi một cách sâu sắc, một nguồn cảm hứng quan trọng khác đó là trong truyện ký của Socrates, có một đoạn tựa như một câu châm ngôn:

"Nếu như hiểu được chính mình, bạn sẽ biết được toàn thế giới!"

"Nếu như có được chính mình, bạn sẽ có được nguồn tri thức

thực sự!"

Tôi quyết định từ bỏ người thầy kia và không tiếp tục học tập nữa. Bởi vì tất cả đáp án không nằm ở bên ngoài mà nằm trong chính nội tâm tôi. Có lẽ vị thầy kia cũng biết hoặc hiểu được tất cả, nhưng phương thức dùng tri thức để đổi lấy tiền bạc của ông ấy khiến cho tôi không thể tiếp nhận được một cách trọn

vẹn. Hơn nữa, tôi cũng không cho rằng ông ấy thực sự hiểu và biết được, những gì ông ấy biết chỉ là một phần của sự chân thực và tồn tại. Tôi quyết định lần theo sự chỉ dẫn của Osho, tiếp tục bước trên con đường tự mình khám phá. Tôi cảm thấy may mắn vì lựa chọn của mình. Bằng sự dẫn dắt của Osho, lần đầu tiên được nếm trải mùi vị thực sự của cuộc đời. Từ đây tôi bắt đầu hiểu được rằng, bất cứ sự cố gắng nào cũng sẽ khiến cho tôi rời xa khỏi những cốt lõi nội tại!

Lặng ngắm, tạm dừng vốn không phải câu chữ, mà là những trải nghiệm hiếm có trong cuộc sống! Cánh rừng rậm của cuộc đời bắt nguồn từ một khối óc liên tục bị rối loạn. Tôi chưa từng bước chân đi vào cánh rừng, tất nhiên cũng không phải tìm ra lối để thoát khỏi cánh rừng đó. Cuộc sống là ngẫu nhiên và không rõ ràng, sự rối loạn đến việc bản thân ta nỗ lực tìm kiếm lời giải đáp. Đã là ngẫu nhiên, chúng ta không thể tìm thấy mục tiêu và phương hướng của cuộc sống, lại càng không thể tìm ra tấm bản đồ cuộc sống. Nội tâm của chúng ta chính là vũ trụ, đại dương. Làm thế nào để tìm thấy vũ trụ và đại dương đây? Bất cứ

sự nỗ lực nào cũng đều sẽ khiến cho chúng ta rời xa khỏi sự nhận biết đối với thế giới nội tâm. Điều duy nhất rõ ràng của cuộc sống, đó là nó không thể rõ ràng. Nội tâm ta có một dòng suối hoan hỷ luôn chảy tràn một cách tự nhiên, thì ra tôi sớm đã chạm đến được, nhưng rồi lại tìm đường ra đi. Khi lần đầu tiên nếm trải mùi vị của sự thanh thản và tự tại trong hành trình của cuộc sống, tôi không cần phải "dù không biết nhưng vẫn vờ là biết, không hiểu nhưng vẫn vờ là hiểu" nữa. Hạnh phúc không nằm ở quá khứ, tương lai, mà là ở hiện tại. "Ngay ở giây phút này" mới chính là hiện thực của cuộc sống!

Tôi đặt xuống mọi mong đợi và nỗ lực, một lần nữa đối diện với những thanh thiếu niên trong hồ sơ cá biệt của tôi. Mỗi một người, mỗi một thời khắc gặp gỡ đều thật tươi mới và tràn đầy sự ngạc nhiên. Sự kháng cự, xung đột khi tương tác ít đi, tôi chỉ có thể dìu dắt những đứa trẻ này đi một đoạn đường mà thôi, giống như đứng bên bờ sông lặng nhìn chúng trôi đi, bất cứ hành vi, dục niệm nào cũng đều sẽ làm rối loạn hành trình tự mình khám phá của chúng. Cuộc sống thì ra có thể nhẹ nhàng như vậy, chuyên ngành

thì ra chỉ là một tổ hợp của sự chủ quan và thành kiến. Tôi lĩnh ngộ được sức mạnh thần kỳ của tâm thế bình thản nhìn nhận mọi việc, và cũng hiểu được lời Socrates từng nói, khi bạn hiểu được chính mình, bạn sẽ hiểu được tất cả!

Nhìn thấy chính mình:

Sự cố gắng trong hành trình cuộc sống, mặc dù những gì nhận lại thường không được như ước nguyện ban đầu, nhưng chính vì cố gắng mà cuộc sống của chúng ta mới có được những thu hoạch bất ngờ. Từ trong sự nỗ lực, chúng ta sẽ hiểu được rằng, những thứ mà chúng ta thực sự muốn không nhiều, sau khi theo đuổi và đạt được, chúng ta mới biết rằng nó lại không phải là thứ mà bản thân thực sự cần và muốn. Chính vì sự cố gắng mà chúng ta sẽ vứt bỏ đi những rác rưởi và gánh nặng thừa thãi nơi con tim. Từng có ước mơ, từng có nỗ lực, đến cuối cùng mới phát hiện ra rằng, tất cả những gì mình mong đợi, đều vẫn nằm ở điểm xuất phát.

Điều mà tôi thực sự cần sớm đã có được, nhưng vì ước mơ và nỗ lực mà đã đi một chặng đường dài, biết một cách rõ ràng thứ gì tôi không muốn, tôi cũng mới có thể rũ bỏ lớp bụi mờ để tìm ra kho tàng nội tại của chính mình!

Nếu có bất cứ mơ ước gì, bạn hãy nỗ lực nhé! Tất cả những nỗ lực đều sẽ làm phong phú hơn trải nghiệm của cuộc sống. Bởi khi liên tục thử, liên tục nỗ lực, chúng ta sẽ dần mở ra cánh cửa để khám phá bản thân. Điều mà rất nhiều người mong đợi chỉ là kết quả, mà không biết rằng kết quả chỉ là một phần của quá trình. Thách thức, đột phá, khắc phục, chinh phục, thành công, chỉ cần muốn, bạn hãy thực hiện nó!

Chỉ có liên tục lặp lại – Tôi muốn! Tôi phải! Cũng giống như khi chúng ta bóc hành tây, từng lớp từng lớp được bóc ra, đến cuối cùng mới nhìn thấy cốt lõi của sinh mệnh: chân tướng của sự “trống rỗng”! Chúng ta cũng mới có thể hiểu được tất cả chỉ là một trò chơi, một trò chơi không có thắng thua, thành bại. Tất cả mọi thứ nhìn có vẻ là tồn tại, nhưng lại là ảo

ảnh, muốn nếm vị ngọt thực sự kia, buộc phải liên tục trải qua quá trình nỗ lực, nỗ lực hơn nữa và liên tục vấp ngã. Đừng từ bỏ ân điển của thượng đế, đừng oán trách mình nỗ lực bất thành, tất cả mọi chuyện đều sẽ có ích cho sự khám phá nội tâm của chúng ta. Một lần nữa hãy cảm ơn tất cả đã ban cho chúng ta muôn trùng sự kiện, tặng cho chúng ta những trải nghiệm liên tục, và trải nghiệm nhiều hơn nữa! Nhìn thấy con người thực sự của chính mình! Cuộc sống sẽ giống như tinh thể kim cương, phản chiếu tất cả những sắc màu cuộc sống một cách trong suốt và rạng ngời!

Sự phát hiện này, có lẽ sẽ không thể đổi lấy vật chất, nhưng sự sung túc của nội tâm đã đủ để khiến chúng ta sống không uổng kiếp này rồi!

Chúc cho bạn! Cũng có thể nhờ sự nỗ lực mà trải nghiệm được mọi thứ!

LỜI KẾT CHO CUỐN SÁCH

Coi trọng bản thân, phát hiện thiên tài trong chính mình Dùng khoảng thời gian hai tháng để một lần nữa nhìn lại tất cả những gì đã trải qua trong cuộc đời, bản thân như được sống lại một lần nữa. Thứ trải nghiệm nhìn thấy trước được kết quả này thật đặc biệt, cuộc đời như vậy sẽ mất đi sự ngạc nhiên và chờ đợi, không những thế còn bình đạm vô vị, vậy mà có biết bao người lại nỗ lực muốn thấy trước tương lai, muốn bản thân trải qua một cuộc sống đã được hoạch định sẵn. Bao nhiêu người từng mong đợi tìm ra được đáp án rõ ràng trong cuộc đời vốn không rõ ràng này giống như tôi. Nếu như, cuộc đời sẽ trải qua giống như cách mà tôi đã nhìn lại, mỗi sự việc đều xảy ra theo kế hoạch đã biết, vậy còn gì là thú vị? Hưởng thụ sự chưa biết trước và không rõ ràng của cuộc sống sẽ là một điều đẹp đẽ! Hãy trân trọng nó! Cuốn sách Con không ngốc, con chỉ thông minh theo một cách khác được viết ngoài dự liệu của tôi. Vốn dĩ kế hoạch của tôi là có thể trong khoảng ba đến năm năm nữa, bằng một nhân duyên nào đó, tôi sẽ hoàn thành một bộ sách nhằm giúp cho những độc giả hiện đại có

thể tự chữa lành cho bản thân khỏi những căng thẳng, bận rộn và áp lực của cuộc sống, nhưng nhận lời mời của tổng giám đốc kiêm tổng biên tập nhà xuất bản Văn Hóa Bảo Bình – cô Chu Á Quân, trước khi hệ thống tự chữa lành này được hoàn thành, tôi muốn giúp cho độc giả "khởi động làm ấm" một chút trong việc khám phá bản thân. Vì vậy, tôi đã viết ra câu chuyện thuật lại hành trình trưởng thành của một kẻ ngốc là tôi. Dụng ý chính là muốn khích lệ mỗi cá nhân hãy coi trọng chính mình, dụng tâm để sống và để làm việc, qua đó có thể phát hiện ra thiên tài trong chính mình!

Tôi hy vọng đây sẽ là một viên gạch giúp bạn tự hiểu được bản thân, nhìn thấy kho báu của cuộc sống. Đây là một sự khởi đầu, dù cho bạn bao nhiêu tuổi, đang làm nghề gì, bằng cấp và chức vị có ra sao, chỉ cần bạn bắt đầu có trái tim hướng ngoại, có thể học cách nhìn vào bên trong con người mình, bạn nhất định sẽ thấy vô cùng ngạc nhiên. Hành trình như vậy không những không ảnh hưởng đến công việc và cuộc sống của bạn, mà còn giúp ích cho việc đối nhân xử thế, lãnh đạo, quy hoạch sách lược, sáng tạo

nghiên cứu và nghiệp vụ tiếp thị của bạn. Bởi bắt đầu hiểu được chính mình, bạn sẽ bắt đầu thực sự hiểu được người khác, và bất kỳ công việc nào chẳng qua cũng đều nhằm cung cấp sự phục vụ tốt hơn, đáp ứng những nhu cầu lớn hơn của nhân loại. Nếu như biết được nhu cầu và sự mong đợi thực sự của nhân loại, vậy có thứ tiền nào mà bạn không thể kiếm được? Có thứ hạnh phúc nào mà bạn không thể với tới?

"Tự mình chữa lành" là nền tảng của một loạt phương thức "tự mình hoàn thiện", mục đích là để vỗ về những hỗn loạn bất an, chữa lành tâm hồn vốn đã chịu đủ những đớn đau và giày vò của bạn. Kẻ địch lớn nhất trên thế giới không phải là ai khác, mà là chính bản thân chúng ta. Sự bộc lộ của tiềm năng đến từ việc bạn hiểu được cách biến bản thân thành người bạn tốt nhất của chính mình! Bạn sẽ trở thành người dẫn dắt tâm hồn của chính mình, trông coi và bảo vệ vườn hoa trong tâm hồn của bản thân, để những đóa hoa mỹ diệu có thể đâm chồi nảy lộc từ trong mảnh đất khô cằn đã lâu của con tim! Nếu như bạn đồng ý, bạn sẽ lần lượt được tận hưởng sự bất ngờ và thanh thản trong cuộc sống!

1. Chấp nhận chính mình

Do chế độ giáo dục (gia đình, nhà trường, xã hội), phần lớn mọi người đều cảm thấy mình không đủ tốt, không đủ hoàn mỹ, nên cứ cố gắng để giành lấy những ánh mắt thừa nhận và sự tán thưởng từ người khác. Phần lớn mọi người đều có khát vọng dùng của cải, quyền chức để che giấu sự không hoàn mỹ và không đủ tốt bên trong bản thân, cuộc đời cứ như vậy mà lạc lối trong những ràng buộc vật chất và bằng cấp chức vị bên ngoài, họ cho rằng những thứ này chính là phương hướng và mục tiêu trong cuộc sống. Trên thế giới này, chỉ có một số ít người thực hiện được tất cả mục tiêu và mong muốn của mình! Nhưng họ vẫn đang kiếm tìm những thách thức nhiều hơn, lớn hơn, còn phần lớn mọi người đều vì không thể chiếm hữu đủ nhiều, đủ lớn mà nhầm tưởng rằng bản thân vẫn chưa đủ nỗ lực, thậm chí là ôm lòng tự trách và oán than.

Trên thực tế, những sự chiếm hữu này chẳng hề liên quan đến việc bạn có tốt hay không. Chỉ cần bạn có thể bắt đầu nhìn ra sự đặc biệt của bản thân và thấy

được sự hoàn hảo ngay chính trong sự không hoàn hảo, bắt đầu hiểu được cách chấp nhận chính mình, bạn sẽ tìm lại được niềm tin và giá trị của chính mình ngay từ những cảm xúc thất bại trong cuộc sống, công việc, gia đình, hôn nhân, con cái hay đối nhân xử thế.

2. Trân trọng chính mình

Bên trong mỗi một người đều tồn tại một trái tim chân thật của "mỹ" và "thiện". Bởi từ nhỏ chúng ta đã quen với việc tự gò ép bản thân, không tin chính mình, mà tin vào những cách nhìn và đánh giá của cha mẹ, thầy cô, bạn bè, anh em. Vì kỳ vọng của họ mà hao phí đến tận cùng năng lượng cuộc sống của chúng ta, để sự mệt mỏi, căng thẳng, sợ hãi, cô độc chiếm hữu lấy tâm hồn chúng ta. Khi ánh mắt hướng ra bên ngoài của chúng ta học được cách nhìn vào phía trong, bạn sẽ dấy lên sự "giác ngộ" đối với cuộc sống. Bạn sẽ phát hiện ra rằng, những nỗ lực trong ngần ấy thời gian của bạn đã không hướng đến mục tiêu mà bạn thực sự mong muốn. Bạn cần trân trọng bản thân, đừng để bản thân lại lạc lối trong rừng rậm, chịu đựng

những nỗi giày vò vô tận. Lối ra của cuộc đời, không nằm ở thế giới bên ngoài, mà nằm ở việc lúc nào bạn có thể bắt đầu thực sự nhìn thấy chính mình, chấp nhận những điều đặc biệt của bản thân. Hiểu được điều gì bản thân không muốn, đặt xuống tất cả những thứ rác rưởi và gánh nặng (thương chính mình). Hiểu được cách tận dụng năng lượng của cuộc sống cho mục tiêu thực sự mà mình cần (xót chính mình). Bạn sẽ vĩnh viễn tránh xa được nỗi sợ hãi, căng thẳng và hoảng loạn!

3. Yêu thương và bảo vệ chính mình

Các giai cấp, tôn giáo, ngành nghề trên toàn thế giới đều đang nói về "yêu", nhưng chữ "yêu" này lại chỉ là văn tự, rất ít người thực sự trải qua và cảm động vì nó. Chúng ta đều nhầm tưởng rằng bản thân làm không đủ tốt, vậy nên mới không có cảm giác yêu thương. Thế nên chúng ta càng nỗ lực cho gia đình, sự nghiệp, công ích, từ thiện, bề ngoài cuộc đời chúng ta thật phong phú, nhưng chỉ có bản thân chúng ta mới biết rằng sâu trong trái tim vẫn nhức nhối một cảm giác bất an và cô quạnh. "Yêu" chưa từng vì sự

cố gắng của chúng ta mà len lỏi vào trái tim của chúng ta, phần lớn những nỗ lực và kiến thức dạy về tình yêu, đều có thể khiến chúng ta xa rời khỏi tình yêu, thậm chí có thể tống khứ tình yêu ra khỏi cửa, ngay khi nó chuẩn bị bước vào tim mình. "Yêu", chúng ta luôn hưởng thụ nó, trải qua nó, nhưng những mong đợi của chúng ta luôn lấp đầy không gian dành cho tình yêu. Vì vậy, phần lớn mọi người đều chỉ có thể ước ao được gột rửa bởi tình yêu, nhưng lại không thể hưởng thụ sự cảm động của tình yêu. Nếu như chúng ta có cơ hội để trải nghiệm nó, biết về nó, cuộc đời chắc chắn sẽ khác. Bạn sẽ hiểu được một cách rõ ràng, điều gì trong cuộc đời mới là quan trọng. Bạn sẽ không dễ dàng để những thứ không phải là tình yêu chiếm hữu bạn, làm phiền bạn. Bạn sẽ thực sự hiểu được thế nào là "yêu thương" và "bảo vệ" chính mình.

4. Phát hiện ra chính mình

Người hiện đại thích nhất câu nói: "Tri thức là sức mạnh", "Tri thức chính là của cải". Thế nhưng tri thức là gì? Và tri thức thực sự có giá trị là thế nào? Nếu như chúng ta không biết, mà theo đuổi một cách mù

quáng những tri thức mà giá trị của nó có thể mất đi trong nháy mắt, chúng ta sẽ hao phí cuộc đời, giống như một chú lừa mãi đuổi theo củ cà rốt được buộc trên cây gậy của chủ nhân.

Bạn muốn tiếp tục theo đuổi những sản phẩm và bằng chứng nhận luôn được thay đổi cập nhật từng ngày từng giờ, hay muốn tìm thấy những tri thức trong cuộc sống có giá trị vĩnh hằng tựa như những tinh thể kim cương?

Chỉ cần bạn từng có được chính mình, trong những thứ hỗn tạp hoa mắt, bạn sẽ nhìn ra những tri thức nào là thực sự có giá trị! Hơn hai ngàn năm trước, Socrates đã biết được bí mật này, và cũng vào khoảng thời gian này tại Trung Quốc, Lão Tử đã đem bí mật đó viết nên Đạo đức kinh, nhưng tiếc thay, chúng ta vẫn không ngừng lạc lối.

"Phát hiện chính mình" thêm một lần nữa, bạn sẽ phát hiện ra tri thức thực sự, phát hiện ra sức cạnh tranh và ưu thế cạnh tranh đích thực của thế kỷ mới!

5. Hiểu được chính mình

Trên thế giới này có quá nhiều sách dạy con người tương tác và giao tiếp, dạy chúng ta làm thế nào để trở thành một "cao thủ thuyết phục", chuyên gia đàm phán, nhưng lại không có sách nào dạy chúng ta làm thế nào để đối thoại với chính mình. Khi bạn bắt đầu hiểu được tất cả những thứ bên trong của bản thân, bạn sẽ nhận được sự tín nhiệm và yêu mến của người khác một cách rất tự nhiên. Nếu như không hiểu được chính mình, bạn sẽ khiến nội tâm bị nhiễu loạn, làm nguy hại đến môi trường giao tiếp với mọi người của mình. Sự tương tác giả dối với người khác, sẽ là mầm họa lớn nhất khiến cho bạn tự trách mình và trách người, nó cũng là mầm mống tạo ra những giông bão cả phía bên trong và bên ngoài của bạn.

Sự đối nhân xử thế rất quan trọng! Nhưng bạn bắt buộc phải hiểu được chính mình, giao tiếp với chính mình, thì lúc đó bạn mới hiểu và tương tác lành mạnh với người khác. Biết được bản thân cần gì, bạn mới biết được người khác cần gì. Điều này sẽ giúp ích cho hành trình xuất phát lại từ đầu của sự nghiệp cũng như sự điều chỉnh lại trong gia đình, tất cả đều bắt đầu từ việc bạn buộc phải hiểu được chính mình!

6. Biết được chính mình

Từng ngày, cuộc sống của mỗi chúng ta đều mà không quay trở lại được. Chúng ta còng lưng gánh vác những gách nặng khổng lồ, gánh nặng này chứa đầy những mẩu rác tri thức và kinh nghiệm khác nhau, nhưng chúng ta lại vẫn gánh vác lấy nó mà không hay biết. Mỗi một ngày, mỗi một thời khắc, những mẩu rác trong gánh nặng đó ngày càng tăng thêm, chúng ta càng tiến về phía trước thì càng thấy gánh nặng chất chồng, càng cảm thấy cuộc sống vô vị, cuộc đời tẻ nhạt.

Chính trái tim sẽ giúp bạn hiểu rõ bạn là ai? Rốt cuộc phải đi về đâu? Điều bạn thực sự cần trong cuộc sống này là gì? Bạn không buộc phải đeo mặt nạ để sống, bạn có thể thực sự tận hưởng sự tĩnh lặng, nhẹ nhàng, tự tại của cuộc sống mà mình muốn, tất cả đều nằm ở việc bạn buộc phải biết được chính mình. Đây là một cuốn sách tự mình khám phá, tự mình chữa lành, khác biệt so với những tác phẩm mang tính dẫn dắt, chỉ đạo khác mà bạn từng tiếp xúc. Cuốn sách này giúp cho bạn đọc được chính bản thân mình, trở

thành chủ nhân, người dẫn dắt của cuộc đời mình. Tôi dự kiến cứ nửa năm sẽ hoàn thành một cuốn sách như thế này chỉ hướng đến một mục tiêu giản đơn: đó là khiến cho mỗi độc giả đều có thể nhận ra rằng, "bản thân" chính là mục tiêu của tất cả sự cố gắng, hãy trút bỏ mọi mục tiêu không thuộc về mình. Trong môi trường cạnh tranh cao độ ngày nay, bạn không cần chỉ chăm chăm theo đuổi tốc độ, mà đầu tiên hãy xác định rõ ràng rốt cuộc bản thân cần gì? Điều bản thân thực sự mong đợi là gì? Bởi nếu "biết", chúng ta sẽ làm "đúng" việc, dùng "đúng" lực, hưởng thụ một cách an nhiên mỗi trải nghiệm trong cuộc đời!

Thành công đến từ sự nhìn nhận rõ ràng của chúng ta, chứ không đến từ nỗ lực để ép bản thân phải đạt được. Thành công trong cuộc sống cũng không đến từ sự chiếm hữu của cải, chức quyền hay những cống hiến hữu hình, mà đến từ những sự hưởng thụ từ bên trong: sự thanh thản, vui vẻ, trải nghiệm khi yêu và được yêu. Từ tận đáy lòng mình, tôi chúc cho bạn cũng có được tất cả những trải nghiệm như tôi từng nhận được!

1. Hiệu ứng Pygmalion là hiện tượng khi một người được đặt kỳ vọng càng cao (từ người khác hoặc chính họ) thì họ càng làm mọi việc tốt hơn. Tên của hiệu ứng này xuất phát từ một câu chuyện trong Thần thoại Hy Lạp về Pygmalion, một người tạc tượng đã yêu chính bức tượng do mình tạo ra.

2. Heather Leigh Whitestone McCallum: người khiếm thính đầu tiên trở thành Hoa hậu Mỹ.

3. Chỉ đường quý nhân trong số mệnh, bói toán.

4. Mã (马), Điểu (鸟), Tả (写): trong tiếng Trung, ba chữ này viết gần giống nhau.

5. Thượng (尚), Thường (常), Chưởng (掌).

6. Tù (囚), Vì (因), Nhốt (困), Về (回).

7. Affective education.

8. Cấu trúc nhà gian truyền thống của Trung Quốc dành cho đại gia đình hoặc dòng tộc sinh sống, gồm bốn dãy nhà nối vuông góc với nhau thành hình

vuông, ở giữa là khoảng sân sinh hoạt.

9. Cách chấm điểm của hệ giáo dục tiểu học Đài Loan: Điểm "Đinh" tương đương với điểm D, mức yếu; "Mậu" tương đương điểm E, mức kém; "Bỉnh" tương đương điểm C, mức trung bình.

10. Cách phân lớp theo học lực, Mậu là lớp có học lực kém, Ức

là lớp có học lực khá.

11. Bỉnh: điểm C; Ức: điểm B; Giáp: điểm A.

12. Lớp cho học sinh có học lực rất kém.

13. Loại hình lớp mà các học sinh vừa học vừa tham gia lao động ở địa phương.

14. Học sinh tốt nghiệp trung học xong trực tiếp thi vào các trường cao đẳng, tiếp nhận quá trình bồi dưỡng tố chất văn hóa, lý luận chuyên ngành và kỹ năng chuyên nghiệp theo chế độ năm năm gọi là học Ngũ chuyên.

15. Hệ trung cấp.

16. Tức hình thức căn cứ theo học lực của học sinh để phân lớp Giáp, Ức, Bỉnh.. tương đương với Giỏi, Khá, Trung bình...

17. Người phụ trách đào tạo, huấn luyện kỹ năng của binh lính trong đơn vị.

18. Liên tục hành quân đến các đơn vị khác nhau để thực hành điều trị dã chiến nhằm nâng cao kinh nghiệm thực tiễn cho quân y.

19. Phim kiếm hiệp Đài Loan.

20. Thân chức giáo dục: đây là một khái niệm được đề xướng bởi các quốc gia phương Tây từ những năm 30 của thế kỷ XX, loại hình giáo dục này được nước Đức gọi với cái tên "song thân" giáo dục (Elternbildug, nước Mỹ thì gọi là "parental education"), khi xâm nhập vào Đài Loan thì các học giả dịch thành "thân chức giáo dục", hàm nghĩa của nó chỉ việc tiến hành chuyên môn hóa giáo dục cho các bậc cha mẹ trong việc làm thế nào để trở thành những bậc phụ huynh tốt và đạt tiêu chuẩn. Các học giả nước Nga gọi đó là lĩnh vực "giáo dục phụ huynh"

hay “giáo dục của phụ huynh”.

21. Vương Vĩnh Khánh: Người giàu nhất Đài Loan; Trương Trung Mưu: Doanh nhân nổi tiếng Đài Loan, chủ tịch công ty sản xuất chất bán dẫn TSMC.

22. Albert Schweitzer (14/1/1875 4/9/1965): một tiến sĩ, thầy thuốc, nhà triết học, thần học người Đức, sau mang quốc tịch Pháp. Ông đoạt Giải Goethe năm 1928 và giải Nobel Hoà bình năm 1952 vì đã có công lớn trong giúp đỡ người châu Phi, bất chấp gian khổ, bệnh tật.

23. Mẹ Teresa (26/8/1910 5/9/1997): nữ tu Công giáo Rôma người Albania, và là nhà sáng lập Dòng Thừa sai Bác Ái ở Calcutta, Ấn Độ năm 1950. Trong hơn bốn mươi năm, bà đã chăm sóc người nghèo, bệnh tật, trẻ mồ côi, người hấp hối, trong khi hoàn tất nhiệm vụ lãnh đạo dòng tu phát triển khắp Ấn Độ và đến các quốc gia khác.

24. Ni sư Chứng Nghiêm: một nữ tu vĩ đại người Đài Loan, còn được mệnh danh là “mẹ Teresa của châu Á” hay hóa thân cứu khổ cứu nạn của Quan Thế Âm

Bồ Tát. Năm 1966, bà thành lập Hội Công ích Từ Tế với phương châm "hướng dẫn người giàu, cứu giúp người nghèo".

Cám ơn các bạn đã theo dõi hết cuốn sách.